

Resident Evil 6 – Mật Mã Veronica

Contents

Resident Evil 6 – Mật Mã Veronica	1
1. Chương 1-1: Mở Đầu	1
2. Chương 1-2	4
3. Chương 2	10
4. Chương 3	16
5. Chương 4	23
6. Chương 5	32
7. Chương 6	38
8. Chương 7	45
9. Chương 8	50
10. Chương 9	58
11. Chương 10	63
12. Chương 11	69
13. Chương 12	75
14. Chương 13	76
15. Chương 14	81
16. Chương 15	82
17. Chương 16	86
18. Chương 17	88
19. Chương 18	89
20. Chương 19	90
21. Chương 20	92
22. Chương 21: Đoạn Kết	93

Resident Evil 6 – Mật Mã Veronica

Giới thiệu

Thể loại: Khoa Huyền, Kinh Dị, Mật thểNgười dịch: Lioncoeur, canavaro63, jiancheng, asd1988, JediDarkLord, Soroxas,

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/resident-evil-6-mat-ma-veronica>

1. Chương 1-1: Mở Đầu

TRONG KHOẢNH KHẮC ĐỐI MẶT VỚI TỬ THẦN, bốn bề đều là chết chóc khi những mảnh vụn của chiếc trực thăng bốc lửa tuôn xuống như mưa từ không trung, Rodrigo Juan Raval chỉ kịp nghĩ tới cô gái. Chỉ có thể, trước khi hứng lấy cái tai vạ từ trên trời rơi xuống.

Cô ta chết mất thôi-

- nấp mau

Hắn lao người ra sau một tấm bia mộ vô danh, trong lúc khu nghĩa trang bé nhỏ ầm ì rung chuyển. Một âm thanh va chạm dữ dội vang lên khi phần thân đồ sộ của trực thăng đâm sầm xuống góc sân phía xa. Nhiên liệu đang cháy phun lên những cái cây thổi rũ của các tù nhân và binh lính gần đó. Những dòng chất nhờn sáng óng ánh trườn ngang qua mặt đất như một thứ dung nham -

- và khi Rodrigo tiếp xúc mặt đất, hắn cảm thấy một cơn đau nhói kịch liệt dưới bụng, hai dễ xương sườn bị gãy khi va chạm với một phiến đá cẩm thạch vùi sâu trong cỏ. Cơn đau đột ngột ập đến một cách khủng khiếp, đau đến tê dại, nhưng không hiểu sao hắn vẫn còn gắng gượng để không bị bất tỉnh. Hắn không thể cho phép mình bất tỉnh được.

Một cánh quạt cảm phập xuống mặt đất cách đó chừng hai feet, làm đất cát bị xới tung lên không. Hắn nghe thấy một loạt những tiếng rên rỉ không thành lời, có vẻ những vật chủ mang virus đang phản kháng lại cơn mưa lửa. Một tay lính gác bị lây nhiễm đang quờ quạng lê lét, mái tóc của nó bốc cháy như ngọn đuốc và cặp mắt thì lờ lờ.

Bọn nó không hề cảm thấy, không cảm thấy gì hết, Rodrigo đánh liều tự nhủ, tập trung vào nhịp hô hấp, chỉ sợ một cử động nhỏ cũng khiến mình đau đến hết toáng lên. Không còn là người nữa.

Không trung đầy những đám khói mịt mù, nồng nặc mùi thịt bị cháy và bị phân hủy nhanh chóng. Hắn nghe tiếng súng vang lên ở khu nhốt tù, chỉ vài tiếng lẻ tẻ; trận chiến đã được định đoạt rồi, bọn họ đã thất bại. Rodrige nhắm mắt lại lâu hết mức có thể, tin chắc rằng mình sẽ chẳng bao giờ còn được chứng kiến cảnh bình minh nữa. Thật là một ngày xúi quẩy không thể tả.

Mọi chuyện bắt đầu từ mười ngày trước, tại Paris. Cô nàng Redfield đã xâm nhập trụ sở và gây nên một sự hỗn loạn nghiêm trọng, trước khi rơi vào tay Rodrigo. Kỳ thật là hắn ăn may - bởi lẽ cô ta đã siết cò súng nhưng lại hết cả đạn.

Phải rồi, hèn quá mà, hắn cay đắng tự nhủ. Nếu biết trước mọi chuyện xảy ra theo chiều hướng này, ắt là hắn đã đích thân nạp đạn giùm cô ta cho xong.

Phần thưởng cho việc bắt sống cô gái, đó là hắn được phụ trách một đơn vị an ninh đặc biệt áp tải những vật chủ nhiễm virus còn sống đến khu nghiên cứu Rockfort, nằm trên một hòn đảo hẻo lánh ở Nam Thái Bình Dương. Số phận cô ta sẽ được định đoạt trong những cuộc thử nghiệm mới của các nhà khoa học ở đó, hoặc là sẽ được dùng làm mồi nhử người anh rắc rối của cô cùng với đám S.T.A.R.S. nổi loạn mà Rodrigo từng nghe đồn. Cô Redfield đã tung hoành ngang dọc trụ sở, làm bị thương nặng mười bảy người và hạ sát năm người. Phần lớn đều không mặc áo chống đạn, nhưng Rodrigo chẳng mấy may quan tâm tới bọn họ. Việc bắt sống cô gái đã mang đến cho hắn cơ hội được góp mặt trong một cuộc điều động lực lượng quy mô. Umbrella có ép cô ta bẹp dí đi nữa hắn cũng cóc thèm quan tâm tới, bọn họ đã làm những chuyện còn tệ hại hơn thế nhiều.

Có vẻ như may mắn lại tiếp tục đến. Hắn có mười ngày để chỉnh đốn đội ngũ, mười ngày cho những nỗ lực bắt thành của các điều tra viên khi họ thẩm vấn cô gái. Hành trình từ Paris đến Capetown rồi Rockfort diễn ra khá êm thấm - các phi công đều thuộc loại cừ khôi, còn cô gái thì đã bị giam giữ cẩn thận. Tình thần của cả nhóm đều phơi phới lúc hạ cánh và bắt đầu chuẩn bị cho đợt huấn luyện đầu tiên.

Và rồi, chưa đầy tám tiếng sau khi tới đảo - đây là lần này thứ hai hắn đến chỗ này - toàn bộ khu nhà đã bị tấn công dữ dội bởi những kẻ không rõ danh tánh, một cuộc không kích cực kỳ chuẩn xác từ trên trời rơi xuống, với công nghệ hủy diệt và lượng đạn được hầu như vô tận - trực thăng và chiến đấu cơ quân đảo trên đầu tạo thành một cơn ác mộng sấm sét, một đợt tấn công đúng bài bản và khốc liệt. Có thể nói mọi thứ đều bị công kích - từ nhà tù, phòng thí nghiệm, cho đến trung tâm huấn luyện. Hắn đoán nhà Ashford nằm ngoài phạm vi oanh tạc, nhưng cũng không dám chắc lắm.

Cuộc tập kích đã gây thiệt hại nặng nề, nhưng cái xảy ra tiếp theo còn kinh hoàng hơn - khu thí nghiệm bị phá hủy đã giải phóng nửa tá vật chủ T-Virus, một số sinh vật dùng làm thí nghiệm vũ khí sinh học đã trốn ra. T-Virus đã biến người ta thành những kẻ ăn thịt sống, một hiệu ứng ngoài ý muốn, bởi lẽ nó không

được tạo ra dành cho người. Còn phần lớn những đối tượng sinh học không giống người kia, nhờ những kỳ tích đáng ngờ của khoa học hiện đại, đã trở thành những cỗ máy giết chóc.

Hỗn loạn diễn ra. Người chỉ huy căn cứ đã phát điên. Alfred Ashford thì chẳng thèm làm gì để tái sắp xếp trật tự, vì vậy những binh lính có cấp bậc buộc phải đảm nhiệm công việc đó. Những tù nhân hiển nhiên là chẳng giúp ích được gì, còn cuộc phòng thủ và phản công của lực lượng trên mặt đất bị thảm bại nặng nề; người của hân ngã gục nhanh chóng, phần còn lại bị tiêu diệt trên đường chạy ra bãi đáp bởi những bộ ba OR1, thuộc dòng T-Virus hiện đang được chọn lọc.

Mọi nỗ lực chống trả đã sụp đổ chỉ trong vài phút. Bọn OR1 hiếm ác lạ thường, cực kỳ hung hãn và mạnh mẽ. Một vài người may mắn chạy thoát...

...nhưng rồi số người ít ỏi đó cũng cũng không vượt qua được bọn Bandersnatch, chúng mang cái tên như vậy bởi sai tay dài quá khổ. Thật nực cười, đội của hân đã đề cao cảnh giác trước nguy cơ lây nhiễm, đã mang mặt nạ lọc khí ngay khi quả bom đầu tiên phát nổ - để rồi vẫn bị tiêu diệt bởi một dạng thức khác của virus.

Ít nhất nó cũng diễn ra nhanh chóng, trước khi bọn họ kịp hiểu ra tình hình nghiêm trọng đến mức nào, hân thậm chí ghen tỵ với cái diễm phúc đó. Hân đã bị thương, kiệt sức, và sẽ bị ám ảnh bởi những gì đã thấy suốt phần còn lại của cuộc đời, bất kể phần còn lại ấy dài bao lâu. Tội nó mới thiệt là may mắn.

Rockfort đã trở thành địa ngục trần gian. Thứ virus tác động lên người này là một loại lan truyền trong không khí, chúng tồn tại trong thời gian ngắn và tấn công khá nhanh, số cư dân trên đảo bị nhiễm chỉ chiếm một nửa... nhưng chính những vật chủ này đã tấn công nửa số còn lại, làm cho thảm họa tràn ngập khắp nơi. Một số kịp trốn ra ngoài, nhưng trong tình hình bị kẹt giữa những vật chủ và các sinh vật thí nghiệm, việc đó thực sự là một giải pháp rất tồi. Toàn bộ hòn đảo đã bị tàn phá.

Có lẽ đó là hệ quả tất yếu. Gieo gió thì gặt bão thôi.

Rodrigo biết mình không phải là kẻ độc ác, nhưng thật lòng mà nói, dù thế nào hân cũng chẳng phải người tốt. Hân đã nhắm mắt làm ngơ trước những tội ác để đổi lấy mức thu nhập ngất ngưỡng, và càng xoay sở giải quyết những vụ bê bối, hân càng cảm thấy bóng dáng của ngày tận thế đang bao phủ xung quanh. Umbrella đang đùa với lửa... nhưng sau vụ bê bối ở thành phố Raccoon, thậm chí sau thảm họa tại vịnh Caliban và khu thử nghiệm dưới lòng đất, hân vẫn không hề nghĩ một chuyện tương tự lại xảy đến với chính hân, với đội của hân.

Thêm một cái cây vật vờ đi qua chỗ nấp tạm thời của hân, một tia lửa lóe lên nhằm thẳng vào quai hàm của nó. Rodrigo cúi xuống theo bản năng, và lại phải gắng gượng để không ngất đi khi cơn đau bùng lên dữ dội. Xương sườn của hân đã bị gãy từ trước; bị gãy vừa rồi là một cái khác đâu đó sâu bên trong. Cơn đau xé gan này có lẽ sẽ giết chết hân nếu không có ai trợ giúp. Nếu cái vận may xúi quẩy này chưa rời bỏ hân, hân sẽ chết vì xuất huyết nội trước khi bị ăn thịt...

Hân suy nghĩ mông lung. Cơn đau đã dịu bớt, và khi hân muốn nghỉ một thì hình ảnh một cô gái xuất hiện, hân không thể quên cô ta được. Hân đang ở gần, rất gần. Một trong số các lính gác đã đánh cô ta bất tỉnh, trước lúc cô ta trải qua cuộc kiểm tra thể trạng trong tù, và nó diễn ra ngay trước đợt oanh tạc. Cô ta ắt vẫn còn bị giam trong xà lim biệt lập, lối vào tầng hầm ở ngay gần chỗ trực thăng rơi xuống.

Sắp được rồi. Và mình có thể yên nghỉ.

Phần lớn những vật chủ đội lốt người đã tránh xa địa điểm va chạm đang bốc cháy, có lẽ do bản năng. Hân đã đánh mất vũ khí dọc đường đi, nhưng nếu có thể trườn tới đằng sau tấm bia ở bức tường phía tây...

Rodrigo gắng gượng ngồi lên, cơn đau trời dậy khiến hân thấy buồn nôn và yếu ớt. Có một lọ thuốc cầm máu trong túi cứu thương, nó có thể làm chậm tiến trình xuất huyết - bản thân hân thì đã sẵn sàng đón nhận cái chết như bất cứ ai khác, nhưng vẫn chưa phải lúc, chừng nào chưa tìm thấy cô ta. Mình đã bắt giữ và đã mang cô ta tới đây. Là sai lầm của mình, nếu mình mà chết thì cô ta cũng chết mất.

Bất chấp những nỗi kinh hoàng đã trải qua cả ngày hôm nay, bất chấp sự tổn thất của đồng bọn, và nỗi sợ hãi không ngừng gặm nhấm trong tâm về một cái chết thực sự rùng rợn, hân vẫn không thể không nghĩ tới cô ta. Bàn tay của Claire Redfield cũng nhuộm máu, nhưng mục đích lại không giống như Umbrella.

Không giống hần. Giết người nhưng không phải để thỏa mãn lòng tham, điều đó đã đánh thức phần lương tâm ngủ quên trong hần sau bao nhiêu năm... phải chứng kiến đơn vị đặc biệt của mình bị tiêu diệt bởi lũ quái vật, phải chiến đấu vì mạng sống suốt một buổi chiều. Với ngần ấy thứ, thì việc lôi Umbrella ra trước công luận có lẽ là điều mà một người tốt nên làm. Cô gái đáng được hưởng một ân huệ vì đã dám làm điều đó, cho dù ân huệ ấy chỉ là không bị chết rũ trong bóng tối. Và cô ấy sẽ được, vì hần đang giữ chùm chìa khóa lấy từ thắt lưng của một xác chết, thể nào cũng có một chìa để mở xà lim nhốt cô ta.

Những cụm lửa bắn ra từ đám cháy đang bay lất phất giữa trời đêm, những tàn lửa nhỏ sáng bừng lên, rơi lộp độp xuống những cái cây của bọn zombie gần đó và đốt cháy lớp thịt xèo xèo, trước khi lụi tàn. Bọn chúng chẳng hề hay biết gì cả. Rodrigo cắn răng đứng dậy, biết rằng Claire sẽ tự do sau mười phút nữa, rằng chính hần sẽ cho cô ấy một cơ may. Đây không phải là điều tối thiểu hần cần làm, mà là điều duy nhất hần còn làm được.

2. Chương 1-2

ĐẦU CLAIRE ĐAU NHƯ BÚA BỔ.

Cô đang trong một trạng thái nửa mơ nửa tỉnh, mơ hồ nhớ lại mọi việc đã qua, đến khi tiếng sấm ầm ì xa xa tràn ngập khắp bóng tối, khiến cô gần như tỉnh giấc. Cô mơ về những chuyện điên rồ đã trải qua vài tháng gần đây, và mặc dù phần ý thức trong cô biết rõ đây là hiện thực, nhưng vẫn khó tin làm sao. Những khoảnh khắc xảy ra ở thành phố Raccoon nối tiếp nhau xuất hiện, hình ảnh của sinh vật không phải người đã săn đuổi cô và đứa bé giữa đồng cỏ nát, ký ức về nhà Birkin, gặp gỡ Leon, cầu nguyện Chris được an toàn.

Lại có tiếng sấm, lần này lớn hơn, và cô nhận ra có chuyện không ổn nhưng không tài nào tỉnh giấc được, không sao dừng được những hồi ức. Chris. Anh trai cô đã mất dạng dưới lòng đất châu Âu, họ phải đi theo. Bây giờ cô thấy lạnh, cảm thấy đau đầu mà không rõ nguyên do.

Chuyện gì xảy ra vậy? Cô gắng sức tập trung, nhưng kết quả chỉ là những mảng hình ảnh và suy tưởng rời rạc về những tuần lễ sau biến cố ở Raccoon. Cô không kiểm soát được những ký ức nữa. Giống như đang xem một cuốn phim trong giấc mơ vậy, và cô vẫn không tỉnh giấc được.

Hình ảnh Trent trên máy bay, rồi sa mạc, tìm được những mật mã để rồi cuối cùng chẳng có ích gì cho công tác của Chris. Một chuyến bay dài tới London, một chặng ngắn đến Pháp –

- một cú điện thoại, “Chris ở đây, cậu ấy khỏe.” Giọng nói sâu sắc và thân tình của Barry Burton. Cô cười vui vẻ, cảm nhận một sự khuây khỏa khác thường, thấy Leon đặt tay lên vai.

Một điểm khởi đầu, và nó hướng cô đến hồi ức rõ rệt kế tiếp – cuộc gặp gỡ được dàn xếp, tại một trong những nhánh trụ sở điều hành của Umbrella mà họ theo dõi. Leon và những người khác chờ trong xe, xem lại đồng hồ, tìm đập rợn rợn, anh Chris, anh ở đâu?

Claire không biết mình đã lọt vào tầm ngắm, cho đến khi những viên đạn đầu tiên rít gió bên tai, rượt cô chạy vào khu đất dưới ánh đèn pha rọi sáng, vào tận tòa nhà –

- chạy qua những hành lang, bên tai tràn ngập tiếng súng liên thanh và trực thăng ở vòng ngoài, chạy, đạn bay sát bên người, gần đến nỗi làm những mảnh đá lát nền văng trúng bắp chân...

...rồi một tiếng nổ, những tay lính vũ trang quần quai dưới làn đạn thịnh nộ, và... và mình bị bắt.

Bọn chúng giam cầm cô hơn một tuần, tìm đủ mọi cách để buộc cô phải khai. Cô cũng đã khai thật, về chuyến đi câu với Chris, quan điểm chính trị, nhóm bạn ưa thích của mình... Đã đến nước này thì cô chẳng biết mình có còn sống sót không nữa; cô chỉ muốn tìm anh trai của mình, và không hiểu sao cô luôn một mực khẳng định với bọn chúng, rằng mình chẳng biết chuyện hệ trọng nào có liên quan đến Umbrella cả. Kể ra cũng đáng tin khi mà cô chỉ mới mười chín tuổi, cùng lắm thì chết như một Nữ Trinh Sát thôi. Còn

những điều ít ỏi biết được về nội gián của Umbrella, Trent, hoặc mọi thứ về Sherry Birkin, con gái của nhà khoa học, đều được cô giữ kín trong lòng.

Khi bọn chúng nhận ra rằng cô chẳng hữu dụng hơn một kẻ cung cấp tin tức bao nhiêu, cô lập tức bị đưa đi. Bị bắt tại, đe dọa, sau đó là hai phi cơ bí mật và một trực thăng, rồi hòn đảo. Cô thậm chí chẳng thấy được nó vì bị trùm kín đầu, bóng tối ngột ngạt càng khiến cô thêm hãi hùng. Đảo Rockfort, hình như các phi công đã gọi nó như vậy thì phải? Một chuyến đi dài từ Paris, nhưng đã giúp cô mở mang thêm kiến thức. Sấm, có tiếng sấm. Lúc tờ mờ sáng, cô nhớ là mình bị áp giải vào một nhà ngục trong khu nghĩa địa lầy lội, ánh mắt lướt qua những phần mộ dưới cái mũ trùm đầu, để ý tới những tấm bia được tạc khá công phu. Đi xuống những bậc thang, chào mừng mi tới nhà mới, và BÙM.

Sàn nhà rung chuyển. Claire mở bừng mắt ra, vừa kịp thấy ngọn đèn trên đầu tắt phụt, những chấn song kim loại dày cộm bên trái xà lim thỉnh thoảng nổi bật lên giữa bóng tối đen kịt. Cô đang nằm nghiêng trên một bề mặt ẩm ướt dơ bẩn.

Không ổn chút nào, mau mau đứng dậy thì hơn. Cô nghiêng rằng chịu đựng cơn đau đầu trong lúc nhồm nhẫy, cơ bắp nhức nhối và cứng đờ. Căn phòng lạnh lẽo ẩm thấp chìm trong bóng tối phẳng lặng, ngoại trừ tiếng nước nhỏ giọt, một thứ âm thanh chậm rãi và cô độc; nó nhắc nhở rằng cô chỉ có một mình.

Không lâu nữa đâu. Ôi trời, lúc này mình đã lún chân quá sâu rồi. Umbrella đã bắt được cô, và với những thiệt hại cô gây ra ở Paris, sẽ không bình thường chút nào nếu họ đối đãi tử tế và để cô dễ dàng ra đi.

Hoàn cảnh khắc nghiệt trước mắt khiến cô quặn thắt ruột gan, nhưng cô nhất định phải dẹp bỏ nỗi sợ sang một bên. Cần phải nhìn thẳng vào vấn đề, để tính toán những giải pháp khả thi, và để sẵn sàng vào cuộc. Cô đã không thể sống sót ở thành phố Raccoon nếu chỉ chìm trong sợ hãi...

...vấn đề là mày đang ở trên một hòn đảo của Umbrella. Cứ cho là vượt qua được lính gác, mày tính đi đâu bây giờ?

Chuyện đó để sau vậy. Trước hết phải cố đứng dậy đã. Ngoại trừ cục u đau điếng ở vùng thái dương bên phải lúc bị thẳng khốn nào đó đánh gục, cô nghĩ mình không bị thương tích nào khác.

Lại có tiếng ầm ì đâu đó phía xa, và một ít bụi đá trút xuống từ trên trần, bám lên phía sau cổ Claire. Cô đã nghĩ âm thanh ầm ì đó là tiếng sấm trong lúc nửa mê nửa tỉnh, nhưng bây giờ nghe nó có vẻ giống tiếng pháo hạng nặng bắn vào Rockfort hơn. Còn không thì là tiếng động của quái vật Godzilla. Cái quái gì đang xảy ra ngoài đó không biết?

Cô lồm cồm bò dậy, nhăn mặt vì chỗ bị đánh bằng báng súng khi nãy lại đau nhói lên. Cô phải bụi bám trên tay, co duỗi những cơ bắp đang lạnh cứng. Căn phòng dưới lòng đất khiến cô ước gì mình đã sử dụng trang phục ấm áp hơn, thay vì chỉ mặc quần jean và áo ghi lê ngắn đi gặp Chris.

Anh Chris! Làm ơn đừng có bị làm sao nhé! Lúc ở Paris, cô đã cố ý dẫn dụ đám bảo vệ Umbrella ra xa khỏi Leon và những người khác, bao gồm Rebecca và hai thành viên S.T.A.R.S. Exeter; nếu Chris còn chưa bị bắt, Claire tin chắc anh ấy sẽ gặp được họ. Nếu cô có thể tìm được một máy tính có đường truyền, cô sẽ có thể gọi thông điệp cho Leon...

...phải đó, chỉ việc bẻ cong mấy chấn song ra, tìm một cặp súng máy rồi làm cỏ hết mọi người trên đảo. Rồi bẻ khóa một hệ thống được bảo mật chặt chẽ, ấy là giả sử mày tìm được một máy tính không người sử dụng. Để rồi tất cả những gì mày có thể nói với Leon là chẳng biết đảo Rockfort nằm ở đâu...

Một giọng nói khác lớn hơn ngắt ngang ... nghĩ kỹ đi nào, chuyện mịa mai hãy để sau, nếu mày còn sống sót ra khỏi chỗ này. Bây giờ mày có gì trong tay nào?

Hỏi rất hay. Trước hết là không có ai canh gác. Bóng tối dày đặc, chỉ có một chút ánh sáng phát ra đâu đó bên phải, có thể là một lợi thế nếu...

Claire thỉnh thoảng rờ khế lên túi, vừa hy vọng rằng không có ai lục soát mình trong lúc bất tỉnh, vừa tin chắc là nhất định có ai đó đã làm như vậy – nó vẫn còn trong túi của cô.

"Lũ ngốc," cô thì thào, lôi ra cái bật lửa kim loại cũ kỹ mà Chris đã cho cô, cảm nhận sức nặng của nó đang làm ấm bàn tay của mình. Lúc lục soát vũ khí trên người cô, một gã nghiện thuốc lá đã lôi nó ra, nhưng

rồi trả lại khi cô bảo rằng mình cũng có hút.

Claire đặt bật lửa vào lại trong túi, không muốn tự làm lóa mắt khi mà cô đang quen dần với bóng tối. Ánh sáng xung quanh đủ để cô nhìn thấy khắp căn phòng nhỏ - có một cái bàn với vài ngăn học nằm ngay bên kia xà lim, một cánh cửa mở bên trái - giống như cái lúc đi vào - một cái ghế và vài đồng phân rải rác bên phải.

Tốt, đã nắm được tình hình. Còn gì nữa?

May mắn thay, giọng nói bên trong còn bình tĩnh hơn chính bản thân cô nhiều. Claire lục lại mấy cái túi còn lại, lôi ra được một cặp dây thun cột tóc và hai thanh kẹo bạc hà dằm dỏ. Kinh khủng. Để làm một cây súng cao su bé tẹo có đạn mùi bạc hà chắc là được...

Có tiếng bước chân ở hành lang bên ngoài phòng giam, càng lúc càng gần. Cơ bắp trên người Claire căng ra chờ đợi, miệng khô khốc. Cô không có vũ khí và đang bị giam, cứ theo cái kiểu nhìn chòng chọc của vài tên lính gác trên máy bay thì...

...ngon thì tới đây. Có thể tao không có vũ khí, nhưng không phải không biết tự vệ đâu.

Nếu có kẻ nào muốn xâm phạm cô, thể xác hay gì cũng vậy, cô sẽ buộc hẳn phải trả giá đắt. Nếu có chết, cô không đời nào chịu chết một mình.

Thịch. Thịch. Theo phán đoán của cô, chỉ có một người, và dù là ai thì kẻ đó cũng đang bị thương. Tiếng chân loạt choạc, chậm chạp, kéo lê, gần như...

Ôi không, không thể nào.

Claire nín cả hơi khi một hình hài lẻ loi tái nhợt khắp khiễng tiến vào phòng, cánh tay nhô ra phía trước. Hẳn di chuyển như một con zombie, như một kẻ say xỉn, đang quay cuồng lao đảo, và lê bước về phía cửa xà lim của cô. Claire nhảy vọt ra sau trong hoảng hốt - nếu virus thực sự đã lan tràn trên hòn đảo này, cô thà là chờ chết sau những chấn song còn hơn.

Chúa ơi, lại một vụ rò rỉ nữa sao? Hàng ngàn người đã chết ở Raccoon. Bao giờ thì Umbrella mới chịu nhận ra, rằng những thí nghiệm sinh học điên loạn của chúng đã gây ra những hậu quả tàn khốc?

Cô phải xem lại đã. Nếu đó là một tên lính uống quá chén, và lại chỉ có một mình, cô sẽ hạ gục hẳn. Nếu là một vật chủ mang virus, cô vẫn an toàn vào lúc này. Có lẽ. Bọn chúng đâu có biết mở cửa, ít ra là vậy với đám zombie ở Raccoon. Claire lấy cái bật lửa ra, bật nắp quẹt.

Claire ngay lập tức nhận ra gã ta và thở dốc, bắt giắc lùi lại thêm một bước. Cao to và lực lưỡng, có lẽ người gốc Tây Ban Nha hoặc Bồ Đào Nha, có ria mép, đôi mắt lạnh lùng bí ẩn. Chính là kẻ đã bắt được cô ở Paris rồi áp giải đến hòn đảo này.

Ít ra cũng không phải là zombie. Không dễ chịu cho lắm, nhưng cô sẽ làm tất cả những gì có thể.

Cô đứng nguyên đó như trời trồng, không biết mình đang đợi cái gì nữa. Trông gã ta rất khác, không chỉ bởi khuôn mặt lấm lem và vài vết máu loang trên áo thun trắng. Dáng vẻ của gã bộc lộ một sự thay đổi đáng kể trong nội tâm. Trước đây, gã cứ như một tay sát thủ máu lạnh. Còn bây giờ ... bây giờ thì cô cũng không dám chắc nữa, lúc gã thò tay vào túi lấy ra một xâu chìa khóa, cô cầu mong là gã đã biến đổi theo chiều hướng tích cực hơn.

Không nói một lời, gã mở cửa xà lim và hất đầu sang một bên - dấu hiệu của mệnh lệnh "đi ra", nếu không có gì bất thường.

Trước khi cô có phản ứng, gã đã quay người bước tránh ra xa, theo cái cách ôm bụng bằng bàn tay run run thì có vẻ như gã đang bị thương. Có một chiếc ghế nằm giữa cái bàn và vách tường; gã nặng nề quăng mình lên đó và nhấc cái lọ nhỏ trên mặt bàn bằng những ngón tay thấm máu. Gã lắc cái lọ, có kích thước cỡ một ống chỉ nhỏ, rồi quăng nó ngang qua phòng, miệng lầm bầm.

"Hay chưa..."

Cái lọ hầu như rỗng không lăn lông lốc trên nền xi măng, dừng lại bên ngoài xà lim. Gã mệt mỏi nhìn cô, giọng nói kiệt quệ thấy rõ.

“Đi đi. Ra khỏi đây mau.”

Claire do dự bước về phía cửa xà lim đang mở, tự hỏi phải chăng đây lại là một trò bịp nữa – ý nghĩ bị bắn vì “bỏ chạy” thoáng qua trong óc, nhưng nó có vẻ không giống cái cách gài bẫy của một tổ chức như thế này. Cô vẫn nhớ rất rõ ánh mắt của gã lúc chìa súng vào mặt mình, nhớ rõ nụ cười lạnh lùng trên môi của gã.

Cô đang háng giọng, quyết định thăm dò phản ứng. “Chính xác thì anh định nói gì?”

“Cô tự do rồi,” gã nói thì thào khi ngồi thụt sâu hơn vào trong ghế, cảm chúí thấp xuống ngực.

“Tôi không biết nữa, hình như có một lực lượng đặc nhiệm đang cần quét khắp nơi... không còn hy vọng chạy thoát...” Gã nhắm mắt lại.

Bản năng mách bảo với Claire rằng gã thật sự muốn thả cô, nhưng cô sẽ không có cơ may nào sống sót. Cô bước ra ngoài xà lim và nhặt lấy cái lọ gã vừa liệng, di chuyển chậm rãi, cẩn thận quan sát khi tiến lại gần. Cô không nghĩ gã đang giả vờ bị thương; bởi nhìn làn da gã lúc này tái nhợt hẳn đi, cứ như đang mang một lớp vỏ bọc trong suốt vậy. Gã thở cũng không đều nữa, còn quần áo thì nặng nề mồ hôi và mùi khói hóa học.

Cô liếc qua cái lọ. Đây là một thứ lọ để tiêm chích với cái nhãn ghi tên đọc không ra, và cô bắt gặp từ “hemostatic.” “Hemo” nghĩa là máu... có lẽ là thuốc cầm máu chẳng?

Có lẽ bị chấn thương nội tạng... cô vốn muốn hỏi xem tại sao gã thả mình, tình hình bên ngoài thế nào, cô phải đi đâu bây giờ. Nhưng cô có thể nhận ra rằng gã sắp sửa gục ngã đến nơi rồi, mi mắt đang co giật.

Mình không thể bỏ đi mà không giúp gì cho anh ta-

- dẹp hết! Đi mau đi!

Anh ta chết mất...

Mây cũng chết tới nơi kìa! Còn không chạy cho mau nữa! Cuộc tranh cãi nội tâm diễn ra ngắn gọn, rồi như thường lệ, trái tim đã vượt lên trên lý trí. Anh ta hiển nhiên không thả cô vì mối quan hệ cá nhân, nhưng dù với lý do gì thì cô cũng vẫn biết ơn về điều đó. Anh ta vốn đầu cần phải vào đây cứu cô, nhưng không biết sao anh lại cứ làm.

“Còn anh?” Cô hỏi, tự nhủ không biết mình có thể làm gì được cho anh ta đây. Dĩ nhiên là cô không tài nào công anh ta ra được, mà cô cũng không phải là quân y.

“Khỏi lo cho tôi,” anh ta đáp và ngẩng đầu lên nhìn lướt qua cô, giọng nói nghe như bực tức vì bị quấy rầy.

Trước khi cô kịp hỏi xem bên ngoài xảy ra chuyện gì, anh ta đã bất tỉnh, hai vai thụt xuống, toàn thân bất động. Anh ta vẫn thở, nhưng nếu không có bác sĩ thì cô cũng chẳng biết còn duy trì được bao lâu nữa.

Cái bật lửa đang nóng dần lên, nhưng cô vẫn chịu đựng thêm một lúc đủ lâu để tìm kiếm quanh gian phòng nhỏ, bắt đầu từ cái bàn. Có một con dao nằm lẫn lóc ở góc, một ít giấy rời... Cô thấy có tên mình trên một trong số đó, và lục lọi mở tài liệu trong lúc cầm con dao vào thắt lưng.

Claire Redfield, tù nhân số WKD4496, ngày chuyển trại, v.v... áp giải bởi Rodrigo Juan Raval, Đơn vị An Ninh Trung Ương cấp ba, Khoa Y Umbrella, Paris.

Rodrigo. Kẻ đã bắt giữ rồi thả cô, giờ đang nằm chờ chết ngay trước mặt. Cô không thể làm gì cho anh ta ngoài việc tìm người trợ giúp.

Không thể làm điều đó dưới này. Claire nghĩ thầm, và đóng nắp cái bật lửa nóng rực sau khi đã tìm kiếm xong. Chẳng có gì khác ngoài giấy vụn, một mớ quần áo tù ẩm mốc, cùng một đồng giấy tờ nhét bên trong hộc. Claire tìm thấy đôi găng tay trần mà mình đã bị tước đi, loại dùng để lái xe. Cô xỏ tay vào, thấy khoan khoái với cảm giác ấm áp mà nó mang lại. Tất cả những gì hữu dụng lúc này chỉ là con dao, một thứ vũ khí giết người nếu nằm trong một bàn tay thiện nghệ... chỉ khổ nỗi, cô không phải người đó.

Vậy là tốt lắm rồi, phàn nàn gì nữa. Mới năm phút trước mây còn tay không và bị giam giữ, bây giờ thì đã có cơ may rồi. Mây nên mừng mới phải, khi mà Rodrigo không xuống đây để kết liễu cái khổ của mây.

Dù gì thì cô cũng vẫn là một tay nghiệp dư trong việc cầm dao thôi. Sau một chốc lưỡng lự, cô lay mạnh Rodrigo nhưng anh ta chẳng hề nhúc nhích. Cô tìm thấy xâu chìa khóa nhưng quyết định không đem theo, bởi lẽ nó sẽ làm người khác chú ý với tiếng kêu loảng xoảng. Nếu cần cô vẫn có thể quay lại được.

Đến lúc xem xét khu vực này rồi, để xem có gì ngoài đó.

“Đi thôi,” cô khẽ nói, thực ra trong bụng chẳng muốn đi đâu cả, bởi lẽ cô biết mình sẽ kinh hoàng với những gì có thể gặp phải... có điều cô không còn chọn lựa nào khác. Chừng nào còn trên đảo, chừng đó cô còn nằm trong tay Umbrella, và một khi chưa nắm rõ tình hình hiện tại thì cô đừng hòng trốn thoát.

Giữ chặt con dao, Claire lần bước ra khỏi phòng giam, tự hỏi tới khi nào thì cái trò diên của Umbrella mới chịu chấm dứt.

oOo

Alfred Ashford lặng lẽ ngồi trên những bậc thềm rộng, cơn thịnh nộ trào dâng không để đâu cho hết. Sự hủy diệt đã ngừng rơi từ trên trời xuống, nhưng căn nhà của hắn, chính xác là của họ, đã bị tàn phá. Nó được xây cho bà cụ tổ của hắn – một Veronica tài giỏi và xinh đẹp, cầu Chúa cứu rỗi linh hồn bà ấy – trên một ốc đảo biệt lập mà bà gọi là Rockfort, nơi bà đã gây dựng một cuộc sống kỳ diệu cho chính bản thân và cho con cháu của nhiều thế hệ sau... và bây giờ, chỉ trong nháy mắt, một bọn cuồng tín kinh tởm đã cố tình phá hoại nó. Hầu hết kiến trúc ở tầng hai đều đã bị biến dạng và méo mó, cửa vỡ tung, thứ duy nhất còn nguyên vẹn là phòng riêng của họ.

Một lũ dê tiện, vô giáo dục, mất dạy. Thật là ngu xuẩn quá sức tưởng tượng.

Alexia đang nhỏ lệ phía trên những bậc thang, trái tim nhạy cảm màu hồng ắt đang rất đau đớn trước sự mất mát. Chỉ nghĩ đến cảm giác đau đớn của cô chị thôi cũng khiến cơn giận của hắn sôi sục lên, khiến hắn muốn tìm chỗ phát tiết, nhưng chẳng có ai ở đây để hắn trút giận cả, cho dù là những người hầu thân cận.

Hắn đã theo dõi mọi chuyện từ phòng giám sát bí mật trong lâu đài riêng, qua những màn hình nhỏ xíu, chứng kiến những cảnh tượng tàn khốc dã man và sự bất lực đến thảm hại. Phần lớn đều đã chết sạch, những kẻ còn sống thì trốn chạy như thỏ rừng; hầu như tất cả máy bay trên đảo đều đã bị trưng dụng hết. Đầu bếp riêng của hắn có lẽ là người duy nhất trong lâu đài còn sống, nhưng bà ta đã gào thét tới nỗi hắn phải bắn chết luôn cho rảnh.

Dẫu sao chúng ta cũng vẫn còn đây, an toàn trước những bàn tay nhơ nhuốc của thế giới còn lại. Dòng họ Ashford sẽ tồn tại và trỗi dậy, để nhảy múa trên mộ phần của kẻ thù, để uống sâm banh đựng trong đầu lâu những đứa con của bọn chúng.

Hắn tưởng tượng thấy mình khiêu vũ với Alexia, đang ghì chặt cô ta, cả hai cùng nhảy điệu Waltz giữa những tiếng gào thét đau đớn của kẻ thù... họ sẽ nhìn vào mắt nhau trong niềm hạnh phúc vô hạn, cùng chia sẻ nỗi khoan khoái của một giống loài thượng đẳng trước lũ người tầm thường, trước sự ngu xuẩn của những kẻ dám cả gan tấn công họ.

Vấn đề là kẻ nào đã gây ra vụ tấn công này? Umbrella có rất nhiều kẻ thù, từ những tập đoàn dược phẩm kinh địch cho tới các cổ đông bí mật – thị trường này đã điều đứng sau những mất mát ở Raccoon – rồi một số địch thủ dấu mặt của bộ phận cơ mật chuyên nghiên cứu vũ khí sinh học, White Umbrella. Tập đoàn dược phẩm Umbrella, con đẻ của ngài Oswell Spencer và của chính ông nội Alfred, Edward Ashford, vốn là một đế chế công nghiệp siêu lợi nhuận.

...nhưng quyền lực thật sự chính là ở những hành động bí mật của Umbrella, những chiến dịch của chúng quá lùm xùm tới nỗi khó lòng che mắt được công chúng. Mà bọn gián điệp thì nhan nhản khắp nơi.

Alfred siết chặt nắm tay, cảm thấy hết sức nản chí, toàn thân căng ra trong cơn diên tiết, và rồi bất chợt nhận ra sự hiện diện của Alexia ngay đằng sau. Hắn đã quá chú tâm vào những cảm xúc lộn xộn đến nỗi không biết cô ta đã đến.

“Đừng bao giờ tuyệt vọng, em trai,” cô ta nhẹ nhàng cất tiếng, rồi bước xuống ngồi cạnh hắn. “Chúng ta sẽ thắng; luôn luôn là vậy.”

Cô ta hiểu hần rất rõ. Nhiều năm trước, khi cô ta rời xa Rockfort, hần đã sống cô độc một mình, lo sợ rằng họ sẽ mất đi những mối liên hệ đặc biệt.

...nhưng rồi họ đã đến gần nhau hơn bao giờ hết. Họ chưa bao giờ nói gì về sự chia lìa, về những chuyện đã xảy ra sau cuộc thử nghiệm ở căn cứ Nam Cực. Cả hai chỉ cảm thấy hài lòng vì lại được ở cạnh nhau, vì vậy không ai muốn đá động đến quá khứ nữa để tránh làm tổn thương mối quan hệ. Hần tin chắc là cô ta cũng biết rõ điều đó.

Hần nhìn Alexia một lúc, thấy lòng dịu lại trước vẻ duyên dáng của cô, một sắc đẹp luôn khiến hần phải sửng sốt. Nếu không nhờ tiếng nước nhều vọng ra từ buồng ngủ thì hần cũng không ngờ rằng cô ấy biết khóc. Cô có một làn da mỏng manh đẹp lộng lẫy, với đôi mắt màu xanh da trời trong vắt và ngời sáng. Ngay cả trong tình cảnh đen tối như thế này, ánh mắt cô ta trao cho hần vẫn tràn đầy sự hài lòng...

"Em sẽ làm gì đây nếu không có chị?" Alfred khẽ hỏi, tự biết rằng chỉ nghĩ đến câu trả lời thôi cũng đã là vô cùng đau đớn. Hần gần như đã phát rồ vì sự hiu quạnh lúc cô ấy đi xa. Đôi lúc hần trải qua những thời điểm lạ lùng với những cơn ác mộng, trong đó hần thấy mình lẻ loi trơ trọi, còn Alexia bỏ mặc hần mà đi. Đó là một trong những nguyên nhân khiến hần khuyên nhủ cô, rằng đừng bao giờ rời khỏi nơi cư trú bí mật được bảo vệ cẩn trọng này, một địa điểm nằm ngay sau lưng nhà khách. Cô không hề phật ý; bởi lẽ bằng những kiến thức đã có, cô nhận thức được rằng mình quá quan trọng cũng như quá hoàn mỹ đến mức không kẻ nào có đủ tư cách để ngưỡng mộ, và hoàn toàn hài lòng với sự yêu mến của người em trai. Cô coi hần là mối liên kết duy nhất với thế giới bên ngoài.

Giá mà mình có thể ở bên cô ấy mãi mãi, chỉ hai chúng ta thôi, xa lánh mọi thứ... Nhưng không, hần là kẻ mang họ Ashford, là đại biểu của nhà Ashford trong Umbrella, chịu trách nhiệm trên toàn căn cứ Rockfort. Khi người cha kém cỏi của hần, Alexander Ashford, mất tích khoảng mười lăm năm trước, Alfred trẻ tuổi đã tiếp quản vị trí đó. Những nhân vật chủ chốt phía sau cuộc nghiên cứu vũ khí sinh học của Umbrella đã cố gắng giữ hần trong vòng bí mật, nhưng đó chỉ là vì bọn chúng bị đe dọa bởi cái quyền lực bẩm sinh của dòng họ Ashford. Sau đó họ đã thường xuyên gợi cho hần những bản báo cáo, trình bày theo khuôn phép về những điều họ đã thay mặt hần ra quyết định, rằng họ nhất định sẽ tiếp xúc với hần ngay khi cần thiết.

Coi bộ phải liên lạc với bọn họ, cho họ biết những chuyện vừa xảy ra...

Hần luôn luôn giao phó những vấn đề này cho tay thư ký riêng, Robert Dorson, nhưng Robert đã bị tổng cổ vào nhà tù vài tuần trước, sau khi dám bộc lộ một chút tò mò quá mức cần thiết về Alexia.

Lúc này cô đang mỉm cười với hần, khuôn mặt tràn đầy vẻ cảm thông và trù mến. Đúng vậy, cô ấy đã đối xử với hần tốt hơn nhiều kể từ khi trở lại Rockfort, chính xác là dành hết cảm tình cho hần để đáp lại việc hần luôn ở bên cạnh cô.

"Em sẽ bảo vệ chị chứ," cô nói chứ không phải hỏi. "Em sẽ tìm ra kẻ nào đã làm chuyện này, và dạy cho bọn chúng một bài học vì đã tính chuyện phá hoại cái di sản hùng mạnh của chúng ta."

Lòng tràn ngập trù mến, Alfred đưa tay ra để chạm vào cô nhưng rồi dừng lại trong tích tắc, biết rằng cô không thích những tiếp xúc trực tiếp. Thay vào đó hần gật đầu, cơn thịnh nộ lại bốc lên khi nghĩ tới kẻ đã định gây tổn hại cho Alexia yêu dấu. Một khi hần còn sống, hần sẽ không bao giờ cho phép điều đó xảy đến.

"Đúng thế, Alexia," hần mạnh mẽ cất tiếng. "Em thề sẽ cho chúng nếm mùi đau khổ."

Hần có thể thấy được sự tin tưởng bộc lộ trong ánh mắt của cô, và trái tim hần tràn ngập một niềm kiêu hãnh, trước khi nghĩ tới việc khám phá cho được kẻ địch. Hần cảm hận cái lũ đã tấn công Rockfort tới tận xương tủy, vì những vết nhơ non nớt mà bọn chúng quệt lên cái tên Ashford.

Em sẽ khiến chúng phải hối tiếc, Alexia, và bọn chúng sẽ không bao giờ quên bài học này.

Chị hần đang đặt niềm tin vào hần. Kẻ nào muốn động đến cô ấy phải bước qua xác Alfred.

3. Chương 2

CLAIRE ĐÓNG NẮP BẬT LỬA khi đến bên chân cầu thang. Cô hít một hơi thật sâu, chuẩn bị tinh thần sẵn sàng dù cho có chuyện gì xảy ra. Hơi lạnh của hành lang tối tăm phía sau đang phả vào lưng cô như một cánh tay băng giá, nhưng cô vẫn ngập ngừng, mồ hôi rịn ra từ những ngón tay cầm dao trong lúc thả cái bật lửa vào trong túi. Cô tuyệt nhiên không muốn thò đầu ra để gặp những thứ không biết là thứ gì, nhưng hiện tại chẳng còn đường nào khác mà đi nữa, trừ khi cô muốn quay lại xà lim. Cô có thể ngửi thấy mùi khói của dầu, và đoán rằng bóng tối chập chờn trên đỉnh những bậc thềm xi măng là dấu hiệu của lửa.

Nhưng có gì trên đó? Đây là một khu nghiên cứu của Umbrella...

Nếu nó trở nên giống như thành phố Raccoon, nếu cuộc tấn công lên đảo đã giải phóng virus, hoặc những sinh vật ghê tởm mà Umbrella tạo ra? Phải chăng Rockfort chỉ là một nhà tù dành cho kẻ thù của bọn họ? Có lẽ là các tù nhân đã nổi loạn, có lẽ tình thế đã không còn cứu vãn được nữa từ góc độ của Rodrigo...

...có lẽ mày nên leo lên cái cầu thang chết tiệt kia và tự mình khám phá, thay vì cứ tưởng tượng cả ngày.

Tim đập thình thịch, Claire gượng bước lên nấc đầu tiên, lơ đãng tự hỏi sao mà mọi việc trong phim có vẻ dễ dàng quá, sao người ta đương đầu với hiểm nguy một cách can đảm quá. Cô đã có kinh nghiệm với chuyện này sau lần ở Raccoon. Có lẽ không có nhiều giải pháp để lựa chọn, nhưng như vậy không có nghĩa là cô không biết sợ. Có điếc mới không sợ sủng thôi.

Cô chậm rãi leo lên trong trạng thái hết sức căng thẳng, đầu thoáng qua hình ảnh một nghĩa địa nhỏ mà đám lính gác đã dẫn mình đi qua. Ở đó không có gì trợ giúp được, và cô chỉ thấy vài bia mộ với những hoa văn kỳ dị ít thấy ở một nghĩa địa cho tù nhân. Chắc chắn có lửa cháy ở ngay phía trên đỉnh, nhưng không lớn lắm – bởi lẽ hơi nóng không phả xuống tới dưới này, chỉ có một làn gió lạnh lạnh ẩm ướt mang theo mùi khói lan tỏa khắp nơi. Có vẻ rất yên tĩnh, và khi tiến sát đến đầu cầu thang, cô nghe có tiếng xèo xèo của mưa rơi trên những tàn lửa, một thứ âm thanh khuấy động lẻ loi.

Sau khi đã ra hẳn bên ngoài, cô trông thấy nguyên nhân của đám cháy, cách đó chừng vài mét. Một chiếc trực thăng rơi, phần thân to tướng của nó đang bùng cháy giữa một làn khói dày đặc. Bên trái có một bức tường, một bức khác ở ngay bên kia đám cháy; bên phải là nghĩa địa thênh thang, u ám và chìm lấp trong màn mưa lúc chập tối.

Claire nheo mắt nhìn qua làn mưa và thấy có nhiều bóng người, không một ai động đậy; lại có thêm bia mộ nữa đây, cô nghĩ thầm. Lỡ thì thậm chí giúp cô khuây khỏa đôi chút; dù chuyện gì xảy ra thì nó cũng đã chấm dứt.

Hay thật, Claire không ngờ mình lại có thể thoải mái vì được ở một mình trong nghĩa địa giữa đêm hôm thế này. Nếu là sáu tháng trước, cô nhất định đã sợ chết khiếp vì tưởng tượng ra đủ thứ kinh dị rồi. Ma quỷ và những linh hồn bị nguyên chẳng là cái đĩnh gì nữa, sau những biến cố cô gặp phải với Umbrella.

Claire rẽ phải theo lối đi hình chữ U, di chuyển chậm rãi, nhớ lại xem mình đã bị dẫn đi như thế nào trước lúc bị đẩy xuống cầu thang. Và khi cô nghĩ mình thấy một thứ giống như cánh cửa ở tít phía sau những phần mộ giữa nghĩa địa, hay ít nhất cũng là một lỗ hổng trên vách tường đằng xa...

...thì thình lình cô bị hất bay đi, một tiếng nổ vang lên đỉnh tai nhưc óc. BÙM, một luồng hơi nóng như thiêu đốt ném cô vào giữa đồng bùn. Không gian ẩm ướt lúc chập tối thình lình sáng rực lên, những thứ hóa chất bị cháy bốc mùi nồng nặc làm mắt mũi cô đau nhói. Cô rơi xuống đất trong một tư thế khó coi, nhưng vẫn cố gắng tránh bị đâm trúng bởi chính con dao của mình, mọi chuyện xảy ra quá nhanh đến độ cô không kịp cảm thấy bối rối.

...chắc là không bị thương... hẳn do thùng nhiên liệu trực thăng phát nổ...

“Unnnh...”

Claire lập tức đứng bật dậy. Tiếng rên rỉ yếu ớt đó có một tác động đáng sợ, và nó được hưởng ứng bởi một tiếng nữa, rồi tiếng nữa. Cô nhìn quanh, thấy con đầu tiên đang lắc lư tiến tới từ chỗ tàn dư của chiếc trực thăng bốc lửa, một gã đàn ông, với quần áo và đầu tóc đang cháy, làn da bần thỉu phồng rộp lên.

Cô quay lại, thấy thêm hai con nữa đang ngoi dậy từ vũng bùn, khuôn mặt nhuốm màu trắng xám đến phát tím, những ngón tay xương xẩu quơ quào về phía cô, chộp vào khoảng không khi chúng lao đảo tiến tới.

Khốn kiếp! Y như ở Raccoon, những virus tổng hợp của Umbrella đã biến họ thành zombie, hủy diệt sinh mệnh và nhân tính của họ.

Cô không có thì giờ để nghỉ ngơi hay hoảng hốt nữa, khi mà ba con zombie đang đến rất gần, đã vậy còn có những con khác thấp thoáng trên đường đi nữa. Chúng loạng choạng tiến ra từ bóng tối, những khuôn mặt uể oải tàn khốc chậm chạp quay về phía cô, ánh mắt trống rỗng vô hồn. Đó là các lính gác và tù nhân, một số mặc những mảnh đồng phục xám ngoét rách tả tơi. Lại có thêm một vụ lây nhiễm nữa.

“Uhhhh...”

“Ohhh...”

Những tiếng rên rỉ càng lúc càng kéo dài, âm thanh của kẻ đói khát đang tìm kiếm một bữa tiệc. Tiên sư bọn Umbrella! Chính nó đứng sau tấn bi kịch này, biến đổi người ta thành những sinh vật mất trí chết dần chết mòn, bị thối rữa trong lúc lê lét bước chân. Những vật chủ mang virus chỉ có một con đường chết, nhưng cô không thể khóc thương cho chúng được, không phải lúc này, thân mình chưa xong hơi đâu lo chuyện bao đồng.

Chạy MAU!

Claire nhận định và phân tích tình thế trong vòng không đầy một giây, rồi bắt đầu di chuyển, kế hoạch duy nhất của cô lúc này là chạy cho xa. Với việc lối đi bị chặn ở cả hai hướng, cô chỉ còn cách nhằm vào trung tâm bãi tha ma, trèo qua những phiến đá cẩm thạch dùng làm nơi yên nghỉ cuối cùng của người chết. Cái quần jean ướt bùn dính chặt vào chân hết sức vướng víu, còn đôi giày thì cứ trượt đi trên mấy tấm bia phẳng lì, nhưng rồi cô cũng đã xoay sở để leo lên và giữ thăng bằng giữa hai tấm bia mộ, ngoài tầm với của bọn chúng được một chốc.

Được một giây! Phải chuẩn khỏi đây, nhanh. Con dao không có tác dụng gì mấy, bởi lẽ cô không chắc mình đến được đủ gần để ra tay – chỉ một cú ngoạm chắc nịch của một con thoi là đủ để biến cô thành một trong số chúng, ấy là nếu chúng không tính ăn sống cô trước.

Tên có khuôn mặt bần thiêu đang ở gần cô nhất, mái tóc của nó đã bị đốt trụi hết, một phần cái áo thì vẫn cháy âm ỉ. Nó gần đến nỗi cô ngửi được mùi mỡ tẩm mỡ bốc ra từ những thớ thịt bị cháy, hòa lẫn với mùi nhiên liệu hết sức khó chịu. Cô có tới đa mười hoặc mười lăm giây trước khi nó đến đủ gần để chộp lấy cô.

Claire bắn một tia nhìn về góc đông nam bãi tha ma, hai tay giương ra giữ thăng bằng. Chỉ có hai đứa chặn giữa cô và lối thoát, nhưng chừng ấy là quá nhiều để cô có thể chạy vượt qua được. Biến cố ở Raccoon cho cô biết một điều, chúng rất chậm chạp, và những kỹ năng hoạt động chỉ ở mức tối thiểu – chúng thấy con mồi, rồi di chuyển tới đó theo đường thẳng, bất chấp có vật cản trên đường hay không. Nếu có thể dụ chúng rời khỏi cánh cửa...

Một ý kiến hay, ngoại trừ việc có quá nhiều đứa dưới đất, sáu hay bảy gì đó, cô bị bao vây rồi...

...sẽ không thành vấn đề nếu đứng trên mấy tấm bia.

Nơi cô đang đứng nằm ở dây huyết mộ trung tâm, có khá nhiều con zombie xuất hiện ở cả hai phía, nhưng chỉ có một con phía cuối dây, thẳng ngay đằng trước... và trông nó hết sức thảm hại, với một con mắt lòi ra ngoài, một tay bị gãy và treo lủng lẳng. Đây là một giải pháp hết sức mạo hiểm, chỉ một cú sẩy chân là cô tiêu đời ngay, nhưng con zombie cháy sém kia lại đang vói tới mắt cá chân cô bằng những bàn tay đen sạm run run, mưa rơi trên mặt nó phát ra tiếng xèo xèo.

Claire nhảy vọt qua, hai tay chơi với khi đặt chân lên phiến đá hẹp tẻ của phần mộ bên cạnh. Cô cúi nhủi tới trước, toàn thân lao đảo trong nỗ lực giữ thăng bằng, nhưng không được, cô đang bị ngã –

- và không kịp suy nghĩ, cô nhảy nhanh tới trước, lại nhảy tiếp, lấy những bề mặt gồ ghề làm điểm tựa như thể đang băng qua sông trên những tảng đá, lợi dụng sự mất thăng bằng làm đà phóng tới. Một vật chủ virus có khuôn mặt tái mét chộp lấy chân cô, nó cất tiếng rên rỉ đầy thêm khát, nhưng cô đã kịp thoát qua nó, hướng tới tấm bia kế tiếp. Cô không có thì giờ để suy tính xem làm cách nào để dừng lại, mà cũng

chẳng sao – bởi lẽ cô chỉ phải nhảy qua một cái nữa, rồi sau đó là một cú lăn mình trên mặt đất bùn cách bên dưới chừng một mét.

Một cú ngã mạnh, nhưng cô cũng đã lấy lại đà và chồm dậy, hai chân lảo đảo giữa vũng bùn. Con zombie một mắt đang lừ đừ tiến tới, cất tiếng kêu òng ọc, nó chỉ cách có một sải tay, nhưng Claire đã nhanh chóng chạy vòng về bên phía con mắt chết, dao hờn sẵn. Nó chậm chạp quay mình, cố định vị bữa ăn một lần nữa, nhưng Claire đã kịp vượt khỏi tầm nhìn của nó.

Claire đánh liêu nhìn ra phía xa trong lúc chân đang lảo đảo, trông thấy những con zombie khác đang đến gần. Bùn đất trên người cô đã được cơn mưa nặng hạt gột rửa sạch sẽ.

Thành công rồi, chỉ vài giây nữa thôi...

Sinh vật chết mắt kia cào cào cánh tay còn nguyên vẹn vào không khí, như thể nản lòng trước thất bại. Những móng tay bẩn thỉu đen thui quệt ngang ngực cô, cùng lúc nó cất tiếng rên rỉ, lớp vải bông ướt đầm bị rách một đường, may mà chưa ăn vào sâu.

Lạy Chúa, nó chộp trúng mình rồi.

Vừa hoảng hốt vừa ghê tởm, Claire vung dao lên, tạo thành một khe hở sâu hoắm đâm máu trên cổ tay của nó. Con zombie vẫn tiếp tục chộp tới, không ngừng tiến lên bất chấp vết thương cô vừa tặng cho, và Claire biết rằng mình phải chạy ngay lập tức.

Cô thu tay lại, nắm thành nắm, tung một đòn mạnh hết cỡ vào giữa ngực nó. Cô quay lại phía dãy bia mộ ngay khi con zombie ngã bật ra sau, lúc này những con khác đã đến rất gần rồi. Claire cũng chẳng biết làm sao mà mình có thể leo lên trên nhanh đến không ngờ như vậy; một giây trước cô đang dưới đất, một giây sau cô đã ở trên mặt đá. Cửa thoát giờ đã trống trải, những con zombie đang túm tụm lại gần bức tường phía tây.

Claire tiếp tục chặng nhảy cóc thứ hai qua những bia mộ, lần này tương đối thành thực hơn, cứ thêm một bước nhảy là cô thêm phần tin tưởng, rằng mình sẽ không thể bị chấn thương vì trượt ngã. Cơn mưa đã ngớt, và cô có thể nghe thấy tiếng chân sũng nước của chúng chậm chạp rượt theo sau lưng; trừ khi một tên nào đó thành linh nhớ ra cách chạy bộ, bằng không thì đừng hòng đuổi kịp cô.

Giờ chỉ cầu mong cho cái cửa không bị khóa chặt, cô choáng váng nghĩ tới khả năng đó, lúc nhảy xuống khỏi cái bia cuối cùng. Vòm cửa rộng hoác, nhưng cánh cửa thì không; nếu mà nó bị khóa thì xem như cô tiêu đời.

Thêm ba bước dài nữa, cô đã đến bên mái vòm và chạm vào tay vịn của cánh cửa kim loại, một lối thoát nằm ẩn sát vào tường. Nó nhẹ nhàng mở ra và cô hờn sẵn dao trong tay, hy vọng chiếm được chút lợi thế nếu có vật chủ bị nhiễm nào bên trong. Sau lưng cô, những sinh vật ăn thịt người đang gào lên tiếc rẻ, tiếng rên rỉ vang vọng khi cô bước qua cửa.

Bên trong là một dạng sân nhỏ, những mảnh vụn đổ nát vương vãi khắp nơi, với một vài tháp canh tương đối thấp. Có một phương tiện di chuyển nằm lật úp phía bên trái, đang chìm trong lửa. Màn đêm buông xuống khá nhanh, nhưng trăng cũng đã mọc, trông nó khá đầy đặn hay cũng gần như vậy, và lúc đóng chặt cánh cửa sau lưng, Claire nhận thấy không có mối đe dọa tức thời nào – ít ra thì không có con zombie nào đang nhắm vào cô. Có nhiều thi thể nằm bất động xung quanh, và khi nhắm mắt bằng tay, cô thấy ít nhất một trong số đó có súng và đạn.

Một ngọn đèn thành linh rực sáng, loại đèn pha trên tháp canh, độ sáng của nó khiến cô lóa mắt và phải quay tránh đi theo phản xạ, rồi có tiếng súng liên thanh nổ tạch tạch, đạn xối tung bùn đất dưới chân cô. Bị chói mắt và hoang mang, Claire lăn nhào xuống tìm chỗ nấp, đầu óc rối tung lên trong nỗi sợ hãi, và cô nghĩ rằng mình lẽ ra nên cứ ở yên trong xà lim cho rồi.

oOo

Cuộc chiến đã chấm dứt một lúc lâu, tiếng súng nổ gần nhất cách đây đã hơn một giờ, nhưng Steve Burnside nghĩ mình nên cứ ở nguyên tại chỗ thêm một lát nữa cho chắc. Với lại trời vẫn đang mưa, còn gió biển thì đang thổi nhẹ từng đợt. Tháp canh này khá an toàn và khô ráo, không có tử thi hay con zombie nào xung quanh, và cậu có đủ thời gian để ngăn chặn bất cứ kẻ nào tới gần... dĩ nhiên là với sự trợ giúp của khẩu súng

máy gắn trên rìa cửa sổ, một thứ vũ khí đầy uy lực. Cậu đã tiêu diệt tất cả bọn zombie trong sân nhỏ mà không tốn một giọt mồ hôi. Ngoài ra còn có khẩu súng lục cỡ 9 ly mà cậu lấy từ một tên đã-từng-là-lính-gác, hỏa lực của nó không quá mạnh, nhưng cũng rất được việc.

Chờ ở đây thêm chừng một giờ, nếu trời không đổ mưa thì sẽ kiếm đường rời khỏi cái bãi đá này.

Steve nghĩ mình có thể lái được máy bay, bởi lẽ đã từng thấy... chính xác là từng ở trong buồng lái, nhưng coi bộ đi tàu thì tốt hơn – dù sao thì nó cũng không rơi bỏ nhào nếu cậu có lỡ bị choáng váng.

Steve ngả người tựa vào rìa cửa sổ, nhìn ra mặt sân lung linh ánh trăng, tự hỏi không biết mình có nên lòng sục nhà bếp trước khi biến khỏi đây chẳng. Công việc của bọn lính canh không phải là phục vụ bữa trưa, nhất là khi bọn họ đều đã chết cả rồi. Và mặc dù Steve đã lục lọi khắp tháp canh, nhưng cậu vẫn không tài nào tìm được thứ gì để bỏ bụng cả. Đến chết vì đói mất.

Có lẽ mình nên đến châu Âu, thưởng thức những món ăn quốc tế. Mình có thể đi bất cứ đâu mình muốn, bất cứ lúc nào. Không gì có thể cản được mình.

Ý nghĩ về những khả năng ấy đáng lẽ phải khiến cậu cảm thấy hứng thú, nhưng trái lại, nó chỉ làm cậu thấy thêm lo âu về số mệnh của mình, và cậu quay về thực tế để tính toán đường thoát. Cổng chính dẫn ra khỏi nhà giam đã bị khóa chặt, nhưng cậu cho là mình có thể tìm được chìa khóa từ đám lính canh. Cậu đã tình cờ gặp tay giám trại, Paul Steiner quá cố, nhưng tất cả chìa khóa đều đã biến mất.

Và cái mặt cũng biến gần hết. Steve thầm nghĩ, chẳng thấy có gì là không vui với chuyện đó. Steiner là một thằng khốn đùng nghĩa, lúc nào cũng vênh váo ra vẻ ta đây là vua một cõi, luôn luôn cười khẩy khi có tù nhân phải vào bệnh xá. Và chưa có ai từng trở về được từ đó –

- Kết

Steve cố gắng cả người lại, nhìn chằm chằm vào cánh cửa kim loại ngay phía trước tháp canh. Cậu đã lén nhìn ra đó sau khi hạ hết đám thây ma trong này, và biết rằng còn cả đám zombie ở khu nghĩa địa bên kia cửa. Lạy Chúa, bọn nó biết mở cửa sao? Chúng là những cái đầu bả đậu biết đi, đáng lẽ chúng không thể biết cách mở cửa, nếu mà chuyện này xảy ra, liệu bọn nó còn biết làm gì nữa đây...

...đừng sợ. Mày có súng máy mà, nhớ chưa?

Tất cả tù nhân đều đã chết. Nếu có người nào còn sống, gã ta hoặc ả ta nhất định không phải là bạn của cậu... còn nếu không phải người mà là zombie, cậu sẽ hào phóng ban cho nó một ân huệ. Dù thế nào đi nữa, cậu cũng sẽ không chút do dự, và cũng không chút sợ sệt. Sợ sệt là hèn nhát.

Steve đặt tay phải lên công tắc đèn pha, tay trái hờm sẵn trên cò súng. Lúc cánh cửa đã mở ra, cậu nuốt đánh ực một cái rồi bật đèn, khai hỏa ngay khi định vị xong mục tiêu.

Một loạt đạn bay vút ra, lực phản chấn lan truyền khắp bàn tay của cậu, đạn làm bùn đất văng tung tóe. Cậu đã thoáng thấy một màu hồng, có lẽ màu áo, rồi mục tiêu di chuyển xuyên qua làn đạn, động tác nhanh nhẹn hơn hẳn bọn ăn thịt người kia. Cậu có từng nghe về những con quái vật mà Umbrella nuôi dưỡng, và dù có súng máy hay không, cậu cũng cầu mong là mình không vừa gặp phải một trong số chúng.

Tôi không sợ, tôi không... Cậu lia đèn sang phải và tiếp tục bắn, mồ hôi rịn ra trên trán. Người hay vật gì đó đang nấp sau gờ tường gần dưới chân tháp, ở ngoài tầm nhìn, nhưng dù sao nếu cậu không giết được nó thì cũng có thể làm nó sợ. Những mảnh vụn xi măng bắn tung lên, ngọn đèn cao áp rọi sáng nửa thân dưới của một xác lính canh, mặt bùn, rồi những mảnh vỡ, nhưng không thấy mục tiêu...

...và có tia lửa lóe lên phía sau gờ tường, một khuôn mặt tái nhợt thoáng qua...

ĐOÀNG! ĐOÀNG! ĐOÀNG!

...và ngọn đèn vỡ toang, vụn kim loại nóng hổi trắng xóa rơi rào rào xuống nền phòng. Steve buột miệng la lớn trong lúc nhảy tránh ra xa chỗ đặt súng máy, ai đó vừa bắn cậu ta. Không biết làm như vậy có phải là hèn nhát hay không, có điều anh chàng sợ đến vãi ra quần rồi.

“Đừng bắn nữa!” cậu la lên, giọng nói đứt quãng. “Tôi xin thua!”

Một sự im lặng chết chóc kéo dài vài giây, rồi tiếng một cô gái vọng lên từ bóng tối, giọng thấp và có phần khô khan.

“Chấp nhận.”

Steve chớp mắt trong lưỡng lự, thấy bối rối, và bắt đầu hít thở bình thường trở lại, cảm thấy đỡ bưng cả mặt khi nỗi sợ qua đi.

“Tôi xin thua,” nghe chẳng ra làm sao cả. Ấn tượng đầu tiên quá tệ.

“Tôi xuống đây,” cậu nói một cách thoải mái, lần này không bị đứt quãng nữa. Một người có thể pha trò sau khi bị bắn thì chắc không thể là kẻ xấu. Nếu cô ta là kẻ địch, cậu cũng còn khẩu 9 ly... nhưng dù có cùng phe hay không, phen này nhất quyết không nài cô ta ngừng bắn nữa, kéo lại mất hết cả oai phong.

Nhất là với một cô gái... có lẽ là một cô xinh xắn.

Cậu cố gắng rũ bỏ ý nghĩ đó ra khỏi đầu, e rằng hy vọng càng nhiều thì thất vọng càng lớn. Coi nào, cô ta chắc phải cỡ chín mươi tám tuổi, đầu trụi tóc, và hút xì gà... mà cho dù không tệ tới mức đó, cho dù cô ta có hấp dẫn đến đâu đi nữa, cậu cũng không muốn chiếu cố thêm cho bất cứ ai khác ngoài chính bản thân mình, đồ quỷ tha ma bắt. Bây giờ cậu là kẻ tự do. Được ai đó kỳ vọng cũng tệ chẳng kém gì bị phụ thuộc vào người khác...

Nghĩ tới những chuyện ấy thì chẳng thoải mái chút nào, và Steve quyết định dẹp nó sang một bên. Dù sao thì tình hình lúc này cũng không lấy gì làm lãng mạn cho lắm, với hàng tá con quái vật bệnh hoạn chạy rông và cái chết chực chờ ở từng góc khuất. Cũng cần nói thêm, chết ở đây hơi bị nhộp nhúa bởi giới bọ và máu mủ.

Steve bước xuống mặt sân và tiến tới chỗ cô gái, đôi mắt bắt đầu quen dần với bóng tối. Cô ta đứng ở giữa sân, súng lăm lăm trong tay... và tất cả những gì cậu ta có thể làm trong lúc đến gần, đó là tránh không nhìn cô ta chăm chăm.

Khắp người cô nàng ướt bùn, nhưng quả thật đây là cô gái xinh đẹp nhất cậu từng gặp, với khuôn mặt của một người mẫu, đôi mắt to tròn và sắc sảo, nét mặt cũng vậy. Mái tóc hơi đỏ cột lên thành đuôi phía sau. Thấp hơn cậu một hoặc hai inch, và cậu nghĩ cả hai có lẽ cùng tuổi – cậu đã mười tám tuổi lẻ vài tháng, còn cô ta trông không lớn hơn bao nhiêu. Cô mặc quần jean, mang giày ống, chiếc áo ghi lê màu hồng cộc tay khoác bên ngoài cái áo chên màu đen, lộ ra phần bụng trắng thối, tất cả y phục làm nổi bật lên vóc người khỏe khoắn thanh mảnh của cô... và mặc dù trông có vẻ vừa mệt mỏi vừa cảnh giác, nhưng đôi mắt màu xanh xám của cô vẫn toát lên vẻ lạnh lợi.

Nói gì đó thật ấn tượng, cư xử thật ấn tượng vào, bắt chấp... Steve muốn nói xin lỗi vì đã nhắm bắn cô ta, rằng mình là ai và chuyện gì đã xảy ra trong đợt tập kích, muốn nói gì đó cho có vẻ tinh tế, từng trải, và đáng quan tâm...

“Cô không phải là zombie...” anh chàng buột miệng, thậm nguyên rửa mình ngay khi vừa thốt nên lời. Quá hay.

“Còn phải nói,” cô đáp nhẹ, và thỉnh thoảng cậu nhận thấy cô ta vẫn đang chĩa vũ khí vào mình, mặc dù để ở tầm thấp, nhưng chắc chắn là đang nhắm vào cậu. Ngay khi cậu thấy lạnh mình thì cô ta đã lùi lại và nâng súng lên, quan sát cậu cẩn thận, ngón tay đặt ngay cạnh khóa an toàn, họng súng chỉ cách mặt cậu có vài inch. “Còn cậu là tên quái nào vậy?”

Anh chàng có khuôn mặt trẻ nít mỉm cười. Dù cậu ta có lo lắng hay không thì điều đó cũng không thể hiện ra ngoài mặt. Claire không rời ngón tay khỏi cò súng, nhưng cô đã hơi tin rằng anh chàng này không phải là mối đe dọa với cô. Mặc dù cô đã bắn trúng đèn, nhưng cậu ta vẫn có thể dễ dàng cạy nát mặt sân và hạ gục cô đấy thôi.

“Thư giãn nào, người đẹp,” cậu nói, miệng vẫn mỉm cười. “Tên tôi là Steve Burnside, tôi là... tôi đã là tù nhân ở đây.”

“Người đẹp?” Hay thật đấy. Với Claire, thật không có gì khó chịu hơn là gặp một kẻ ra vẻ bề trên. Đã vậy cậu ta còn trẻ hơn cô nữa, nghĩa là anh chàng chẳng qua chỉ muốn ra vẻ bản lĩnh nam giới, muốn chứng tỏ

mình là đàn ông chứ không phải cậu nhóc. Theo kinh nghiệm bản thân cô, cái khó ư nhất là một người cố gắng bắt chước thành một ai đó khác.

Cậu ta nhìn cô từ trên xuống dưới, hiển nhiên là muốn quan sát, và cô lùi thêm một bước nữa, súng vẫn giữ nguyên; hiện tại cô không muốn mạo hiểm chút nào. Đây là một khẩu M93R, loại 9 ly sản xuất tại Ý, thứ súng ngắn tuyệt hảo và có vẻ là loại tiêu chuẩn xài cho lính gác. Anh Chris cũng có một khẩu thể này. Cô tìm được nó lúc nắp tránh đạn, kế bên một cái xác, trong bàn tay của một gã mặc đồng phục... nếu cô bắn vào mặt anh chàng Burnside từ khoảng cách này, bảo đảm bộ mặt đẹp trai ấy sẽ sụm ngay xuống đất. Trông cậu ta giống một diễn viên nào đó mà cô từng thấy, đóng vai chính trong một bộ phim về con tàu đắm, giống đến khác thường.

"Tôi đoán là cô không phải người của Umbrella," cậu ta thốt. "Xin lỗi vì đã đón tiếp cô theo kiểu này. Tôi tưởng ở đây chẳng còn ai sống sót, nên khi cửa mở..." cậu nhún vai.

"Dù sao thì," cậu ta nhướng mày nói tiếp, hiển nhiên cố ra vẻ quan tâm. "Tên cô là gì?"

Không có lý do gì để Umbrella tuyển dụng một cậu nhóc thể này, Claire đoán chắc vậy từ cái cách nói chuyện của cậu ta. Cô từ từ hạ súng xuống, tự hỏi sao Umbrella lại muốn giam giữ một người trẻ như vậy.

Thì họ cũng giam giữ mày đấy thôi. Cô cũng mới có mười chín tuổi.

"Claire, Claire Redfield," cô đáp. "Tôi mới bị chuyển đến đây hôm nay."

"Thật đúng lúc," Steve nói, và cô cười cười đáp lại; có vẻ cô ta cũng đang nghĩ cái điều cậu đang nghĩ.

"Claire, tên đẹp thật," cậu ta vừa tiếp lời vừa nhìn vào mắt cô. "Tôi nhất định nhớ mãi cái tên này."

Ôi trời. Cô tự hỏi mình nên buộc cậu ta ngậm miệng lại ngay bây giờ hay để sau – cô và Leon vốn đã có quan hệ khá khăng khít rồi – và quyết định là để sau thì hơn. Không chút nghi ngờ gì về việc cô sẽ phải đi cùng cậu ta để tìm đường thoát, và cô không muốn khiến anh chàng xấu hổ suốt dọc đường.

"Ừm, tuy rằng tôi cũng thích đi dạo loanh quanh lắm, nhưng hiện tại tôi cần tìm cho mình một chiếc máy bay," cậu ta vừa nói vừa thở dài rất kịch. "Nếu tìm được, tôi sẽ chờ cô trước khi cất cánh. Và cẩn thận đấy, chỗ này nguy hiểm lắm."

Cậu ta tiến tới một cánh cửa bên cạnh tháp canh, đối diện cánh cửa cô vừa đi qua. "Gặp lại cô sau."

Claire hết sức ngạc nhiên thấy mình không thốt lên được tiếng nào. Cậu ta gan dạ thật, hay là đồ đàn? Lúc cậu ta tới bên cửa thì cô mới nói vọng theo.

"Steve, chờ đã! Chúng ta nên đi chung với nhau..."

Cậu ta quay lại và lắc đầu, ra vẻ điệu bộ đến khó tin. "Tôi không muốn cô đi theo, được chứ? Tôi không muốn xúc phạm, nhưng mà cô sẽ làm tôi bị chậm trễ mất."

Cậu ta lại cười đắc thắng, ánh mắt lộ vẻ hau háu không lẫn vào đâu được. "Mà cô thì dễ làm người ta mất tập trung lắm. Không sao đâu, chỉ cần nhanh mắt và thính tai một tí là cô sẽ ổn thôi."

Cậu ta chuồn qua cánh cửa và biến mất trước khi cô kịp lên tiếng. Chết lặng và hết sức bức bối, Claire nhìn cánh cửa vừa đóng lại, tự hỏi liệu cậu ta có thể sống sót được bao lâu đây. Theo điệu bộ mà nói, anh chàng có vẻ nghĩ đây chỉ là một trò chơi điện tử cỡ bự, và cậu ta không thể nào bị giết hay bị thương được. Thái độ ấy hiển nhiên xuất phát từ một thứ... thứ mà đám choai choai luôn có thừa mứa.

Máu yêng hùng.

Cậu ta khó mà đi được xa nếu cứ giữ cái thói phớt tỉnh như vậy. Cô phải đi theo ngay, không thể để anh chàng chết được...

Arrooooooooo....

Một thứ âm thanh tàn khốc, lẻ loi và kinh hoàng thỉnh thoảng xé toạc màn đêm, chính là thứ tiếng cô đã từng nghe trước đây ở Raccoon, và nó phát ra phía sau cánh cửa Steve vừa đi qua. Tuyệt đối không nhầm lẫn được. Là chó, loại bị nhiễm T-Virus, đã biến đổi từ một gia súc thành một sinh vật giết người tàn bạo.

Sau khi tìm nhanh qua những xác chết trong sân, cô lấy thêm được hai băng đạn đầy và một băng đã vơi. Claire hít vài hơi để chuẩn bị sẵn sàng, và từ từ đẩy cửa mở ra bằng báng súng, hy vọng rằng Steve Burnside có đủ may mắn đến khi cô tìm thấy cậu ta... và rằng vận may của mình sẽ không chuyển thành xui xẻo với cuộc gặp gỡ này.

4. Chương 3

CHO DÙ KINH HOÀNG VÀ NẢN CHÍ trước sự hủy hoại của Rockfort, nhưng Alfred vẫn không khỏi lấy làm thích thú với việc hạ gục những thuộc hạ ít ỏi của mình, trên đường đến phòng điều khiển chính của khu vực huấn luyện. Hắn không sao tả hết được sự hài lòng khi chứng kiến bọn chúng chết dần chết mòn, còn hai tay thì không ngừng vỗ lấy hắn để thỏa mãn cơn đói – đáng đời cái lũ ưa nói xấu sau lưng hắn, luôn gọi hắn là đồ bất bình thường trong khi ngoài mặt thì thề thốt trung thành, giờ thì cho tụi bây biết tay. Có một hệ thống máy quay và thiết bị nghe trộm giăng khắp khu nhà, được lắp đặt bởi chính người cha hoang tưởng của hắn, và một phòng giám sát bí mật trong dinh thự riêng; nhờ vậy mà Alfred biết được những chuyện chẳng hay ho gì, rằng đám nhân viên Umbrella tuy có sợ nhưng chẳng hề kính nể hắn như đã tưởng.

Và bây giờ...

Bây giờ chẳng quan trọng nữa, hẳn thầm nghĩ và cười khẩy, đồng thời bước ra khỏi thang máy để nhìn thấy John Barton ở cuối hành lang bên kia, đang lảo đảo tiến về phía hắn với vòng tay giang rộng. Barton là kẻ phụ trách việc huấn luyện lực lượng an ninh ít ỏi của Umbrella, ít nhất là tại khu vực Rockfort này, và là một tên thô lỗ cục mịch, lúc nào cũng vênh vác đi lại với điệu xỉ gà rể tiền trên tay, ra sức vắn vẹo khoe mẽ mấy thứ cơ bắp cuộn cuộn, lúc nào cũng nồng nặc mùi mồ hôi, và luôn luôn cười rộ. Sinh vật tái nhợt và máu me đang đến gần hắn trông không giống lắm, nhưng nhất định là gã đó chứ không ai khác.

“Mày hết có cơ hội cười rồi nhé, Barton.” Alfred lạnh lùng cất tiếng, khẩu súng trường cỡ.22 giương lên, tia sáng đỏ phát ra từ ống ngắm rọi lên con mắt trái của nó. Gã Barton rên rỉ và nhũn nước kia chẳng hề chú ý...

Đùng!

...mặc dù gã chắc phải biết trình độ xạ kích cũng như tài chọn đạn của Alfred. Khẩu.22 này được nạp đạn an toàn, thứ đạn được thiết kế để khuếch tán bề mặt tiếp xúc – gọi là “an toàn” vì nó không hề đi xuyên qua mục tiêu, nên không thể làm ai khác bị thương. Phát súng của Alfred đã tiêu hủy con mắt của Barton, tạo thành một lỗ hổng trên sọ và biến gã thành một cái xác vô hại thực sự. Tầm thân hộ pháp đổ ập xuống nền, máu loang ra thành vũng.

Một số sinh vật đột biến còn lại thì quá yếu ớt, có lẽ phần lớn trong số chúng đã bị cách ly trong các khu vực nghiên cứu, hoặc đã bị giết sạch sẽ - hẳn nhất định sẽ khó mà dạo quanh nếu có thêm một ít sinh vật ấy thoát ra ngoài, nhưng cho tới giờ thì những vật chủ virus chưa gây cho hẳn một sự đe dọa nào. Alfred đã gặp khá nhiều đàn ông – có cả đàn bà nữa – bị biến thành zombie. Theo kinh nghiệm mà hẳn đã trải qua từ thuở nhỏ tới tận lúc trưởng thành, thì đây chính là tác động của T-Virus. Thật ra, chưa bao giờ có nhiều hơn năm hoặc sáu chục tù nhân ở Rockfort một lúc cả; dưới bàn tay của tiến sĩ Stoker cùng các gã nghiên cứu và giải phẫu làm việc trong “bệnh xá,” luôn cần một số lượng nhất định cho hoạt động huấn luyện mục tiêu và thay thế các bộ phận, vì vậy mà không kẻ nào ở khu vực này có thể tồn tại trong nhà thương quá sáu tháng.

Vậy trong sáu tháng tới, bọn ta sẽ ở đâu đây?

Alfred bước qua cái xác to đùng của Barton, tiến tới phòng điều khiển để liên lạc với trụ sở Umbrella. Có nên để Umbrella tái xây dựng lại Rockfort không nhỉ? Liệu hắn có nên chấp thuận không? Hắn và Alexia đã được miễn nhiễm tuyệt đối với virus, bởi lẽ hai lối đi nối liền khu nghiên cứu với nhà riêng của bọn họ được thiết kế để ngăn chặn sự lây lan trong không khí. Nhưng với việc những kẻ địch của Umbrella đã dùng

đến những biện pháp bạo lực, không biết hẳn có nên mạo hiểm để phòng thí nghiệm xây lên gần nhà mình chẳng? Nhà Ashford không biết đến sợ hãi, nhưng khinh suất là chuyện khác.

Alexia sẽ không bao giờ đồng ý đến gần khu nghiên cứu, không phải bây giờ, khi mà cô ấy đã đến rất gần mục tiêu rồi...

Alfred kết thúc lộ trình, nhìn chằm chằm vào dãy thiết bị hình ảnh và âm thanh, vào những màn hình vi tính đen thui đang trở mắt nhìn lại hẳn bằng những con mắt to tướng bất động. Hẳn nhìn mà chẳng thấy gì cả, bởi một sự trống rỗng kỳ lạ đang tràn ngập trong hẳn, làm hẳn hết sức bối rối. Alexia đã ở đâu? Mục tiêu gì?

Đi rồi. Cô ấy đi rồi.

Hẳn có thể cảm nhận sự thật ấy sâu đến tận xương tủy – nhưng sao cô ấy lại có thể rời bỏ hẳn, sao lại nhẫn tâm làm thế, cô ấy có biết rằng hẳn coi cô như trái tim của mình, rằng hẳn sẽ chết mất nếu không có cô?

Một vật thể kỳ quái, đang gào thét và quờ quạng trong tuyệt vọng. Lạnh, lạnh quá. Kiến chúa trần trụi và bị treo lơ lửng giữa biển, hẳn không sao với tới được cô ấy, mà chỉ cảm thấy lớp thủy tinh cứng rắn lạnh ngắt dưới ngón tay...

Alfred thở hổn hển, những hình ảnh ác mộng đó giống y như thật, kinh hoàng đến độ hẳn không biết mình đang ở đâu, đang làm gì nữa. Hẳn cảm thấy tay mình đang siết càng lúc càng chặt quanh một thứ gì đó, bóp thịt hẳn lên...

...rồi có tiếng rẹt rẹt phát ra từ bàn điều khiển đằng trước, nghe rất lớn và khô khốc. Alfred nhận ra có người đang nói.

“...làm ơn, có ai nghe tôi nói không – đây là Tiến sĩ Mario Tica ở khoa thí nghiệm tầng hai,” giọng nói tràn ngập nỗi khiếp đảm. “Tôi đang bị kẹt, mấy cái bể chứa đã bị rút cạn hết, chúng đang bước ra... làm ơn cứu tôi với, tôi chưa bị nhiễm, thề có Chúa, làm ơn giúp tôi ra...”

Tiến sĩ Tica, bị kẹt trong phòng có mấy cái bể nuôi phôi. Tica, kẻ đã gửi những bản báo cáo bí mật đến Umbrella về tiến độ của hẳn trong dự án Albinoid, với nội dung khác với cái hẳn trình bày cho Alfred xem. Alexia đã có ý là nên giao Tica cho Tiến sĩ Stoker từ vài tháng trước... không biết bây giờ cô ấy có thích thú khi nghe tiếng van nài của Tica không?

Alfred với tay lên tắt cái loa đang phát ra tiếng của Tica, bất chợt cảm thấy thư thái hơn đôi chút. Alexia đã căn dặn hẳn không biết bao nhiêu lần về những thời điểm kỳ quặc này – cô nhấn mạnh rằng đó chỉ là sự căng thẳng, rằng hẳn không nên nghiêm trọng hóa vấn đề, rằng cô sẽ không bao giờ tự ý bỏ rơi hẳn. Cô yêu mến hẳn rất nhiều.

Sau những suy nghĩ về Alexia, về tất cả những rắc rối và khổ sở mà cái căn cứ vô dụng của Umbrella đem đến cho họ, Alfred quyết định không thực hiện cuộc gọi nữa. Giờ này thì trụ sở chính chắc chắn đã biết về cuộc tập kích, không cần phải gọi bọn nó... hơn nữa, cái lũ ấy không đủ tư cách để nghe hẳn mô tả tình hình hiện tại, cũng như về những mối nguy cơ phải đương đầu. Hẳn không phải nhân viên của bọn đó, không phải là một tên đầy tớ đi làm báo cáo cho cấp trên. Nhà Ashford đã tạo ra Umbrella; và bọn chúng mới là kẻ phải báo cáo cho hẳn.

Và ta đã nói với Jackson cách đây một tuần, về con nhãi Redfield...

Alfred trợn tròn hai mắt, bộ não làm việc cật lực. Claire Redfield, em gái của Chris Redfield, một cựu thành viên S.T.A.R.S. ủa xen vào chuyện của kẻ khác, vừa bị giải đến đây vài giờ trước cuộc tập kích. Con bé đó bị bắt ở Paris, ngay trong tổng hành dinh đầu não của Umbrella, nghe nói là đang tìm kiếm anh trai của nó – và bọn họ giải nó đến chỗ hẳn, để giam giữ tạm trong lúc chờ xem nên làm gì tiếp. Nhưng... biết đâu chừng đây lại là một kế hoạch nhằm dẫn dụ thằng anh của con nhãi ấy vào cuộc, để diệt tận gốc cuộc nổi loạn lồ bịch của nó, một kế hoạch mà bọn chúng vô ý quên cho hẳn biết? Không chừng con bé đã được thằng anh và các đồng bọn bám theo đến tận Rockfort, để chỉ điểm cho cuộc tấn công...

...hay là nó đã cố y sa bẫy ngay từ đầu?

Một câu hỏi không lời đáp. Dĩ nhiên, dĩ nhiên là con bé có thể lắm. Thông minh thật, xem ra nó đã nhập vai khá đạt đấy. Umbrella có chủ động khơi mào cuộc tấn công này hay không thì cũng chẳng quan trọng nữa, không phải lúc này, hẳn sẽ xử lý với bọn nó sau. Vấn đề lúc này là con bé Redfield kia đã kéo theo kẻ địch đến Rockfort, và giờ này ắt nó vẫn còn sống, đang thu thập thông tin, do thám, dám chùng đang nghĩ cách làm hại đến Alexia...

“Không,” hẳn thì thảo, nỗi sợ vụt chuyển thành cơn thịnh nộ. Đây chắc chắn là toàn bộ kế hoạch của con nhãi đó, với mục tiêu làm Umbrella tổn thất càng nhiều càng tốt, mà Alexia hiển nhiên là bộ não khoa học xuất sắc nhất trong việc nghiên cứu vũ khí sinh học, thậm chí là trên mọi lĩnh vực nữa. Claire sẽ không bỏ đi mà không có cô ấy. Cho nên hẳn phải tìm con nhãi... hay tốt hơn là đợi nó tìm đến chỗ hẳn, vì nó nhất định sẽ đến. Hẳn sẽ chờ nó như thợ săn rình mồi.

Và việc gì phải giết nó ngay chứ, trước tiên sao em không bày vài trò vui với nó đã? Giọng Alexia xuất hiện trong suy nghĩ, làm hẳn nhớ đến những trò chơi thời thơ ấu, nhớ lại sự thích thú mà họ từng trải nghiệm. Làm cho nạn nhân đau đớn, chứng kiến nó vật vã cho đến chết. Điều đó làm cho mối liên hệ của cả hai càng thêm khăng khít, để cùng chia sẻ những thứ thân mật...

...Ta có thể để nó sống, để Alexia đùa với nó... hay tốt hơn là hãy dẫn nó vào mê lộ, chứng kiến nó chống chọi lại bọn thú nuôi... Có rất nhiều biện pháp khả thi. Chỉ cần vài thao tác, Alfred có thể mở tất cả các cổng trên đảo bằng máy tính, có thể dễ dàng dẫn dụ con bé đến bất cứ đâu hẳn muốn, muốn thao túng thế nào cũng được. Claire Redfield đã quá coi thường hẳn, tất cả đồng bọn của nó cũng thế, nhưng đừng hòng có lần sau... và nếu mọi việc diễn ra theo đúng như Alfred mong đợi, đây sẽ là một ngày tiền hung hậu kiệt.

oOo

Nếu có con chó đột biến nào chạy rong ở đây, thì hẳn là nó đang nấp đâu đó. Cái sân Claire vừa bước vào la liệt những xác chết. Da thịt của họ có màu xám ngoét dưới ánh trăng, ngoại trừ những chỗ đang rỉ máu lênh láng; không có con chó nào, không có gì di động trừ những đám mây trôi lững thững trên bầu trời tối mịt. Claire đứng đó một lúc, quan sát bóng tối, chờ đến khi nắm được hoàn cảnh xung quanh rồi mới tiến vào.

“Steve,” cô thì thảo, sợ rằng la lớn sẽ khiến cái gì đó trời dấy. Thật không may, Steve Burnside cũng bật tầm y như con chó tru lên khi này; có vẻ cậu ta không lượn lờ quanh đây mà đã chạy luôn một mạch.

Tại sao? Sao cậu ta lại muốn đơn độc? Có thể cô đã nhầm, nhưng việc Steve không muốn bị vướng bận có vẻ không hợp lý lắm. Lúc cô vô tình rơi vào cơn ác mộng ở Raccoon, cuộc gặp gỡ với Leon đã tạo nên một sự khác biệt; họ không bị sa lầy cùng một chỗ, nhưng dẫu sao cũng biết rằng có một ai đó đang sóc và sợ hãi giống như mình... thay vì cảm thấy vô dụng và lẻ loi, cô đã có thể đặt ra cho mình những mục tiêu rõ ràng hiện hữu, những việc cần làm để sống sót – tìm chuyến xe dẫn ra ngoài thành phố, tìm kiếm Chris, bảo vệ Sherry Birkin.

Và theo quan điểm an toàn, có người trông chừng sau lưng nhất định là tốt hơn việc đi một mình.

Bất kể lý do của cậu ta là gì thì cô cũng phải cố hết sức can ngăn mới được, tất nhiên là nếu tìm được anh chàng. Cái sân trước mặt rộng hơn nhiều so với cái sau lưng cô, bên phải là một cabin dài có một khoang, bên trái là một bức tường không cửa, có lẽ là phần hậu của toà nhà lớn. Một đốm lửa yếu ớt đang nhảy múa trên khung cửa sổ vỡ toác của bức tường, và nhiều mảng đồ nát che phủ trên các tử thi, cho thấy dấu hiệu của một cuộc tấn công khốc liệt. Ngay bên phải cô có một cánh cửa bị khóa, đối diện là một lối đi dơ bẩn sáng mập mờ dưới ánh trăng, và một cánh cửa đóng kín... có nghĩa là Steve hoặc đã vào trong cabin, hoặc đã đi theo con đường bên tay phải ở góc sân đằng xa.

Cô quyết định xem qua cabin trước... và khi leo lên cái hành lang có tay vịn chạy suốt chiều dài toà nhà, cô tự hỏi không biết kẻ nào đã tấn công Rockfort, và tại sao. Rodrigo đã nói gì đó về một lực lượng đặc biệt, nhưng nếu đúng vậy thì họ nhận lệnh của ai? Dường như Umbrella có không ít kẻ thù, một tin tốt lành – nhưng dù thế nào, cuộc tập kích lên đảo vẫn là một tấn bi kịch. Những tù nhân đã chết cùng với các nhân viên, mà T-Virus – không chừng cả G-Virus và gì gì nữa mà có Chúa mới biết – đâu có phân biệt người tốt với người xấu.

Claire tiếp cận cánh cửa gỗ của cabin, khẩu 9 ly sẵn sàng. Cô khẽ đẩy cửa và rồi đóng lại lập tức, bởi lẽ có

hai vật chủ bên trong, đang đi lê lét quanh cái bàn. Một giây sau, có tiếng nện thùm thụp lên cửa, cùng với tiếng rên rỉ khe khẽ ghê rợn.

Thử đường kia thôi. Cô không tin là anh chàng Steve kiêu ngạo đó lại có thể để nguyên hiện trường như thế nếu đã vào trong cabin, và nếu vậy thì cô hẳn đã nghe thấy tiếng súng...

...trừ khi bọn nó vô trùng cậu ta trước.

Chris không ưa cái giả thiết này, nhưng với tình trạng nguy ngập như hiện tại thì cô không thể cho phép mình lãng phí đạn chỉ để tìm hiểu tường tận. Cô phải theo lối đi đằng kia để xem nó dẫn đến đâu, và nếu không tìm thấy Steve thì anh chàng phải tự lo lấy thân thôi. Cô đương nhiên muốn làm điều tốt, nhưng cũng biết rõ rằng việc của mình mới là ưu tiên nhất; cô phải quay lại Paris để gặp Chris và những người khác, và đừng hòng làm được nếu cứ phí đạn không đâu để rồi bị xơi tái.

Cô đi dọc theo hành lang, các giác quan tập trung cao độ khi đến gần điểm cuối tòa nhà. Cô còn chưa quên âm thanh của một hoặc nhiều con chó khi nãy, và chờ nghe thấy tiếng móng vuốt cào trên đất, tiếng thở nặng nề hồng hộc giống như kinh nghiệm trải qua hồi ở Raccoon. Màn đêm lạnh lẽo, ẩm ướt, và im ắng, một làn gió nhẹ lướt ngang qua sân, Claire chỉ nghe thấy có mỗi nhịp thở của mình.

Không có gì quanh góc cabin khi Claire liếc nhìn cả, chỉ có một xác đàn ông nằm vắt vẻo nửa trong nửa ngoài chỗ lỗ thông của tòa nhà, cách đó chừng năm mét. Đi thêm mười mét nữa là đến lối rẽ bên phải, và Claire thở phào nhẹ nhõm khi thấy có dấu chân đi qua một cánh cửa có chốt khóa; hiện tại cái chốt đã được mở.

Anh chàng hẳn đã đi qua đó, hướng về bức tường phía tây... Thật là khuây khỏa khi biết chắc được một điều gì đó, nhất là khi có dính tới Umbrella. Cô lần theo lối đi, ngẫm nghĩ xem nên làm cách nào để thuyết phục anh chàng ngông nghênh đó chịu đi chung với mình. Chắc là nên kể về Raccoon, giải thích rằng cô đã có kinh nghiệm với những thảm họa của Umbrella...

Claire vừa dậm bước qua phần thân trên của cái cây thì nó nhúc nhích.

Cô bật lùi lại, chĩa súng vào cái đầu đầm máu, tim đập thình thịch – và nhận ra nó chết thật rồi, có ai hoặc thứ gì đó khuất trong lỗ thông đang kéo chân cái xác một cách đều đều và mạnh bạo.

..giống như một con chó đang kéo một vật nặng nề bằng răng.

Cô không kịp nghĩ thêm gì nữa mà nhảy qua cái cây và tăng tốc, bởi lẽ cô biết con chó - nếu đúng là nó - sẽ không bị phân tâm quá lâu. Cái khoảng cách không đầy một mét khiến cô phải chạy nước rút thật nhanh tới lối rẽ, đôi giày nện thình thịch lên nền đất ẩm ướt, hai tay vung lên không ngừng. Bọn zombie chậm chạp và rời rạc, còn lũ chó mà cô với Leon từng gặp thì lại hung dữ và nhanh như chớp. Cho dù có vũ khí, cô cũng không muốn đối mặt với bọn chúng chút nào. Chỉ một vết cắn thôi là cô bị lây nhiễm ngay.

Arroooooo! Tiếng tru ghê rợn phát ra từ đằng xa và từ phía cái lỗ thông, từ đâu đó của góc sân phía sau.

Khốn kiếp, bao nhiêu... Cốc cần biết vì cô sắp tới nơi rồi, sinh lộ nằm ngay bên trái. Claire không hề nhìn lại, không dám chậm trễ một bước nào tới khi đến được cánh cửa, chộp lấy nắm xoay rồi đẩy mạnh. Nó mở ra một cách dễ dàng, và khi không thấy có hàm răng nào chờ sẵn bên trong, cô nhảy vào và đóng sầm cánh cửa lại...

...để rồi nghe thấy nhiều tiếng rên rỉ của bọn zombie, mùi thối rửa của những vật chủ mang virus xộc lên mũi, đồng thời có thứ gì đó xô vào cánh cửa sau lưng và bắt đầu cào cào, cất tiếng gầm gừ như thú hoang.

Bao nhiêu con chó, bao nhiêu zombie? Một ý nghĩ thoáng qua bộ óc kinh hoàng của cô. Việc tiết kiệm đạn đã ăn sâu vào thói quen sau lần ở Raccoon, và nếu mình chui vào đường cùng thì sao? Cô suýt nữa đã quay lại để chấp nhận mạo hiểm, trước khi trông thấy vị trí của những con zombie.

Khu vực này tối tăm ẩm ướt, nhưng vẫn đủ để cô quan sát thấy có khá nhiều hình dáng lão đảo trong những khu cách ly, cách nơi cô đứng khá xa. Một con đang lắc mạnh khung cửa mắt lưới với cánh tay trơ xương lủng lẳng đầy những vết hoại tử, không mấy may biết đau đớn với phần thân thối rửa.

Một loại lông nhốt...

Claire tiến vài bước lại gần, lo ngại nhìn vào cái ổ khóa đơn giản và mỏng manh dùng để khóa cửa – và thấy có ba con zombie không bị nhốt trong lồng đang nhắm tới chỗ mình, cái miệng há hốc nhều đầy nước miếng và một thứ chất lỏng đen thui, những ngón tay xò ra muốn chụp lấy cô. Cô đã quá chú tâm đến những con bị nhốt, nên không nhận ra còn những con khác bên ngoài.

Claire nhún mình xuống và tung một cước vào ngực, đòn đánh đầy uy lực khiến nó bật nhào ra sau. Cô thậm chí cảm thấy giày của mình ngập sâu vào trong thịt của nó, nhưng chẳng có thời gian để kinh tởm nữa, vì khẩu 9 ly đã giương lên...

...và có tiếng kim loại loảng xoảng, cửa lồng bật tung ra, và thành linh cô thấy mình đối mặt với bảy con chứ không phải ba nữa. Chúng đổ xô về phía cô, lê lét qua một thùng rác, vài cái thùng chứa, mấy cái cây của đồng bọn.

Đoàng! Claire bắn ngay vào con đầu tiên mà không cần suy nghĩ, khoét luôn một lỗ trên thái dương bên phải của nó. Cô nhận ra mình đang gặp rắc rối to trong lúc nó đổ ập xuống nền đất bẩn thỉu. Quá nhiều con, vòng vây đang siết chặt, cô sẽ không thoát được – những cái thùng! Một trong số chúng có ký hiệu dễ cháy, giống như cách mình đã làm ở Paris...

Claire cúi người nấp sau một cái thùng rác lớn, chuyển súng sang tay trái khi ngồi xuống. Cô vòng tay qua cái thùng và bắn vào mục tiêu sau khi đã định vị cẩn thận, trong lúc đám zombie còn đang bỡ ngỡ tìm kiếm, cất tiếng rên rỉ đầy đói khát...

Đoàng! Đoàng! BÙM!

Cái thùng dội lại vào vai, khiến cô té bật ra sau. Cô co rúm người lại, bên tai vang lên tiếng dội ong ong khi những mảnh kim loại lởm chởm nóng rực rơi xuống rào rào trên cái thùng, có một ít rớt trúng chân trái. Cô phải hết chúng đi, hoảng hồn nhận ra là mọi chuyện đã ổn, rằng mình hãy còn sống.

Cô ngồi xồm dậy, tìm kiếm những gì còn lại của những kẻ tấn công. Chỉ có một con nguyên vẹn đang nặng nề dựa vào chỗ cái lồng, quần áo tóc tai bốc cháy; nửa thân trên của con thứ hai vẫn đang cố nhoài tới chỗ cô, lớp da đen thui và sủi bọt của nó rớt ra cách đó vài inch. Những đứa khác đều đã yên nghỉ, những cụm lửa phụt lên dưới đất đang nuốt lấy những phần thảm hại còn lại của chúng.

Claire nhanh chóng kết liễu hai con còn sống, tim cô nhói đau trước giờ phút cuối cùng của những kẻ đã từng là người. Từ sau biến cố ở Raccoon, cô toàn mơ về zombie, về những sinh vật hồi hám nhều nhào chỉ biết lấy thịt sống dùng bữa. Umbrella đã tạo ra những con người quái gở này ngoài ý muốn, giống như những thầy ma biết đi trong phim ảnh, và chúng không có chọn lựa nào khác hơn là giết hoặc bị giết.

Ngoại trừ việc cách đây không lâu họ vẫn là người, những người có gia đình và cuộc sống của mình. Dù họ đã làm việc cho bọn bất lương, nhưng cũng không đáng bị chết một cách kinh tởm như vậy.

Cô nhìn xuống những cái xác cháy trụi, cảm thấy buồn nôn xen lẫn nỗi căm hờn ngấm ngấm với Umbrella.

Claire lắc lắc đầu, cố gắng dẹp bỏ những suy nghĩ bi quan, cô biết rằng nỗi đau khổ sẽ khiến mình bị lường lự trong những thời điểm quyết định. Giống như quân nhân thời chiến vậy, cô không được phép nhân đạo với kẻ địch... mặc dù cô luôn biết rõ kẻ thù thực sự là ai, và cô cầu mong sao bọn cầm đầu Umbrella phải bị đọa dưới địa ngục vì những gì chúng đã làm.

Không muốn tiếp tục bị giật mình nữa, nên Claire cẩn thận kiểm tra từng góc tối của lối đi sau mỗi bước chân. Sau lưng cái lồng là một máy chém còn tốt, với những vết nhơ giống như máu khô. Chỉ nhìn thôi cũng đã thấy rùng mình, nó gợi lại trong cô ký ức về sếp Irons ở tòa nhà RPD, và lãnh địa tối mật của lão; Irons là bằng chứng sống của một điều, đó là Umbrella đã không kiểm nghiệm tâm lý những nhân viên mật của chúng. Đằng sau cái thiết bị hành hình ghê tởm đó là một cánh cửa, nhưng hiển nhiên Steve đã không đi đường này, vì trong lồng còn bọn zombie kia mà. Kế bên lồng là một loại cửa trượt kim loại, nhưng không có dấu hiệu cho thấy nó đã được mở... và cạnh đó là cái cửa duy nhất anh chàng có thể đã đi qua, bởi lẽ con đường này là một ngõ cụt.

Claire bước tới cánh cửa, bất chợt cảm thấy hết sức mệt mỏi và già nua, dường như mọi cảm xúc đều cạn kiệt. Cô kiểm tra lại khẩu súng trước khi đặt tay lên chốt cửa, băng quơ tự hỏi không biết mình có còn

được gặp lại anh Chris không. Chỉ việc giữ vững niềm tin thôi cũng đã là một gánh nặng khủng khiếp với cô, càng nghiêm trọng hơn khi cô không tài nào quên nó được, dù chỉ một chút.

o0o

Steve nhảy nhồm lên khi nghe thấy tiếng nổ bên ngoài, đảo mắt nhìn quanh căn phòng bừa bộn chật hẹp, tường đầu bức tường sắp đổ sụp xuống. Sau một hồi đánh lô tô trong bụng, anh chàng bắt đầu an tâm trở lại và cho rằng chỉ là một vụ nổ hơi nữa. Kể từ sau đợt tập kích, những đám cháy không kiểm soát đã bùng lên khắp khu vực nhà giam, đôi lúc liếm qua những vật bất lửa, bình ôxy hoặc dầu chẳng hạn, và gây ra những tiếng nổ.

Giống y như cái tiếng nổ đã cứu sống cậu ta vậy – anh chàng đã bị mảnh tường va trúng khi một thùng dầu phát nổ, rồi bị che lấp bởi những mảnh vỡ. Tối lúc tỉnh lại thì bọn zombie đã lan tràn khắp nơi, gần như mọi tù nhân và lính gác đều đã chết...

Những hồi tưởng tệ hại. Cậu xua tan chúng đi và tập trung vào màn hình máy tính, vào cái thư mục chứa hồ sơ tình cờ bắt gặp trong lúc định tìm kiếm bản đồ hòn đảo. Thằng ngốc nào đó đã viết mật mã lên một miếng giấy bầy hầy và dán bên cạnh đĩa cứng, nhờ đó mà cậu có thể dễ dàng truy cập vào các thông tin cơ mật. Chỉ khổ nỗi, phần lớn đều chẳng chút giá trị – ngân sách nhà tù, những cái tên và ngày tháng mà cậu mù tịt, thông tin về một loại hợp kim đặc biệt mà máy dò kim loại không phát hiện được... có một cái cũng đáng quan tâm, đó là cậu phải đi qua thiết bị dò kim loại tự khóa hai chiều trước khi vào văn phòng, có điều chỉ cần ba bốn viên đạn trúng đích là giải quyết được cái máy đó rồi. Kể ra cũng không phải hoàn toàn vô ích; vì cậu đã tìm thấy những chìa khóa của cổng chính nhét trong ngăn kéo bàn, có lẽ nhờ nó mà cậu sẽ không đánh động tới hệ thống tự khóa trong lúc thoát ra.

Tất cả những gì mình cần bây giờ là sơ đồ tới chỗ tàu hoặc máy bay gần nhất, rồi lặn mất tăm. Cậu sẽ đón cô nàng đi chung sau khi đã quét sạch đường đi, sẽ nhập vai một chàng hiệp sĩ với bộ giáp lấp lánh... và cô ta chắc chắn sẽ tán thưởng nồng nhiệt, không chừng còn muốn...

Đập vào mắt cậu ta là cái tên của một thư mục. Steve cau mày, rướn người tới sát màn hình. Có một thư mục ghi chữ Redfield, C... Claire Redfield chẳng? Cậu mở nó ra trong sự tò mò và chăm chú đọc, đến khi có một tiếng động vang lên đằng sau.

Anh chàng chớp lấy khẩu súng trên bàn và quơ ngang, thăm mắng mình đã quá lơ đãng trước khi nhận ra Claire. Cậu hướng vũ khí xuống đất rồi nhìn cô với vẻ hơi cáu kỉnh.

“Cậu đang làm gì vậy?” Cô thản nhiên hỏi, làm như chẳng hề biết là mình vừa làm anh chàng giật thót người. “Làm sao mà cậu vượt qua được đám zombie ngoài kia?”

“Tôi chạy,” cậu đáp, thấy khó chịu với câu hỏi. Bộ cô ta cho là cậu vô dụng lắm sao? “Tôi đang tìm bản đồ... Này, cô có liên hệ gì với Christopher Redfield không?”

Claire cau mày. “Chris là anh tôi. Sao vậy?”

Anh em. Thảo nào. Steve ngó lại máy tính và bâng quơ tự hỏi, hình như mấy người mang họ Redfield đều cừ khôi hết thì phải. Anh của cô ta quả là một tay khó chơi, một cựu phi công và là thành viên đội S.T.A.R.S., một tay thiện xạ đáng gờm và là cái gai trong mắt Umbrella. Còn lâu anh chàng mới chịu thừa nhận điều đó ra mặt, nhưng dù gì thì Steve cũng rất ấn tượng.

“Chắc cô cần biết một điều, rằng Umbrella đang coi anh ta là một đối tượng cần giám sát,” cậu vừa nói vừa lùi lại, để cô có thể thấy được những gì trên màn hình. Hình như Redfield đã ở Paris, mặc dù Umbrella vẫn chưa tìm thấy nơi ẩn nấp của anh. Steve lấy làm thích thú khi moi ra được một hồ sơ có ý nghĩa với Claire; một chút xiu biết ơn từ một cô gái xinh xắn thì không bao giờ thừa.

Claire duyệt qua các thông tin và nhấn vài phím, rồi nhìn cậu với một vẻ khuấy khoả. “Ồn Chúa là có vẻ tình liên lạc. Tôi có thể báo cho Leon, một người bạn, giờ này chắc anh ta đang đi chung với Chris...”

Cô vừa giải thích vừa di chuyển ngón tay trên bàn phím. “...bọn tôi xài chung một hộp thư... nó đây, thấy không? ‘Liên lạc ngay lập tức, tất cả đều ở đây.’ Anh ấy gửi nó ngay buổi tối tôi bị bắt.”

Steve nhún vai, chẳng mấy quan tâm đến những người bạn của Claire. “Sao không lui lại hồ sơ trước, coi thử coi kinh độ và vĩ độ của cái bãi đá này là bao nhiêu,” cậu vừa nói vừa cười khẩy. “Sao cô không báo cho anh cô biết phương hướng luôn, để anh ta tới đây tiếp viện?”

Cậu ngỡ sẽ nhận được một cái nhìn căm giận, nào ngờ Claire chỉ gật đầu với vẻ thành thật. “Ý kiến hay đấy. Tôi sẽ nói là có một vụ rò rỉ ở tọa độ này. Họ sẽ hiểu ý.”

Cô ta đẹp ra phết, nhưng mà cũng ngốc ra phết. “Chỉ là trò đùa thôi,” cậu lắc đầu nói. Họ đang ở một nơi không biết là ở đâu kia mà.

Cô nhìn anh chàng chằm chằm. “Vui quá hả. Để tôi nói lại với Chris chừng nào gặp anh ấy.”

Một cơn phẫn nộ thành linh dâng lên khắp người Steve, một mớ bong bóng của sự tức tối xen lẫn tuyệt vọng, cùng hàng loạt những cảm xúc mà cậu không sao hiểu nổi. Cậu chỉ hiểu một điều là cô nàng Claire này thật sai lầm; ngu ngốc, ngờ nghệch, và sai lầm.

“Cô đùa hay sao? Với tình cảnh hiện tại, cô nghĩ anh ta sẽ xuất hiện thật sao? Nhìn vào tọa độ kia kìa!”

Ngôn từ vọt ra chứa đầy sự cay cú và bất cần, với âm lượng lớn ngoài mong đợi, nhưng cậu cóc cần quan tâm. “Đừng có ngu ngốc như vậy – tin tôi đi, cô không thể phụ thuộc người khác như vậy, rồi cô sẽ chỉ tự làm hại mình thôi, cô sẽ không trách được ai khác ngoài chính bản thân mình vì điều đó.”

Claire nhìn Steve như thể cậu ta mất trí vậy, và cơn thịnh nộ của cậu biến thành cảm giác hổ thẹn, vì đã cư xử lập dị ngoài ý muốn. Cậu cảm thấy nước mắt đang chực trào ra vì bị mất mặt, và cậu không thể để mình khóc như con nít trước mặt cô ta được, tuyệt đối không. Trước khi cô kịp nói gì, cậu đã quay người bỏ chạy, cực kỳ bẽ mặt.

“Steve, chờ đã!”

Steve đẩy mạnh cánh cửa đằng sau và chạy thẳng một mạch, chỉ muốn thoát ra ngoài và đi thật xa, mặc xác bản đồ, mình có chìa khóa rồi, mình sẽ làm gì đó, sẽ giết bất cứ thứ gì cản đường...

Steve đi dọc theo hành lang dài, qua một cửa kim loại và ra bên ngoài, vũ khí hờm sẵn, cảm thấy hơi thất vọng khi chạy qua chỗ cái lồng nhốt, đôi lần trượt chân vì vũng nước và mấy cái cây cháy âm ỉ - không còn gì để bắn nữa, không còn ai để trút giận, để giúp cậu ta xoa dịu những cảm xúc lẫn lộn lúc này.

Cậu đẩy cánh cửa dẫn ra mặt sau nhà nghỉ, và bắt đầu lần mò quanh tòa nhà dài xọc, mồ hôi túa ra, tìm đập thành thịch, tóc dính bết vào da đầu bất chấp không khí lạnh lẽo – cậu đã bị cơn điên rồ của mình lấn át, đã chạy bất kể phương hướng, và đã không thấy hay nghe gì cả đến khi quá muộn.

Wham. Thứ gì đó tông vào cậu từ sau lưng, hất cậu té sấp. Steve lật mình lại ngay lập tức, cảm giác một nỗi kinh hoàng không sao tả xiết – và thấy hai con chó canh ngục, một con đang vòng lại sau khi nhảy xổ vào cậu, con kia gầm gừ trong cổ họng và đang từ từ tiến tới.

Chúa ơi, tụi nó...

Chúng đã từng là giống chó dữ, nhưng giờ thì hết rồi; chúng đã bị lấy nhiễm, cậu có thể thấy điều đó qua con mắt đỏ lơ lơ và cái miệng nhều nước, qua những thớ cơ kỳ quặc uốn cong thành búi dưới lớp da nhầy nhụa. Lần đầu tiên kể từ sau cuộc tập kích, sự điên loạn không giới hạn của Umbrella – bao gồm những thí nghiệm tối mật, về ngoài lỗ bịch và thói thù dai – thật sự làm cậu ta bị sốc. Steve vốn thích chó, thậm chí còn thích hơn người nữa, nên những gì xảy đến cho những con vật khốn khổ này thật là không công bằng.

Không công bằng, không phải ở đây, không phải lúc này. Mình không đáng bị như vậy, mình đâu có làm gì sai...

Steve thậm chí không nhận thấy rằng lòng trắc ẩn của mình đã chuyển đổi tượng, rằng cậu ta đang thú nhận với chính mình về tình cảnh tồi tệ hiện tại, rằng mình đang ở thế bí; cậu không còn thời gian để chọn lựa nữa. Không đầy một giây sau khi trở mình, những con chó đã chuẩn bị tấn công.

Mọi chuyện chấm dứt sau đó một giây, thời gian đủ để bóp cò, rồi định hướng và bóp cò lần nữa. Cả hai con thú đổ vật xuống, một con bị bắn trúng đầu, con kia hứng đạn vào ngực. Con thứ hai tru lên một tiếng, không biết là đau đớn, sợ sệt, hay kinh ngạc, trước khi ngã xuống bùn. Nỗi căm hờn của Steve với Umbrella

gia tăng gấp bội theo âm thanh đó, trí óc cậu không ngừng lặp lại rằng điều đó thật không công bằng, khi lồm cồm đứng dậy và lao đảo chạy tiếp. Cậu có chìa khóa mở cổng nhà giam, cậu sẽ không còn là tù nhân của chúng nữa.

Giờ là lúc đòi nợ đây, cậu quả quyết trong lòng, thành linh hy vọng và cầu nguyện rằng mình sẽ đụng độ với một tên nào đó, một thằng khốn Umbrella chịu trách nhiệm về những chuyện này. Không chừng cậu sẽ thấy dễ chịu hơn nếu nghe thấy hân hoan vì để được chết cho yên thân.

5. Chương 4

CHRIS REDFIELD VÀ BARRY BURTON đang ngồi nấp đạn ở căn phòng đằng sau, trong một ngôi nhà an toàn tại Paris, cả hai đều im lặng và căng thẳng, không ai nói tiếng nào. Mười ngày tồi tệ đã qua mà vẫn không biết Claire đã gặp chuyện gì, không biết Umbrella đã làm gì Claire...

...ngừng ngay, một giọng nói trong thâm tâm anh vang lên quả quyết. Em mình còn sống, nhất định. Không thể tưởng tượng nổi đến những khả năng khác. Anh đã tự nhủ với mình như vậy từ mười ngày trước, và giờ đây anh càng lúc càng nghi ngờ điều đó. Không gì khổ sở hơn khi được biết rằng Claire đã ở Raccoon lúc nó bị hủy diệt, rằng cô đã đến đây để tìm anh. Leon Kennedy, anh bạn cảnh sát trẻ tuổi của cô, đã cho anh biết tường tận mọi chuyện về cuộc gặp gỡ đầu tiên của họ. Cô ấy đã sống sót ở Raccoon để rồi lại dây vào phi vụ của Trent trên đường tới châu Âu, cả cô ấy lẫn Leon và ba cựu thành viên S.T.A.R.S. nữa; kết quả là một cuộc đụng độ với một lũ quái vật khác của Umbrella, trong khu nghiên cứu tại Utah. Chris vốn không biết gì về chuyện đó cả, anh cứ tưởng là cô em của mình vẫn đang an toàn học tập trong trường đại học.

Claire dính phần trong cuộc chiến chống lại Umbrella, chuyện đó đương nhiên chẳng hay ho gì – nhưng biết rằng Umbrella đã bắt giữ cô, rằng em gái mình có thể đã bị giết... mới thật sự khiến anh chết điếng trong lòng. Anh đã cố hết sức để ngăn mình vác súng xông thẳng vào trụ sở Umbrella, lùng kiếm cho ra manh mối, bởi lẽ như vậy chỉ là tự sát.

Barry lên nòng khẩu súng trong lúc Chris hốt lên một mớ đạn và cho vào hộp, không khí đầy mùi thuốc súng cay nồng quen thuộc. Anh thấy mừng thầm khi ông bạn thân có vẻ biết anh đang cần yên tĩnh, âm thanh duy nhất vang lên trong phòng lúc này là tiếng lên đạn đều đặn.

Thật may là có việc để mà làm sau một tuần chỉ có ngồi không và cầu nguyện, hy vọng Trent sẽ mang đến tin tức và trợ giúp họ. Chris chưa từng gặp mặt Trent, nhưng con người bí ẩn ấy đã hỗ trợ họ vài lần trong quá khứ, bằng những thông tin lấy từ nội bộ Umbrella. Mặc dù chưa ai rõ động cơ thật sự là gì, nhưng mục tiêu của ông ta thì quá rõ ràng – đó là phá hoại nhánh vũ khí sinh học bí mật của tập đoàn dược phẩm. Thật không may, chờ đợi Trent là một biện pháp đòi hỏi tính kiên nhẫn, vì ông ta chỉ tìm đến họ khi có việc cần kíp, còn họ thì chẳng có cách nào tiếp cận được ông ta, cái viễn cảnh trông chờ Trent trợ giúp không phải lúc nào cũng có hiệu quả.

Click. Click. Âm thanh lặp đi lặp lại nghe thật dễ chịu, một quy trình cơ học lặng lẽ diễn ra trong không gian yên tĩnh của căn nhà. Tất cả đang làm những phần việc được phân định cụ thể vì mục đích tiêu diệt Umbrella, một nhiệm vụ càng lúc càng cấp bách theo thời gian. Chris đã giúp Barry trông coi vũ khí trong khoảng một tuần rưỡi nay, nhưng anh vẫn luôn để mắt giám sát đến trụ sở của Umbrella.

Họ đã nhận được một thông điệp của Jill vài tuần trước, cô ta đang trên đường đến châu Âu. Chris tin rằng những kỹ năng của cô sẽ rất hữu dụng trong việc thám thính tình hình bên trong. Leon thì gần như đã biến thành một tay hacker, lúc này anh chàng đang ngồi với cái máy tính ở phòng bên cạnh; từ lúc Claire bị bắt tới giờ, anh ta chẳng khi nào ngủ yên giấc, mọi thời gian có được đều dùng để theo dõi động tĩnh của Umbrella. Còn bộ ba thành viên S.T.A.R.S. đã đi cùng Leon và Claire đến châu Âu – gồm Rebecca, xuất thân từ đội đã giải tán ở Raccoon, với hai người ở Maine là David và John – hiện đang ở London để gặp một tay môi giới vũ khí. Sau tất cả những chuyện đã trải qua, ba người họ luôn hành động chung thành một nhóm.

Không có nhiều người, nhưng chúng tôi có những kỹ năng và mục tiêu cụ thể. Còn Claire...

Sau khi cha mẹ qua đời, mối quan hệ giữa anh và Claire là rất mật thiết, nên anh nghĩ mình hiểu Claire rất rõ; cô là người thông minh, dẻo dai, và tháo vát, luôn luôn là... nhưng cũng là một sinh viên cao đẳng, lầy Chúi. Không giống mọi người, cô không hề trải qua một đợt huấn luyện quân sự chính thức nào. Anh không thể dẹp bỏ ý nghĩ rằng vận may của em mình cũng có giới hạn, mà một khi dính tới Umbrella thì may mắn thôi chưa đủ.

“Chris, qua đây mau!”

Tiếng Leon, nghe có vẻ khẩn cấp. Chris và Barry nhìn nhau, và Chris thấy Barry cũng lộ vẻ lo lắng y như mình khi cả hai cùng đứng dậy. Tim đập thình thịch, Chris lao nhanh ra lối đi dẫn tới chỗ Leon làm việc, vừa háo hức vừa sợ.

Anh cảnh sát trẻ đang đứng cạnh máy tính, thật khó đoán được điều gì qua dáng vẻ của anh ta.

“Cô ấy vẫn sống,” Leon nói ngắn gọn.

Chris thậm chí không nhớ nổi có bao nhiêu ý nghĩ tồi tệ đã lẩn quẩn trong óc mình, trước khi nghe thấy mấy từ ngắn ngủi đó. Cảm giác giống như trái tim thình lình được nhả ra sau khi bị đè nén suốt mười ngày trời, thấy thư thái cả tâm hồn lẫn thể xác, nét phấn khích lộ hẳn ra ngoài.

Sống, em còn sống...

Barry vỗ vai anh, mỉm cười. “Dĩ nhiên rồi, cô bé mang họ Redfield mà.”

Chris cười toe toét, ánh mắt hướng về phía Leon và thấy một nụ cười thoáng qua trên vẻ mặt có phần dè dặt. Có gì đó khác thì phải.

Trước khi anh kịp hỏi, Leon đã chỉ vào màn hình, hơi thở nặng nề. “Bọn chúng đã mang cô ấy đến đảo, Chris... và đã có tai nạn.”

Chris đâm bổ đến chỗ máy tính bằng một cú sải chân. Anh đọc cái thông điệp ngắn gọn đến hai lần, cảm giác khó lòng nuốt trôi được sự thật.

Có lây nhiễm ở vị trí 37 độ nam, 12 độ tây sau cuộc tập kích, không rõ nguyên do. Em nghĩ không ai còn sống, và hiện tại đang bị mất kết. Anh nên cẩn thận, bọn họ đang truy lùng khắp thành phố lẫn các ngã đường. Sẽ cố về nhà sớm.

Chris đứng dậy, nhìn Leon chăm chăm trong lúc Barry đọc thông điệp. Leon mỉm cười gượng gạo.

“Anh chưa thấy cái cách Claire hành động ở Raccoon đâu,” anh nói. “Cô ấy biết tự lượng sức mình, Chris. Và cô ấy còn kiếm được một cái máy tính nữa, thấy không?”

Barry ngẩng lên, tiếp lời Leon. “Nghĩa là cô bé không bị nhốt,” anh ta nghiêm giọng. “Và nếu Umbrella mà biết có thêm một vụ lây nhiễm virus nữa, bọn chúng bằng mọi giá sẽ nhúng tay vào. Quan trọng nhất là cô bé còn sống.”

Chris lơ đãng gật đầu, trong óc suy tính những gì cần làm cho cuộc hành trình. Tọa độ Claire tiết lộ chỉ là một cái chấm lẻ loi nhỏ tí xúu giữa Nam Thái Bình Dương, nhưng có một người bạn thân trong không quân chịu ơn của anh, cậu ta sẽ giúp anh đến Bueno Aires, có thể tại Capetown; rồi anh sẽ thuê tàu ra khơi, đồ nghề tùy thân, dây thừng, túi cứu thương, hàng tá súng đạn...

“Tôi sẽ đi với cậu,” Barry nói, hiển nhiên là đã đọc thấy điều đó trên mặt anh. Họ làm bạn với nhau suốt một thời gian rồi.

“Tôi nữa,” Leon lên tiếng.

Chris lắc đầu. “Không, tuyệt đối không được.”

Hai người bắt đầu phản đối, và Chris lớn tiếng để ngắt lời họ.

“Các anh đã thấy cô ấy nói gì rồi đấy, Umbrella đang nhắm vào tôi, vào chúng ta,” anh quả quyết nói. “Nghĩa là chúng ta phải chuyển chỗ, có lẽ đến đâu đó ở ngoại thành – ai đó phải ở lại đây chờ nhóm Rebecca, và ai đó cần thám thính một chỗ ẩn thân mới. Và đừng quên là Jill cũng sắp tới đây.”

Barry cau mày, vắn vẹo bộ râu, miệng mím lại thành một đường thẳng. “Tôi không thích chút nào. Xâm nhập một mình là giải pháp rất tồi...”

“Chúng ta đang trong giai đoạn then chốt, anh biết mà,” Chris nói. “Ai đó phải quán xuyến công việc, Barry, và người đó chính là anh. Anh có kinh nghiệm, anh biết mọi mối quan hệ.”

“Thôi được, nhưng ít ra nên để cậu nhóc đi cùng,” Barry nói, hướng về phía Leon. Lần đầu tiên không thấy anh chàng phản ứng lại cái danh xưng này, mà chỉ gật đầu và đứng thẳng dậy, đầu ngẩng cao.

“Cứ cho là không phải vì cậu thì cũng nên nghĩ tới Claire,” Barry tiếp tục. “Cô bé sẽ ra sao đây nếu cậu bị giết? Cậu cần được hỗ trợ, phải có ai đó làm điểm tựa nếu lỡ cậu có bị ngã.”

Chris không chút nhượng bộ. “Barry, anh biết rõ là cần làm chuyện này càng kín đáo càng tốt. Umbrella có thể đã gửi người tới làm công việc dọn dẹp rồi. Một người thôi, vào rồi ra trước khi có ai đó kịp phát hiện.”

Barry vẫn nhíu mày, nhưng không thấy phản bác lại nữa. Cả Leon cũng vậy, mặc dù Chris thấy anh ta có vẻ tức tối về chuyện này, anh cảnh sát và Claire coi bộ có mối quan hệ khá gắn bó.

“Tôi sẽ đưa Claire trở về,” Chris cất tiếng, ngữ điệu mềm mỏng trong lúc nhìn Leon. Leon ngáp ngừng, rồi gật đầu, hai má thoáng ửng đỏ lên, khiến Chris tự hỏi không biết anh ta và Claire đã gắn bó đến mức nào.

Đề sau. Minh sẽ đề cập tới nó sau nếu hai anh em còn sống mà quay về...

...khi hai anh em còn sống quay về. Anh nhanh chóng chỉnh lại. “Nếu” không phải là thứ anh chọn lựa.

“Quyết định thế nhé,” Chris nói. “Leon, tìm cho tôi bản đồ về khu vực, địa lý, chính trị, mọi thứ, phòng khi cần tới. Đồng thời thông báo lại cho Claire, để cô ấy biết trong trường hợp có kiểm tra lại tin nhắn – nói là tôi đang trên đường tới. Barry, tôi cần gói ghém những vật dụng cần thiết, nhưng nhẹ thôi, những thứ tôi có thể dễ dàng che giấu khi gặp chuyện, có lẽ thêm đồng hồ nữa... việc này anh là chuyên gia, nên giao cho anh nhé.”

Cả hai người gật đầu và bắt tay vào việc, còn Chris nhắm mắt lại một giây để cầu nguyện.

Làm ơn, làm ơn an toàn đến khi anh tới đó nhé, Claire. Như thế là quá ít, nhưng Chris nghĩ mình sẽ có thêm hàng giờ cầu nguyện trên đường đi.

oOo

Phòng giám sát bí mật nằm đằng sau bức tường sách trong khu ở riêng của nhà Ashford. Lúc về tới nơi, một chỗ ẩn sau cái nhà khách “chính quy,” Alfred treo khẩu súng lên và bước ngay đến bức tường, lần lượt ấn nhanh vào sau gáy của ba quyển sách liên tiếp. Hắn cảm giác như có hàng trăm con mắt đang quan sát mình từ trong bóng tối của đại sảnh; mặc dù đã quen với những bộ sưu tập búp bê của Alexia từ thuở nhỏ, nhưng hắn vẫn ước gì bọn chúng đừng có nhìn mình chăm chú như vậy. Nhiều lúc hắn mong sao mình có được một chút riêng tư.

Khi vách tường mở ra, hắn nghe tiếng rúc rích của mấy con dơi nấp dưới mái che và nhả mặt, môi mím lại.. Xem ra phần mái đã bị hư hỏng sau cuộc tấn công.

Đừng nghĩ. Đừng nghĩ. Để lúc khác. Hắn còn nhiều thứ quan trọng hơn để làm. Alexia có vẻ đã lui về phòng riêng một lần nữa, một dấu hiệu tốt; bởi lẽ Alfred không muốn làm cô ấy lo lắng thêm, nhất là với tin tức về những kẻ tấn công Rockfort. Hắn vội bước vào căn phòng bí mật, không quên nhấn nút đóng sập vách tường sau lưng lại.

Có chừng bảy mươi lăm cái máy quay khác nhau cùng với mười màn hình nhỏ để hắn quan sát, nhưng khá nhiều thiết bị của khu nhà đã bị hư hại, nên hắn chỉ còn theo dõi được ba mươi chỗ. Đoán rằng mục tiêu của Claire là đánh cắp thông tin và tìm Alexia, nên Alfred quyết định chờ sự xuất hiện của cô ta ở khu vực nhà giam. Hắn tin chắc con bé phải đi qua đó một chỗ; trừ khi nó đã chết vì cuộc tập kích... sau một hồi kiên nhẫn chờ đợi trong háo hức, hắn bắt đầu ngờ rằng con bé đã tiêu đời rồi.

May mắn thay, sự chờ đợi của hắn đã được đền đáp. Có những tù nhân khác đang chạy qua cổng chính, và hắn trông thấy con bé Redfield trong đó. Alfred hài lòng quan sát cách bọn nó lưỡng lự, thấy Claire cố đuổi theo một thanh niên, có bảng số 267 dán sau lưng bộ đồng phục, hình như tên này không biết mình đang bị theo sau.

Trong lúc gã thanh niên dừng lại trước cầu thang dẫn ra ngoài nhà giam, ngập ngừng chọn lựa giữa khu dinh thự và trung tâm huấn luyện, Alfred nhập số 267 vào bàn phím bên trái và tìm thấy tên cậu ta, Steve Burnside. Chẳng có ý nghĩa gì, và hắn mặc kệ chàng trai ở đó để hướng sự chú ý trở lại con mồi của mình, thích thú với việc con bé sẽ sớm tham gia vào cuộc chơi ngắn ngủi. Claire đang lờ mờ bước qua một cây cầu treo đã hư hại vì cuộc tấn công, chỉ sau Burnside một chút, bước chân uyển chuyển như một vận động viên. Có vẻ con bé đang hoàn toàn tự chủ, thận trọng nhưng không hề e ngại khi phải băng qua cầu... nó cũng rất cẩn thận tránh nhìn vào bóng tối đầy sương mù bên dưới, nơi có những vách đá nứt nẻ sâu hàng trăm feet, không chần chừ một chút nào. Từ trong căn phòng ảm áp, Alfred mỉm cười, tưởng tượng đến nỗi khiếp sợ của con bé... và nhớ lại cái trò đùa mà hắn và Alexia đã từng làm với một tay cận vệ.

Lúc họ chừng sáu hoặc bảy tuổi, Francois Celaux là một tay đội trưởng khôn kiêu, một trong những tay chân thân tín của cha hắn. Đó là một kẻ chuyên bạo dờ, nịnh hót, nhưng chỉ với Alexander Ashford. Lúc ông ta không có mặt, hắn đã cười chế nhạo Alexia khi cô bị trượt ngã trong một cơn mưa chiều, quần áo lấm lem bùn đất. Không thể nhịn nổi chuyện đó.

Chúng ta đã bàn tính đến tận khuya để tìm cách trả đũa cho thái độ không thể bỏ qua của hắn, những cái đầu non nớt đã lục lọi mọi phương pháp...

Kế hoạch cuối cùng rất đơn giản, và họ đã tiến hành suôn sẻ chỉ hai ngày sau, khi Francois làm nhiệm vụ gác cổng chính. Alfred đã nặn nỉ đầu bếp để mình mang cà phê sáng đến cho Francois, một việc hắn thường làm cho những nhân viên được ưu ái.

...và trên đường đến cây cầu treo, Alexia đã trợn vào đó một hợp chất giống như nhựa độc do chính cô ta tổng hợp. Chất này làm tê liệt cơ bắp, nhưng hệ thần kinh vẫn hoạt động bình thường, khiến cho nạn nhân không thể cử động hay nói chuyện, nhưng vẫn cảm nhận và hiểu được sự vật xung quanh.

Alfred chậm rãi đi đến cổng chính, chậm đến nỗi Francois mất kiên nhẫn và phải đến đón hắn. Hắn mỉm cười, biết rằng Alexia đã trở lại phòng giám sát để theo dõi và lắng nghe – Alfred có mang theo một cái micro – hắn tiến đến gần rào chắn, trước khi tỏ vẻ xin lỗi và trao cái tách cho Francois. Hai chị em khoát mắt quan sát tên gác cổng uống cạn nó, và vài giây sau, gã đã thổ hồng hển, thân người nặng nề tựa vào tay vịn cầu. Nếu có ai trông thấy, cũng chỉ nghĩ rằng cậu bé và người đàn ông đang nhìn gì đó trên cầu... tất nhiên không kể Alexia, người đã tỏ vẻ ngưỡng mộ tài đóng kịch của hắn.

Ta đã nhìn vào mắt gã, nhìn vào nỗi khiếp đảm đông cứng trong cái hình hài thô kệch, giải thích việc bọn ta đã làm, và sắp làm.

Francois cố thốt ra một tiếng rên yếu ớt trong kẽ răng, hắn cuối cùng đã hiểu rằng mình hoàn toàn không có cơ hội chống lại một đứa trẻ. Trong gần năm phút, Alfred đã nguyên rửa gã ta thậm tệ, rồi đâm vào bắp đùi gã bằng một cây kim may, nhiều đến nỗi không đếm xuể.

Bị tê liệt, Francois chỉ có thể gánh chịu nỗi đau đớn và nhục nhã, chắc hẳn gã rất hối tiếc vì đã cư xử thô lỗ với Alexia trong lúc căm lặng chịu trận. Đến khi Alfred đã mệt mỏi với trò chơi, hắn đá vài cái vào đôi giày bẩn thỉu của tay gác cổng, rồi tường thuật cho Alexia biết cảm giác của hắn khi nhìn Francois trượt đi dưới tay vịn và rơi thẳng xuống vực.

Và ta hét lên, giả vờ khóc lóc khi có người chạy lên cầu, cố gắng an ủi cậu chủ nhỏ trong lúc chất vấn kẻ khác xem tại sao lại xảy ra chuyện này. Sau đó, một hồi sau, Alexia đã vào phòng mình và hôn lên má, môi cô ấy mới mềm mại và ảm áp làm sao, bím tóc óng ả quẹt vào cổ họng...

Những màn hình đang trôi lỏi hắn ra khỏi cái ký ức ngọt ngào, Claire lúc này đang đứng ở đúng vị trí mà gã Burnside phân vân. Tự trách mình vì đã lơ đãng, Alfred mất một lúc để tìm thẳng lối ranh kia, chuyển qua lại giữa các máy quay, sau cùng thấy gã đang đứng trước bậc thêm dẫn vào nhà tiếp khách. Alfred nhanh chóng kiểm tra lại tất cả các bảng điều khiển, để bảo đảm rằng mọi cửa ra vào đều đã mở khóa, nghe rằng cậu nhóc lại lưỡng lự...

...và khoái trá khi thấy Claire đang đi theo đúng con đường của tên bạn đồng hành.

Nỗi kinh hoàng của nó sẽ tăng thêm gấp bội, khi chứng kiến tên Burnside đổ máu...

Nếu muốn tiếp đón họ cho thật long trọng, hẳn cần rời xa chỗ này. Sau khi đứng lên và mở vách tường, cơn phấn khích của hắn gia tăng khi đóng nó lại và bước ra đại sảnh. Hắn rất muốn báo cho Alexia biết kế hoạch của mình, để chia sẻ một vài ý kiến, nhưng lại bần khoản vì thời gian hạn hẹp.

“Chị sẽ trông chừng cho, em yêu,” cô ta nói.

Alfred giật mình khi thấy cô ta trên đỉnh cầu thang, đứng gần con búp bê giống như thật treo ngoài ban công, một trong những món đồ chơi ưa thích nhất của cô. Hắn bắt đầu hỏi tại sao cô lại biết, để rồi thấy câu hỏi mới ngu ngốc làm sao. Dĩ nhiên là cô ấy biết, bởi vì cô ấy thấu hiểu hắn; giống như những nhịp đập đều đặn trong khuôn ngực trắng như tuyết ấy.

“Đi đi, Alfred,” cô nói, nở một nụ cười khích lệ. “Hưởng thụ bọn nó vì cả hai ta.”

“Nhất định rồi, chị yêu dấu,” hắn trả lời, miệng mỉm cười lúc quay lưng lại, một lần nữa thấy hãnh diện vì được làm em trai của một phép màu của tạo hóa, thấy may mắn khi cô ấy luôn hiểu được những thèm muốn và khao khát của hắn.

oOo

Một bước ngoặt kỳ quặc thật sự, Claire nghĩ vậy khi đóng cánh cửa sau lưng lại. Không khí nơi cô đang đứng cũng lạnh lẽo và đầy mùi tử khí, chẳng khác gì lúc ở trong sân nhà giam tối tăm... thật không thể tin nổi, nhưng xem ra cô chẳng có lựa chọn nào khác khi dấn vào Umbrella.

Nhưng thật sự là nó quá nghiêm trọng.

Trải rộng trước mắt cô là khu tiền sảnh uy nghi tráng lệ, sàn nhà bị dẫm bừa bãi bởi những vết chân lấm lấm, vách tường màu vỏ trứng thanh nhã lấm tấm những giọt máu khô. Ngoài ra còn có những kẽ nứt rộng hoác trên trần, và một dấu tay màu nâu sẫm đã khô in trên một cây cột trang trí bất mắt, gần bức tường phía tây, những vết màu đỏ chảy dài xuống từ vị trí cuối lòng bàn tay.

Xem ra các tù nhân không phải là những kẻ khốn khổ duy nhất. Cô biết như vậy là nhỏ mọn, nhưng quả thật cô thấy hài lòng với việc bọn tay chân của Umbrella cũng bị tổn hại như bao người khác.

Cô đứng tại chỗ một hồi lâu, cảm thấy đã bớt lạnh hơn và vẫn chưa hết bàng hoàng khi được mục kích những đường nét kiến trúc của trung tâm Rockfort. Có một cánh cửa màu lam đằng sau một cây cột bên trái, cái thứ hai ở góc tây bắc của căn phòng rộng lớn. Thẳng ngay phía trước là cái bàn tiếp tân màu gỗ tinh xảo, tiếp giáp với dãy cầu thang dọc tường bên phải hướng lên ban công tầng hai, trên đó có treo một bức chân dung đã bị hư hại. Bề mặt của nó không biết sau lại có đầy vết trầy xước.

Claire tiến vào trong tiền sảnh, khom người xuống để quệt tay lên một dấu chân; nó còn ướt, và có nhiều dấu như vậy đi về phía góc. Cô không chắc có phải của Steve không, nhưng khả năng là rất lớn. Cậu ta đã để lại dấu vết, từ cánh cửa nhà giam mở toang cho tới vài vỏ đạn rớt ra ngoài biệt thự, chưa kể hai con chó bị giết. Những phát đạn chính xác đến kinh ngạc, không giống của một thanh niên đang bị rối trí chút nào.

...mà việc gì phải giúp cậu ta để rồi chuốc vạ vào thân chứ? cô chưa chút nghĩ. Cậu ta đâu có cần mình, và xem ra mình đâu thể làm được gì hơn.

Lúc cậu ta bỏ chạy đi, cô đã không đuổi theo ngay vì còn phải gửi một thông điệp cho Leon; cô cũng lùng kiếm một lượt căn phòng đó, để xem có thiết bị y tế nào hữu dụng cho Rodrigo không, nhưng cô đã không tìm được gì...

“Cứu! Cứu vớiiiii!” Một tiếng gào nghe như mắc nghẹn, phát ra đâu đó trong tòa nhà.

Steve?

“Thả tao ra! Có ai đó không, cứu với!”

Claire vụt chạy đến cánh cửa trong góc, sủng lăm lăm trong tay. Cô đập mạnh vào lớp gỗ dày, cánh cửa bật tung ra để lộ một hành lang dài dằng dặc. Steve lại la lên từ phía đầu kia hành lang. Claire ngạt ngừng

một thoáng khi thấy ba thi thể nằm sóng xoài không chút động dấy dưới nền gạch, và chạy, hướng thẳng tới cánh cửa trước mặt.

“Cứu với!”

Lạy Chúa, chuyện gì đã xảy đến với cậu ấy? Giọng cậu ta bị đứt quãng, rõ ràng đang tràn ngập nỗi khiếp đảm.

Claire xô mạnh cánh cửa khi chạy đến cuối hành lang, vừa chạy vừa rà súng xung quanh – và không thấy gì khác ngoài một căn phòng đầy những kệ và ghế. Có chuông báo động vang lên, nhưng cô không sao thấy được vị trí của nó.

Claire quay sang trái, tìm kiếm trong tuyệt vọng – và thấy một đoạn phim đang chiếu lên một màn hình nhỏ trên vách, không có âm thanh và hình ảnh thì run rẩy. Có hai đứa bé tóc vàng kháu khỉnh, một trai một gái, đang nhìn vào mắt nhau. Thằng bé cầm một vật gì đó quăn quại –

- một con chuồn chuồn, và thằng bé –

Claire phần nộ và quay mặt đi theo phản xạ. Thằng bé đang giật đôi cánh ra khỏi mình con chuồn chuồn, miệng mỉm cười, cả hai đứa đều cười.

“Steve!” Sao cậu ta không lên tiếng nữa, cậu ta đâu rồi? Có lẽ cô đã vào nhầm chỗ...

“Claire? Claire, đây này! Mở cửa ra!”

Giọng cậu ta vang lên đằng sau màn chiếu. Claire lao ngang qua phòng, lục soát bức tường, trong lúc lơ đãng thấy hai đứa trẻ tóc vàng thả con chuồn chuồn vào trong một cái hộp đầy kiến, quan sát con vật bị đốt đến chết.

“Cửa nào, ở đâu?” Claire hét lên, hai tay sờ soạng khắp bức tường, thử đẩy một cái thùng, ấn vào màn hình –

- và màn hình nâng lên, trượt vào trong rãnh. Đằng sau nó là một bảng điều khiển, một bàn phím, và sáu cái khung hình xếp thành hai hàng ba, mỗi cái đều có công tắc bên dưới.

“Claire, làm gì đi. Tôi sắp bị nướng rồi!”

“Làm gì bây giờ, làm sao mà cậu kẹt trong đó được, Steve?”

Không có tiếng trả lời, và cô có thể cảm thấy giọng mình tràn ngập nỗi tuyệt vọng, cảm thấy đến sâu tận trong óc –

- tập trung nào. Làm ngay.

Claire đè nén cơn hoảng hốt xuống, một giọng nói trong óc bắt đầu phân tích tình hình. Nếu cô cứ hoảng sợ thì Steve sẽ chết mất.

Không có cửa. Có một bảng điều khiển và những cái khung.

Đúng vậy, đây chính là chìa khóa. Steve vừa thốt lên một tiếng gào kinh khủng nữa, nhưng Claire chỉ tập trung vào mấy cái khung, chúng đều khác nhau, chiếc tàu, con kiến, khẩu súng, con dao, khẩu súng, máy bay...

Không hoàn toàn khác nhau vì có tới hai khẩu súng, một súng lục bán tự động và một súng lục ổ quay, công tắc bên dưới dán nhãn “C” và “E.” Không có gì khác ăn khớp, và cô nghĩ ngay đến một bài kiểm tra tương tự ở trường. Không chút do dự, Claire với tay gạt hai công tắc. Hai cái khung sáng đèn lên –

- và một cái kệ bên tay phải trượt ra. Chuông báo động vụt tắt, và một luồng hơi nóng như trong lò nướng từ khe hồng xộc thẳng đến chỗ cô. Chừng nửa giây sau, Steve lao ra và khụy gối xuống, cánh tay và mặt mày đỏ bừng. Cậu ta đang cầm một cặp súng khá giống nhau, loại Lugers mạ vàng.

Cò vè mình đã chọn đúng hình.

Cô cúi xuống nhìn cậu ta, cố nhớ lại triệu chứng say nắng – có lẽ là chóng mặt và buồn nôn, cô nghĩ. “Cậu ổn chứ?”

Steve ngược nhìn cô. Với hai gò má đỏ bừng và dáng vẻ gần như ngượng ngùng, trông cậu ta không khác gì một cậu bé tấm nănng quá nhiều. Áo giắc đó vụt biến mất khi cậu ta nhe răng ra cười.

“Sao cô chậm thế?” anh chàng gắt, đồng thời gương đứng dậy.

Claire đứng thẳng lên, giọng cáu kỉnh. “Chào mừng cậu.”

Nụ cười của anh chàng dịu đi, rồi cậu ta cúi nhanh xuống, vén mái tóc dày trên trán. “Xin lỗi.. tôi xin lỗi vì hành động trước đây. Vô cùng cảm ơn cô.”

Claire thở dài. Ngay vào lúc cô nghĩ cậu ta là một tay chẳng ra gì, thì cậu ta lại trở nên đứng đắn.

“Xem tôi có gì nè,” cậu ta nói, giương cao hai khẩu súng và trở vào một một cái kệ. “Chúng được treo trên một bức tường đằng sau đó, đã được nạp đầy đạn. Tuyệt đấy chứ?”

Cô phải kìm lại cái ý định đang thành linh trở dậy, muốn chộp lấy hai vai Steve và thức tỉnh cậu ta. Cậu ta can đảm, cô biết điều đó, và hiển nhiên là có một ít kỹ năng cần thiết để tồn tại... nhưng cậu ta có biết là mình sẽ chết nếu cô không nghe thấy tiếng kêu cứu?

Nơi này đầy những bẫy; làm sao để buộc cậu ấy đừng chạy bậy bạ nữa?

Cô quan sát cậu ta đang nhắm hờ vào một kệ sách và băng quơ tự hỏi, phải chăng cái vẻ yêng hùng của anh chàng là một cách để đương đầu với sợ hãi – và một giải pháp tiếp cận khác thành linh xuất hiện trong đầu cô, một cách mà cô tin chắc sẽ hiệu nghiệm.

Cậu ta muốn làm một anh chàng Bất Trị, cứ để cậu ta làm. Chỉ việc xuôi theo là được.

“Steve, tôi hiểu là cậu không định tìm một người đồng hành, nhưng tôi, cô nói với vẻ hết sức chân thật. “Tôi... tôi không muốn đi một mình ở chỗ này.”

Cô có thể thấy anh chàng đang ưỡn ngực lên, và cảm nhận một sự khuấy khỏa nhẹ nhàng, biết chắc nó có hiệu nghiệm trước cả khi cậu ta lên tiếng. Có hơi đáng thẹn vì đã gạt cậu ta thật, nhưng chỉ hơi hơi thôi; cô chẳng qua chỉ muốn tốt cho anh chàng thôi mà.

Với lại, thật sự mình đâu có nói xạo. Mình thật sự không muốn đi một mình.

“Tôi nghĩ cô có thể đi theo được,” cậu ta nói một cách cởi mở. “Nếu cô thấy sợ.”

Cô chỉ cười cười mà không hé răng, bởi lẽ cô không chắc mình sẽ thốt lên cái gì nếu mở miệng ra cảm ơn anh chàng.

“Dù sao thì, tôi cũng đã biết cách để đưa chúng ta ra khỏi đây,” anh chàng nói một cách đầy hăng hái, không có vẻ khoa trương như thường lệ. “Có một bản đồ nhỏ bên dưới cái quầy ở bàn ngoài. Nó cho thấy có một bến tàu ở phía tây, và một đường băng gần đó. Nghĩa là chúng ta có thể tùy chọn phương tiện đi lại, nhưng mà kỹ năng bay của tôi không tốt cho lắm, nên tôi nghĩ mình nên chọn đường biển. Chúng ta có thể đi ngay bây giờ.”

Xem ra cô đã đánh giá cậu ta hơi thấp. “Thật ư? Tuyệt quá...” Claire chột ngừng bật. Rodrigo, cô không thể bỏ rơi Rodrigo, hai chúng ta có thể đưa anh ấy đến bến tàu...

“Cậu có thể cùng tôi quay lại nhà giam trước không?” cô hỏi. “Người cứu tôi ra khỏi xà lim còn ở đó, anh ta bị thương nặng...”

“Anh ta cũng là tù nhân à?” Steve nghinh mắt lên hỏi. Uh-Oh. Cô có thể nói dối, nhưng rồi cậu ta cũng sẽ biết thôi. “Ừm, tôi không nghĩ vậy... nhưng anh ta đã thả tôi ra, và tôi cảm thấy mình mắc nợ...”

Steve cau mày, và cô nhanh chóng bồi tiếp. “... và có vẻ như, ừm, đó là vấn đề danh dự, ít nhất cũng nên mang cho anh ta dụng cụ cứu thương chứ?”

Steve không nghĩ vậy. “Quên chuyện đó đi. Nếu hấn ta không phải tù nhân thì tức là làm việc cho Umbrella, hấn đáng bị như vậy. Hơn nữa, bọn chúng sẽ sớm cử người đến đây; cứ để chúng tự giải quyết với nhau. Bây giờ cô có đi với tôi không đây?”

Claire nhìn thẳng vào mắt cậu ta, nhận ra trong đó đầy vẻ giận dữ và tổn thương, hiển nhiên là do Umbrella gây nên chứ không ai khác. Cô rất thông cảm với những gì cậu ấy cảm nhận, nhưng trường hợp của Rodrigo thì không thể đồng tình được. Cô đoán chắc rằng anh ta sẽ chết trước khi Umbrella đến nơi, nếu không có ai giúp đỡ.

“Tôi không thể,” cô đáp.

Steve quay lưng đi thẳng một nước về phía cửa, và rồi ngừng lại, thở ra nặng nề. Cậu ta quay lại, rõ ràng là hết sức cău tiết. “Tôi không đời nào liều mạng mình để cứu một tên Umbrella đâu, đừng hòng, còn cô lại cứ muốn làm cái chuyện vớ vẩn đó... nhưng tôi sẽ đợi cô, được chưa? Đi mà đưa cho gã đó bằng gạc hoặc bất cứ gì cô muốn, rồi gặp tôi ở bến tàu.”

Claire gật đầu trong ngạc nhiên. Mọi chuyện diễn ra không như cô hy vọng, nhưng tốt hơn cô mong đợi nhiều, nhất là sau khi đã nghe cái bài diễn văn khó hiểu của cậu ta, theo kiểu người-ta-sẽ-bỏ-rơi-cô-cho-mà-xem.

- Oh.

Lần đầu tiên, cô chợt nghĩ đến việc tại sao Steve thốt lên những điều đó, tạo sao cậu ấy phải nhận việc mình bị tổn thương bởi những chuyện đã xảy ra, và đang xảy ra. Rõ ràng cậu ấy lẻ loi một mình... giải thích hợp lý nhất phải chăng là do bị ruồng bỏ?

Claire nở một nụ cười ấm áp với Steve, nhớ lại hồi lúc còn nhỏ, cô đã giận đến thế nào khi cha mẹ qua đời. Cảm giác bị xa rời gia đình không dễ chịu chút nào. “Mọi chuyện sẽ ổn khi về tới nhà thôi,” cô nhã nhặn nói. “Cha mẹ cậu nhất định sẽ rất vui...”

Steve ngắt lời một cách dứt khoát và thô bạo. “Nghe này, dù cô có tới bến tàu hay không, tôi cũng không thể đợi cả ngày được đâu đấy nhé?”

Claire giật mình, lặng lẽ gật đầu, nhưng Steve đã sải bước ra khỏi phòng. Cô ước gì mình chưa nói gì cả, nhưng đã quá muộn... dù sao thì, bây giờ cô đã biết mình không nên nói gì. Chàng trai khôn khéo, cậu ta nhất định nhớ cha mẹ mình lắm. Cô cần phải cố tìm hiểu thêm đôi chút.

Claire nhìn quanh căn phòng chật hẹp kỳ lạ một lần cuối, trước khi trở lại cửa trước, tự hỏi xem mình có thể làm gì cho Rodrigo. Steve nói đúng, người của Umbrella nhất định đang trên đường tới đây, họ nhất định sẽ lo liệu cho Rodrigo, nhưng cô thấy mình có trách nhiệm phải trấn an Rodrigo trước khi ra đi. Cô cần tìm cho ra loại thuốc cầm máu; mặc dù không biết gì nhiều về lĩnh vực này, nhưng có vẻ đó là thứ hữu ích cho anh ta.

Cô lần lượt mở hai cánh cửa trên hành lang trở ra tiền sảnh, dừng lại một chút ở cái đầu tiên khi nhìn thấy những bức chân dung, dường như đây là phòng tranh truyền thống của một dòng họ tên là Ashford. Có một cái bình đựng cốt vỡ toang dưới nền, ngoài ra chẳng còn gì khác. Cánh cửa thứ hai dẫn vào một phòng hội nghị trống trơn, chỉ có một ít giấy nằm rải rác và không khí im lặng như tờ.

Claire quay lại hành lang trước, quyết định là mình nên xem thử cái tầng hầm trước khi lui gót; nó ở ngay phía trên cây cầu dẫn tới nhà giam đây thôi – không phải cô không dám thưởng thức tiếng kêu kéo kẹt của cây cầu, chỉ là còn một vài cánh cửa cô đã bỏ qua lúc theo dấu Steve.

Bỗng một chấm đỏ xuất hiện trên mặt đất làm cô chú ý, trông giống như loại đèn hồng ngoại mà các giáo sư môn hình học hay sử dụng. Nó di chuyển nhanh tới chỗ cô, trong lúc Claire nhìn lên theo hướng của tia sáng đỏ...

Chúu. Cô lao mình tìm chỗ nấp khi phát đạn đầu tiên găm thẳng xuống nền, cách vị trí vừa đứng có vài inch, gạch vụn bay tứ tung. Cô đâm sầm ra sau một cây cột bài trí khá bắt mắt khi phát thứ hai xé gió bay ngang tiền sảnh, hất tung lên không nhiều mảnh vụn nữa.

Cô co người lại, cố thu nhỏ cơ thể càng nhiều càng tốt, tự hỏi phải chăng mình đã thấy được cái cần thấy – một gã tóc vàng mảnh khảnh với khẩu súng trường có ống ngắm hồng ngoại, bên ngoài khoác chiếc áo vét đồng phục màu đỏ thẫm của hội du thuyền, cà vạt trắng có viền vàng phát phơ. Trông giống như kiểu ăn mặc của một đứa trẻ thuộc giới quý tộc.

“Tên ta là Alfred Ashford,” một giọng nói hờn hĩnh cất lên. “Ta là chủ nhân của căn cứ này, mau khai báo cho ta biết, cô làm việc cho ai?”

Cái gì? Claire ước mình có được cái gì đó hay ho để đáp lễ, một đòn phản pháo đích đáng, nhưng cô chẳng có gì hơn trong tay cả.

“Ông nói sao?” cô la lớn.

“Vờ vĩnh chẳng có tác dụng gì đâu?” hắn nói tiếp, cái giọng chế giễu dường như di chuyển, có lẽ hắn đang bước xuống cầu thang. “Cô Claire Redfield. Ta biết cô toan tính chuyện gì, biết ngay từ đầu nữa kìa, nhưng cô không biết mình đang đương đầu với ai đâu, Claire. Cô đang thách thức một người mang họ Ashford.”

Hắn cất tiếng cười rúc rích ngạo nghễ như con gái, và Claire thành linh quả quyết rằng hắn nhất định là một tên lập dị, cô đang tiếp chuyện với một tên lập dị.

Đúng rồi, cố dụ cho hắn lên tiếng đi, nếu mày không muốn mất dấu hắn. Cô có thể thấy tia sáng đỏ lập lòe trên bức tường sau lưng mình, trong lúc tầm nhìn của hắn vẫn dán vào cây cột.

“Thôi được, Ashford. Vậy ông nghĩ tôi đang tính làm gì đây?” Cô kiểm lại vũ khí trong tay, cố gắng càng êm càng tốt, để bảo đảm rằng còn đạn trong ổ.

Alfred nói cứ như là cô chưa hề hỏi vậy. “Cái di sản chứa đầy bề dày kiến thức, quyền uy, và sự cách tân của chúng ta chính là động lực,” Hắn kiêu ngạo. “Di sản này được ta và chị kế thừa từ hoàng tộc châu Âu, và từ một số những bộ óc kiệt xuất trong lịch sử. Nhưng chủ nhân của cô chắc đâu có đề cập tới chuyện này, đúng không?”

Chủ nhân? “Tôi không biết ông nói gì cả,” Claire hét lớn trong lúc vẫn quan sát cái chấm đỏ lung linh. Cô quyết định lao sang mặt kia của cây cột, rồi bắn trả trước khi hắn định vị được mình. Alfred càng nói lâu, cô càng cảm thấy việc mặt đối mặt với hắn là một giải pháp rất tồi. Tận dụng lúc hắn phân tâm là biện pháp tốt nhất.

Hắn nói về chị... phải chăng chúng là những đứa trẻ trong đoạn phim, với con chuồn chuồn? Không có bằng cứ nào để chứng minh, nhưng trực giác cho cô biết đúng là như vậy. Có vẻ hắn đã tái diễn trò cũ, từ một đứa trẻ tàn nhẫn biến thành một kẻ tàn nhẫn.

“Tất nhiên, nếu cô đầu hàng ta ngay bây giờ,” Alfred ậm ừ. “Không chừng ta sẽ tha mạng cho cô. Hãy thú nhận là mình phản lại cấp trên...”

Đúng lúc!

Claire ló đầu sang bên kia cột, súng giương lên – thì bụp, gỗ và thạch cao vỡ vụn ngay sát bên mặt cô, đạn cày nát phần rìa cột trong lúc cô lùi lại. Claire tựa mình vào cột thở gấp. Chỉ trong đường tơ kẽ tóc thôi...

“Mày có vẻ giống một con thỏ nhanh nhẩu bé bỏng,” Alfred nói với vẻ thích thú không lẫn vào đâu được. “Hay tao nên gọi là chuột mới đúng? Chính là mày đấy, Claire, một con chuột. Chỉ là một con chuột trong lồng.”

Lại là cái tiếng cười quái đản điên rồ đó... nhưng lần này xa dần, lẫn với tiếng hắn bước lên cầu thang. Tiếng chân, rồi tiếng đóng cửa, và hắn đã biến mất.

Claire chờ thêm một lát để chắc chắn rằng hắn không còn ở đó, rồi thở ra nặng nề, thấy khuây khỏa hơn nhưng chẳng thoải mái chút nào. Dĩ nhiên rồi, cô sẽ không thể thoải mái được tới khi nào thoát khỏi Rockfort, bỏ lại Umbrella cùng những con quái vật và gã mất trí này lại đằng sau. Lạy Chúa, cô mệt mỏi với những chuyện này quá rồi. Cô chỉ mới vừa quá tuổi thành niên được một năm. Cô thích khiêu vũ và chơi mô tô, thích uống cà phê sữa nóng trong mưa. Cô cần Chris và chỉ muốn về nhà... và bởi vì những điều đó khó mà xảy đến trong lúc này, nên cô nghĩ mình chỉ có nước giải tỏa bằng một điệu breakdown mạnh mẽ, kết hợp với những tiếng hét và những quả đấm kích động trên nền nhà.

Nghe thật lồi cuồn, nhưng mà chuyện đó phải để sau thôi. Cô thăm thở dài. Alfred đã lên cầu thang, và cô nghĩ nên coi thử mấy cánh cửa gần cây cầu mà mình đã bỏ qua, để xem có tìm được gì cho Rodrigo không.

“Ít ra mọi chuyện còn chưa tệ hơn,” cô rầu rĩ nghĩ, một cảm giác ngờ ngợ kỳ quái dâng lên khi mở cái cửa đằng trước. Giống như ở Raccoon... nhưng không đúng, vì hồi đó là một biến cố nghiêm trọng, đúng hơn là một thảm họa biệt lập.

Khác nhau xa.

Claire không thể nào ngờ rằng, những việc cô trải qua lúc này chẳng thấm thía gì nếu so với những thứ đang chờ phía trước.

6. Chương 5

CÁI BẾN CẢNG NÀY THẬT SỰ KHÔNG RA DÁNG BẾN CẢNG gì cả, Steve quá sức thất vọng khi nhận ra không hề có bóng dáng con tàu nào ở đây. Cậu đã hy vọng mình sẽ đặt chân đến một bến cảng rộng lớn với những cột trụ và những đàn mòng biển, cùng hàng tá thuyền chứa đầy lương thực dự trữ, bên trong từng khoang là những chiếc giường ngủ êm ái. Nhưng đó chỉ là hy vọng, thực tế thì nói lên điều ngược lại, cậu ta chỉ tìm được một bậc thềm nhỏ xíu trên một khoảng sân màu xám, được bảo vệ khỏi sự tác động của biển bằng những gờ đá nhấp nhô mà cậu ta có thể nhận ra được trong bóng tối. Có một thứ giống như buồng lái với bánh lái tàu gắn cố định sát mép ngoài bậc thềm, trông qua cứ ngỡ là một “chiến tích của biển” hay đại loại thế, một cái bàn bị gãy với đầy rác và chuột trên đó, một mớ áo khoác cũ nát nằm ở một góc, một quả cam tươi đã đổi sang màu đục ngầu của mù tạc. Thứ to nhất trong tầm mắt là một chiếc xuồng đang neo vào cái bến cảng đặc biệt này, thật chẳng ra làm sao cả.

Tuyệt! Làm sao mà những người đó thoát khỏi cái hòn đảo này được, bằng cách bơi giữa à? Còn nếu có sân bay, vậy thì nó đang nằm ở chỗ quái quỷ nào không biết?

Điều oái ăm bây giờ là Steve phải nhanh chóng tìm một lối thoát khác, trong khi lại đã hẹn với Claire sẽ gặp nhau ở đây. Cậu không thể cứ vậy mà đi, nhưng cũng không muốn đứng yên một chỗ mà chờ đợi.

Mày có thể bỏ lại cô ấy mà.

Về mặt Steve lộ vẻ cáu kỉnh, anh chàng giận dữ đá vào cái vỏ thép đã rỉ sét của một trong số đồng máy móc nằm ngổn ngang. Cô ấy có vẻ có hơi phiền phức và hơi khờ khạo một tí... nhưng không thể chối cãi rằng chính cô ấy đã cứu cậu, cô ấy quay về để cứu mạng một tên Umbrella đang bị thương chỉ vì hắn đã thả cô ấy đi, điều đó thật sự hơi... tốt thôi, điều đó hoàn toàn đáng phải làm. Thật sai quấy nếu bỏ rơi cô ta.

Không chắc phải làm gì tiếp theo, nên cậu bước đến chỗ cái bánh lái và bắt đầu xoay, ngạc nhiên khi nó hoạt động một cách rất trơn tru so với vẻ bề ngoài cũ kỹ...

...và có tiếng động cơ nhỏ vang lên, cái bệ phía dưới chân cậu bỗng tách ra khỏi vị trí đang đứng và trượt ra ngoài mặt nước, cùng lúc những bong bóng khổng lồ bắt đầu nổi lụp bụp lên mặt nước phía trước.

Lạy Chúa! Steve nắm chặt cái bánh lái bằng một tay, tay còn lại nhắm thẳng khẩu Luger vàng về phía những bọt bong bóng đang nổi lên. Nếu đó là một trong số lũ sinh vật của Umbrella, ắt là nó phải thở ra hơi chì nóng hổi...

...và một chiếc tàu ngầm nhỏ trôi lên khỏi mặt nước như một con cá kim loại đen trùi trùi, nắp tàu bật lên ngay trước chân cậu. Có một cầu thang dẫn xuống con tàu, bên dưới hoàn toàn trống rỗng. Trông nó rất cứng cáp và được bảo quản rất tốt, không giống như bị bỏ phế chút nào.

Steve nhìn nó chằm chằm đầy ngạc nhiên. Cái thứ chết tiệt này là sao? Nó giống như trò chơi ở công viên giải trí, kỳ lạ đến nỗi cậu chẳng biết phải nghĩ sao nữa.

Còn có thứ gì kỳ lạ hơn những điều mình gặp phải hôm nay chẳng?

Đúng rồi. Tấm bản đồ mà cậu đã nhìn thấy sau biệt thự hình như có một cặp mũi tên cùng những mô tả về bến tàu và đường băng... và hiển nhiên là cậu phải dùng con tàu ngầm này để đến được nơi đó. Umbrella

thật là một công ty lắm trò.

Steve bước xuống nấc thang trên cùng và hơi do dự, làn da cậu vẫn còn đỏ ửng do hậu quả của lần dẫn bước vào một nơi bất định mới đây. Chết đuối cũng chẳng khá hơn bị thiêu sống là mấy.

Ái chà! Đành phải liều thôi.

Lại đúng nữa. Steve trèo xuống, và dẫm lên một tấm đệm áp suất dưới sàn lúc rời khỏi thang. Nắp tàu phía trên đóng lại. Cậu ta vội dẫm lên nó lần nữa thì nắp tàu mở ra. Ít nhất thì cậu cũng biết mình sẽ không bị chết ngộp.

Bên trong con tàu bài trí rất đơn sơ, kích thước của nó có lẽ to cỡ bằng một cái phòng tắm, và bị chia đôi bởi cái cầu thang ngay chính giữa. Có một băng ghế đệm bên hông, một nhà vệ sinh phía sau, và một buồng điều khiển phía trước.

“Để xem mình sẽ tìm được cái gì ở đây,” Steve lẩm bẩm rồi bước vào buồng điều khiển. Mọi thứ thật đơn giản đến mức buồn cười khi chỉ có một cần gạt với hai thiết lập. Nó đang nằm ở vị trí ghi chữ “Main.” Thiếp lập bên dưới biểu thị bằng chữ “Transport,” và Steve bật cười, kinh ngạc vì sao nó lại dễ dàng như vậy. Có thể nói là thân-thiện-với-người-dùng.

Cậu đạp lên đệm áp suất lần nữa cho nắp tàu đóng lại, tự hỏi không biết Claire sẽ có ấn tượng thế nào với phát hiện của mình trong khi hạ cần điều khiển xuống. Cậu nghe thấy tiếng động cơ khê vang lên và con tàu bắt đầu dịch chuyển, lặn xuống nước. Có mỗi một ô cửa sổ, nhưng nó quá tối để nhìn thấy những thứ bên ngoài, nếu không kể đến những bọt bong bóng đang nổi lụp bụp.

Quãng đường đi xuống kéo dài khoảng mười giây. Con tàu có vẻ đã ngừng chuyển động, và Steve nghe thấy âm thanh kim loại sắc gọn phát ra từ nắp tàu, dường như đang lướt qua vật gì đó – chắc chắn không phải là âm thanh ở dưới nước.

Tiếng lướt tới trước và lên trên. Nắp tàu mở ra, và Steve bắt đầu trèo lên, tay nắm chặt súng... rồi đặt chân trên một tầng hầm có sàn kim loại, vách tường bằng thủy tinh hoặc hợp chất plexi, bao bọc bởi một làn nước tối thui. Có vài nấc thang dẫn xuống một hành lang được thắp sáng đầy đủ, nơi chỉ có bức tường bên trái được thiết kế nhô ra ngoài luồng nước.

Yees! Chỗ này có kiểu kiến trúc giống như trong một vài khu thủy cung, cho phép mọi người có thể đi xuyên qua đường hầm dưới nước để ngắm cá. Cậu chẳng hề thích thú việc này tí nào, khi nghĩ tới hình ảnh những mảnh kính bị vỡ chỉ bởi bọn cá mập nảy ra ý định thăm hỏi... hoặc thứ gì đó tệ hơn nữa.

Thôi đủ rồi. Steve bước xuống hành lang, men theo lối đi quẹo qua hai ngã rẽ, thận trọng quan sát phía trước. Lần đầu tiên kể từ lúc hòn đảo bị tập kích, cậu thật sự cảm thấy lo ngại – một nỗi sợ hãi mơ hồ khi nghĩ đến tình trạng bị cô lập, đến một thứ gì đó sẽ vọt ra từ màn nước và tiến tới lớp kính, một con thú hay đại loại thế - có thể là một bàn tay tái nhợt, hoặc một bộ mặt trắng bệch chết chóc áp sát cửa sổ, nhe răng cười với cậu.

Không dám tưởng tượng thêm nữa. Steve vọt thẳng, và khi thấy hành lang dẫn đến một cánh cửa có vẻ là lối thoát khỏi căn phòng nước này, cậu tự gọi mình là “Đồ nhát cáy,” nhưng cũng đồng thời cảm thấy nhẹ nhõm hẳn ra.

Cậu đẩy cửa, và thấy một, hai, ba,... bốn con zombie, tất cả bọn chúng đều đang rất muốn làm bạn với cậu. Từng con bắt đầu xoay người lại và lê từng bước đi khắp khiêng tiến thẳng về phía cậu, những mảnh vải tơi tả của bộ đồng phục chúng đang mặc – đồng phục của Umbrella, không còn nghi ngờ gì nữa – đang bay lất phất theo những cánh tay giang rộng. Xộc vào mũi là một thứ mùi của cá chết.

“Unnnh,” một trong số chúng đang rên rỉ, rồi một tên khác xen vào, âm thanh khe khê kỳ quái giống như đang đau buồn và mất mát. Khi nghĩ đến những điều mà Umbrella đã gây ra cho mình, Steve không cảm thấy thông cảm gì cho lắm. Thật sự là không.

Căn phòng này bị ngăn đôi bởi một bức vách, ba con zombie ở phía bên trái không thể nhìn thấy con đang lang thang ở phía bên phải... mặc dù cậu nghĩ là chúng có thấy, khi quan sát gần hơn. Mỗi con trong bộ ba đều có cặp mắt đỏ sẫm sáng rực kỳ lạ. Nó làm cậu nhớ lại một bộ phim đã xem qua, nói về một người có khả năng nhìn xuyên tất cả mọi thứ bằng tia X.

Chắc chắn mình sẽ chẳng bao giờ biết được chúng thấy cái gì. Steve ngấm thẳng về phía tên gần nhất, nhắm một mắt lại, và pằng, phát đạn xuyên thẳng qua trán tạo nên một lỗ trống hoác trên cái trán màu xanh xám của nó như có phép màu. Con mắt đỏ của nó mờ dần đi và tắt hẳn khi nó gục xuống, bắt đầu từ khuỷu chân, rồi nằm dài trên mặt đất. Các đồng bọn của nó không hề quan tâm tới, và vẫn tiến về phía cậu. Còn tên đơn độc kia bị cản lại bởi cái bàn, hẳn vẫn cứ bước tới mà không biết mình đang dậm chân tại chỗ.

Steve xử tên thứ hai cũng giống như tên đầu tiên, một phát ngay đầu, nhưng vì một lý do nào đó, cậu chẳng cảm thấy gì về vang khi bắn hạ bọn chúng như vậy. Không như ở khu vực trại giam, lúc đó cậu chẳng thấy chán chút nào – thậm chí còn thấy khoan khoái nữa kìa; cậu bị mắc kẹt trong cái chốn chết tiệt đó lâu đến nỗi muốn phát điên, và việc nắm được quyền điều khiển đã tạo cảm giác như trong lễ Giáng sinh, như một món quà Giáng sinh vĩ đại mà một đứa trẻ chờ đợi suốt nhiều năm, giống như cậu đã từng phải chờ...

Thôi ngay đi. Steve không muốn nghĩ về điều đó nữa, thật vô nghĩa. Vậy ra cậu chẳng còn thích thú với việc vỗ tay mỗi lần hạ một tên trong bọn chúng, vậy thì sao nào? Tất cả những điều đó cho thấy cậu đã bắt đầu chán ngán.

Steve hạ hai tên còn lại một cách nhanh gọn, những phát súng dường như vang to hơn trước, phải nói là chói tai. Cậu đảo mắt nhìn quanh căn phòng xem có gì xài được không - nếu mở kệp giấy và mấy ly cà phê dơ bẩn kia mà hữu dụng thì chắc cậu yên vị rồi – và tiếp tục đi tới. Tấm vách đằng sau có hai cánh cửa nằm ở hai bên. Nguyên tắc chung là chọn phía bên trái. Theo như cậu đọc được ở đâu đó, khi buộc chọn lựa giữa trái và phải thì hầu hết tất cả đều chọn bên phải.

Sau khi đã kiểm tra đạn được cẩn thận, cậu đi ngang qua một cái bể cá trống và lớn chiếm hầu như toàn bộ bên trái căn phòng, đẩy nhẹ cho cánh cửa hé mở vừa đủ để có thể quan sát nhanh đằng sau. Tối tăm, góc ngách, có mùi dầu máy và nước mặn, không có thứ gì chuyển động. Cậu bước vào bên trong, rà quanh bằng khẩu Luger trên tay...

...và bỗng cười thật lớn, một nỗi vui sướng tràn ngập khắp cơ thể khi tiếng cười dội lại xung quanh. Đây là nhà để máy bay, và một chiếc thủy phi cơ to tướng đang đậu ngay trước mắt cậu. Phải nói là quá to, vì dù sao đi nữa cậu thường chỉ dùng máy bay cá nhân loại hai động cơ nhỏ bé. Hết sức thỏa mãn, Steve bước về phía chiếc máy bay đang đậu bên dưới tấm lưới sắt mà cậu đang đứng. Tuy là một tên phi công còn thiếu kinh nghiệm, nhưng cậu cũng có đủ hiểu biết để không làm hỏng món đồ chơi này.

Việc cần làm trước tiên là leo lên nó kiểm tra nhiên liệu, tình trạng chung, nghiên cứu hệ thống vận hành máy bay...

Steve dừng lại bên rìa, nhìn xuống phía dưới và khẽ nhăn mặt. Cậu đang đứng trên cửa trước ít nhất mười feet, và có vẻ như nó đã bị khóa chặt.

Có một dây máy móc bên trái của cậu với vài bảng đèn sáng rực. Steve bước đến quan sát chúng, và mỉm cười khi thấy nút điều khiển để khởi động thang máy. Căn cứ theo sơ đồ thì hệ thống này cũng dùng để mở cửa máy bay.

“A lê hấp,” cậu vừa nói vừa ấn vào công tắc. Tiếng máy móc ầm ĩ và khó chịu rền vang khắp nhà để máy bay làm Steve rụt người lại, nhưng nó đã ngưng sau vài giây, cùng lúc một cái thang máy có sức chứa hai người trượt đến và tạm dừng lại ở mép hành lang.

Cậu bước lên thang máy, nghiên cứu bảng điều khiển trên đó – và bắt đầu nguyên rửa bằng những ngón từ thô tục nhất nghĩ ra được. Kế bên ba lỗ trống hình lục giác là dòng chữ, “Gắn những chìa khóa thích hợp vào đây”. Không chìa khóa, không khởi động.

Chúng có thể ở khắp nơi trên cái hòn đảo chết tiệt này! Và chắc gì cả ba cái khóa trời đánh đó nằm chung một chỗ?

Cậu hít hơi thật sâu để trấn tĩnh lại một chút, và dành vài phút tiếp theo để hình dung sự liên quan giữa bộ điều khiển máy bay với toàn bộ hệ thống còn lại, cố tìm cách để bỏ qua những cái chìa khóa. Và sau một hồi trầm tư cân nhắc kỹ lưỡng, cậu lại bắt đầu nguyên rửa. Cuối cùng, khi đã chửi đến mỗi miệng, cậu đành chấp nhận sự thật.

Steve đi quanh và bắt đầu tìm kiếm khu vực này, quan sát kỹ từng khe nứt nhỏ, liên tục hình dung ra nơi

có thể giấu chìa khóa trong lúc đặt tay lên những cái vỏ máy nhóp nhóp bám đầy bụi bặm – và quyết định là sẽ nhảy nhót trên thi thể của tên nhân viên Umbrella bị bắn hạ tiếp theo, cho đáng cái tội đã làm việc ở một nơi vô cùng phức tạp quá mức cần thiết. Chìa khóa, biểu tượng, huy hiệu và tàu ngầm, thật không thể hiểu nổi tại sao họ lại thích làm việc ở cái chốn quái quỷ như vậy.

oOo

Một tên nhiễm virus mặc loại áo khoác trong phòng thí nghiệm, hàm dưới của hắn đã bị đập nát hoặc rơi đầu mất; nó rên rỉ và lấp bắp trông rất kinh khủng, cái lưỡi ngoằn ngoèo tựa quạ treo lủng lẳng lắc lư dưới cằm cổ. Claire không thể đoán được đây là đàn ông hay đàn bà, mặc dù cô ấy tin rằng điều ấy không quan trọng. Nhìn nó ghê rợn chẳng kém gì thương hại, và cô giải thoát nó khỏi sự đau đớn bằng một phát ngay thái dương, rồi tiếp tục rà soát – đây là văn phòng làm việc của phòng thí nghiệm, một nơi chật hẹp chứa đủ thứ đồ - trước khi quay lại hành lang, cảm thấy đầy thất vọng vì không thu được kết quả gì sau cuộc tìm kiếm.

Cô đã dẫn bước vào lối đi này sau khi rời tòa lâu đài, nó dẫn đến một khoảng sân tương đối rộng, đầy bụi bặm và hoàn toàn riêng biệt - giống nhà tù hơn là lâu đài; thậm chí sau khi đã lục lọi qua vài căn phòng, cô vẫn không biết chính xác mình đang ở đâu; có lẽ là khu kiểm nghiệm sản phẩm, hoặc khu huấn luyện dành cho các nhân viên an ninh hoặc quân đội.

Hoặc giả chỉ là một loại kiến trúc làm ra để đập tan mọi hy vọng. cô bị quan ngại thẳm trong lúc nhìn về phía cửa trước. Cô đã vào đây khoảng mười phút trước, với hy vọng rằng Rodrigo hãy còn sống, rằng Steve thì tìm được một chiếc thuyền, và ngài Ashford điên khùng kia cùng với chị của hắn sẽ không nghĩ tới chuyện cho nổ tung hòn đảo này - và mười phút ngắn ngủi sau, những hy vọng đó đã hoàn toàn biến mất. Điều cô thật sự muốn có bây giờ là một lọ thuốc, bởi nó sẽ giúp cô đến gần hơn với cuộc đào thoát.

Cô bắt đầu tìm kiếm từ tầng trên, trải qua một cuộc mạo hiểm nho nhỏ đầy thú vị và rất khó chơi đối với độ tuổi của cô. Tất cả những gì mà cô tìm thấy trên đó là một phòng thí nghiệm bị khóa và những mảnh kiếng vỡ rơi vãi khắp nơi trên sàn nhà, có vẻ là từ cái bể chứa bị vỡ. Cô trông thấy những thiệt hại bên trong qua một khung cửa sổ, và buộc phải tránh xa nó ra khi một gã tội nghiệp đầy máu me mặc đồ bảo hộ lao động tới lớp kính. Gã đang giãy chết; bộ đồng phục hiển nhiên chẳng giúp ích được gì, còn cái đầu của gã hầu như đã nổ tung, mặt trong cái nón bảo hộ phủ đầy máu. Nó khiến cô có cảm giác tim mình bị bóp nghẹt lại, nếu không muốn nói là sợ gần chết, và rồi cuộc tìm kiếm ở tầng trên chấm dứt theo tiếng còi báo động của hệ thống an ninh, rõ ràng là do gã mặc bộ đồ thí nghiệm gây ra. Claire đã phải dậm đầu lao xuống cầu thang để khỏi bị mắc kẹt lại trong đó.

Phù!

Cô đã hạ có đến chín con zombie, ba trong số đó mặc đồng phục của nhân viên phòng thí nghiệm hoặc của nhân viên vệ sinh, thế mà chẳng kiếm được lấy một cái giẻ lau nhà. Chẳng có gì trong phòng thay quần áo - ấy là cô đã kiểm tra kỹ từng cái tủ, xối tung từng cái khóa đeo cùng mấy tờ báo khiêu dâm và vài thứ khác, cũng không có gì trong cái nhà tắm chật hẹp lặt lổ, không và không. Cô đã nghĩ rằng một công ty được chắc hẳn cũng phải có vài lọ thuốc nằm đâu đó, nhưng lúc này thì điều đó thật đáng ngờ.

Claire quay trở lại đoạn hành lang dài phân nhánh từ tầng một của tòa nhà, nó dẫn đến một cái sân nhỏ ngoài trời. Cô hy vọng mình có thể tìm được thứ gì đó cho Rodrigo mà không phải rời khỏi tòa nhà này khi chưa đến lúc thích hợp, nhưng không còn sự lựa chọn nào khác.

Nếu bị lạc, mình vẫn có thể lần theo dấu vết những xác chết để quay lại, cô vừa suy nghĩ vừa lướt nhanh trên đoạn hành lang không có gì nổi bật. Thật khó mà cười nổi trong lúc này, khi mà mọi thứ đang ngoài tầm kiểm soát. Cộng thêm việc đạn sắp hết, khiến cô chẳng còn tâm trí đâu mà phấn khởi nữa.

Cô bước ra khỏi đoạn hành lang ẩm áp để tiến vào một cái sân lạnh lẽo chìm trong màn sương. Mùi của biển tràn ngập trong bầu không khí lạnh lạnh ảm đạm ban đêm. Một ngọn lửa nhỏ đang cháy bén vào bức tường. Toàn bộ khu nhà máy Rockfort này được bố trí một cách kỳ lạ, cô nghĩ thẳm, một sự kết hợp khác thường giữa xưa và nay. Không mang lại tác dụng gì nhưng nhìn rất ấn tượng; cái sân nhỏ trải đầy sỏi, chắc chắn không phải là mới được làm gần đây...

Claire cảm thấy ớn lạnh. Một tia sáng đỏ từ cái ống nhòm lazer xuyên qua làn sương mù trước mặt, quét

thăng về phía cô từ chỗ nào đó ở phía trên. Có một ban công thấp phía bên phải của cô, cái cầu thang dẫn lên đó nằm sát bức tường phía đông.

Cái cầu thang, chỗ nấp!

Đó là những gì mà cô có thể nghĩ ra được trước khi cái chấm đỏ nhỏ lướt ngang ngực. Cô phóng người ra khỏi lối đi ngay khi phát súng đầu tiên xuyên thủng bầu không khí lạnh lẽo, viên đạn găm sâu vào đài phun nước nhỏ bằng đá. Cô lăn tròn và chạy nhanh về phía cầu thang, trong lúc tia sáng đỏ giật lại và rà rà để tìm cho được cô. Pằng, thêm một phát thứ hai, tuy hụt nhưng đủ gần để cô có thể nghe tiếng viên đạn cắt xuyên qua không khí, gây ra một âm thanh the thé. Cô ấy thoáng nhìn thấy kẻ đi săn trước khi cúi xuống nấp sau cái lan can thấp bằng đá, không ngạc nhiên gì khi nhận ra mái tóc vàng bóng mượt và bộ vét đỏ được tô điểm bằng vàng.

Cô cảm thấy tức giận hơn là sợ, đáng lẽ phải cảnh giác hơn sau những gì đã trải qua - và cô hầu như đã mệt lử vì một tên kỳ quặc lén lút thuộc giai cấp quý tộc.

Phải ngừng cái trò này ngay. Claire gác khẩu súng lục của cô lên tay vịn cầu thang bằng đá và nã hai phát về hướng ngài Alfred. Ngay lập tức cô nhận được những tiếng thét đau đớn tức giận. Cho mi ném mìn bị một kẻ tay mơ bắn trả.

Tận dụng thời điểm hấn bị bất ngờ, Claire trèo lên ba bậc thang và đánh liều nhìn qua tay vịn, vừa đứng lúc thấy hấn chạy về phía cánh cửa ở bức tường phía tây và đóng sầm lại.

Cô nhảy lên cầu thang và đuổi theo hấn, tông thẳng vào cửa và đi xuống một đại sảnh nhuộm đầy ánh trắng, những tia sáng mỏng manh nhẹ nhàng xuyên thấu bóng tối. Đuổi theo hấn lúc này thật sự không phải là một quyết định sáng suốt, cô không muốn bị lọt vào bẫy phục kích của hấn nữa. Cô thấy một thứ giống như máy bán nước ngọt ở cuối đại sảnh, và vẫn nghe được tiếng bước chân đang chạy của hấn...

...và nghe tiếng cửa đóng sầm lại trước khi cô đến được cuối hành lang, nơi đó có một căn phòng nhỏ với hai cái máy bán hàng tự động và hai cánh cửa cho cô lựa chọn.

Claire do dự, hết nhìn cái này tới cái kia – rồi đặt hai tay lên đầu gối để lấy hơi, từ bỏ việc truy đuổi. Cô biết là hấn đang đứng ở phía bên kia của một trong hai cánh cửa này, đợi cho cô đi qua đó. Coi như ghi được một điểm trước thăng gần ấy. Dù gì cũng không phải là một chiến thắng vẻ vang. Chỉ cần một chút may mắn nữa là sẽ cô sẽ sớm rời khỏi hòn đảo này, gã Alfred Ashford sẽ chỉ còn là một ký ức tồi tệ.

Một lát sau, cô đứng thẳng dậy, bước đến chỗ hai cái máy bán hàng tự động để kiểm tra - một cái bán snack còn cái kia thì bán nước giải khát. Cô thành linh nhận ra mình đang đói còn cào và rất khát nước. Lần cuối cùng cô ăn là lúc nào nhỉ? Cả hai cái máy đều đã hư, nhưng bằng vài cú đá trời giáng cô đã giải quyết được vấn đề hết sức nhẹ nhàng. Hầu hết đều đã bị ôi thiu, nhưng cũng còn vài túi đậu hỗn hợp với mấy lon nước cam có thể dùng được. Tuy không bằng một bữa ăn tối, nhưng dù sao đi nữa, trong tình cảnh này thì thu hoạch được như vậy cũng không phải tồi. Cô ăn ngấu nghiến, rồi nhét mấy gói chưa khai vào túi áo để dành, bất giác cảm thấy tự tin hơn hấn.

Vậy... cửa số một hay cửa số hai? Sắp-ngừa-sắp-ngừa... Cửa màu xám, cái nằm bên phải hành lang. Cô ngờ rằng gã Alfred vẫn đang kiên nhẫn đứng chờ, vì thế cô cẩn thận nép sát người vào cánh cửa để đề phòng, đẩy nó mở ra bằng nòng súng 9 ly.

Claire thở phào nhẹ nhõm. Đây là một căn phòng nhỏ ảm cúng, có hai chiếc giường và một cái máy đánh chữ đặt trên bàn, một cái hòm đầy bụi bặm nằm trong góc. Có vẻ an toàn, vậy là gã Alfred phải ở cửa số một. Cô bước vào bên trong và bắt đầu tìm kiếm, lục lọi trong đồng hồ linh tinh nằm trên một cái giường – và nín thở lại, hai mắt mở to.

Cảm ơn nhé, ngài Alfred!

Ai đó đã vứt một cái túi đồ lên giường, và nó rơi xuống kế bên cây cột, trong đó có chứa một ống tiêm và hai cây kim đã tiệt trùng, một hộp diêm không thấm nước, một nửa băng đạn cỡ 9 ly, và một nửa lọ thuốc cầm máu cùng loại với thứ mà Rodrigo đã dùng hết, chính xác đây là thứ mà cô đang tìm. Có vài món đồ lặt vặt dư thừa trong túi đồ còn sót lại, một cây viết, một cái tuốc nơ vít nhỏ và một bao cao su chưa sử

dụng... cuối cùng cô đã có thể tròn mắt mà cười toe toét. Thật thú vị, ai đó đã xếp vào đây những thứ hết sức cần thiết.

Nụ cười của cô chợt tắt đi khi phát hiện có những vệt máu dính trên túi, nhưng dấu sao vẫn còn thoải mái hơn những gì đã gặp trong ngày hôm nay. Cô chất đồ đạc vào túi và buộc nó ngang hông, bỏ qua đó vài món đồ từ cái túi chật ních của mình. Thật khó tin là cô lại gặp may như vậy. Thuốc chính là điều làm cô quan tâm nhất, nhưng tìm được thêm đạn lại còn tuyệt vời hơn. Dù chỉ có một băng đạn, nhưng nó đáng giá chẳng khác gì một món quà của thượng đế ban tặng.

Việc lục lọi phần còn lại trong căn phòng không mang đến thêm kết quả nào nữa, nhưng chẳng sao cả. Cô cảm giác như mọi chuyện đã đến hồi kết thúc, một dấu chấm hết cho cái đêm kinh hoàng và khủng khiếp.

Trở lại nhà giam và đưa lọ thuốc này cho Rodrigo, sau đó kiểm Steve coi cậu ta có gặp thứ gì may mắn để đưa mình trở về nhà không? Cô suy nghĩ một cách vô tư, và bước chân ra khỏi phòng. Đây quả là một chuyến đi khó khăn, nhưng nếu so với thành phố Raccoon thì nó chẳng khác gì một buổi dã ngoại...

Tiếng kêu lách cách nặng nề của cánh cửa chớp đang từ từ sập xuống khiến cô thức tỉnh. Khoảnh khắc sung sướng chợt tan biến khi dây hành lang, lối thoát của cô, hoàn toàn bị khóa chặt cùng với tiếng sập hẳn xuống của cánh cửa.

Không! Claire lao về phía cánh cửa chớp bằng sắt, tung một quả đấm vào nó dù biết sẽ chẳng ăn thua gì. Cô đã bị kẹt bên trong, và lối ra duy nhất bây giờ là cánh cửa còn lại mà cô chưa chạm đến, chỗ mà gã Alfred đã đi qua.

“Chào mừng cô, Claire,” một giọng nói vang lên, vẫn cái kiểu kiêu căng đểu giả mà cô đã từng nghe trước đây. Có một cái máy truyền thanh nội bộ gắn trong góc phòng, ngay bên trên cái máy bán hàng tự động.

Chào mi, Alfred, cô chán nản nghĩ thầm, chẳng muốn để hấn thỏa mãn khi thấy được vẻ sợ hãi hay giận dữ của cô. Toàn bộ căn phòng này chắc chắn đã được gắn thiết bị theo dõi từ xa, cô thật quá ngu ngốc khi không nghĩ tới nó, không thấy camera đâu có nghĩa là nó không có.

“Cô sắp bước vào một vòng chơi đặc biệt đấy,” Alfred tiếp tục. “Và có một người bạn rất được ta yêu thích đang chờ gặp cô; ta nghĩ cả hai sẽ có một màn trình diễn ra trò. Thật tuyệt vời, không thể chờ nổi nữa.”

“Đừng kết thúc quá sớm nhé Claire, ta muốn được xem thỏa thích một tí.”

Hắn cười, tiếng cười điên loạn rúc rích đến là khó chịu, và rồi hắn biến mất.

Claire nhìn chằm chằm về phía cánh cửa mà cô chắc hẳn phải đi qua, cân nhắc những phương án có thể. Điều hay ho nhất mà Chris đã dạy cô, đó là luôn có nhiều lựa chọn; chúng có thể chẳng ra gì, nhưng vẫn luôn có một cái để chọn, hơn nữa, nghĩ đến giải pháp thay thế sẽ giúp cho mình bình tĩnh lại.

Mình có thể trốn vào căn phòng an toàn, sống bằng mấy gói snack và bắp rang trong khi chờ đợi Umbrella xuất hiện. Mình có thể ngồi đây và cầu nguyện sẽ có một nhóm đồng hành nào đó đến cứu giúp, hoặc cố gắng chui qua cái cửa thép chết tiệt kia, hoặc mở đường xuyên qua tường... với tuốc nơ vít và vài thứ bảo hộ cùi chỏ, chắc chắn mình sẽ làm được điều đó trong vòng 10,000 năm nữa. Cũng có thể tự sát. Hay là đi qua vòng chơi của gã Alfred, đối diện với cái đang chờ đợi mình.

Có hàng đồng chọn lựa, nhưng cô tin là chỉ có một cái có khả năng thực hiện được.

Về cơ bản mà nói thì chẳng có lựa chọn nào hợp lý cả. Phần còn lại trong cô phản đối. Giờ này lẽ ra mình nên ở trong ký túc xá, ăn một cái pizza nguội, chuẩn bị cho mấy bài trắc nghiệm.

Mục tiêu đã định, cô chưa chần chờ nghĩ thầm, đồng thời với tay lấy một băng đạn đầy từ cái túi mới nhặt được, và nhét một băng khác vào trong áo ngực để tiện sử dụng. Đã tới lúc để xem gã Alfred và đám tay chân của hắn đang âm mưu gì ngoài đó, xem liệu Umbrella đã tìm ra công thức để chế tạo một chiến binh sinh học hoàn chỉnh nào chưa. Claire tiến lại gần cánh cửa và dừng lại, tự hỏi mình có nên dấn thân vào cuộc chiến với những suy tư về cuộc sống, về tình yêu, rằng liệu mình có sẵn sàng để chết hay chưa... và rồi quyết định sẽ quan tâm đến những thứ đó sau. Nếu như không thể có được “sau này,” thì cô đâu cần lo nghĩ về nó nữa, đúng không?

“Mình thông minh đấy chứ,” cô thì thầm, và đẩy cánh cửa mở ra trước khi hồn vía bay mất.

7. Chương 6

MỌI THỨ ĐỀU HOÀN HẢO.

Những camera được lắp đặt sẵn giúp hắn có thể quan sát từ nhiều góc độ, tất cả đều hiển thị đầy đủ màu sắc, “đầu trường” được bật đèn sáng trưng, chỗ ngồi tiện nghi. Hắn chỉ tiếc là mình không đủ thời gian quay lại sào huyệt bí mật, để thưởng thức màn kịch với Alexia ngồi bên cạnh- nhưng thôi, đổi lại thì mọi việc đã tiến triển một cách thuận lợi. Phòng điều khiển của trung tâm huấn luyện có đầy đủ các camera, cho phép chuyển đổi qua lại chỉ bằng một nút nhấn, bảo đảm mang lại góc nhìn tốt nhất có thể.

Alfred mỉm cười, quan sát Claire ngập ngừng trước cửa, hết sức hài lòng khi kế hoạch của mình đã đạt kết quả mỹ mãn. Cô ta đã rượt theo hắn như dự tính, rồi vùng vẫy dữ dội khi rơi vào bẫy. Hắn không ngờ cô ta dám bắn trả, nhưng khi hồi tưởng lại thì việc đó cũng chẳng nhằm nhò gì. Thật sự, nó chẳng qua là một khúc nhạc dạo đầu, khiến cho cái chết hiển nhiên của cô ta thêm phần thi vị, thù hận cá nhân chẳng qua là một thứ bổ sung giúp cho cuộc chơi đa dạng hơn.

OR1, vũ khí sinh học cao cấp được đặc chế cho chiến trường, là một trong những thứ ưa thích nhất của Alfred. Bọn Sâu cát An3 cũng rất ấn tượng, chúng đạt chuẩn của Hunter 121 và cực nhanh, nhưng OR1 còn đặc biệt hơn – phần khung xương người lộ hẳn ra ngoài, đặc biệt ở mặt và thân, khiến chúng trông giống hệt một Tử Thần đích thực. Bộ mặt toàn xương lòi ra dưới những sợi gân nhân tạo y như thật, toát lên vẻ chết chóc ghê rợn. Chúng không chỉ nguy hiểm không thôi; mà còn gieo rắc nỗi kinh hoàng đến cùng cực bằng hình dáng bề ngoài. Các nhân viên trên đảo đã gọi chúng bằng cái tên Bandersnatche, một từ vô nghĩa trong một bài thơ nào đó, nhưng lại hết sức thích hợp với khuôn mẫu và chức năng đặc trưng của chúng.

Có ba mươi con ở Rockfort, một nửa trong đó hãy còn ngủ đông, có điều Alfred chỉ đếm thấy có tám sau đợt tập kích...

...Ô! Claire đang mở cửa.

Alfred khoát trá dồn hết mọi chú ý vào cô gái, tay trái đặt trên điều khiển camera, tay phải mân mê trên nút điều khiển phong tỏa khu vực.

Claire bước vào ban công của gian nhà hai tầng rộng lớn, súng lăm lăm trong tay, cố gắng quan sát mọi nơi cùng một lúc. Alfred phóng to cận cảnh khuôn mặt Claire, chờ đợi một biểu hiện sợ sệt trên đó, nhưng đành thất vọng trước vẻ đĩnh đạc của cô. Có vẻ do không gặp phải một mối nguy hiểm bất chợt nào, nên cô ta chỉ lộ vẻ cảnh giác, không hơn không kém.

Nhưng khi ta nhấn cái nút này...

Alfred cười khúc khích, không thể kìm nổi sự hào hứng, ngón trỏ khẽ vân vê trên công tắc mở của hai cái chuông gần nhất, một trên ban công, một ở sát bên cái thang chuyển hàng xuống tầng dưới. Cứ theo dự tính của hắn thì Claire Redfield kể như tiêu đời rồi. Đúng vậy, con nhãi ấy không phải là điều quan trọng, cái chết của nó cũng vô nghĩa chẳng khác gì khi còn sống, điều quan trọng là nắm được quyền kiểm soát, quyền kiểm soát của hắn.

Và nỗi đau đớn, sự tra tấn tinh vi, cái cách nó nhìn khi nhận ra sinh mệnh đã đến hồi chấm dứt...

Alfred đã tiết chế cơ thể một cách chặt chẽ, chặt chẽ như cách hắn khống chế cuộc sống của Claire. Hắn lấy làm kiêu hãnh về khả năng kềm chế những khao khát dục vọng của bản thân, khả năng bộc lộ cảm giác chỉ khi nào hắn muốn. Tuy nhiên, ý nghĩ về cái chết của Claire đã tạo nên trong hắn một cảm xúc khác thường, vượt ngoài những ham muốn thể xác, một cảm xúc không thể diễn tả bằng lời, thậm chí vượt xa khỏi tầm hiểu biết hạn hẹp của loài người.

Alexia biết, Alfred thầm nghĩ, tin chắc rằng người chị xinh đẹp của mình cũng đang theo dõi, rằng cô ta hiểu rõ cái điều không thể diễn tả ấy. Với cái chết của Claire, họ sẽ tiến gần đến với nhau, gần đến độ hai con người không thể gần hơn; một mối liên kết kỳ diệu phi thường, đỉnh cao tối thượng của dòng họ Ashford.

Hắn không thể kìm nén thêm một phút giây nào nữa. Khi Claire tiến thêm một bước vào giữa căn phòng, hắn khóa chặt cánh cửa cô vừa đi qua, chặn đường thoái lui – và nhấn nút mở cánh cửa chớp ở tầng hai.

Ngay lập tức, cách nơi cô đứng chừng mười bước, một phiến cửa kim loại chặt hẹp mở ra. Claire nhảy lùi lại, cố gắng giữ cự ly an toàn với mối đe dọa bất định. Một con Bandersnatch trưởng thành bước ra, sẵn sàng chiến đấu. Thật là một sinh vật tuyệt vời. Cao từ bảy đến tám feet, mang khuôn mặt của một bộ xương đang nhe răng cười, cái đầu rùn xuống đầy đe dọa. Phần thân trên vĩ đại một cách không cân đối, được hỗ trợ bởi thứ vũ khí bất ly thân – đó là cánh tay phải, vạm vỡ chẳng kém gì cặp chân to cỡ thân cây, dài có đến hơn nửa chiều cao cơ thể, gang tay rộng đến độ có thể chụp gọn nguyên cả ngực một người. Tay trái của nó thì khô quắt lại, nhỏ bé và méo mó, nhưng Bandersnatch chỉ cần một tay thôi.

Alfred hy vọng được thấy cô ta bộc lộ phản ứng, nguyên rửa hoặc gào thét chẳng hạn, nhưng cô chỉ im lặng trong lúc thoái lui ra sau, tới khi đạt đến cự ly mà cô cho là an toàn. Khẩu súng khai hỏa ngay lập tức.

Con Bandersnatch rống lên, một tiếng gào dữ dội phát ra từ yết hầu, rồi bắt đầu giở miếng. Alfred đã xem nó hàng tá lần rồi mà vẫn chưa biết chán là gì.

Cánh tay phải khổng lồ quật về phía Claire, phạm vi chắc phải đến mười lăm feet, cơ bắp của nó được thiết kế để kéo dài vượt trội, nhờ vào những sợi gân và dây chằng có độ đàn hồi...

...và nó quật Claire xuống sàn mà không mất chút sức nào, cô gái ngã sòng xoài trước khi cánh tay của Bandersnatch tiếp tục nện tới.

Ừ, ừ!

Claire khó nhọc bật lùi ra sau nhanh hết mức có thể, cho đến khi lưng cô chạm phải tường. Alfred phóng to màn ảnh để thấy một giọt mồ hôi lóng lánh rơi xuống từ khuôn mặt của cô, nhưng vẫn không có thêm một biểu hiện nào khác ngoài sự cẩn trọng cao độ. Cô bật dậy rồi chạy dọc hành lang thật nhanh, hiển nhiên không muốn bị đánh bay khỏi ban công với đòn kế tiếp của sinh vật đó.

Alfred cười nhả nhổ, quên khuấy nỗi thất vọng khi thấy cô không tỏ vẻ gì sợ hãi. Cô ta đã tách khỏi vách tường trong vài giây, vòng lại đằng góc...

..và một chuỗi cú đâm tung ra, ép con nhãi chết dí vào tường... hay một cú thộp cổ đơn giản, rồi nắm chặt cái đầu và lắc lư không ngừng... hoặc nó sẽ đùa nghịch với con bé, vờn qua vờn lại giống như con búp bê của Alexia?

Alfred hăng hái chống người lên, đổi góc nhìn camera, quan sát cô gái khốn khổ đang giương cao khẩu súng, ngắm bắn cẩn thận bất chấp tình thế vô vọng...

...Đoàng!

Con Bandersnatch gào lên còn lớn hơn cả tiếng súng, cái đầu run lẩy bẩy, những chất lỏng đen kịt tuôn trào từ mặt. Chất nước vàng bắn tung tóe khắp thành ban công, cả máu lẫn những thứ khác, rồi nó cố gắng nâng cánh tay lên để bảo vệ lấy vết thương. Mọi chuyện diễn ra quá nhanh, quá khốc liệt, giống như chứng kiến một vòi nước thành linh phun trào giữa mặt hồ đang tĩnh lặng.

Cặp mắt. Con nhãi đã bắn vào mắt nó.

Đoàng!

Claire bắn tiếp, rồi lại bắn, và con Bandersnatch rống lên giận dữ vì đau đớn, nó vẫn cố gắng ôm chầm lấy cái đầu bị thương trong lúc chuệch choạc xoay vòng.. và rồi, trước sự choáng váng của Alfred, nó ngã gục xuống sàn, tiếng gào rống biến thành một âm điệu khàn khàn chết chóc.

Trong cơn sững sốt và hoài nghi, Alfred rốt cuộc đã thấy được biểu hiện trên khuôn mặt của Claire – sự thương hại. Cô tiến đến bên cạnh sinh vật đó và bắn thêm phát nữa, kết liễu nó vĩnh viễn. Rồi cô quay người đi về phía khoang chỗ hàng, dáng vẻ bình thản như vừa bước ra khỏi bữa tiệc trưa của một mệnh phụ.

Không – không!

Không đúng, không thể nào, nhưng chưa xong đâu, chưa đâu. Hắn nện vào cái công tắc kia trong cơn điên tiết, giải phóng sinh vật thứ hai, một cánh cửa trượt ra phía đằng sau những container đang nằm ngang tầm thang chuyển hàng.

Lần này may mắn đừng hòng ăn may nữa, hắn nghĩ thầm, niềm tin vẫn chưa suy giảm sau những gì vừa chứng kiến. Claire nghe thấy tiếng cửa mở, nhưng đồng thùng chứa đã hạn chế tầm nhìn của cô ta, che khuất hiểm họa vừa xuất hiện. Cô ta dừng bước dưới chân bậc thang, cảnh giác cao độ, quan sát xung quanh để tìm nơi vừa phát ra tiếng động.

Con Bandersnatch thứ hai bước ra khỏi chuồng và đứng thẳng lên, vịn vào một thùng kim loại lớn, cái nằm trên đỉnh của chồng thùng cao mười feet. Nó leo thẳng lên trên không mấy khó khăn - và Claire vẫn chưa hề hay biết, cô ta đang tập trung chú ý về góc tối đối diện.

Con Bandersnatch nhào xuống. Claire phát giác ra nó vào phút chót, nhưng đã quá muộn để có thể tránh né. Nó bóp những ngón tay lực lưỡng quanh cổ cô ta và nhấc lên, ngấm nghĩa cô như một con mèo ngấm nghĩa chuột.

Một con chuột, Alfred nghĩ thầm, nỗi vui mừng tràn ngập khi thấy cô gái buông rơi vũ khí và giấy giũa cắt lực, bầu vào nắm tay cứng như thép của OR1 một cách vô vọng -

- và sự tập trung của Alfred bị đứt quãng bởi tiếng kính vỡ đầu đó trên màn hình, âm thanh và hành động xảy ra thành linh khiến cho con Bandersnatch rống lên, buông rơi Claire.

Cái gì...?

Cửa sổ, Alfred tự trả lời mình trong lúc hãi hùng chứng kiến tên tù nhân trẻ măng, Burnside, xuất hiện trong tầm camera, hai khẩu súng khai hỏa cùng lúc về phía sinh vật đang giật mình - và nó rống lên khi Claire vồ lấy vũ khí để gia nhập cuộc chiến. Bandersnatch cố gắng phản kích, cánh tay của nó quạt về phía người mới đến, nhưng bị đẩy bật ra sau bởi những tràng đạn ghim liên hồi vào cơ thể, sau cùng ngã gục vào trong đồng thùng chứa. Chết tươi.

Alfred lần tay tìm nút điều khiển thang chở hàng mà không hề ý thức việc mình đang làm, một phần trong hắn nhớ là có ít nhất một con OR1 nữa bên dưới, cùng với một số vật chủ nhiễm virus. Hai đứa nhóc kia đang loạng choạng khi sàn nhà bắt đầu hạ xuống, đưa chúng đến tầng hầm của khu huấn luyện. Không có camera nào ở đó, nhưng việc thưởng lãm cái chết của bọn nó không còn là mối bận tâm của Alfred nữa - cho tới khi nào bọn nó chết thực sự.

Không thể nào, sao lại thế được. Lũ OR1 lẽ ra đã dễ dàng kết liễu Claire và thằng bạn kỳ đà cản mũi mới phải, thế nhưng bọn nó vẫn sống nhăn, còn mấy con thú cưng của hắn lại chết tươi. Hắn cố gắng tự thuyết phục rằng hai đứa sẽ sớm bỏ mạng dưới tầng hầm, nơi đã bị khóa kín và cô lập sau đợt rò rỉ virus đầu tiên, thế nhưng lúc này không có gì bảo đảm cả.

"Alexia," Alfred thì thào, cảm thấy máu chảy rần rật trên mặt, vừa kích động vừa xấu hổ. Hắn phải giải bày với cô ấy, rằng đây không phải lỗi của hắn, rằng cái bẫy của hắn vốn rất hoàn hảo, chuyện xảy ra chỉ là bất khả kháng... và hắn sẽ phải nuốt lấy vẻ lãnh đạm trong ánh mắt của cô, giọng nói êm dịu ngọt ngào pha lẫn thất vọng khi cam đoan với hắn rằng cô đã hiểu.

Nếu có điều gì vượt hơn cả nỗi xấu hổ, thì đó là hắn vừa phát giác ra mình hận Claire không thể tả, lòng căm thù của hắn cháy sáng hơn cả vụn ánh sao băng. Bằng mọi giá phải khiến con nhãi ấy chịu đựng khổ sở, cả nó lẫn thằng bạn cứu tinh của nó. Alfred sẽ không ngừng nghĩ chừng nào hai đứa nó còn chưa bị ăn tươi nuốt sống. Hắn thề với lòng.

oOo

"Steve, phía bên kia," Claire nói, cùng lúc khoang chuyển hàng bắt đầu di động. Steve gật đầu. Claire nạp đạn còn Steve thì leo lên trên hai cái thùng khá nặng nề, hai khẩu Luger hờm sẵn. Cứ như thể đã thỏa thuận từ trước, không ai nói tiếng nào trong lúc thang chuyển hàng hạ xuống, cùng lặng lẽ quan sát xem chuyện gì sẽ đến.

Cậu ấy đã cứu mạng mình, Claire ngạc nhiên nghĩ thầm, trong lúc nhìn vách tường lởm chởm dầu mỡ trôi qua, huyết quản toàn thân sôi réo sau khi suýt nữa là đi đời. Và Steve Burnside, người mà cô cho là có ý tốt

nhưng chỉ gây rắc rối, một anh chàng chỉ giỏi khoác lác không hơn không kém, đã giúp cô giữ lại cái mạng. Mặc dù có thể cậu ta chỉ làm chậm lại cái điều không thể tránh khỏi...

Cô không rõ Alfred đang nghĩ gì trong đầu, nhưng cô không mong được gặp thêm một “người bạn” nào của hần nữa. Hai con quái vật mặt lò xo sợ với cánh tay như cao su đã là quá đủ. Cô phải may mắn lắm mới thoát thân được chỉ với vài vết bầm và một cái cổ đau điếng.

Claire cứ nghĩ thang chuyển hàng sẽ đưa họ xuống một khu vực đầy những sinh vật đột biến, nhưng thực tế đã làm cô thất vọng một cách dễ chịu. Cái thang đồ sộ chỉ đơn giản là dừng lại. Theo cô thấy thì chỉ có một lối ra duy nhất, và mặc dù cô không có chút kỳ vọng nào về sự an toàn phía bên kia cánh cửa, nhưng xem ra cả hai chưa gặp phải mối nguy nào vào lúc này.

“Claire, coi nè!”

Steve leo trở lại, cầm trong tay một thứ giống như súng máy, dạng hình hộp, trông đen thui đầy vẻ chết chóc với một dây đạn lấp ngoài.

“Nó nằm sau mấy cái thùng gỗ,” Steve khoái trá nói. Cậu ta đã nhét mấy khẩu Luger vào thắt lưng. “Cỡ 9 ly, giống như đạn của khẩu Luger và vũ khí của lính canh. Còn nữa nè.”

Cậu luồn tay vào một trong mấy cái túi quần, lấy ra ba băng đạn loại M93R. “Tôi đã lục thấy trong xác lính canh trên đường quay lại từ bến tàu. Tôi thích khẩu Luger hơn, nên với cái này...” Cậu ta vẩy vẩy món vũ khí mới, cười toe toét. “Tôi không cần thêm vũ khí nữa. Cô có thể lấy nó.”

Claire đón nhận khẩu súng và băng đạn, không biết phải cảm ơn thế nào về những gì cậu ta đã làm, nhưng đầu sao cũng cứ thử xem.

“Steve... nếu cậu mà không xuất hiện...”

“Bỏ đi,” cậu ta vừa nói vừa nhún vai. “Bây giờ chúng ta chẳng ai nợ ai.”

“Ừm, dù gì cũng cảm ơn cậu,” Claire nói, nở nụ cười ảm áp.

Cậu ta cười đáp lại, và cô thấy vẻ quan tâm thật sự thoáng qua trong ánh mắt cậu ấy, một sự chân thành khác hẳn với cách cư xử điệu bộ trước đây. Không biết nên làm gì, nên cô hướng cuộc nói chuyện sang chủ đề khác.

“Tôi tưởng cậu đang chờ ở bến tàu,” cô nói.

“Nó không thật sự là bến tàu,” Steve trả lời, và kể lại cho cô những chuyện xảy ra sau khi họ chia tay. Chiếc thủy phi cơ là một tin quá tuyệt; còn chuyện một lần nữa phải đánh vật với những chìa khóa kỳ quặc của Umbrella xem ra không tốt cho lắm.

“...và khi không thể tìm ra chúng, tôi nghĩ mình nên đi loanh quanh và thử xem cô có gặp thứ gì tương tự không,” cậu ta chấm dứt và nhún vai, cố tỏ ra lãnh đạm. “Đúng lúc đó thì nghe tiếng súng. Còn cô, có tìm được thứ gì hay ho không? Dĩ nhiên là ngoài mấy con quái vật của Umbrella ra.”

“Có đấy. Cậu biết Alfred Ashford không?”

“Chỉ biết rằng hần và cô chị của hần là một cặp bệnh hoạn,” Steve đáp ngay. “Và đám lính canh thì kinh sợ hần. Có thể nói vậy căn cứ vào cách bọn chúng né tránh việc đối thoại với hần. Tôi còn nghe nói, hần đã đẩy những phụ tá của chính mình vào bệnh xá. Có vài tay bác sĩ bị-vết-kiệt-sức làm việc trong đó, và theo tôi ước đoán, có nhiều tù nhân đã bị đưa đến bệnh xá rồi không bao giờ trở lại. Chẳng cần phải thiên tài mới biết chuyện gì xảy ra trong đó.”

Claire gật đầu như bị thôi miên. “Còn cô chị?”

“Không có nhiều thông tin, ngoài trừ việc cô ta dường như tàn tật,” Steve nói. “Thậm chí không ai biết trông cô ta thế nào. Tôi nghĩ tên cô ta là Alexia... hay Alexandra gì đó, không nhớ lắm. Sao vậy?”

Claire bắt đầu thuật lại cho Steve nghe về cuộc chạm trán với Alfred, rồi tóm lược ngắn gọn về nơi cô vừa đi qua và những gì tìm được trong đó. Khi cô đề cập đến túi thuốc, Steve nhăn mặt lại – rồi chớp mắt, khuôn mặt bắt chợt lộ ra vẻ hăng hái.

“Có thể gã Umbrella này...”

“Rodrigo,” Claire chỉnh.

“Được rồi, sao cũng được,” Steve sốt ruột nói. “Có thể gã biết gì đó về mấy cái chìa khóa. Như chúng được giấu ở đâu chẳng hạn.”

Ý kiến hay. “Sẽ đỡ mất công dỡ tung cả hòn đảo lên, đúng không?” Claire nói. “Vậy cậu đang trù tính đường quay lại nhà giam chứ? Cứ cho là chúng ta có thể rời khỏi chỗ này.”

“Ồ, tôi sẽ quét sạch đường đi cho cả hai ta,” Steve nói với một giọng chắc nịch. “Cứ để tôi lo.”

Claire há miệng ra, tính cảnh cáo anh chàng về mối nguy hiểm của sự tự mãn, nhất là khi dây vào Umbrella, và rồi ngậm miệng lại. Có lẽ chính lòng tin vào bản thân đã khiến cậu ta tiến xa được đến ngần này – bằng cách không cam chịu thất bại, cậu ta đã vạch ra cho mình con đường chiến thắng.

Lý thuyết là vậy, thực tế rồi sẽ biết. Ít nhất cũng có cô ở đây để yểm trợ cho cậu ta.

“Chúng ta đang ở tầng một của khu huấn luyện,” cậu ta nói tiếp. “Có nghĩa là đang ở dưới tầng hầm. Tôi biết điều đó theo...”

Steve bối rối lắc đầu không biết vì lý do gì, nhưng trước khi cô kịp hỏi han, cậu đã lại tiếp tục như không có gì xảy ra.

“Có một phòng cơ khí, và một hệ thống cống... nó chung là chúng ta sẽ đi lối này,” cậu hướng về phía cánh cửa.

Claire quyết định không chỉ ra rằng ở đây có mỗi một cái cửa thôi chứ mấy, cô đã thấy nó từ trước rồi. “Tôi sẽ theo sau cậu.”

“Bám sát nhé,” Steve nói một cách mạnh bạo, cậu tiến tới cánh cửa và nhìn lại qua vai, tỏ vẻ hết sức dửng dưng, quai hàm bạnh ra và hai mắt nhú lại. Claire nửa muốn phát cáu nửa muốn tức cười, rồi quyết định coi như đó là một biểu hiện dễ mến. Mãi đến lúc Steve mở cửa, cô mới trở về với thực tại khi một loạt mùi thối bủa vây xung quanh. Cô dừng ngay những mối quan tâm vật vãnh để tập trung vào vấn đề sống còn.

Toàn bộ kiến thức về súng ống của Steve có thể tóm gọn lại trong vòng năm giây, nhưng cậu biết mình cần làm gì. Và cậu quyết định, là nếu có gặp phải thứ gì đó bất thường thì cứ bóp cò súng ngay tức khắc, một việc quá dễ.

Steve rời thang chuyển hàng trong trạng thái cảnh giác cao độ, và thấy cơ hội để thực thi cái việc quá dễ đó đang cách mình không tới mười bước. Năm đứa - để xem, năm rưỡi, nếu tính luôn cái đồng lê lết dưới sàn đang bị chệch bởi mấy cái kệ - tất cả những việc cậu phải làm là siết cò, và cố ghì chặt khẩu súng để nó không nảy ra khỏi tay.

Đoàng! Đoàng! Đoàng! Đoàng! Đoàng! Đoàng! Đoàng

Cậu quét vũ khí từ trái sang phải, ngón tay nới lỏng cò súng khi mớ óc nhũn nhão của con zombie cuối cùng văng khỏi đầu. Mọi thứ giải quyết xong chỉ sau vài giây, nhanh đến độ khó tin – cứ như thể cậu chỉ cần ho lên một cái là cả tòa nhà sẽ nổ tan tành xác pháo.

Claire đang quan sát cái món pizza dưới sàn trong lúc cậu rà quét xung quanh, và khi quay lại nhìn với niềm hân hoan chiến thắng, cậu hơi ngạc nhiên thấy cô không hề cười... mãi đến mấy giây sau, khi đã nghĩ thông suốt, cậu mới tự thấy đôi chút hổ thẹn. Họ đâu có phải là những con người thật sự nữa. Cậu thừa biết rằng nếu lỡ bị nhiễm, cậu sẽ muốn có người ban cho mình một viên đạn để khỏi gây thêm nguy hại – nói cách khác là mong mỗi được ai đó giúp cậu chết thật chóng vánh, còn hơn để cậu bị mục rữa trên đôi chân.

Nhưng họ đã từng là người. Những chuyện xảy ra với họ nhất định rất kinh tởm và bất công, không nghi ngờ gì nữa.

Đúng vậy, và có lẽ cậu nên cư xử có chừng mực hơn mới phải. Nhưng ở khía cạnh khác, khẩu súng thật tuyệt quá, còn họ chỉ là zombie. Đây là một chủ đề nhạy cảm, nó không phải là chuyện về cái gã mà cậu đã đối xử tệ bạc nữa, vì vậy cậu quyết định ít nhất cũng không nên cười trước mặt Claire. Cậu đâu có muốn cô ấy nghĩ mình là một thằng điên khát máu.

Steve ngấm vũ khí về phía cánh cửa đằng trước, rồi sang phải, chắc hẳn là cả hai đã đi đúng hướng. Theo cậu tính toán, con đường đang đi ít nhất cũng dẫn được họ đến gần sân trước của khu huấn luyện.

Claire gật đầu, và Steve lại tiếp tục đi tới trước, đẩy cánh cửa mở ra rồi bước qua nó. Họ đang đứng ở đoạn giữa của một cầu thang trống trải, phía dưới là phòng cơ khí. Một căn phòng đầy những thứ máy móc ồn ào, mòn vẹt, to đùng, mà Steve thì chưa từng biết cái nòi hơi nó thật sự trông ra làm sao. Có bốn con zombie loanh quanh đoạn giữa họ và những bậc thang lên trên, về phía đối diện của căn phòng ồn ào lạnh lẽo. Steve nâng súng lên chuẩn bị bắn, thì Claire vỗ lên tay cậu và sấn tới ngay kế bên.

“Để tôi,” cô nói, và ngấm khẩu 9 ly vào nhóm zombie – không hẳn vậy, theo cậu thấy, cô ấy đang nhắm xuống cái gì đó phía sau chúng...

...và BÙM, ba con zombie rơi xuống, cháy đen và bốc khói. Đằng sau chúng lúc này là phần còn lại của một cái thùng dễ cháy loại nhỏ, một thanh kim loại cong queo lờm chờm bị ám khói. Con zombie thứ tư cũng bị nổ trúng, nhưng tương đối nhẹ. Claire giải quyết nó bằng một phát ngay đầu, trước khi cất tiếng.

“Phải tiết kiệm đạn,” cô nói ngắn gọn, rồi lướt qua bên cạnh cậu để đi xuống những bậc thang. Steve theo sau, có đôi chút bị cô làm nể sợ, nhưng vẫn tỏ vẻ dừng dừng theo cái cách cậu đã định sẵn. Có một điều cậu biết được về phụ nữ, đó là họ không thích những anh chàng có bộ mặt thần thờ đến ngu ngốc.

Nếu không như vậy, cô ấy sẽ nghĩ mình chẳng ra gì, cậu ta tự nhắc mình. Cô ấy chỉ... khá là tỉnh táo thôi.

Claire đến bên cửa và chờ Steve theo kịp, khẽ gật đầu khi thấy cậu đã sẵn sàng. Cả hai cùng thả lỏng người khi cô đẩy cửa, và cậu cảm thấy tim mình đập loạn lên khi bờ vai của cô giãn ra. Hiện ra trước mặt là một lối đi bằng đá, tối om, trống trải, một bên rộng mở. Có tiếng nước chảy đâu đó bên dưới, và một cánh cửa hẹp ngay phía trước, nhìn giống cửa vào thang máy loại đời cũ.

“Khởi đầu có vẻ hơi dễ dàng,” Claire khẽ nói.

“Ừ,” Steve thì thào đáp lại. Chẳng giống một màn chơi của gã Alfred chút nào.

Cả hai đi được nửa đường thì nghe có tiếng vang phát ra đâu đó từ dòng nước tối om bên dưới. Một âm thanh lạnh lạnh cao vút đến kỳ quặc, không giống người cũng không giống thú vật. Dù là gì thì coi bộ nó cũng đang cực kỳ bức bối – và tiếng vang dồn dập cho thấy nó đang tới gần hơn.

Khẩu súng của Steve sẵn sàng nhả đạn, nhưng Claire đã tóm lấy cánh tay cậu và lùi đi như bay. Họ bỏ đến bên thang máy trong vòng không đầy hai giây, Claire kéo giật cánh cửa và xô cậu ta vào trong buồng thang máy, rồi lao theo theo ngay lập tức sau khi đã đóng sập cửa.

“Thôi nào, đâu cần phải xô đẩy dữ vậy,” Steve nói, xoa xoa tay ra vẻ bức bối.

“Xin lỗi,” cô vừa đáp vừa vén mấy sợi tóc lòa xòa sang một bên tai, biểu lộ một sự lo lắng mà cậu chưa từng thấy trước đây. “Chỉ là... tôi đã từng nghe âm thanh đó. Bọn Hunter. Tôi nghĩ chúng đang được triệu tập, một tin cực kỳ tồi tệ. Có hàng tá con đã xông ra hồi ở Raccoon.”

Cô nở nụ cười yếu ớt, khiến cậu thỉnh thoảng cảm thấy muốn choàng tay qua người cô, muốn siết chặt lấy tay cô hoặc thứ gì đó. Nhưng cậu đã không làm gì hết.

“Cậu biết không, nó gọi lại những ký ức tồi tệ,” cô nói tiếp.

Raccoon... chính là nơi đã bị tiêu hủy vài tháng trước, nếu cậu không lầm, ngay trước khi cậu đến Rockfort. Chính tay cảnh sát trường đã gây ra chuyện đó. “Có phải Umbrella đã làm gì đó với Raccoon?”

Claire có vẻ ngạc nhiên, nhưng rồi chỉ cười đáp lại trong lúc hướng sự chú ý đến bảng điều khiển thang máy.

“Chuyện dài lắm. Tôi sẽ kể cho cậu nghe chừng nào ra khỏi đây. Tầng một à?”

“Ừ,” Steve đáp, lấy lại tinh thần. “Thực ra, có lẽ nên lên thẳng tầng hai. Bằng cách đó, chúng ta có thể nhìn bao quát khoảng sân để xem sắp phải đương đầu với cái gì.”

“Cậu coi vậy mà cũng thông minh đó chứ,” Claire trêu người trong lúc ấn nút đi lên. Steve còn chưa nghĩ ra cách cách đáp trả sao cho dí dỏm thì thang máy đã dừng lại, và Claire mở cửa.

Có một cánh cửa chớp khóa kín bên tay phải, vì vậy họ chỉ có thể đi về bên trái, dọc theo hành lang ngắn vắng vẻ. Có mỗi một cửa ra ở hướng đó, và thật may mắn làm sao, tay nắm cửa nó dịch chuyển khi Claire mở thử.

Một lần nữa, chẳng có gì làm họ giật mình hết. Cánh cửa mở ra một ban công hẹp té bằng gỗ, ngập trong sương mù, từ đây nhìn xuống có thể thấy được một căn phòng lớn bừa bãi hỗn độn – một chiếc xe Jeep quân đội đã rỉ sét, hàng chồng thùng đựng dầu cũ kỹ bẩn thỉu, những thùng hộp gây vụn và đủ thứ linh tinh khác. Trông chẳng khác gì một kho chứa đồ, mà mặc dù được chiếu sáng đầy đủ, nhưng vẫn còn hàng loạt góc ngách không thể thấy được nếu xuống dưới đó. Steve thậm chí còn nghe có tiếng lê chân nữa.

Cậu dẫn thêm mấy bước sang trái, cố gắng quan sát góc khuất bên dưới ban công, Claire theo sát bên cạnh. Cái nền kêu cọt kẹt và dịch chuyển dưới chân họ.

Thôi chết.

Steve thậm chí không nhận ra kịp sự va chạm, bởi lẽ mọi việc đến quá nhanh. Cậu tiếp đất bằng bên sườn trái, hai vai chấn động, đầu gối trái đụng gãy một mẫu gỗ nào đó.

Gần như ngay lập tức, một đồng thùng rơi ụp xuống cậu ta gây nên âm thanh loảng xoảng khắp chung quanh, và Steve nghe thấy tiếng rên đói khát của một con zombie.

“Claire?” Steve cất tiếng gọi, đồng thời nhòe dậy và xoay người, tìm kiếm cô cũng như con zombie. Cô vẫn đang nằm kẹt giữa đồng thùng và ôm nắn cổ chân. Khẩu súng văng đi cách đó mười bước. Steve dõi theo ánh mắt mở to của cô, thấy một con zombie đang lắc lư tiến tới...

...và tất cả những gì cậu có thể làm là nhìn nó trừng trừng, toàn thân thành linh trôi giạt đâu đó thật xa. Claire la lên, nhưng cậu không nghe gì cả, chỉ nhìn sinh vật nhiễm virus ấy như bị thôi miên. Nó từng là một người to con, thậm chí có phần mập mạp, nhưng đã bị ai đấy xé toạc mất một phần bụng. Vết thương toang hoác nhớp nháp đang tuôn máu thấm đầy lớp vải, khiến chiếc áo sơ mi màu đen lại càng thêm đen. Nó có một bộ mặt xám ngoét và đôi mắt trống rỗng, không khác gì những con zombie kia, cái miệng vấy đầy máu – có lẽ đã ăn ai đó hoặc là bị cắn vào lưỡi.

Claire lại la lên điều gì đó, nhưng Steve bất chợt nhớ đến một chuyện, một tia ký ức sống động như thật, một hồi tưởng về việc đã qua. Lúc được bốn hoặc năm tuổi, cậu đã được cha cho tham dự một buổi diễn hành, nhân dịp lễ Tạ ơn. Cậu đã ngồi trên vai cha, quan sát những anh hề, xung quanh toàn tiếng ồn ào, tiếng người la hét, và cậu bắt đầu khóc. Cậu không thể nhớ nổi tại sao; chỉ nhớ là cha đã nhìn mình bằng đôi mắt tràn ngập thương yêu lẫn lo lắng. Khi ông hỏi có chuyện gì, giọng ông vô cùng thân thiết và trìu mến, đến độ Steve đã choàng tay quanh cổ cha và giấu mặt đi, vẫn khóc thút thít nhưng biết chắc rằng mình rất an toàn, rằng mình sẽ không bị bất cứ tổn hại nào một khi ở trong vòng tay của cha...

“Steve!”

Claire, đang gào lên tên cậu, và Steve thấy con zombie đã đến sát bên cô ấy, những ngón tay xám xịt nắm lấy áo và kéo cô tới gần cái miệng nhều nhão máu.

Steve cũng gào lên, tay siết cò súng, đạn nổ vang như sấm sét rồi cắm thẳng vào mặt mày tay chân của cha cậu, hất ông ta văng xa khỏi Claire. Cậu vẫn bắn không ngừng, gào thét không ngừng đến khi cha mình nằm bất động và tiếng súng chấm dứt, chỉ còn tiếng cạch khô khan phát ra từ khẩu súng, và Claire đang chạm tay lên vai, kéo cậu quay lại trong lúc cậu gào lên tên cha mình, nước mắt lưng tròng.

Họ ngồi đó trong một lúc. Khi đã có thể lên tiếng, cậu bắt đầu kể cho cô về chuyện đó, từng chi tiết nhỏ, hai tay bó gối và đầu gục xuống. Cậu kể về cha mình, người đã là tài xế chở hàng cho Umbrella, người đã bị bắt khi ăn trộm một công thức từ phòng thí nghiệm. Cậu kể về mẹ, người đã bị bắn gục bởi bộ ba tên lính Umbrella ngay tại nhà. Lúc Steve gọi điện từ trường học về nhà, bà đang nằm hấp hối trong vũng máu và chết từ từ dưới sàn phòng khách. Bọn chúng đã đưa họ đi, đưa Steve và cha cậu tới Rockfort.

“Tôi cứ nghĩ ông ấy đã chết sau cuộc tập kích,” Steve vừa nói vừa quệt mắt. “Tôi ước gì mình đã đau buồn về chuyện đó, nhưng rồi lại chỉ nghĩ về mẹ, về hình bóng của bà... nhưng tôi thật không mong ông ấy phải chết, không, tôi... tôi cũng yêu ông ấy lắm.”

Thốt to lên điều đó lại càng khiến cậu tiếp tục bật khóc. Steve lơ mơ cảm thấy Claire đang choàng tay qua người cậu, vô cùng khổ sở với ý nghĩ rằng ông ấy đã chết. Cậu biết mình phải đứng dậy, phải tìm những chìa khóa, rồi đi với Claire và lái chiếc máy bay, nhưng những việc đó dường như không còn quan trọng nữa.

Claire nãy giờ hầu như im bất, chỉ lắng nghe rồi ôm choàng lấy cậu, nhưng lúc này cô đã đứng dậy và bảo cậu cứ ở yên đó, cô sẽ quay lại ngay rồi cùng cậu rời khỏi chỗ này. Ổn thôi, tốt thôi, cậu đang muốn được ở một mình. Trong đời cậu chưa bao giờ thấy kiệt sức như lúc này, quá mệt mỏi và nặng nề đến độ không muốn làm gì thêm nữa.

Claire đã đi khỏi, và Steve quyết định sẽ tìm kiếm mấy chiếc chìa khóa, sớm thôi, ngay khi cậu đã dừng run rẩy.

8. Chương 7

RODRIGO NGHĨ NGỒI TRONG BÓNG TỐI LẠNH LẼO MỘT CÁCH KHÓ NHỌC. Bất chợt có tiếng động ngoài hành lang, buộc gã phải ráng mở mắt ra, sẵn sàng ứng phó. Gã gồng cổ tay lên để nhắc khẩu súng, và nhận ra mình không đủ sức để nhắc nó nữa.

Tao sẽ giết bất cứ đứa nào dám quấy rầy, gã nghĩ thầm theo thói quen thường lệ. Thật đáng mừng, thay vì biến thành một xác chết thì gã lại vớ được một khẩu súng hẵn hoi. Một tên bảo vệ bị nhiễm đã té lăn xuống cầu thang và trượt vào nhà giam sau khi cô gái rời đi một lúc, Rodrigo giết nó bằng một cú đá ngay đầu rồi tước vũ khí, lúc đó vẫn nằm trong cái bao ngang phần hông gãy nát.

Gã chờ đợi, vừa ước gì mình có thể ngủ yên trở lại, lại vừa phải cảnh giác cao độ. Khẩu súng đã giúp đầu óc gã nhẹ nhõm đôi chút, và góp phần đẩy lui nỗi sợ hãi. Rồi gã sẽ phải nhắm mắt xuôi tay, không sớm thì muộn... nhưng dù thế nào đi nữa, gã cũng không muốn biến thành một trong số bọn chúng. Tự sát có thể nói là một tội lỗi khủng khiếp, nhưng nếu không đủ sức chống trả lại bọn nhiễm virus, có lẽ gã nên tự ban cho mình một viên đạn trước khi rơi vào tay nó. Đường nào rồi cũng xuống địa ngục thôi.

Những tiếng bước chân, và ai đó đang tiến vào phòng giam, rất nhanh. Zombie ư? Các giác quan của gã không còn nhạy bén nữa, nên khó mà nói được thứ đó đang đi nhanh hay gã đang phản ứng chậm, nhưng gã biết mình phải bóp cò cho nhanh một khi còn cơ hội.

Thình lình có một tia sáng nhỏ xuyên thấu bóng tối – và cô ta đứng đó, ngay trước mắt gã như trong một giấc mơ. Cô Redfield, vẫn sống, đang giờ cao bật lửa, cô để nguyên cho nó cháy và đặt xuống bàn như một chiếc đèn lồng nhỏ xíu.

“Cô làm gì ở đây?” Rodrigo lầm bầm, nhưng Claire không nhìn gã ta vì bận lục lọi cái túi ngang thắt lưng. Gã buông rơi khẩu súng khỏi tay, mắt nhắm lại chừng một giây hoặc một lúc gì đó. Khi mở mắt ra thì cô gái đang sờ soạng cánh tay hắn, tay kia cầm một ống tiêm.

“Đây là thuốc cầm máu,” cô cất tiếng, giọng nói mềm mại chẳng khác gì bàn tay, chỗ kim châm vào khe nhói lên rất nhanh.

“Đừng lo, anh không bị tiêm quá liều đâu, người ta có viết rõ liều lượng trên lưng lọ thuốc. Trong đó ghi rằng nó làm chậm lại tiến trình xuất huyết nội, nên anh sẽ không sao cho tới khi có người đến giúp. Tôi sẽ để bật lửa lại đây... anh tôi đã tặng nó cho tôi, một vật may mắn đấy.”

Trong lúc cô nói chuyện, Rodrigo tập trung lấy lại tinh thần, cố gắng vượt qua sự vô cảm trong nội tâm. Những gì Claire nói thật khác thường, bởi lẽ chính gã đã thả cô ta, cô ta cũng đã đi rồi. Thế sao cô còn quay lại giúp gã làm gì?

Bởi vì mình đã thả cô ta đi. Nhận thức ấy nảy sinh trong gã, nhấn chìm gã trong cơn xấu hổ và biết ơn lẫn lộn.

“Tôi... cô thật tốt bụng,” gã thì thào, ao ước mình có thể làm gì đó cho cô, một việc gì đó để đáp đền lòng trắc ẩn. Gã lục lọi trong ký ức, những lời đồn và sự thật về hòn đảo, có thể giúp cô ấy thoát thân...

“Cái máy chém,” gã nói, hai mắt chớp chớp, cố gắng không để ngữ điệu bị lấp bấp quá đáng. “Đằng sau nó là bệnh xá, chìa khóa trong túi tôi... dường như có bí ẩn ở đó. Hẳn biết rõ động tĩnh, những mảnh ráp của câu đố... cô biết máy chém ở đâu chưa?”

Claire gật đầu. “Có. Cảm ơn anh, Rodrigo, nó sẽ giúp tôi rất nhiều. Bây giờ anh nghỉ ngơi đi nhé.”

Cô với tay vuốt mái tóc của gã ra sau trán, một cử chỉ đơn giản nhưng vô cùng tử tế, vô cùng chu đáo, khiến nước mắt gã cứ chực trào ra.

“Nghỉ ngơi đi,” cô lại nói, và gã nhắm nghiền hai mắt, trong lòng tràn ngập một cảm giác thư thái êm đềm chưa từng có trong đời. Ý nghĩ cuối cùng của gã trước khi chìm vào giấc ngủ, đó là hy vọng cô có thể tha thứ cho những việc gã đã làm, có thể ban cho gã một sự khoan dung mà gã đáng được hưởng, để cuối cùng, có thể gã không phải xuống địa ngục nữa.

oOo

Rodrigo nói đúng về những bí ẩn. Claire đang đứng ở cuối hàng lang dưới tầng hầm bí mật, lấy hết can đảm để mở cánh cửa trơ trọi ngay trước mặt.

Bệnh xá phải nói là nhỏ bé và khó chịu, chẳng giống chút nào với những gì Claire chờ đợi ở một khu chuyên khoa của Umbrella – không thấy một thiết bị y tế nào, không một chút gì ra vẻ hiện đại. Chỉ có mỗi một cái bàn khám trong phòng trước, lớp sàn gỗ nứt nẻ xung quanh vấy đầy máu, một cái khay dụng cụ kiểu-y-khoa nằm gần đó. Căn phòng bên cạnh thì đã cháy không còn hình thù; nên cô không sao đoán được nó dùng cho mục đích gì, nhưng có vẻ là một nơi pha tạp giữa phòng hồi sức và lò thiêu. Nó cũng bốc mùi y như cái đầu tiên.

Có một văn phòng nhỏ bừa bộn nằm cách xa căn đầu tiên, đằng trước nó có độc nhất một thi thể nằm sóng xoài của một người đàn ông mặc áo khoác trong phòng thí nghiệm, khuôn mặt nhỏ thó xám ngoét lộ rõ vẻ khủng khiếp. Gã không có dấu hiệu đã bị lây nhiễm, và căn cứ vào việc không có một vật chủ virus nào cũng như không có vết thương rõ rệt nào, cô đoán gã ta đã lên cơn đau tim, hoặc đại loại thế. Bộ mặt co rúm đến méo mó, hai mắt trợn trừng và mồm há hốc, gợi lên cho cô ý nghĩ rằng gã ta đã chết vì sợ.

Claire cẩn thận bước qua cái xác, và tình cờ khám phá ra bí ẩn đầu tiên của căn phòng nhỏ này. Giày của cô vấp trúng một thứ lúc bước vào, mới đầu tưởng là hòn bi hay hòn đá gì đó nằm lẫn lóc dưới sàn – hóa ra nó là một thứ chìa khóa hết sức khác thường. Một con mắt thủy tinh, đúng ra phải được gắn trên khuôn mặt kỳ quái bằng plastic của cái hình nộm giải phẫu, lúc này đang liếc mắt một cách đều đặn trong góc phòng.

Với những điều Steve đã nói, về việc không ai trở lại từ bệnh xá, cộng thêm những gì đã biết về sự hứng thú điên loạn của Umbrella, nên Claire chẳng hề ngạc nhiên khi khám phá được lối đi ẩn phía sau vách tường. Những bậc thang đá mòn vẹt lộ ra khi cô đặt con mắt về đúng vị trí, đương nhiên cũng không phải là điều gây bất ngờ. Một bí mật, một thủ thuật, và Umbrella thì đầy rẫy những bí mật và thủ thuật kiểu này.

Mở cửa thôi. Để xem có gì nào.

Phải vậy thôi. Cô đâu có rồi hơi cả ngày. Cô không muốn để Steve ở một mình quá lâu, nói cách khác là cô rất lo lắng cho cậu ta. Cậu ấy đã phải giết chính cha mình; và cô không thể tưởng tượng nổi còn có sự đả kích tinh thần nào lớn hơn thế nữa...

Claire lắc đầu, tự trách mình đã lãng phí thì giờ. Điều đó có gì quan trọng đâu khi cô đang ở một nơi vắng vẻ đến ghê rợn, với hàng tá người tưởng như đã chết, một nơi có thể cảm nhận được nỗi khiếp sợ tỏa ra từ những bức tường lạnh giá, quần quện quanh người cô như một tấm vải liệm tử thi...

“Có gì quan trọng đâu,” cô nói và mở toang cánh cửa.

Ngay lập tức, có ba vật chủ nhiễm virus lấp ló tiến đến, thu hút toàn bộ sự chú ý của cô, khiến cô không thể quan sát được đầy đủ căn phòng rộng lớn bên trong. Cả ba đứa đều đã biến dạng tồi tệ, tứ chi tàn khuyết, da dẻ tả tơi, các thớ thịt thối rữa bong ra nhuộm đầy máu. Chúng di chuyển chậm chạp, lê mình đến chỗ

cô một cách khó khăn, và cô có thể trông thấy những vết sẹo đã cũ trên lớp mô trần trụi mục rữa. Cho dù đã chuẩn bị tinh thần từ trước, ruột gan cô vẫn cứ cồn lên phát ói.

Ít nhất thì mọi chuyện cũng qua rất nhanh – nhưng một sự nghi ngại kinh khủng đang lớn dần trong óc cô, rằng những gì cô hy vọng đều vô nghĩa, khi nhìn quanh một lượt.

Lạy Chúa.

Căn phòng trang nhã đến lạ thường dưới ánh sáng lặng lẽ tuôn ra từ chức đèn treo. Mặt sàn được lát đá và trang trí bằng một tấm thảm dệt tinh xảo, kéo dài từ cửa đến tận khu đặt chỗ ngồi phía bên kia phòng. Đằng đó có một chiếc ghế bọc nhung cầu kỳ và một cái bàn màu đỏ anh đào, mặt ghế quay ra cho phép người ngồi quan sát được toàn bộ phòng... mọi thứ có thể nói là tệ hơn cô tưởng, tệ hơn cả cái lãnh địa bí mật dưới lòng Raccoon của lão Irons điên khùng.

Có hai giếng nước xây theo đường lối riêng, một cái có giàn gông đóng cứng quanh tay vịn, cái kia có một cái lồng thép treo bên trên. Trên tường treo lủng lẳng những dây xích, một số có gắn theo những cái cùm còn tốt, một số có vòng cổ bằng da, một số nữa có lưỡi móc. Còn vài thiết bị tinh vi khác mà cô đã không nhìn kỹ, những thứ có bánh răng và đinh kim loại.

Claire đè nén nỗi ghê tởm xuống, tập trung vào khu vực ghế ngồi. Cách bài trí thanh nhã của căn phòng không biết sao chỉ càng khiến mọi thứ tệ hại đi, chẳng khác nào tô đậm thêm nhận thức lạc lủa của một tay chủ nhân bị rối loạn tâm thần. Thường thức việc tra tấn người ta dường như vẫn chưa đủ, hẳn ta - hay à ta - còn muốn chiêm ngưỡng trong một khung cảnh tráng lệ, y như một kẻ quý tộc loạn trí.

Cô thấy một quyển sách ở cuối bàn và bước đến gần để cầm lên, ánh mắt vẫn nhìn đăm đăm tới trước. Virus, zombie, rồi quái vật, những cái chết vô nghĩa, tất cả những điều đó thật kinh tởm, vừa bi thảm vừa khủng khiếp – nhưng sự bệnh hoạn thể hiện bởi những dây xích và thiết bị chung quanh mới thật sự làm cô khiếp đảm đến tận xương tủy, nó khiến cô hầu như mất hẳn niềm tin vào cái gọi là nhân tính.

Quyển sách thật ra là một cuốn nhật ký, được bao da và làm bằng giấy chất lượng cao dày cộp. Bìa trong cho thấy nó là sở hữu của Tiến sĩ Enoch Stoker, ngoài ra không có thêm tựa đề hay lời chú gì cả.

“Hẳn biết rõ tình hình, những mảnh ghép của câu đố...”

Claire chẳng muốn chạm vào một thứ đang nằm trơ trọi như mời mọc người ta đọc nó, nhưng Rodrigo có vẻ nghĩ rằng nó có ích. Cô lật qua vài trang, thấy chẳng có ghi ngày tháng gì cả, và bắt đầu đọc lướt những dòng chữ khằng khiu khít rít để tìm kiếm từ khóa hoặc tên gọi thân mật, hay thứ gì đó về câu đố, biết đâu đây... và kia rồi, có một mục ghi nhận nhiều sự kiện liên quan tới Alfred Ashford. Cô hít một hơi sâu và bắt đầu đọc từ trên xuống.

Hôm nay, cuối cùng chúng tôi đã trò chuyện một cách chi tiết về sở thích và khoái lạc của tôi. Ngài Ashford không bực bực gì ngoài việc khích lệ tôi, giống như gã ta đã làm từ lúc tôi đến đây hồi sáu tuần trước. Gã cho tôi biết, rằng những nhu cầu của tôi hồi ban đầu khá là khác thường, nhưng đến giờ thì gã ta đã nắm vững hết mọi thứ, đến từng chi tiết. Thoạt tiên tôi thấy khó chịu, nhưng ngài Ashford – Alfred, gã ta yêu cầu tôi gọi là Alfred – chứng tỏ mình là một thánh giả đầy háo hức. Gã nói mình và bà chị nhiệt liệt ủng hộ việc nghiên cứu trong giới hạn kinh nghiệm. Gã bảo, tôi nên coi họ như những người bạn tri âm, và tại đây, tôi có thể giải bày một cách thoải mái.

Thật kỳ quặc, khi lớn tiếng diễn tả những cảm xúc, những cảm nhận và suy nghĩ mà tôi chưa từng nói ra. Tôi đã kể về việc đó bắt đầu như thế nào lúc tôi còn nhỏ. Về những con thú mà tôi đã trải qua hồi đầu, và sau đó là tới những đứa trẻ khác. Tôi không biết có phải mình có khả năng giết chóc hay không, nhưng cứ nhìn thấy máu là tôi lại kích động lên, chỉ có gây ra đau đớn mới giúp tôi lấp đầy được khoảng không trống trải cô độc trong nội tâm, tạo nên những cảm xúc sâu sắc về sức mạnh và quyền năng.

Tôi nghĩ gã ta rất hiểu về những tiếng hét, về tầm quan trọng của tiếng hét đối với tôi và...

Đủ rồi. Đây không phải thứ cô muốn tìm, nó chỉ khiến cô thấy muốn ói thôi. Cô lật qua vài trang, tìm được một mục khác nói về Alfred và cô chị, liếc thấy vài điểm về chỗ ở riêng và lùi lại, cau mày.

Alfred quan tâm đến một trong những cuộc mổ xẻ của tôi hôm nay, sau đó nói rằng Alexia hỏi thăm sức khỏe của tôi, rằng cô ấy muốn biết liệu tôi đã có đủ mọi thứ cần thiết chưa. Alfred vốn tôn sùng Alexia, và

sẽ không cho phép một ai đến gần cô ấy, nên tôi chưa từng yêu cầu và cũng không có ý định được gặp cô ta; Alfred muốn nhà riêng của họ được giữ kín, mục đích chẳng qua là bảo vệ cô ta cho riêng mình. Gã nói chỗ đó nằm sau lâu đài, phần lớn mọi người không hề biết tới sự tồn tại của nó. Alfred bảo rằng không một ai khác được biết cả. Tôi nghĩ gã ta hiểu rõ giá trị của việc có một người quen cùng chung sở thích.

Gã nói Rockfort có nhiều chỗ cần dùng tới các chìa khóa khác lạ - kiểu như con mắt mà gã ta đưa cho tôi - một số còn mới, một số đã rất cũ. Edward Ashford, ông nội của Alfred Ashford, có vẻ bị ám ảnh về những bí mật, một sự ám ảnh do chịu ảnh hưởng từ những sáng lập viên khác của Umbrella, và Alfred thừa hưởng điều đó. Gã nói mình và Alexia là những kẻ sống sót duy nhất biết mọi khu vực bí ẩn ở Rockfort. Alfred có trong tay đầy đủ các chìa khóa lúc tiếp quản vị trí của ông nội, chúng được làm cho cả hai người họ. Tôi đùa rằng tốt hơn nên có một bộ nữa để phòng trường hợp gã ta tự nhốt mình bên ngoài, và gã cười khẩy. Gã nói Alexia sẽ luôn luôn để gã ta vào trong.

Tôi tin rằng cặp chị em này có một mối liên hệ sâu sắc hơn hẳn những bộ đôi khác - nói theo kiểu ẩn dụ, nếu bạn cắt người này thì người kia sẽ chảy máu. Tôi rất muốn thử nghiệm giả thiết này theo đúng nghĩa đen về mức độ đau đớn. Tôi đã khám phá ra rằng, nhét đầy thủy tinh cắt vụn vào một vết thương mới và khâu nó lại là một...

Đồ bệnh hoạn. Claire liệng cuốn sách sang bên và chùi tay vào quần jean, tự nhủ mình biết nhiều đó là quá đủ. Cô hy vọng một cách chân thành rằng cái cây cỡ bậc thang là của Tiến sĩ Stoker, rằng quả tim đen tối của hắn đã chịu đựng hết nổi, và ý nghĩ phải xuống địa ngục đã khiến bộ mặt hắn nhuốm đầy khiếp đảm - rồi cô đột ngột nhận thấy mình đã hít thở quá nhiều không khí ở đây, nhiều đến nỗi sẽ nôn ọe ra nếu còn ở lại cái bệnh xá này thêm một phút giây nào nữa. Cô quay mình bước nhanh ra cửa, chạy như điên đến bên những bậc thang. Cô nhảy vọt lên hai bậc một, rồi chạy ào qua căn phòng bên trên mà không hề nhìn lại cái xác, không nghĩ đến bất cứ chuyện gì khác ngoài việc biến ra ngoài. Lúc đã ra được bên ngoài, chỗ lối đi dẫn vào cái máy chém, cô tựa người vào vách tường và thở hào hển, ra sức đè nén cơn buồn nôn xuống. Mất vài phút cô mới trở lại được bình thường.

Khi đã trấn tĩnh, Claire nạp một băng đạn mới và quay lại hướng khu huấn luyện. Cô phát hiện thấy mình bị mất khẩu súng thứ hai mà Steve đã đưa, có lẽ đâu đó giữa phòng tra tấn và cửa trước, nhưng giờ có cho vàng cô cũng không muốn chui vào đó nữa. Cô sẽ tìm Steve, rồi họ sẽ cùng tìm mấy cái khóa chết tiệt, cùng tránh xa cái nhà thương điên mà Umbrella dựng nên tại Rockfort.

oOo

Steve khóc lóc một hồi, lắc lư người từ sau ra trước một hồi, lơ mơ cảm thấy mình vừa làm một Việc Lớn. Có những thứ làm thay đổi con người ta vĩnh viễn, và đây là một việc như thế. Cậu đã phải giết chính cha mình. Cả hai người cha của cậu, những người tốt chẳng biết hại ai, đều đã chết. Sẽ không còn ai trên đời này yêu thương cậu nữa, và ý nghĩ đó lặp lại không ngừng, khiến cậu cứ khóc rồi lắc lư người từ sau ra trước.

Chính ý nghĩ về những khẩu Luger đã lôi cậu ra khỏi mớ cảm xúc bùng bùng nhùng, nhắc cho cậu nhớ mình đang ở đâu và chuyện gì đang xảy ra. Cậu vẫn cảm thấy đau đớn kinh khủng cả về thể xác lẫn tinh thần, nhưng đã phần nào trở về với thực tại, cậu ước gì có Claire bên cạnh, ước gì có được một cốc nước. Những khẩu Luger. Đôi mắt mọng nước của Steve bắt gặp chúng, và cậu lôi cả hai ra khỏi thắt lưng, nhìn chúng chăm chăm. Cứ cho là ngu ngốc và vô nghĩa, nhưng từ sâu thẳm đâu đó trong trí óc, thấp thoáng cái khoảnh khắc mà cậu đã lấy những khẩu súng từ trên tường xuống, rồi đến cái lúc mà cậu bị nhốt trong lò nung. Một cái bẫy... và điều hiển nhiên nhất mà cậu có thể tưởng tượng ra, đó là một cái bẫy như vậy dĩ nhiên dùng để ngăn ngừa kẻ khác ăn trộm súng.

Nghĩa là công dụng chúng không phải chỉ để bắn. Đúng rồi, chúng có hình dáng tuyệt hảo, được mạ vàng và hiển nhiên rất đắt, nhưng nhà Ashford đâu đếm xỉa gì tới tiền bạc chứ... và nếu chúng có giá trị tình cảm gì đó, thì đâu thể được đem ra làm bẫy như vậy?

Cậu quyết định nên quay lại và quan sát kỹ hơn nơi treo hai khẩu súng, để xem có gì xảy ra nếu đặt chúng về chỗ cũ không. Từ đây đến đó mất chừng hai phút là cùng, cậu có thể đi rồi về trong khoảng năm phút; Claire chắc sẽ chờ cậu nếu có về đây trước.

Nếu ở lại đây thì mình chỉ biết có khóc thôi. Cậu rất cần cái gì đó để làm.

Steve đứng dậy, cảm giác run rẩy và trống vắng khi phải bụi dính trên quần, không sao tránh được việc liếc nhìn lại nơi cha mình đã chết. Cậu thấy dễ chịu hẳn khi nhận ra Claire đã che phủ ông bằng một tấm vải nhựa. Cô ấy thật cừ khôi... mặc dù vì một lý do nào đó, cậu cứ cảm thấy không được tự nhiên khi thuật lại cho cô mọi chi tiết. Cậu cũng không biết mình cảm thấy thế nào nữa.

Cậu bước ra ngoài, hơi ngạc nhiên khi thấy mình không đứng trong sân trước của khu huấn luyện. Cũng khá ngạc nhiên khi chứng kiến một chiếc xe tăng Đức từ thời Thế chiến II, đang nằm trong góc quanh chỗ cậu đã đi qua. Những bánh xích to tướng lăm lăm lên bùn, tháp pháo xoay vòng với một khẩu súng vĩ đại, toàn bộ đều nguyên vẹn.

Đáng lẽ cậu phải chú tâm tới nó từ trước mới đúng, ít nhất cũng phải ở mức độ cao hơn là hơi ngạc nhiên – chẳng có lý do gì mà một chiếc tăng lại hiện diện trong khu nghiên cứu Rockfort – nhưng lúc này, tất cả những gì cậu cần làm là xem lại cái bẫy của khẩu Luger, để xem có thể làm được gì đó để rời khỏi hòn đảo này. Cậu có một linh cảm tồi tệ, rằng Claire đang sa lầy với việc hồi hạn gã Umbrella bị thương, mà cậu là người đã khơi mào chuyện đó.

Mặt bên kia chiếc tăng là một cánh cửa mở ra sân huấn luyện. Ít nhất thì cảm giác của cậu còn chưa bị hỏng. Có vẻ trời đã tối hơn; Steve nhìn lên và thấy mây đã che phủ cả trăng lẫn sao. Lúc băng qua sân được nửa đường thì có tiếng sấm, lớn đến nỗi mặt đất hình như rung chuyển dưới chân cậu. Đến khi cậu tới được đầu bên kia thì trời tiếp tục đổ mưa.

Steve gia tăng nhịp chân, đảo người sang phải và hướng tới lâu đài. Trời mưa nặng hạt và lạnh giá, nhưng cậu đón nhận nó không chút ngần ngại, bằng cách há lớn miệng và ngừng mặt lên trời, mặc cho nước mưa gột rửa khắp mình. Chỉ vài giây sau là cậu đã ướt đầm đìa.

“Steve!”

Claire.

Cậu có cảm giác bao tử thót lên một cái, trong lúc quay lại nhìn cô chạy đến. Cô bắt kịp cậu bên ngoài cánh cửa dẫn vào lâu đài, dáng vẻ đầy lo lắng.

“Cậu ổn chứ?” cô vừa hỏi vừa ngập ngừng quan sát cậu, những hạt mưa long lanh rủ xuống từ đôi mắt.

Steve định nói rằng mình cừ lắm chứ bộ, rằng cậu đã gạt bỏ mọi điều tồi tệ nhất và sẵn sàng tiếp tục cuộc săn zombie, nhưng khi cậu mở miệng ra thì không nói được chữ nào.

“Tôi chẳng biết nữa. Chắc là ổn,” cậu nói một cách thật thà, cố nặn một nụ cười nửa miệng. Cậu không muốn làm cô ấy lo lắng, nhưng cũng không muốn gợi lại việc đó chút nào.

Có vẻ Claire cũng hiểu, nên lập tức đổi chủ đề.

“Tôi phát giác ra chị em sinh đôi nhà Ashford có một chỗ trú ẩn bí mật phía sau lâu đài,” cô nói. “Không hoàn toàn chắc chắn, nhưng những chìa khóa mà chúng ta tìm có lẽ nằm ở đó. Tôi nghĩ rất có thể lắm.”

“Chắc cô nhận ra điều đó từ, ừm, Rodrigo?” Steve ngờ vực hỏi. Thật khó tưởng tượng nổi một tên nhân viên Umbrella lại tiết lộ bí mật cho kẻ thù.

Claire do dự, rồi gật đầu. “Ổ chỗ lối đi vòng cung,” cô đáp, và cậu thành linh có cảm giác cô đang che giấu điều gì đó. Nhưng cậu không hỏi gì mà chỉ chờ.

“Vấn đề là làm sao vào trong tòa nhà,” cô nói tiếp. “Tôi chắc là nó đã bị khóa, nên có lẽ chúng ta phải mò mẫm quanh lâu đài một ít, để coi có kiếm được bản đồ hay lối đi nào không...”

Cô vén mái tóc ướt sũng đang che phủ cặp mắt, mỉm cười. “...và cậu biết đấy, kiếm chỗ tránh mưa trước khi ướt như chuột lột.”

Steve đồng ý. Họ tiến theo lối đi băng ngang khu đất nham nhở, bước qua vài cái xác vất vưởng dọc đường. Cậu thuật lại với cô ý tưởng của mình về những khẩu Luger, một hy vọng mà cô nghĩ họ nhất định phải bám lấy – cho dù Claire vẫn ngờ rằng, những câu đổ tình ranh nho nhỏ của Umbrella chưa chắc đã theo lô gíc, khi mà nhà Ashford đang nắm quyền kiểm soát hòn đảo.

Họ dừng chân ở cổng trước để chỉnh lại quần áo, kéo lại bị nó làm vướng víu. Cả hai đều ướt mết, cho dù đã cố hết sức vắt khô nước mưa. Thật may mắn là mấy đôi giày hãy còn khô; mặc quần áo ướt vốn chẳng dễ chịu gì, nhưng đi lòng vòng trong một đôi giày ỉ ọp còn tệ hơn gấp bội.

Steve giương súng lên và mở cửa. Cả hai vừa tiến vào vừa run lập cập...

...và nghe có tiếng đóng cửa phát ra trên cầu thang, bên phải.

“Alfred,” Steve hạ thấp giọng. “Dám cá là hần. Nghĩ coi nếu bọn mình khoét vài cái lỗ lên cái móng thâm thương của hần thì sao nhỉ?”

Cậu tiến đến cầu thang, bỏ mặc câu hỏi lại đằng sau. Tên điên khủng này phải chết mới đáng tội, vì những lý do mà Steve đến không xuể.

Claire bám theo, đặt tay lên vai cậu. “Nghe này, tôi tìm thấy một số thứ đằng sau nhà tù... nó cho thấy hần không những điên khủng, mà còn điên khủng trầm trọng. Kiểu một thằng điên giết người hàng loạt.”

“Hiểu rồi,” Steve đáp. “Lại thêm một lý do nữa để xử hần càng mau càng tốt.”

“Chỉ là... chỉ là nên cẩn thận nhé?”

Claire có vẻ lo lắng, và Steve bất chợt thấy như được che chở tuyệt đối.

Đúng, hần sẽ phải đền tội, cậu nghĩ dứt khoát, nhưng vẫn gật đầu để Claire yên dạ. “Nhất định rồi.”

Họ di chuyển nhanh chóng lên cầu thang, dừng lại bên ngoài cánh cửa đóng lại hồi nãy. Steve bước chần ra trước Claire, cô khẽ nhướng mày nhưng không nói gì cả.

“Đến đến ba,” cậu thì thào, xoay tay nắm cửa thật chậm, thấy mừng vì nó không khóa. “Một, hai, ba!”

Cậu xô mạnh cánh cửa, lao vào phòng và quét nhanh khẩu súng, sẵn sàng bắn bất cứ thứ gì di động, nhưng không có gì cả. Đây là một văn phòng nhỏ trống không với ánh sáng dịu dịu, chung quanh dựng đầy các kệ.

Claire cũng đã vào và hướng sang trái, đi qua một cái trường kỷ và một cái bàn thấp chỗ bức tường phía bắc. Steve thất vọng đi theo cô, chờ đợi có thêm một cánh cửa khác dẫn vào một hành lang khác, thấy ngán tới tận cổ với những mê lộ ngõ ngắc ở khắp mọi nơi, vốn luôn khiến cậu phát bực cả mình...

Cậu dừng bước và nhìn chăm chú, giống y như Claire cũng đang làm. Cách chừng mười bước là một bức tường, một ngõ cụt với hai khuôn trống khoét trên một tấm bảng ngang ngực, hình dáng giống hệt hai khẩu Luger.

Steve rùn mình sung sướng trước chiến thắng. Cậu không có một lý do xác thực nào để tin rằng họ có thể tìm được lối vào chỗ trú ẩn bí mật của nhà Ashford, nhưng dấu sao cậu vẫn cứ tin. Có lẽ Claire cũng vậy.

“Tôi nghĩ chúng ta tìm ra rồi,” cô khẽ nói. “Dám cá là vậy.”

9. Chương 8

WOW, CÁI NÀY... WOW, CLAIRE NGHĨ THẦM.

“Wow,” Steve thì thào, và cô gật đầu, cảm thấy hoàn toàn choáng ngợp với không gian trước mắt. Cô vừa nói về tên điên giết người hàng loạt thì phải? Coi bộ giống nơi tụ tập những tên giết người hàng loạt hơn.

Còn một vấn đề nữa sau khi hai khẩu Luger tách đôi bức tường, một câu đố với những con số và một lối đi bị chặn, nhưng cả hai đã cùng phối hợp để giải quyết một cách trọn vẹn, và nó không cản trở họ được lâu. Một lần nữa họ thấy mình đang ở ngoài trời, chứng kiến tòa nhà bí mật tọa lạc trên một ngọn đồi thấp giống như tổ chim kèn kèn giữa cơn mưa trút nước. Nó đã từng là một lâu đài, thật vậy, nhưng không có chút gì giống với tòa lâu đài mà họ vừa đi qua - cũ kỹ hơn, tăm tối hơn, bao quanh bởi hàng đồng hoang tàn đổ nát của những gì đã từng là một ngôi vườn điêu khắc. Bức tượng tiểu thiên sứ bằng đá với đôi mắt

bị mù và những ngón tay cụt dôi theo khi họ tiến về phía tòa nhà, những pho tượng gargoyle với gương mặt cổ quái và đôi cánh mòn vẹt, những mảnh đá hoa cương vỡ vụn dưới chân.

Thật ghê rợn... nhưng còn có một thứ gì đó hơn cả ghê rợn, một thứ không hề đồng dạng.

Họ đứng trong phòng nghỉ, không có một chút ánh sáng nào khác ngoài vài ngọn nến được bố trí sẵn. Không khí phảng phất mùi nước nho ép trước khi lên men, nghe thum thum như mùi rác và giấy da vụn. Sàn nhà được trải thảm nhung, đó là những gì họ có thể nhìn thấy, nhưng dường như nó quá cũ đến nỗi bị mòn rách xác xơ nhiều chỗ, khiến người ta khó lòng nhìn ra nó có màu gì đằng sau cái “màn tối” ấy. Ngay trước mặt họ là những gì còn lại của một cầu thang gác hùng vĩ, trải dài đến tận ban công tầng hai và tầng ba; vẫn còn đó một vẻ thanh lịch tồi tàn toát ra từ những tay vịn đen đúa bởi dấu ấn thời gian, những bậc thang lún, cũng như từ cái thư viện bần thủ bên phải, hay trong những bức tranh sơn dầu treo trên vách tường đã phai màu. Bị ám, đó là từ thích hợp nhất để diễn tả khung cảnh này... chỉ trừ những con búp bê.

Vô số khuôn mặt bé xíu đang nhìn họ chằm chằm từ mọi góc phòng. Những con búp bê Trung Hoa bằng sứ dễ vỡ, nhiều con đã bị nứt mẻ hoặc đổi màu, mặc y phục bằng vải bóng có màu nước, loại thường mặc khi tham gia buổi trà mạn. Những đứa bé bằng nhựa có đôi mắt to tròn và môi hồng mím chặt. Những con búp bê nhồi giẻ rách với gương mặt hình nút ki dị, vài mẩu bông lòi ra ngoài cánh tay quặt quẹo. Chúng xếp thành từng đống, chồng lên nhau, thậm chí một số còn bị đâm xuyên qua bằng que. Claire có thể nhận ra, cách xếp đặt vị trí của chúng không bình thường chút nào.

Steve lấy khuỷu tay khều cô rồi chỉ lên. Trong một thoáng, Claire nghĩ rằng mình đang thấy Alexia treo lơ lửng ngoài mái hiên - nhưng dĩ nhiên nó chỉ là một con búp bê khác, to như người thật, thân hình lủng lẳng khoác một bộ váy dạ tiệc đơn sơ, trang trí hoa văn nổi xung quanh phần mắt cá chân mảnh khảnh giả tạo.

“Có lẽ chúng ta nên...” Claire bắt đầu... và chợt khựng lại, lắng nghe. Có tiếng ai đó đang nói chuyện vang vọng từ tầng trên, giọng phụ nữ. Nghe như ả ta đang tức giận, ngữ điệu rất nhanh và chói tai.

Alexia.

Tiếp theo cái giọng giận dữ ấy là những lời năn nỉ, van xin, Claire nhận ra đó là tiếng của Alfred.

“Mình cũng vô đó góp mặt đi thôi,” Steve thì thào rồi tiến lên những bậc thang, không đợi cô trả lời. Claire vội vã đuổi theo, không chắc nó là một ý kiến hay, nhưng cũng không muốn để cậu đi một mình. Những con búp bê lặng lẽ quan sát họ đi lên, dôi theo bước chân họ bằng những đôi mắt vô hồn, một mực giữ nguyên vẻ lãnh tĩnh như đã có từ bao năm qua.

—o0o—

Alfred cảm thấy gần gũi với Alexia hơn bao giờ hết mỗi khi cả hai trở về phòng riêng, nơi chúng cười cợt và đùa giỡn như trẻ con. Lúc này hẳn cảm thấy mình đang ở gần bên Alexia, nhưng đồng thời cũng vô cùng lo lắng trước cơn phẫn nộ của ả, hẳn ước gì mình có thể làm ả vui vẻ trở lại. Suy cho cùng, chính lỗi lầm của hắn đã khiến ả phải bối rối.

“... và chị không sao hiểu nổi, con nhãi Claire và bạn của nó mà lại có thể khiến em tổn sức như vậy,” Alexia nói, và mặc dù cảm thấy ngượng ngùng nhưng hắn không thể không nhìn ả bằng đôi mắt trù miến, khi ả lướt ngang qua phòng thật duyên dáng trong chiếc áo dài lụa. Người chị song sinh của hắn quả thực rất lịch sự, nhã nhặn, mặc dù ả đang bực mình.

“Em sẽ không thất bại nữa đâu, Alexia. Em hứa đấy...”

“Phải, em sẽ không,” ả nói một cách gắt gỏng. “Bởi vì chị dự tính sẽ tự mình giải quyết chuyện đó.”

Alfred kinh ngạc. “Không! Chị không nên liều lĩnh với chính mình, chị yêu dấu, em... em sẽ không cho phép chị!”

Alexia giận dữ nhìn hắn một lúc rồi thở dài, lắc đầu. ả bước về phía hắn một lần nữa, ánh mắt dịu dàng và âu yếm.

“Em đã quá lo lắng rồi đấy em trai,” ả nói. “Em phải nhớ lấy, phải luôn luôn đối đầu với nghịch cảnh bằng sự mạnh mẽ và niềm kiêu hãnh. Suy cho cùng chúng ta cũng là gia đình Ashford. Chúng ta...”

Đôi mắt Alexia mở to, gương mặt tái nhợt đi. Ắ xoay người nhìn ra cửa sổ, nhìn ra bên ngoài hành lang. Những ngón tay thon thả mân mê dải lụa quanh cổ một cách lo lắng.

“Có ai đó trong hành lang.”

Không!

Alexia phải được an toàn, không một ai được chạm vào cô ấy, không ai cả! Claire Redfield, chắc chắn là nó, cuối cùng thì nó cũng đến đây để hoàn thành nhiệm vụ của mình, để ám sát người hấn yêu dấu. Alfred nhìn quanh, điên cuồng tìm cách bảo vệ ả - kia rồi, khẩu súng trường đang tựa vào bàn trang điểm của Alexia, hấn đã bỏ lại đó trước khi mở lối vào góc xếp. Hấn bước nhanh về phía nó, cảm nhận nỗi sợ hãi của ả cũng như của chính hấn. Cả hai cùng chia sẻ nỗi sợ hãi như thể chỉ là một người.

Alfred tóm lấy vũ khí - và do dự, lúng túng. Alexia cứ khẳng khẳng muốn đích thân ra tay, ả có thể sẽ nổi giận lần nữa nếu như hấn lại xía vào... nhưng rủi như có chuyện gì xảy ra, nếu hấn mất ả...

Tay nắm cửa bỗng nhiên kêu lạch cạch, cùng lúc Alexia tiến tới trước, chớp lấy khẩu súng. Ắ hầu như chỉ đủ thời gian để giơ súng lên trước khi cánh cửa bật tung ra đánh sầm một tiếng. Lần đầu tiên trong gần mười lăm năm trời, chốn riêng tư của bọn chúng đã bị xâm nhập, và ả choáng váng nhận ra mình không thể bắn nếu không muốn Alfred bị thương, nếu muốn còn mạng. Hai tù nhân có súng, và đang chia thắng vào người ả.

Alexia tự trấn tĩnh, quyết không tỏ ra khiếp sợ trước hai đứa nhóc - cả hai đứa nó đang nhìn chăm chăm ả một cách kỳ lạ, gương mặt què mùa của chúng bộc lộ sự bối rối và bất ngờ. Đường như chúng chưa từng gặp mặt với người của tầng lớp thượng lưu thì phải.

Vậy hãy dùng nó làm lợi thế cho mình. Hãy làm chúng mất cảnh giác.

“Cô Redfield, và cậu Burnside,” Alexia nói, hắt cao cằm, giọng nói trang nghiêm theo đúng cách mà một kẻ thuộc dòng họ Ashford cần có, “cuối cùng thì chúng ta cũng gặp nhau. Em trai tôi nói với tôi là các người đã gây ra khá nhiều rắc rối.”

Claire bước về phía ả, hòng súng của cô hạ dần khi dò xét khuôn mặt Alexia. Alexia vô tình bước lùi lại, cảm thấy khó chịu với bộ quần áo ướt sũng và cố giữ vẻ điềm tĩnh, nhưng vẫn để mắt tới vũ khí của Claire. Con nhãi ấy quá chăm chú vào mục tiêu trước mắt, tên nhóc sau lưng cũng vậy.

Alexia lại lùi thêm một bước, ả bị dồn vào góc, giữa cái bàn trang điểm và chân giường, nhưng một lần nữa nó lại là lợi thế của ả.

Chúng nó đang bị ru ngủ trong suy nghĩ rằng ta không nguy hiểm...

“Cô là Alexia Ashford?” Cậu nhóc hỏi, miệng há hốc, không biết đang kinh ngạc hay sợ hãi.

“Ta đây.” Ắ không thể tha thứ cho sự vô lễ kiểu này thêm nữa, nhất là đối với một đứa thuộc giới hạ lưu.

Claire gật đầu chậm rãi, vẫn nhìn vào mắt ả một cách trân trọng và xác xược. “Alexia... em trai cô đâu?”

Alexia quay lại nhìn Alfred - và giật mình vì hấn đã không còn ở trong phòng. Hấn đã để ả tự đương đầu với những người này.

Không, không thể như thế được. Nó chưa bao giờ rời bỏ mình như thế...

Có sự chuyển động bên phải, nhưng khi nhìn lại thì ả nhận ra đó chỉ là cái gương, và... và...

Alfred đang ngoái lại nhìn ả. Đó là khuôn mặt của ả, môi tô son, lông mi cong vút, nhưng lại là tóc và áo khoác của Alfred. Alexia đưa tay lên che miệng, choáng váng, và Alfred cũng làm giống y hệt. Hấn đang nhìn ả, cảm nhận sự ngạc nhiên của chính ả. Như thể hai người chỉ là một.

Alexia hét lên, buông rơi khẩu súng, quên sạch mọi thứ về hai kẻ xâm nhập khi ả chạy ào qua giữa chúng, bất cần biết liệu họ có nổ súng hay không. Ắ chạy tới cánh cửa nối liền với phòng Alfred, hét lên một lần nữa khi phát hiện ra bộ tóc giả màu vàng trên sàn nhà, chiếc áo choàng hoa mỹ cũng nằm cạnh đó.

Alexia vừa khóc thút thút vừa đẩy mạnh cửa, một tấm bảng xoay, lao mình ngang qua phòng Alfred -

- phòng của ta -

- ả loạn choạng lao ra hành lang và hướng tới cầu thang, bắt cần biết nó sẽ dẫn tới đâu. Hết rồi, tất cả đã chấm dứt rồi, mọi thứ đã bị hủy diệt, mọi thứ đều là dối trá. Alexia đã ra đi và không bao giờ trở lại, và hắn đã... ả là...

Cặp song sinh ấy thành linh nghĩ ra cần phải làm gì lúc này, câu trả lời lóe lên trong cái đầu tối tăm bùng bùng của chúng, vạch ra cho chúng con đường phía trước. Chúng đi tới cầu thang, rồi leo xuống với những kế hoạch đang định hình, hiểu rằng bây giờ là lúc phải kết hợp chặt chẽ với nhau, bởi lẽ thời khắc quyết định đã đến.

Nhưng trước tiên, chúng phải phá hủy tất cả.

-o0o-

“Khốn kiếp,” Steve chửi, và khi nghĩ không ra lời nào khác để nói, cậu chửi tiếp.

“VẬY là Alexia chưa bao giờ ở đây,” Claire nói, vẻ mặt vẫn chưa hết bàng hoàng chẳng khác gì Steve. Cô bước qua, nhặt bộ tóc giả lên và lắc đầu. “Cậu nghĩ liệu ả ta có tồn tại hay không?”

“Có thể hồi còn là một đứa trẻ,” Steve nói. “Một người cai ngục già nói đã từng gặp ả ta một lần, hình như cách đây hai mươi năm. Hồi lúc Alexander Ashford còn điều hành mọi thứ.”

Trong suốt mấy giây đồng hồ sau đó, họ chỉ biết đưa mắt nhìn quanh căn phòng, Steve đang liên tưởng xem Alfred trông như thế nào khi hắn tự nhìn mình trong gương. Thật thảm hại, anh gần như cảm thấy khó chịu cho hắn.

Luôn luôn nghĩ rằng chị của mình ở đây - có lẽ đó là người duy nhất trên thế giới này không nghĩ hắn hoàn toàn là một kẻ ngu ngốc - và rồi hóa ra người đó không hề ở đây ...

Claire rùng mình như thể đột nhiên bị dội một gáo nước lạnh, và trở lại mục tiêu chính của họ. “Tốt hơn là chúng ta nên tìm kiếm mấy cái chìa khóa, trước khi một trong hai kẻ đó trở lại.”

Cô hất đầu về phía cái thang nhỏ ở đầu giường. Nó dẫn tới một lỗ hình vuông trên trần nhà. “Tôi sẽ kiểm tra ở đó, cậu kiểm tra xung quanh đây.”

Steve gật đầu đồng ý, và khi Claire đã leo lên cái lỗ trống trên trần nhà thì cậu bắt đầu mở những ngăn kéo rồi lục lọi chúng.

“Cậu không tin nổi có gì trên này đâu,” Claire gọi xuống, ngay khi Steve khám phá ra một cái ngăn kéo chứa đầy quần áo lót và nhiều thứ linh tinh khác mà anh không dám tưởng tượng ra.

“Cô cũng không tin đâu,” cậu gọi ngược lại, tự hỏi Alfred đã mất bao nhiêu thời gian để biến mình thành Alexia. Cậu quyết định là mình thật sự không muốn biết chút nào.

Cậu nghe tiếng giậm chân của Claire trên đầu khi đi đến bàn trang điểm và bắt đầu lục lọi. Rất nhiều mỹ phẩm, nước hoa và trang sức. Nhưng không có bất cứ dấu vết hay biểu tượng nào, một cái chìa khóa nhà cũng không có.

“Chưa có gì cả, nhưng... này, có một cái thang khác,” Claire hét lên.

Tuyệt thật, Steve nghĩ thầm, trong lúc tìm thấy một chiếc hộp chứa đồ dùng văn phòng với những bông hoa màu trắng xinh xinh trên giấy. Cậu càng lúc càng lo lắng việc Alfred đang trở lại, và muốn rời khỏi căn phòng quái đản của người chị tâm thần của hắn càng sớm càng tốt.

Có một tấm thiệp màu trắng nhỏ xíu nằm trên bao thư. Steve nhặt nó lên, chú ý thấy nét chữ của phụ nữ với lời lẽ nhiệt tình.

Alfred yêu mến - em là một người lính can đảm và tài giỏi, bao giờ cũng chiến đấu để phục hồi tên tuổi của dòng họ Ashford về lại sự vinh quang vốn có của nó. Chị luôn luôn nghĩ về em, yêu em. Alexia.

Kịch. Steve thả tấm thiệp xuống, vẻ mặt đăm chiêu. Đó chỉ là hắn ta, hay là Alfred đã tự tạo ra một mối quan hệ nghiêm túc không bình thường với chị gái tưởng tượng của hắn?

Phải, nhưng nó không giống thật, không giống việc bọn họ có thể làm chút nào... xét theo lẽ tự nhiên. Kịch kịch. Một lần nữa, Steve quyết định rằng mình không biết thì hơn...

“Steve! Steve, tôi nghĩ mình tìm được rồi! Tôi đang xuống đây!”

Quá phấn khởi với niềm hy vọng và niềm tin vừa xuất hiện, Steve nhe răng cười và quay về phía cái thang. Những lời nói của cô khiến cậu hết sức hài lòng. “Không nhầm chứ?”

Đôi chân quỵn rũ của Claire xuất hiện, giọng cô rõ ràng hơn, và cậu có thể nghe thấy sự kích động biểu lộ trong lời đáp của Claire khi cô vội vàng đi xuống. “Không nhầm. Có một cái hộp trò chơi kéo quân trên đó, và một căn gác xếp bên trên - ô - và cậu phải thử cái chìa khóa hình chuồn chuồn này...”

Một tiếng còi báo động cất lên, vang vọng xuyên qua tòa nhà khổng lồ, ồn ào và liên hồi. Claire nhảy xuống giường, tay giữ lấy ba chiếc chìa khóa và một vật dài bằng kim loại. Họ nhìn nhau, cùng sợ hãi và bối rối, và Steve nhận ra mình cũng có thể nghe thấy tiếng báo động bên ngoài, một thông báo khô khốc và trống rỗng tạo ra bởi một hệ thống âm thanh rẻ tiền. Có vẻ nó được phát ra trên khắp hòn đảo. Trước khi hai người kịp nói lời nào, một giọng nữ thanh nhiên lạnh lùng bắt đầu phát ra xuyên qua những tiếng kêu be be của còi báo động, lặp đi lặp lại theo một trình tự ghi âm sẵn.

“Hệ thống tự hủy đã được kích hoạt. Toàn bộ nhân viên hãy rời khỏi ngay lập tức. Hệ thống tự hủy đã được kích hoạt. Toàn bộ nhân viên...”

“Đồ khốn,” Claire mắng, và Steve hùa theo không chút do dự, thề nguyện rửa tên đồng bóng vênh váo đó, nhưng chỉ được khoảng hai giây. Họ phải đến chỗ máy bay ngay.

“Đi mau,” Steve nói, chớp lấy khẩu súng của Alfred và đặt tay lên sau lưng Claire, thúc cô về phía cánh cửa. Trung Tâm Giam Giữ Tội Phạm và Trại Huấn Luyện Quân Đội Đảo Rockfort của Umbrella - nơi mà Steve đau lòng về người mẹ và mất đi người cha, nơi mà hậu duệ cuối cùng của dòng họ Ashford trở nên điên loạn, và những kẻ thù của Umbrella đã gieo rắc hạt giống cho sự diệt vong – sắp sửa biến mất, và cậu không muốn quanh quẩn ở đây khi điều đó xảy ra.

Claire không cần thêm bất cứ lời khuyên nào. Họ cùng nhau đẩy cửa và chạy, bỏ lại sau lưng những chứng tích thảm hại tạo ra từ ý nghĩ lộn xộn quái đản của Alfred.

—o0o—

Sau khi kích hoạt chuỗi hệ thống phá hủy trong lâu đài, Alfred và Alexia vội vã đến phòng điều khiển chính, Alexia giành lấy việc vận hành bàn điều khiển phức tạp. Xung quanh chúng, đèn bật sáng trưng và máy tính đều đều phát ra thông báo xen lẫn tiếng còi báo động. Tất cả chuyện đó thật khó chịu và bức bối với ả, nhưng chắc chắn cũng khiến bọn sát thủ chết khiếp. Alexia có phương tiện để tẩu thoát, một chìa khóa dẫn đến phòng ngầm nơi cất giữ chiếc động cơ phản lực, nhưng ả phải bảo đảm rằng bọn nhóc quê mùa kia đã bị kẹt lại đằng sau. Á và Alfred chưa thể bỏ đi chừng nào chưa chắc chắn rằng chúng sẽ chết.

Ồ, bọn nó sẽ chết, ả nghĩ, mỉm cười, hy vọng rằng bọn chúng sẽ không bị kẹt trong vụ nổ trực tiếp nào. Tốt hơn là chúng sẽ bị thương trong đồng đổ nát, rồi nằm chờ chết từ từ trong đau đớn... hoặc có lẽ những con thú ăn thịt trên đảo sẽ săn đuổi và giết chúng, nuốt chửng chúng xuống trong bộ dạng những mảng thịt lớn vậy máu.

Alexia kích hoạt những chiếc camera của hệ thống an ninh trong lâu đài và trên mặt đất, háo hức chờ thấy Claire và tên hiệp sĩ bé nhỏ của nó co rúm trong sợ hãi, hay đang la hét trong hoảng sợ. Á không nhìn thấy gì cả; lâu đài trống rỗng, ánh sáng và âm thanh của tai họa sắp xảy ra truyền đến một cách vô ích, đang báo động trên những hành lang trơn trượt và những căn phòng kín mít.

Chúng có lẽ vẫn còn trong nhà chúng ta, quá sợ hãi đến nỗi không dám rời khỏi, hy vọng một cách tuyệt vọng rằng sự hủy diệt sẽ chừa nơi đó ra... Dĩ nhiên là không, sẽ không nơi nào trên hòn đảo này không bị ảnh hưởng...

Sau đó Alexia nhìn thấy chúng và sự hài hước của ả biến mất, thay vào đó là lòng căm thù sục sôi xen lẫn thịnh nộ. Màn hình cho thấy chúng đang trên bến tàu ngầm, thẳng nhóc quay cái bánh xe. Bầu trời bắt đầu sáng lên, chuyển dần từ đen thành xanh thẫm, ánh trắng nhợt nhạt như muốn vạch trần mưu toan ranh mãnh và lén lút của chúng.

Không. Không có cơ hội nào bọn chúng. Đúng là chiếc máy bay chở hàng trống không vẫn đang trong bến, đúng là cây cầu đã nâng lên, nhưng Alfred đã ném tất cả đầu mối xuống biển sau cuộc tập kích rồi kia mà. Làm sao mà bọn chúng lại tin rằng mình có cơ hội chứ...

... trừ việc chúng đã ở trong phòng riêng của mình.

“Không!” Alexia rít lên, nện nắm đấm xuống bàn điều khiển, điên tiết. “Á sẽ không dễ yên như vậy, không đâu! Á phải tự tay giết chúng, móc mắt chúng ra, xé xác chúng!”

Có một con Tyrant, Alfred thì thào vào tai ả. Cơn giận của Alexia chuyển thành niềm hân hoan mãnh liệt. Đúng rồi! Đúng rồi, có một con Tyrant, vẫn còn bị tạm ngưng hoạt động! Và nó đủ thông minh để làm theo sự điều khiển. Thật quá đơn giản, chỉ việc đánh thức rồi hướng nó đi theo đúng hướng.

“Bọn bay sẽ không thoát được đâu!” Alexia hét lên, mỉm cười, quay vòng trong sung sướng và chiến thắng... và sau một lúc, Alfred phụ họa theo trong cơn thỏa mãn không sao kể xiết, khi máy tính đổi tiếng và bắt đầu đếm ngược những số cuối cùng.

—o0o—

Cuộc chạy trốn diễn ra trong chớp mắt - một cú nước rút thoát khỏi căn phòng khủng khiếp của nhà Ashford rồi đổ dốc xuống cái sườn đồi trơn trượt dưới mưa, đến tòa lâu đài và xuống những bậc thang, thêm nhiều bậc nữa để đến bến tàu nhỏ xíu, nơi Steve cho nổi tàu ngầm lên. Còi báo động vang theo mỗi bước chân thúc giục họ chạy nhanh hơn, tiếng thông báo lặp đi lặp lại như muốn nhắc nhở họ cái hiện thực không thể thay đổi.

Ngay khi họ leo ra khỏi tàu ngầm, cái giọng nữ mĩa mai đã ngừng lặp lại để bắt đầu một lời nhắn mới - và tuy không hoàn toàn giống nhau một cách chính xác về từ ngữ, nhưng trong Claire đột nhiên lóe lên ký ức về Raccoon, về việc đứng trên sân ga xe điện ngầm còn cái hệ thống tự hủy thông báo không ngừng rằng kết thúc đang đến gần.

“Chuỗi tự hủy đã được kích hoạt. Còn năm phút cho đến khi bắt đầu nổ.”

“Nổ con khỉ,” Steve nói, lần đầu tiên anh chàng mở miệng kể từ khi rời tòa nhà bí mật. Và bất chấp việc có thể sẽ không chạy kịp, bất chấp tình trạng kiệt quệ và những ký ức khủng khiếp luôn ám ảnh không ngừng, khuôn mặt ngờ nghệch của Steve vẫn khiến cô không khỏi buồn cười.

Nó sẽ nổ chứ gì nữa?

Claire bắt đầu cười, và mặc dù đã cố gắng nhưng cô vẫn không sao nín được ngay lập tức. Thậm chí cái chết đang đến gần cũng không thể làm cô ngừng cười được. Cơn kích động đã trở nên khôi hài ngoài mong đợi... và cái nhìn lom lom của Steve cũng không có tác dụng gì mấy.

Dù có kích động hay không thì cô cũng biết rằng họ cần đi cho nhanh. “Đi nào,” cô nói một cách ngắc ngứ, đồng thời ra hiệu cho cậu đi trước.

Steve nhìn Claire như thể cô mất trí tới nơi, đồng thời nắm tay cô và kéo đi theo. Sau vài cú sẩy chân - và nhận ra rằng trận cười của mình có thể giết chết cả hai - Claire tự kiềm chế lại.

“Tôi ổn mà,” cô vừa nói vừa thở hổn hển, và Steve bỏ tay ra, khuôn mặt tái nhợt thoáng hiện một nét nhẹ nhõm.

Họ đi xuống thêm vài cầu thang, xuyên qua một chỗ giống như đường hầm dưới nước, và khi đi đến được cánh cửa cuối đường, máy tính thông báo rằng một phút nữa đã trôi qua, rằng họ chỉ còn lại bốn phút. Nếu có cơ hội để tiếp tục cười, thì lúc này Claire cũng không còn lòng dạ nào mà cười nữa.

Steve xô cửa và lách qua bên trái, cả hai người cùng nhảy qua ba cái xác nhiễm virus, tất cả đều mặc đồng phục Umbrella. Claire bất chợt nghĩ đến Rodrigo và tim cô thất lại. Cô hy vọng anh ta sẽ an toàn tại đó, hoặc là đã đủ khỏe để rời xa khu nhà... nhưng cô không thể tự lừa mình về cơ may của anh ta. Cô chỉ còn biết cầu chúc cho Rodrigo được may mắn, rồi xua tan suy nghĩ đó và tiếp tục cùng Steve đi qua một cánh cửa khác.

Cuộc hành trình của họ kết thúc tại một cái hang khổng lồ tối tăm rào bằng kim loại, trông như cái giá treo bên trên chiếc thủy phi cơ, và niềm hy vọng thoát hiểm của họ đang nằm bên phải đằng trước – một chiếc máy bay chở hàng cỡ nhỏ nổi bập bênh dưới cái sàn mắt lưới mà họ đang đứng. Không xa lắm về phía bên phải, ánh sáng buổi rạng đông đang tạo thành một cánh cổng khổng lồ mở ra đại dương.

“Bên này,” Steve nói và chạy nhanh về phía cái thang máy nhỏ chỗ bờ rìa, có bàn điều khiển dạng đứng sát bên. Claire bám theo, sờ soạng lấy ra ba cái khóa trong ba lô của mình.

“Tiến trình tự hủy đã được kích hoạt. Còn ba phút đến khi vụ nổ bắt đầu.”

Bàn điều khiển có một tấm bảng trên cùng với ba ô trống hình lục giác. Steve chụp lấy hai cái, rồi cùng Claire đặt cả ba cái khóa về đúng vị trí của nó.

Ôi, làm ơn đi mà...

Có một tiếng cạch và tấm bảng sáng lên, âm thanh o o vọng ra từ phần thân của cỗ máy đứng. Steve mỉm cười, và khi Claire thở ra, cô phát giác thấy mình đã nín hơi từ nãy giờ.

“Giữ chặt nào,” Steve nói và rà tay lên tấm bảng, bật hết mọi thứ.

Thang máy rung lên nhẹ nhẹ rồi hạ thấp theo một đường xiên, đồng thời cánh cửa hình tròn của máy bay bung ra, hạ xuống để lộ những nấc thang. Claire cảm thấy tất cả xảy ra một cách chậm chạp, một điều gì đó thật hào huyền khi thang máy chạm vào những bậc thang, rung thêm một cái nữa rồi dừng lại; thật khó mà tin rằng cuối cùng điều đó đã thành hiện thực, rằng bây giờ họ đang rời khỏi cái hòn đảo đáng nguyên rủa của Umbrella.

Đánh chết cũng khó mà tin, thôi đi nào!

Họ leo vào máy bay, Steve chạy lên phía trước để khởi động trong khi Claire đi kiểm tra phần còn lại – có mỗi một khoang chở hàng cực lớn, hầu như trống rỗng, chiếm gần hết máy bay, được ngăn cách với khoang lái bởi một cánh cửa sập bằng kim loại cách âm. Phần khoang lái có một nhà vệ sinh nhỏ đằng sau chỗ phi công ngồi, nó chẳng có thêm tiện nghi nào khác ngoài một cái rương khá dài nằm tuốt phía sau, bên trong có một bình nhựa chứa được hai galông nước, đủ nhiều để giảm bớt căng thẳng cho Claire.

Dù được cách âm, họ vẫn có thể nghe thấy tiếng máy ghi âm vang đến từ bên ngoài khi Steve tìm thấy bàn điều khiển cho cánh cửa, nó được nâng lên và sập xuống khi hệ thống đếm ngược còn hai phút. Claire vội vàng đến bên cạnh cậu, tìm cô thật sự bắt đầu đập thình thịch; hai phút không là gì cả. Cô muốn giúp đỡ, muốn hỏi xem liệu cô có thể làm được gì, nhưng toàn bộ sự tập trung của Steve đang hướng về bảng điều khiển. Cô nhớ Steve từng bảo là “không chắc chắn” về kỹ năng bay, nhưng bản thân cô cũng có biết mô tô gì đâu mà phàn nàn. Từng giây đồng hồ trôi qua, và cô phải tự ép mình không được cất tiếng làm nhảm, không được làm bất cứ điều gì khiến cậu rối trí.

Những động cơ máy bay rung lên, âm thanh lớn hơn và tròng trành hơn, thần kinh của Claire căng lên để thích nghi - và khi giọng nữ của cái máy tính đáng sợ ấy nói lần nữa, Claire thấy mình đang ôm chặt phía sau ghế ngồi của Steve, những ngón tay cô trắng bệch.

“Còn một phút đến khi bắt đầu nổ. 59... 58... 57...”

Điều gì xảy ra nếu nó quá phức tạp, điều gì xảy ra nếu cậu ấy không thể làm được? Claire nghĩ, và hoàn toàn chắc chắn rằng cô sẽ bị nổ tung lên.

“44... 43...”

Steve đột ngột thẳng lưng lên, gạt một thứ như cần số về bên phải và đẩy nó tới, trước khi đặt tay lên thanh gạt. Tiếng động cơ lớn hơn, và chậm, rất chậm, máy bay bắt đầu di chuyển.

“Cô sẵn sàng chưa?” cậu hỏi, giọng nói nghe như cười cợt, và Claire muốn quy xuống vì nhẹ nhõm, hai đầu gối yếu ớt hằn đi trước mấy từ ngắn ngủi đó.

“30... 29... 28...”

Máy bay từ từ tiến tới dưới một cái cầu thấp bằng kim loại, nó gần cánh cửa đến mức cô có thể thấy những cơn sóng nhỏ đang vỗ vào phần vỏ kim loại. Có một tiếng đập lớn trên đầu, do cây cầu đã quẹt vào phần nóc máy bay, nhưng họ vẫn di chuyển, chậm và đều đều.

“17... 16...”

Khi Steve tiến vào vùng nước mênh mông, số đếm ngược đã đến mười... và sau đó quá xa để có thể nghe thấy, khi tiếng động cơ lớn hơn đến khó tin. Họ tăng tốc, quãng đường bằng phẳng trở nên gập ghềnh khi họ bắt đầu lướt trên những ngọn sóng. Bây giờ có đủ ánh sáng trên bầu trời để Claire nhìn thấy họ đang rời khỏi mạn phải hòn đảo, nhiều đá đến khó tin. Có những gờ đá nhỏ bao bọc phần lớn đảo Rockfort, nhô lên khỏi mặt nước giống như những bức tường tua tủa của pháo đài.

Ngay trước khi Steve bắt đầu kéo cần gạt ngược về để tăng tốc độ bay lên, Claire nhìn thấy vụ nổ đầu tiên, âm thanh dội đến sau hai giây - một loạt tiếng nổ như sấm và trầm nhanh chóng nổi lên từ phía xa, nhỏ dần khi Steve chậm chậm đưa họ bay lên.

Khi chiếc máy bay chở hàng lao vào không trung, những cột khói đen khổng lồ cuộn cuộn bốc lên dưới ánh bình minh, phủ bóng xuống khu nhà đang tan rã. Những ngọn lửa lan ra khắp nơi, và mặc dù cô không biết chính xác vị trí của cái đang nhìn, nhưng cô nghĩ mình đã thấy biệt thự nhà Ashford đang bị phá hủy trong ngọn lửa, một vùng sáng màu cam rộng lớn đang bốc lên từ những gì trước đây đã từng là tòa lâu đài. Vẫn có những kiến trúc còn nguyên, nhưng phần lớn chúng đều đã biến mất trong gạch vụn và tro tàn.

Claire hít thật sâu và thở ra chậm chậm, cảm thấy những bắp thịt căng cứng đang giãn ra. Tất cả đã kết thúc rồi. Một khu nghiên cứu khác của Umbrella đã biến mất, hệ quả tất yếu của sự xâm phạm tính công bằng trong khoa học, bởi vì sự vô đạo đức dường như đã trở thành một thành phần cơ bản trong chính sách của chúng. Cô hy vọng rằng cái linh hồn đau đớn, méo mó của Alfred Ashford cuối cùng cũng tìm ra vài thứ đại loại như sự bình yên... hoặc bất cứ thứ gì mà hắn xứng đáng.

“Nào, chúng ta đi đâu?” Steve bỗng nhiên cất tiếng hỏi, kéo cô ra khỏi những suy nghĩ vẩn vơ. Claire ngoảnh mặt về phía cửa sổ, cười toe toét, chuẩn bị tặng cho chàng phi công một nụ hôn. Steve đáp lại ánh mắt của cô, cũng cười toe toét - và khi họ nhìn vào mắt của nhau, thời gian như ngừng trôi, lần đầu tiên cô chợt nảy ra ý nghĩ rằng anh chàng không chỉ là một đứa trẻ con. Không đứa trẻ con nào nhìn vào cô như anh chàng đang nhìn lúc này... và mặc dù đã nhất quyết sẽ không khuyến khích cậu ta, nhưng cô cũng không quay đi chỗ khác. Cậu ta hiển nhiên là một anh chàng dễ nhìn, nhưng trong suốt mười hai giờ đồng hồ qua cô đã nghĩ cậu chẳng qua là một thằng em trai khó ưa - nên thật không dễ để bước qua lằn ranh ấy, cho dù cô có muốn đi nữa. Mặt khác, sau những gì cùng nhau trải qua, cô đã quen tỏ ra vững vàng, mạnh mẽ trước Steve, đến độ gần như hoàn toàn tự nhiên...

Claire dừng việc tiếp xúc bằng ánh mắt và quay đi. Họ đã tự do và an toàn được đầy một phút rưỡi; cô muốn suy nghĩ kỹ một chút trong khi tiếp tục đi tới. Steve quay lại tập trung vào bàn điều khiển, hơi đỏ mặt một chút, và rồi có một tiếng thình trên nóc, có vẻ ở ngay sau chỗ có cái lồng treo khi này.

“Cái gì thế?” Claire hỏi, ánh mắt ngó lên như thể chờ đợi cái gì đó sẽ chui xuyên qua lớp kim loại.

“Chẳng biết,” Steve nói, cau mày. “Không có gì trên đó cả, vì thế...”

RẦM!

Máy bay dường như lắc lư trong không trung và Steve vội vàng giữ thăng bằng lại, trong khi Claire theo bản năng nhìn về phía sau họ. Âm thanh phá hoại đến từ cái khoang.

“Cửa sập của khoang chứa hàng đã mở ra,” Steve nói, chỉ tay vào một cái đèn nhỏ trên bàn điều khiển, đập tay vào một cái nút khác. “Tôi không thể đóng nó lại được.”

“Tôi sẽ đi kiểm tra nó,” Claire nói, và trước vẻ mặt không vui của Steve, cô mỉm cười. “Cậu cần giữ nguyên độ cao, được chứ? Tôi hứa sẽ không nhảy xuống đâu.”

Cô quay về phía cái khoang, và lúc Steve nhìn đi chỗ khác, cô vô tình quơ lấy khẩu súng trường treo phía sau ghế phi công, khẩu súng mà Alfred đã bỏ rơi. Cô vẫn còn giữ khẩu bán tự động, nhưng ống ngắm hồng ngoại của súng trường có độ chính xác tuyệt đối, và lại cô cũng không muốn đục đầy lỗ trên máy bay, nên khẩu 22 này là lựa chọn tốt hơn. Có một hoặc hai con quái vật trên đảo, và có lẽ chúng đã đi lậu vé trên

máy bay, nhưng cô không muốn Steve lo lắng hay dính líu vào. Hai người họ cần cậu ta làm công việc điều khiển.

Dù có là gì đi nữa, mình cũng phải tự xử lý nó, cô nghĩ một cách dứt khoát, cầm lấy tay nắm cửa. Thật vậy, có thể cô đã hơi quá phóng đại vấn đề, có thể chỉ là một cánh cửa bị hỏng và một cái bản lề bị gãy thôi. Cô mở cửa...

... và nhảy vào trong, đóng sầm cánh cửa phía sau cô trước khi Steve có thể nghe thấy tiếng động, điều này quá sức chịu đựng của một anh chàng thiếu niên...

Toàn bộ những gì phía sau cái khoang đã biến mất, cửa sập bị xé toang, những đám khói và mây lướt qua với tốc độ khó tin. Claire bối rối lùi lại một bước - và nhìn vào cái nguyên nhân gây ra chuyện này.

Gã X, tâm trí cô nhảy múa loạn xạ, nhớ lại cái thứ gớm ghiếc tại Raccoon, cái gã săn đuổi tàn bạo trong áo khoác dài, đen, nhưng cái giống sinh vật to lớn vụng về đang đứng kia không giống lắm. Nó có dáng người, kích thước khổng lồ và không có tóc như con quái vật X, da thịt có màu xám kim loại tương tự - nhưng cao hơn và vạm vỡ hơn, được thiết kế với kích cỡ phải đến tám feet, bờ vai rộng đến khó tin, phần bụng lộ nhô những bắp thịt. Nó không có bộ phận sinh dục, mà chỉ có một cục bứu tròn nằm dưới háng. Và những cánh tay không phải là tay người nữa, chúng còn hơn cả một vũ khí giết người. Nắm tay trái của nó là một cái chùy có mấu kim loại, to hơn cả đầu cô, còn tay phải là sự kết hợp của cơ thịt với những con dao cong vút, hai trong số đó dài ít nhất một feet.

Và nó không mặc áo khoác, ý nghĩ đó thoáng qua óc Claire, khi con quái vật đảo con mắt trắng đục về phía cô rồi quay đầu lại và gào lên, một tiếng gào của cơn khát máu và giận dữ.

Sợ hãi nhưng quả quyết, Claire bắt ngờ giương vũ khí lên ngay khi cái sinh vật ấy bắt đầu chú ý tới cô, và rọi một chấm màu đỏ lên con mắt phải không màu của nó. Cô siết chặt cò súng...

...và nghe thấy tiếng cách khô khan trong cái khoang trống rỗng, âm thanh chói tai bắt chập những cơn gió dữ dội đang xoáy qua chiếc máy bay bị hư hỏng.

10. Chương 9

KHÔNG MỘT LỜI NGUYỄN RỦA NÀO ĐỦ SỨC diễn tả chính xác sự bất lực của cô. Claire nhanh chóng vứt bỏ món vũ khí vô dụng và bỏ chạy, lách mình sang bên phải, không muốn bị kết thúc vì mắc kẹt trong xó, không thể tin rằng cô đã không nghĩ đến việc kiểm tra lại vũ khí. Có sáu hay bảy cái thùng gỗ được chất đồng sát bức tường gần cánh cửa buồng lái, nhưng không thể nắp được vào mặt bên nào cả; như thể chẳng khác nào chui đầu vào rọ.

Chạy mau!

Ngay khi cô chạy dọc theo bức tường, con quái kền cang cũng chậm rãi quay mình rượt theo, cô chộp lấy khẩu bán tự động dưới thắt lưng và gạt khóa an toàn theo cảm giác, không dám rời mắt khỏi nó. Nó cà nhắc tiến về phía cô trên những cái chân to bằng thân cây, tập trung một cách kỳ lạ vào từng bước đi của cô.

Khoang chứa hàng chẳng phải quá lớn, có lẽ dài chừng ba mươi lăm feet và rộng mười hai feet. Cô lao nhanh ra đằng đuôi máy bay, không khí lạnh buốt đột nhiên ập đến như muốn hút lấy cô vào những đám mây. Cô khom người xuống, không dám nghĩ tới việc đi sai bước, rồi băng ngang khoảng trống để tiếp cận vách bên kia, túm lấy một chỏm kim loại nhô lên bằng những ngón tay run rẩy.

Con quái vẫn còn cách xa ít nhất hai mươi feet. Claire tựa vào vách, chờ nó đến gần hơn trước khi bỏ chạy lần nữa. Ít ra thì nó cũng khá chậm chạp, nhưng cô phải nghĩ ra cách gì hay hơn là cứ chạy quanh một vòng tròn.

Cô đang quan sát nó, có thể nhìn thấy nó rất rõ... nhưng những gì xảy ra tiếp theo lại y như ảo giác. Nó gục nhẹ cái đầu ánh bạc của mình xuống –

- và bất thành linh chỉ còn cách cô năm feet, khoảng cách rút ngắn trong tích tắc, nó đang buông cách tay phải xuống, phá tan bầu không khí bằng tiếng xẹt rất rõ, tóe lửa...

Claire không kịp nghĩ gì khác hơn là chạy có cờ, hành động nhanh đến nỗi chính cô cũng khó tin. Trong phút chốc cô chỉ còn là một thân hình, đang cúi nhanh và chạy nước rút...

...và cô đã ở phía bên kia của chiếc máy bay, con quái vật lại chậm chậm, chậm chậm di chuyển khi cô nhìn lại.

Ah! Đón lấy nè! Máy bay có bị dính vài lỗ đạn chắc cũng không sao. Claire nổ súng, một cụm tám viên đạn 9 ly ghim thẳng vào giữa ngực nó - tất cả đều trúng mục tiêu.

Cô thấy những cái lỗ viên đen xòe ra gần cái chỗ mà nếu là con người nơi đó sẽ là trái tim, không có máu nhưng có những mô đen, nhầy nhụa lộ ra, tạo thành những khối u mềm quanh vết thương. Con quái ngay lập tức dừng lại - và sau hai giây đồng hồ, nó lại bước tiếp, từng bước một, sự tập trung của nó vẫn không thay đổi.

Nỗi khiếp sợ bao trùm lấy cô, phải ra khỏi đây, nó sắp giết mình, mang theo Steve, có lẽ phải dùng khẩu súng khác...

Không, cô không thể, và điều đó chẳng giúp được gì mà chỉ làm mọi việc tệ thêm. Gã X đã được lập trình cho một mục đích riêng rẽ, để thu cho được một mẫu virus; hơn nữa cô ngờ rằng con quái đang đặc biệt bám theo mình, nếu cô mà ra khỏi khoang chứa hàng, nó có thể sẽ chọc thủng cửa sập rồi giết chết cô và Steve. Ít ra với cách này, cậu ấy còn có cơ may. Vả lại đạn 9 ly đã là thứ vũ khí có sức công phá lớn nhất trên chiếc máy bay này rồi, nếu nó có thể chịu được tám viên vào ngực thì một khẩu súng khác cũng chẳng khác hơn.

Thử một phát vào đầu, như con quái vật một tay.

Có thể thử, nhưng cô cảm thấy một thứ không bị chảy máu thì chắc cũng không thể bị mù. Mắt nó thật lạ, dường như chẳng phải dùng để nhìn... và sự thật là họ đang trên một chiếc phi cơ đang di chuyển, lắc lư và tròn trành; không có nòng ngắm thì làm sao cô có thể bắn trúng mục tiêu chỉ với một phát duy nhất?

Mọi thứ lướt qua tâm trí cô trong khoảnh khắc, rồi cô lại tiếp tục di chuyển, nhích dần đến phần đuôi máy bay lần nữa - sợ phải chạy, sợ phải đứng chờ, tự hỏi liệu mình có được bao nhiêu thời gian trước khi nó lại xông đến, và lúc đó mình nên làm gì...

...và nó lại cúi thấp đầu xuống như lúc nãy, toàn thân Claire chuẩn bị di động tiếp, nhưng một ý tưởng chợt thành hình. Cô tách khỏi vách rồi chạy xéo về phía nó, nếu cú này không xong chắc mình tiêu đời...

...và Claire cảm nhận được cái lạnh toát ra từ da thịt quái dị của nó khi nó chạy vụt qua, gần đến nỗi cô ngửi thấy được mùi thối rữa. Và sau đó hai bên đã ở hai đầu đối diện của cái khoang trống lốc, nó quay người lại thật chậm rãi. Thật là thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc; nếu gần thêm một inch nữa, nếu cô chậm thêm nửa bước nữa, chắc là mọi chuyện đã xong.

Súng cũng không dùng được, cô không thể rời khỏi đây, vì vậy con quái vật phải ra ngoài, nhưng bằng cách nào? Luồng không khí ở khoảng trống cuối khoang chứa hàng rất mạnh, nhưng cứ cho là cô có thể vượt qua được thì nó cũng không thể nào tác động nổi con quái vật nặng nề này... cô phải làm nó mất thăng bằng, có lẽ sẽ dụ nó ra khoảng trống và làm sao đó cho nó ngã, chứ cô thì không đủ mạnh để đẩy ngã.

Khốn kiếp thật, nghĩ xem nào! Nó lại bắt đầu tiến về phía cô, một bước, hai bước. Claire đảo mắt nhìn ra xa, tìm kiếm quanh sàn nhà gần khoảng trống đó, xem có gì có thể làm cho nó vấp ngã, có lẽ là rãnh thủy lực...

Rãnh thủy lực.

Dùng để đẩy mấy cái thùng gỗ nặng nề về phía đuôi máy bay, rồi dõ xuống đất. Sự thật là có hai cái thùng rỗng nằm trên bục sắt ngay đầu rãnh trượt, cách cửa buồng lái có vài bước chân. Bộ phận điều khiển được lắp vào bức tường bên ngoài, ngay phía trước cánh cửa.

Nó chậm quá, không được. Kỳ thực nó chậm là do phải tải nặng; chứ nếu chỉ có một hoặc hai cái container rỗng trên sàn thì ai biết được sẽ nhanh tới cỡ nào? Cô phải tiếp cận bộ phận điều khiển, để xem...

Có một cái bóng lướt tới, rồi tiếng cây chùy răng mấu rít lên và xẹt thẳng đến đầu Claire. Cô nhảy tới trước, lạng người sang bên theo bản năng, nhưng vẫn chưa đủ nhanh. Mấy cái vuốt tuy không quật trúng cô, nhưng lực tay của nó đã làm tai cô đau điếng lên, khiến cô cúi nhủi.

Ngay tức khắc, con quái vật cúi người và quật tay phải xuống, nhưng cô đã kịp hành động bằng cách lăn mình lúc vừa tiếp đất. Bàn tay có những lưỡi dao vạch xuống sàn làm tóa cả lửa, nó tru lên đầy giận dữ còn Claire ngồi bật dậy, cố gắng không để tâm đến cái tai đau nhói cũng như những chấm đen nhỏ xíu xuất hiện ngoài rìa tầm mắt. Thay vào đó cô chạy đến chỗ điều khiển thủy lực, trong lúc sinh vật kia đứng thẳng dậy, lại di chuyển một cách máy móc, dáng vẻ đứng đưng như thể nó chưa hề điên tiết lên vài giây trước.

Sau vài bước chạy, cô đã nhìn thấy cái bảng điều khiển khá đơn giản, gồm công tắc điện, một bộ quay số để nhập trọng lượng ước tính, nút di chuyển tới lui, một màn hình kết xuất cỡ nhỏ, một cái khóa khẩn cấp. Claire ấn công tắc điện, đẩy trọng lượng đến mức tối đa, khoảng non ba tấn.

Cô liếc nhanh về phía sinh vật kia, thấy khoảng cách hãy còn an toàn, và thấy nó chỉ còn cách lần ranh chừng một hai bước. Bàn tay cô đặt lên cái công tắc màu xanh sẽ khiến nó bị đẩy tới trước, sẽ bắn nó dọc theo khoang bằng một tốc độ ngoài sức tưởng tượng. Với cái container rỗng nặng có vài cân, trong khi lực đẩy được chỉ định cho ba tấn, nó sẽ thổi bay sinh vật đó như một túm cỏ.

Sắp rồi... sắp rồi... đúng lúc đây!

Khi con quái vật giẫm chân lên rãnh trượt, Claire nhấn nút – và không có gì xảy ra cả, một chút cũng không.

Khốn kiếp! Cô dò dẫm công tắc điện lần nữa, có lẽ do nó vẫn chưa được bật – và khi trông thấy cái hiện ra trên màn hình nhỏ, cô rên lên thành tiếng. Chỉ dẫn quá rõ ràng “Đang nạp – chờ tín hiệu.”

Tuyệt, mất bao lâu đây?

Sinh vật đó vẫn còn cách hai mươi bước, đang lê bước dọc theo rãnh trượt. Cô sẽ khó có được một cơ may nào tốt hơn thế, bởi lẽ thêm một cú đánh nữa không chừng sẽ khiến cô đi đời, nhưng nếu cứ đứng đây và bị nó bắt kịp trước khi thiết bị nạp điện xong, cô sẽ bị chẹt giữa vách tường và những thùng hàng. Nó sẽ ép cô vào cửa buồng lái rồi nghiền nát như tương.

Tốt hơn là chạy

Tốt hơn là chờ.

Claire lưỡng lự hơi lâu, và con quái vật đã lại di động. Nó chạy thốc về phía cô như một thảm họa tự nhiên. Quá muộn rồi, thậm chí không kịp quay người để lẩn ra sau cánh cửa...

ping!

...và nó quật bàn tay trái xuống ngay khi Claire đập mạnh cái công tắc, hai mắt nhắm nghiền, tin chắc cả thế giới sẽ biến mất theo một trận đau đớn...

...cùng lúc sinh vật đó rống lên vì bị bắn ra xa khỏi cô, mấy cái thùng rỗng ngáng chân và làm nó văng đi mau hơn. Trước khi cô kịp hoàn hồn với cái kế hoạch thành công, nó đã tận dụng cú nước rút kinh khủng để lao lên trước mấy cái container, vừa đủ tạo nên một lực đòn bẩy để trì lại – nhưng Claire không đợi đến khi có kết quả. Cô nhanh chóng nổ súng, hai, ba viên đạn cắm thẳng vào đầu nó, trượt ra khỏi cái sọ cứng như sắt, nhưng cũng đủ làm nó phân tâm. Con quái vật lồm lộn chừng nửa giây rồi cùng hai cái thùng lao thẳng ra ngoài bầu trời ẩm đạm.

Claire nhìn bầu khí quyển đang lướt qua bên ngoài một lúc, biết rằng mình lẽ ra phải phấn khởi khi đã giết được con quái vật, đã sống sót sau một thảm họa nữa của Umbrella, cuối cùng rồi họ cũng đã an toàn... nhưng cô chỉ đơn giản là nắm chặt tay lại, dường như tất cả cảm xúc đều trôi tuột theo thẳng anh của gã X rồi thì phải.

“Làm ơn đi, nhiều đó đủ rồi,” cô nói khê, rồi quay người và mở cửa buồng lái. Lúc bước hai bậc lên chỗ ngồi phi công, Steve nhìn lại và cau mày. “Có chuyện gì vậy? Mọi thứ ổn chứ?”

Claire gật đầu, quăng mình xuống cái ghế bên cạnh cậu ta, toàn thân rã rời. “Ừ. Thêm một lần nữa lập công. À, cái cửa sập khoang chứa hàng bay mất rồi.”

“Cô đùa hả?” Steve hỏi.

“Không hề,” Claire đáp và ngáp dài, bất chợt thấy mệt mỏi đến kiệt quệ. “Này, tôi chớp mắt một chốc đây. Nếu tôi ngủ quên, đánh thức tôi dậy sau năm phút nhé?”

”Được rồi,” Steve đáp, vẫn còn bối rối. “Cửa sập bay mất à?”

Claire không trả lời, bóng tối đang bao trùm lấy cô, toàn thân cô lọt thỏm trong ghế ngồi...

...và rồi Steve lay cô dậy, gọi tên cô hết lần này đến lần khác.

“Claire! Claire!”

“Tôi đây,” cô lồm bồm, tin chắc mình còn chưa ngủ trong lúc ráng sức nhướng mắt lên, tự hỏi tại sao Steve lại muốn hành hạ mình – tới khi trông thấy biểu hiện của cậu, và một tia hải hùng lòi cô tỉnh dậy.

“Sao vậy, chuyện gì?” cô vừa hỏi vừa ngồi thẳng lên. Trông Steve hết sức lo lắng. “Dường như một phút trước, chúng ta đã đổi hướng bay và bảng điều khiển bị khóa cứng,” cậu nói. “Tôi không hiểu tại sao cả, tuy không có tín hiệu radio nhưng mọi thứ khác vẫn hoạt động tốt – trừ việc tôi không thể lái, không thể thay đổi độ cao hay vận tốc. Giống như nó đang lái tự động vậy.”

Trước khi cô kịp cất tiếng, có một âm thanh khô khốc phát ra từ cái màn hình nhỏ gắn sát trần buồng lái, nơi mà Claire đã không chú ý thấy. Những dòng tín hiệu nhiễu loạn nhấp nháy ngang màn hình, tiếp theo là hình ảnh xuất hiện một cách rõ ràng.

Alfred!

Có vẻ hắn cũng đang bay, thắt dây an toàn trong ghế ngồi của một chiếc máy bay chiến đấu hai người lái, hoặc đại loại thế. Dấu vết trang điểm hầy còn loang lổ trên mặt, cặp mắt viền đen, và khi hắn cất tiếng, đó là giọng của Alexia.

“Thứ lỗi cho ta,” hắn gầm gừ. “nhưng ta không thể để các người trốn thoát vào lúc này. Có vẻ hai đứa bây lại đã từ chối một trò chơi nữa của ta - thật hư đốn, hư đốn quá.”

“Đồ đồng bóng biến thái,” Steve chửi, nhưng Alfred không nghe và cũng chẳng để tâm.

“Thường thức chuyển bay nhé,” Alfred vừa nói vừa cười rúc rích, và màn hình tĩnh lặng trở lại sau khi chớp một cái.

Claire và Steve nhìn nhau bất lực, rồi nhìn ra biển mây bồng bềnh bên ngoài, lặng lẽ chứng kiến ánh mặt trời đầu tiên xuyên qua lớp mây.

Steve đang mơ màng nhớ về cha mình thì bất giác choàng tỉnh, thấy hoảng sợ mà không rõ lý do, giấc mơ tan biến khi cậu nhớ ra mình đang ở đâu. Claire cất tiếng ngáy ngủ nhẹ nhàng trong cổ họng và rúc vào gần hơn, tựa đầu lên vai trái của cậu, hơi thở ấm áp phả lên ngực Steve.

Ôi, Steve nghĩ thầm, không dám di chuyển vì sợ làm cô thức giấc. Họ chìm vào giấc ngủ trong tư thế cận kề, lưng tựa vào vách, vài bộ phận trên cơ thể áp sát vào nhau. Cậu không rõ đã mấy giờ, hay đã ngủ được bao lâu, nhưng họ vẫn đang ở trên không, ánh mặt trời vẫn lặng lẽ rọi qua cửa sổ. Họ có trò chuyện một lúc sau khi Alfred chiếm quyền điều khiển máy bay, nhưng không phải nói về việc sẽ làm gì sau khi kết thúc chuyến hành trình cường bức này. Claire cho rằng vì họ không thể làm được gì, nên lo lắng cũng chẳng có tác dụng. Thay vào đó họ cùng ăn – Claire còn vài gói đồ ăn lấy từ máy bán hàng tự động, và Steve phải nói là mang ơn vì điều đó – rồi dùng một ít nước đóng chai để rửa mặt, kể đến là trò chuyện. Trò chuyện thật sự.

Claire kể cho Steve nghe chuyện đi đến Raccoon tìm Chris, những chuyện xảy ra ở đó và những gì cô biết được về Umbrella cũng như nhân vật nội gián Trent... và cô cũng kể thêm vô khối chuyện khác. Cô đã ở trường đại học, lớn hơn cậu hai tuổi, cô có một chiếc mô tô nhưng đã không xài nó nữa vì quá nguy hiểm. Cô thích nhảy, vì vậy cũng thích những bài nhạc đi kèm. Cô thích những nông trại và chán ngấy chuyện chính trị, món ăn khoái khẩu nhất của cô là thịt băm trộn pho mát. Claire thật sự rất ấn tượng, một cô

gái ấn tượng nhất mà Steve từng được gặp – càng tuyệt hơn khi cô luôn chú tâm đến những gì cậu nói. Cô cười mỗi khi cậu pha trò, bày tỏ sự thán phục theo từng câu chuyện kể, và khi cậu nói về cha mẹ của mình, cô lắng nghe như nuốt từng lời.

Và cô ấy thông minh, lại xinh đẹp nữa...

Cậu nhìn xuống mái tóc lòa xòa với cái đuôi tóc dài của cô, tim đập thành thịch mặc dù đã cố trấn tĩnh. Cô lại cựa quậy trong giấc ngủ, cái đầu nghiêng đi một chút, đôi môi xinh xinh bất chợt trở nên rất gần, đủ gần để cậu đặt lên đó một nụ hôn, tất cả những gì cậu phải làm là cúi mặt xuống vài inch nữa, thật xấu hổ là cậu đang bắt đầu làm như vậy, đang hạ thấp miệng xuống...

“Mmmm,” Claire làu bàu trong giấc ngủ, và cậu dừng lại, rồi thụt lui, nhịp tim đập còn nhanh hơn hồi nãy. Quả thật là cậu rất muốn, nhưng không phải theo cách này, nhất là khi cô ấy không muốn cậu làm vậy. Cậu đã nghĩ là cô cũng muốn, nhưng khi nhớ lại vài điều ít ỏi mà cô kể về anh bạn Leon, cậu không chắc liệu họ có phải bạn bè bình thường không nữa.

Steve cảm thấy khổ sở, vì Claire đang ở rất gần mình nhưng lại không thuộc về mình, nên khi cô cuộn mình ra xa sau đó vài giây, cậu thấy nhẹ nhõm cả người. Cậu đứng dậy, co duỗi cái chân tê chồn rồi bước tới mũi máy bay, tự hỏi không biết nhiên liệu dự trữ có cạn kiệt chưa, cứ nghĩ đến việc chạm trán lần nữa với thằng khốn nhà Ashford là cảm xúc của cậu lại bùng bùng trở dậy. Cậu hy vọng Claire có thể ngủ một giấc dài, cô ấy đã quá mệt mỏi...

...đến khi trông thấy quang cảnh bên ngoài, và khi quan sát mũi máy bay, cậu nhận ra nó đã hạ độ cao đáng kể. Máy bay bắt đầu chao đảo tròn trành mà không rõ nguyên do. Bản đồ chỉ đường kẻ bên cái la bàn cho phép cậu ước lượng kinh độ - vĩ độ hiện tại của họ.

“Claire, dậy mau! Coi kìa!”

Claire mất vài giây để đến bên cạnh Steve, lấy tay dụi mắt – và mở to mắt lên khi nhìn ra ngoài. Một cơn bão băng và tuyết đang trút xuống, trải dài ngoài tầm mắt.

“Chúng ta đang ở Nam Cực,” Steve nói.

“Hay là Bắc Cực?” Claire hoài nghi hỏi lại. Cô vịn vào lưng ghế khi chiếc máy bay lắc lư. “Có chim cánh cụt hay cá heo gì không?”

“Tôi không biết nhiều về cuộc sống hoang dã, nhưng chúng ta đang ở vĩ tuyến 82.17 độ Nam,” Steve nói. “Nhất định là ở dưới đáy thế giới. Không chắc lắm, nhưng tôi nghĩ chúng ta sắp hạ cánh, bởi lẽ tốc độ đang chậm lại.”

Không chừng kế hoạch của Alfred là thả họ xuống giữa một vùng không ai biết đến, và để mặc họ chết còng. Không ồn ào hoa mỹ, nhưng mà tuyệt đối chắc chắn. Steve ước gì mình có thể chạm tay vào thắng diên ấy một phút, chỉ một phút thôi. Cậu không giỏi đánh lộn, nhưng giá nào cũng phải dẫn Alfred một trận cho ra trò.

“Chúng ta đang hướng theo cái đó,” Claire cất tiếng, trỏ tay sang phải, Steve liếc nhìn xuyên qua cơn bão... và thấy một chiếc máy bay khác, cùng với một toà nhà vừa thấp vừa dài mà cô đã chỉ, khoảng cách ước chừng vài phút.

“Cô có nghĩ nó là của Umbrella không?” Steve hỏi, và biết ngay câu trả lời trước cả khi cô gật đầu. Còn đâu vào đây nữa?

Phần mũi máy bay tiếp tục chúc xuống, mang họ đến cái nơi mà Alfred chuẩn bị sẵn, nhưng thực sự Steve lại thấy nhẹ nhõm đôi chút. Chạm trán Umbrella là một chuyện khó khăn, dĩ nhiên, nhưng ít nhất cũng sẽ có kẻ nào đó ra mặt, và không phải tay nhân viên Umbrella nào cũng bất hợp tác như Alfred. Dù sao, cậu không tin là ai cũng phục tùng Alfred. Biết đâu cậu và Claire có thể kiểm ra ai đó để thỏa thuận, hoặc bằng cách nào đó mua chuộc...

Họ đang ở giai đoạn thứ nhất của tiến trình tiếp cận, máy bay đang tăng tốc, đôi cánh nặng nề hằn đi dưới áp lực của mưa băng – rồi Steve nhận ra nó đang di chuyển rất thấp, rất thấp và rất nhanh. Thiết bị hạ cánh đã bung ra đầu đó phía dưới, nhưng máy bay khó lòng tiếp đất được với vận tốc và độ cao này.

“Lên đi, lên đi,...” Steve nói, mắt dõi theo toà nhà đang to dần lên rất nhanh, cảm thấy mồ hôi túa ra như tắm. Cậu bỏ nhào đến ghế phi công, chớp lấy cần gạt và đẩy lên, nhưng vô hiệu.

Ôi trời.

“Thắt dây an toàn, chúng ta rơi đó!” Steve hét lớn, chớp lấy sợi dây khi Claire nhảy vào ghế ngồi, ngay khi họ nhấn nó vào khớp thì tiếng báo động vang lên inh ỏi, thiết bị tiếp đất gãy sụn và bắn ra xa, phần bụng máy bay đâm sầm xuống đất. Buồng lái nảy bật lên như diên, và chỉ nhờ mấy sợi dây an toàn mà họ không bị đập đầu lên nóc. Claire kêu ối một tiếng, cùng lúc một đợt sóng tuyết lao thẳng vào kính chắn, và đằng sau họ có tiếng kim loại rít lên chói tai khi phần đuôi hay cánh gì đó bị xé toạc ra –

- và một mảng tuyết bắn ra xa khỏi tấm kính, cho phép họ có thể chứng kiến tòa nhà đằng trước, chiếc máy bay mất kiểm soát lướt tới theo đà trượt, đầu đó có khói bốc lên, họ đã hạ cánh và...

11. Chương 10

ĐẦU CLAIRE RẤT ĐAU. LẠI NỮA.

Có gì đó đang bốc cháy, cô có thể ngửi được mùi khói và cảm thấy lạnh không thể tả, rồi bất chợt nhớ lại chuyện đã xảy ra – tuyết, tòa nhà, cú va chạm. Alfred. Cô mở mắt ra và nhắc đầu lên, cử động vướng víu và khó nhọc bởi lẽ vẫn còn kẹt trong cái ghế, lúc này đã lật nghiêng 45 độ. Ở ghế bên kia, Steve đang bắt động.

“Steve! Steve, tỉnh lại đi!”

Steve rên rỉ và lăm bầm cái gì đó, Claire thở phào nhẹ nhõm. Cô tự tháo dây ra sau vài nỗ lực, rồi khom người xuống, hai chân lúc này đặt trên tấm bảng chỉ dẫn. Khó mà nhìn được gì bên ngoài kính chắn với góc độ này, nhưng có vẻ như họ đã ở trong một tòa nhà lớn. Có một dãy kim loại xám cách đằng trước khoảng năm sáu mươi bước, và qua lỗ hổng nhìn thấy được từ phía bên này máy bay, cô thấy một lối đi bộ có rào chắn, nằm dưới cái lỗ đó khoảng tám hoặc chín bước.

Còn mọi người đâu? Có ai không? Nếu đây là một khu nghiên cứu của Umbrella, lẽ ra phải có một tá lính tráng đến lôi họ ra khỏi đồng bùng nhùng này chứ? Ít nhất thì chủ nhà cũng phải tỏ ra bức bối...

Steve đang cựa quậy, mặc dù cô có thấy một cục u nổi lên dưới mái tóc anh chàng. Cô rờ tay lên và phát giác ra mình cũng có một cục to không kém ở thái dương bên phải, chắc phải bự hơn cả inch so với cái cô có khi tỉnh dậy hồi... hôm qua? Đã qua ngày rồi ư?

Thời gian trôi thật nhanh khi người ta bất tỉnh.

“Cái gì cháy thế?” Steve hỏi, mở to cặp mắt lơ dờ.

“Tôi không rõ,” Claire đáp. Chỉ có một ít khói trong buồng lái, cô cho rằng nó thoát ra từ phần còn lại của máy bay. Bất kể thế nào, cô cũng không muốn quanh quẩn ở đây để chờ nó nổ đầu. “Nhưng chúng ta cần ra ngoài mau. Cậu đi được không?”

“Đôi giày này được thiết kế để đi bộ mà,” Steve lau bầu, và Claire nhoẻn miệng cười, đồng thời giúp cậu ta tháo dây an toàn.

Họ nhặt nhanh mấy món vũ khí còn xài được đang xếp dưới chân, khẩu súng lục của Steve và khẩu 9 ly của cô. Thật không may, họ đã gần hết đạn, đã vậy còn bị mất vài băng đạn nữa. Cô còn hai mươi bảy viên, Steve còn mười lăm. Hai người chia nhau xem xét chung quanh, và khi không thấy có gì đáng chú ý, Steve trèo xuống cái lỗ có lối đi bộ, thử tiến tới vài bước.

“Có gì dưới đó không?” Claire hỏi với theo, cô đang ngồi bên rìa cái lỗ hổng và nhét súng vào thắt lưng. Trời lạnh đến nỗi thở ra khói, nhưng cô nghĩ mình còn chịu đựng được.

“Không có gì nhiều,” Steve gọi lại, vẫn đang nhìn quanh. “Chúng ta đang ở trong một toà nhà lớn – Tôi nghĩ nó được xây dựng trên một hầm mỏ hay thứ gì đó tương tự, có một cái dốc hướng thẳng đến trung tâm. Không thấy ai cả.”

Cậu ta nhìn lên và vẫy tay. “Xuống đây, để tôi đỡ cô.”

Claire đâm nghi ngờ điều đó. Trông cậu ta cũng tốt tướng đấy, nhưng là tướng của một tay chạy đua chứ không phải vận động viên thể hình. Nhưng cô cũng không thể ở trong máy bay mãi được, và vì ghét phải nhảy xuống một chỗ thấp hơn cả feet, nên cô buộc phải cần có người đỡ...

“Xuống đây,” cô nói, và leo xuống cái lỗ, bám chắc lâu hết mức có thể -

- và cô thả mình xuống, rồi Steve thốt ra một tiếng ối, sau đó cả hai nằm bệt dưới đất, Steve nằm ngửa với hai tay ôm quanh cô, Claire nằm đè lên anh chàng.

“Đỡ hay quá,” cô nói.

“Ồ, không có chi,” Steve vừa nói vừa cười.

Thân hình cậu ta rất ấm. Lại còn hấp dẫn, êm ái, thích thú làm sao, và trong mấy giây sau đó, cả hai không hề cựa quậy, Claire bằng lòng với việc được ôm... còn Steve thì muốn cứ như thế, cô có thể thấy điều đó lộ rõ trên mặt anh chàng.

Chúa ơi, mày đâu phải đang đi nghỉ mát! Thôi đi!

“Chúng ta nên...”

“...tìm hiểu xem mình đang ở đâu,” Steve tiếp lời, và mặc dù cô có thấy một tia thất vọng thoáng qua trong ánh mắt cậu ta, nhưng anh chàng đã giấu nó đi thật nhanh, rồi thở dài một cách rất kịch trước khi nói lỏng hai tay, ra chiều nhượng bộ. Claire miễn cưỡng ngồi dậy và kéo cậu ta đứng lên.

Nơi đây có vẻ đúng là một hầm mỏ, bề ngang ước chừng sáu mươi feet, lối đi mà họ vừa đặt chân xuống có khoảng một nửa là những bậc thang xoắn – có vài cái thang treo gần đó, và Claire nhìn thấy được ít nhất hai cánh cửa từ vị trí đang đứng, cả hai đều nằm phía dưới bên trái. Tầng họ đang đứng chỉ có một cửa bên phải, nhưng khi Steve kiểm tra thử thì nó đã bị khóa.

“Cô nghĩ coi mọi người ở đây đâu hết rồi?” cậu thì thào hỏi. Đây là một nơi có thể tạo ra tiếng vọng rất rõ, bởi khoảng không rất rộng và trống trải.

Claire lắc đầu. “Chắc đang đi đắp người tuyết?”

“Ha ha,” Steve cười. “Đáng lẽ Alfred phải nhảy xổ ra với súng phun lửa hay thứ gì đó trên tay mới phải?”

“Theo đúng phải vậy,” Claire nói. Cô đang suy ngẫm về chuyện này. “Có lẽ hẳn chưa đến đây, hoặc hẳn không ngờ việc chúng ta bị rơi máy bay, vì vậy nên đã chờ sẵn trong một tòa nhà khác, nơi mà đáng lẽ chúng ta phải hạ cánh xuống đó... nói cho đúng là bị ép hạ xuống. Nếu có thể kiếm được một cái máy bay nào khác trước khi hấn lùnh ra chúng ta...”

“Tìm ngay thôi,” Steve nói. “Cô có muốn chia ra tìm không? Như vậy thì sẽ lùng sục được nhiều tầng hơn, kiếm được nhiều thứ hơn.”

“Chia ra khi mà Alfred đang quanh quẩn đâu đây à, tôi cho là không nên,” Claire nói, và Steve gật đầu nhẹ nhõm.

“Vậy... đi lối này,” Claire nói và chọn cái thang đầu tiên, Steve theo sau.

Sau một quãng leo trèo ngắn, họ đã đến bên cánh cửa kế tiếp cần xem xét, đúng ra là hai cái nằm trong một lối rẽ nhỏ. Cũng khóa nốt. Steve đề nghị thử tổng cho nó một đạp, nhưng Claire cho là nên thử những cái khác trước. Cô có cảm giác càng lúc càng bất an trước sự tĩnh lặng chung quanh, và không muốn đánh thức những cư dân tại đây bằng tiếng phá cửa ồn ào, cho dù có thể chúng đang trong trạng thái ngủ đông, không thể nghe hay cảm thấy gì về tiếng động...

Họ chuyển sang cánh cửa duy nhất còn lại, nằm ngay trước một khoảng vách dẫn ra dãy cầu thang đi xuống. Claire lắc nhẹ tay nắm và xoay được nó dễ dàng; cả hai hờm sẵn vũ khí – và sau khi gạt đầu với Steve, Claire đẩy cửa –

- và há hốc miệng vì choáng váng. Chuyện gì thế này?

Đây là một phòng ngủ tối tăm, bốc mùi nồng nặc. Tiếng cửa mở đã đánh động ba, bốn con zombie quay lại, chúng tiến về phía họ, tất cả có vẻ mới bị lây nhiễm, vì phần lớn da thịt hây còn nguyên vẹn. Ít nhất có một đứa đã bắt đầu bị mục rữa, cái mùi thối đặc trưng đậm nồng trong không khí lạnh lẽo.

Steve tái mặt, và lúc cô đóng sầm cánh cửa lại, cậu ta nuốt ực xuống một cách khó nhọc, trông như phát ốm đến nơi. “Có một gã trong đó làm việc ở Rockfort. Đầu bếp.”

Phải rồi! Trong phút chốc, cô hiểu ngay rằng ở đây cũng bị lây nhiễm, nhưng thật sự là trùng hợp quá sức. Ít nhất một trong số các máy bay bên ngoài đã đến từ hòn đảo, chứa đầy nhóc những nhân viên đang hoảng loạn – rất có thể không có một nhà khoa học nào – nên không một ai nhận ra rằng mình đang mang theo mầm mống virus trong người.

Lại có thêm những kẻ ăn thịt người bệnh hoạn bị nhiễm virus... còn gì nữa đây? Claire rùng mình, cố tưởng tượng ra những thứ mà Umbrella định phát minh tại vùng Nam Cực... và những sinh vật tự nhiên bị lây nhiễm trước khi họ đến.

“Chúng ta phải biến khỏi đây mau,” Steve nói.

Biết đâu Alfred đã bị ăn thịt rồi không chừng, Claire nghĩ thầm. Thật là viễn vông, mặc dù họ vốn xứng đáng có được may mắn đó. “Đi thôi.”

Nơi cuối cùng để kiểm tra là những cầu thang xoắn ốc đến tận cuối con đường, chúng dẫn xuống một nơi hầu như tối mù. Nhớ đến mấy que diêm kiểm được ở Rockfort, Claire bèn đưa vũ khí của mình cho Steve cầm tạm, rồi lôi chúng ra khỏi túi, đưa một nửa cho Steve trước khi nhận lại súng. Cậu ta tiến lên trước, quẹt hai que diêm để soi sáng một nửa cầu thang và giơ cao trên đầu. Chúng không sáng mấy, nhưng cũng đỡ hơn là không có gì.

Cả hai xuống đến đáy và rảo quanh một hành lang chật hẹp, Claire cảnh giác cao độ với bóng tối xung quanh. Có mùi gì đó rất khó chịu, giống như ngũ cốc thối, và mặc dù cô không nghe thấy bất cứ tiếng di chuyển nào, nhưng dường như nơi đây không chỉ có hai người họ. Cô rất tin vào bản năng của mình, nhưng quả thật mọi thứ vẫn im thin thít, không một tiếng sột soạt hay chuyển động nào...

Chỉ là căng thẳng thôi, cô hy vọng trong đầu.

Dù chỉ có thể nhìn thấy không qua ba bước đằng trước, nhưng họ vẫn đi nhanh hết mức có thể, cảm giác hoàn toàn bị động và dễ bị tấn công thôi thúc họ tiến về phía trước. Đi thêm được vài bước thì hành lang rẽ nhánh, họ phải chọn lựa giữa đi thẳng hoặc rẽ trái.

“Cậu nghĩ sao?” Claire thì thào – và hành lang thình lình bùng lên tiếng di chuyển, tiếng đập cánh, mùi thối bủa vây tứ phía. Steve cất tiếng nguyên rủa khi que diêm bất chợt tắt ngấm, khiến bóng tối tràn ngập xung quanh. Có thứ gì đó phốt qua mặt Claire, vừa mịn vừa nhẹ và không chút thanh âm, cô đập mạnh vào nó một cách kinh tởm, thấy sờn hết gai ốc, không biết phải bắn vào đâu và bắn cái gì.

“Chạy mau!” Steve gào lên, đồng thời chộp lấy tay cô kéo giật tới trước. Cô hồn hển chạy theo Steve, và lại bị một vật gì đó phốt nhẹ qua mặt, vừa lạnh lạnh vừa sắc mịn.

...rồi Steve kéo cô qua một ô cửa và đóng sập nó lại, cả hai ngồi bệt xuống, Claire run bắn người, cực kỳ ghê tởm.

“Sâu bướm,” Steve nói. “Lạy Chúa, chúng nó to quá, cô thấy không, to như chim, chim ưng...” Cô nghe tiếng cậu đang khạc nhổ, có lẽ để làm sạch miệng.

Claire không trả lời mà sờ soạng để tìm que diêm. Căn phòng tối mịt, và cô muốn bảo đảm rằng không có thêm con nào đập cánh quanh đây, sâu bướm, khiếp! Không hiểu sao bọn chúng hình như còn khó chịu hơn cả zombie, có lẽ vì cái cách chúng vuốt ve mơn trớn lên mặt người ta – cô lại rùng mình, và thấy bao tử quặn lên.

Steve đã kéo cô vào trong một văn phòng, nơi không có bóng dáng một con sâu bướm hay một sản phẩm khó chịu nào khác của Umbrella. Claire thấy một cặp giá đỡ nến đặt trên cái rương bên phải và chộp liền lấy nó, thấp sáng ngọn nến đã vơi một nửa, rồi đưa cho Steve một cái trước khi nhìn quanh, ánh đèn cây lung linh soi rọi bóng tối nhá nhem đang bao trùm nơi trú ẩn của họ. Có bàn gỗ, kệ đứng, một cặp khung tranh – căn phòng ảm cúng đến ngạc nhiên, nếu xét đến cảm giác của những nơi ngoài chỗ này. Dù thế nào thì nó cũng không hề lạnh lẽo. Cả hai kiểm tra quanh một lượt, thấy không có gì khác lạ cả.

“Ồ, không chừng có vài thứ chúng ta xài được cũng nên,” Steve lên tiếng khi đến gần cái bàn. Có một đồng giấy, và một thứ nhìn giống như bản đồ nằm trải ngang bề mặt, nhưng Claire bắt giác chú ý đến một cục trắng trắng dính dăng sau vai phải cậu ta.

“Đừng cử động,” cô nói, bước chân đến sau lưng Steve. Thứ đó đóng thành một màng dày, che khuất phần bên trong, kích thước dài cỡ sáu inch và trông méo mó, cứ như một quả trứng bị đập bẹt ra.

“Cái gì vậy? Gỡ nó ra đi,” Steve nói một cách căng thẳng, và Claire đưa nến tới gần, nhận thấy lớp màng trắng không hoàn toàn trong suốt. Cô có thể thấy một phần bên trong...

...nơi một con giòi trắng mập ú đang bò lóp ngóp, được bọc trong khối chất lỏng trong suốt. Một cái trứng bọc, lũ sâu bướm đã để một cái trứng bọc lên cậu ta.

Claire xém nữa nôn thốc nôn tháo, may mà kìm lại được, cô ngó quanh tìm cách để gỡ nó ra. Có một ít giấy nhàu nát trong thùng rác bên cạnh cái rương, và Claire túm lấy một mẫu.

“Chờ một chút,” Claire nói, giọng thản nhiên đến mức chính cô cũng kinh ngạc, đồng thời rút cái màng bọc khỏi vai Steve. Lớp màng ướt ướt bám khá chắc, nhưng cô cũng lôi ra được rồi liệng xuống nền. “Xong rồi.”

Steve quay lại, ngồi thụp xuống bên cạnh mẫu giấy, đèn cây giờ cao – rồi đột ngột đứng bật dậy, trông phát ốm chẳng kém gì cô. Anh chàng đập lên nó thật mạnh, khiến khối chất lỏng trong suốt phọt ra khỏi đế giấy.

“Mẹ ơi,” cậu ta nói, miệng mím lại. “Lúc nào chúng ta ăn xong thì nhớ nhắc tôi ới đấy. Và lần sau đi qua đây, không chơi que diêm nữa.”

Cậu ta kiểm tra lưng cô – không có gì hết, ơn Chúa – sau đó bắt đầu chia phần mớ giấy trên bàn, Steve lãnh cái bản đồ và ngồi bệt xuống sàn, còn Claire lục lại đồng còn lại.

Danh mục hàng tồn kho, hóa đơn, hóa đơn, danh mục... Claire mong rằng Steve may mắn hơn mình. Theo những gì cô thu thập được, chỗ này được Umbrella gọi là “trạm vận chuyển,” và được xây dựng trên một khu mỏ bỏ phế - cô không biết chính xác là mỏ gì, nhưng có một số biên lai còn mới ghi nhận việc chi mua các thiết bị và một lượng lớn nguyên liệu xây dựng. Nhiền đến nỗi đủ xây một thành phố nhỏ.

Cô tìm được một loạt bản ghi chép cực kỳ chán ngắt của hai gã nào đó, thảo luận việc phân phối ngân sách của Umbrella trong năm tới. Nói là buồn chán vì mọi thứ đều hoàn toàn hợp pháp. Văn phòng họ đang trú chân là của một trong hai người đó, Tomoko Oda, và chính từ Oda mà cô phát hiện ra một thứ, một đoạn tái bút trong bản báo cáo tài chính chán phèo cách đây khoảng một tuần.

Tái bút – Nhân tiện, có nhớ câu chuyện mà tớ kể với cậu lúc đến đây lần đầu không, về “quái vật” bị nhốt ấy? Đừng có cười, bởi vì tớ đã chính tai nghe thấy vào tối hai hôm trước, ngay tại cái văn phòng này. Thật khủng khiếp y như trong những câu chuyện kể, một tiếng gào rền rĩ đầy thịnh nộ vang vọng khắp các tầng bên dưới. Tay quần đốc bảo các nhân viên đã từng nghe tiếng đó từ mười lăm năm trước, hầu như đều vào lúc chập tối - người ta đồn rằng nó hét lên vì ai đó đã quên cho nó ăn. Tớ còn nghe nói nó là một bóng ma, một trò chơi khăm, một thí nghiệm khoa học thất bại, thậm chí là một con quỷ. Tớ không biết nghĩ thế nào nữa, và vì không một ai được phép xuống dưới, nên bí ẩn vẫn là bí ẩn. Dù sao đi nữa, tớ phải nói với cậu rằng, sau khi nghe cái tiếng rống điên cuồng kinh khủng này, tớ không còn muốn đi xuống sâu hơn tầng B2 nữa.

Nhớ cho tớ biết về chuyến hàng.

Chào cậu, Tom.

Có vẻ các công nhân ở tầng trên không biết nhiều về những gì xảy bên dưới. Tốt cho họ thôi, Claire nghĩ thầm... mặc dù với tình hình hiện tại thì chưa chắc đã tốt.

Steve bắt chợt bật cười, một dấu hiệu đắc thắng, rồi đứng dậy với nụ cười toe toét. Cậu đập tay xuống cái sơ đồ Nam Cực đang trải rộng trên bàn.

“Chúng ta đang ở đây,” Steve nói, chỉ vào cái chấm đỏ mà ai đó khoanh sẵn. “Nằm giữa đường đi từ tiền đồn Nhật Bản, Dome Fuji, đến địa cực, thuộc lãnh thổ nước Úc. Và đây là một trạm nghiên cứu của Úc – cách khoảng mười hay mười lăm dặm phía trên.

Claire cảm thấy tim mình rộn lên. “Tuyệt quá! Chúng ta có thể tẩu thoát đến đó nếu tìm được phương tiện di chuyển...”

...và nếu ra được khỏi tầng hầm này, cô thầm nghĩ, trạng thái hăng hái phần nào xui xuống.

Steve mở tấm bản đồ thứ hai, trải nó ra, “Chờ đã, chưa đến đoạn hay nhất đâu. Xem nè.”

Đó là một bản sao thiết kế. Claire quan sát mấy cái biểu đồ vẽ tay, phác họa góc nhìn bên hông và từ trên cao của một tòa nhà với ba tầng, mỗi tầng và phòng đều được ghi nhãn gọn gàng. Nó khiến cô nháy mắt, thật khó đứng yên trong trạng thái phấn khởi như vậy. Chính là bản đồ tòa nhà họ đang ở, không cao mấy nhưng khá sâu.

“Đây là nơi chúng ta đang đứng,” Steve vừa nói vừa trở vào cái hình vuông nhỏ có ghi “văn phòng quản lý,” ở tầng B2. Cậu dò ngón tay xuống, rồi sang trái, rồi lại xuống, dừng ở một khu vực có hình dáng kỳ quặc phía dưới bản đồ, trông nó giống y như một dấu hỏi to tướng trên mặt giấy. Những ký tự màu đen nhỏ xíu ghi là “hầm khai thác,” và có một đường hầm vẽ bằng bút chì nhạt kéo dài ra, có ghi chữ “lên mặt đất/chưa xong” kế bên, cũng bằng bút chì.

“Nghĩa là chúng ta phải tới đó,” Claire kết luận, khẽ lắc đầu một cách nghi ngờ. Bản đồ Steve tìm được sẽ giúp họ tiết kiệm hàng đồng thì giờ quanh quẩn sự sáo, và trong điều kiện túng thiếu đạn dược thế này, không chừng nó có thể cứu mạng họ.

“Đúng vậy. Nếu gặp cái cửa nào bị khóa, chúng ta cứ phá nó thẳng tay, hoặc có thể bắn vỡ ổ khóa, Steve thích thú nói. “Từ đây đến đó ước chừng một phút. Chúng ta sẽ sớm được thấy bầu trời quen thuộc thôi.”

“Ở đây nói đường hầm chưa hoàn tất...” Claire cất tiếng, nhưng Steve đã ngắt ngang.

“Thì đã sao? Nếu họ đang thực hiện nó, thế nào cũng có những thiết bị còn để lại,” Steve lạc quan. “Nó là hầm khai thác mà, đúng không?”

Cô thật khó mà tranh cãi với quan điểm của cậu ta, và cũng không muốn. Nếu được vậy thì tốt thôi, bản thân cô cũng chỉ mong mọi chuyện tiến triển thuận lợi... và cho dù lại phải chạy qua cái tổ sâu bướm, nhưng lần này họ đã có chuẩn bị.

“Coi như cậu thắng,” Claire đáp, dẹp bỏ lý trí sang một bên để nhường chỗ cho sự hăng hái.

Steve nhướn mày ra vẻ ngờ ngác. “Ồ, thắng cái gì đâu?”

Claire định trả lời rằng muốn hiểu sao thì hiểu, nhưng bắt chợt dừng lại bởi một tiếng rít chói tai xuyên từ ngoài vào, nó phát ra không biết từ đâu và vang rền khắp nơi. Trong một thoáng, cô nghĩ đó là tiếng còi báo động không kích do nó rất lớn và kêu the thé, nhưng không có cái còi báo động nào lại bắt đầu ở tần số sâu và thấp như vậy, hoặc tăng đều âm lượng lên như vậy, chưa kể đến việc nó gây ra một cảm giác khiếp đảm khó tả. Âm thanh chứa đầy sự phấn nộ và điên tiết đến cùng cực.

Cả hai đứng chết lặng, lắng nghe tiếng gào ghê rợn khủng khiếp đó lan đi khắp nơi trước khi chấm dứt, Claire tự hỏi không biết nó kéo dài đã được bao lâu. Cô không nghi ngờ gì về việc đó là một trong những tạo vật của Umbrella. Không con ma nào có thể tạo được một âm thanh phát ra từ phủ tạng như vậy, không linh hồn nào chứa một cơn thịnh nộ đến như vậy.

“Đi thôi,” Claire lặng lẽ nói. Steve gật đầu, hai mắt mở to đầy lo lắng trong lúc cuộn tấm bản đồ và cất kỹ.

Cả hai chuẩn bị vũ khí, cùng lên kế hoạch, và khi đã đếm đến ba, Steve đẩy tung cánh cửa.

Lúc tiếng gào của sinh vật kỳ quái vang lên, Alfred đang cười vào nó qua những chấn song to tướng bằng kim loại, trong một căn phòng ẩm ướt trống trơn, thấy hết sức ngưỡng mộ cái tác phẩm thủ công của chị hắn. Dĩ nhiên là hắn có góp sức, nhưng chỉ một thiên tài như ả ta mới tạo nên được virus T-Veronica, khi mới mười tuổi... và mặc dù ả cho rằng thí nghiệm đầu tiên là một thất bại, nhưng Alfred thì không. Kết quả của nó thật sự làm hài lòng mỹ mãn, xét ở mức độ thí nghiệm trên người.

Mọi thứ đã rõ ràng hơn sau khi hắn rời Rockfort. Ký ức đã quay về với hắn, làm sống lại những chuyện đã bị chôn vùi hoặc lãng quên, khơi dậy những cảm giác mà hắn đã không còn nhớ tới. Sau mười lăm năm sống trong một khu vực tăm tối, với những ảo giác hỗn loạn không ngừng biến động, Alfred giờ đây mới cảm thấy được mọi việc theo đúng thứ tự của nó – và hắn hiểu ra tại sao nơi ở của chúng bị tấn công, và hắn đã may mắn biết bao khi nó xảy ra.

“Bọn chúng biết đã đến lúc,” Alfred nói. “Nếu không có cuộc tập kích, mình sẽ tiếp tục ngỡ rằng chị ấy ở bên cạnh mình.”

Hắn quan sát một cách thích thú, khi sinh vật đó nghiêng đầu về phía cửa để nghe ngóng. Nó bị xích vào ghế, bị bịt mắt, hai tay trói chặt sau lưng... và mặc dù không còn chút lý trí nào sau một thập niên rưỡi, nó vẫn có phản ứng với lời nói. Có lẽ nó nhận ra giọng hắn nhờ những bản năng của động vật.

Ta phải nuôi nó, Alfred nghĩ thầm, bởi lẽ không muốn nó chết trước khi Alexia thức dậy... cũng sớm thôi – có lẽ tiến trình đã bắt đầu rồi. Những ý nghĩ đáng kinh ngạc tràn ngập khắp người hắn, rằng hắn sẽ hiện diện trước sự tái sinh phi thường của ả.

“Mình nhớ chị ấy quá,” Alfred thở dài. Hắn đã tạo nên quá nhiều thứ để phản chiếu hình ảnh ả ta, để san lấp hàng năm chờ đợi trong cô độc. “Nhưng chị ấy sẽ sớm hiện thân thành một nữ hoàng đầy uy quyền, với một người lính trung thành như ta, và chúng ta sẽ không bao giờ bị chia cắt nữa.”

Điều đó nhắc nhở hắn về công việc cuối cùng, một nhiệm vụ sau chót cần thực hiện trước khi hắn có thể thoải mái tận hưởng lần chờ đợi cuối. Hắn đã hân hoan với việc khám phá ra chiếc máy bay bị rơi, nhưng cảm xúc đó không tồn tại được lâu, khi phát hiện thấy bên trong trống rỗng. Tuy nhiên, căn cứ vào thiết kế của trạm, hắn tin chắc hai đứa nhãi ranh chỉ có thể ở một trong hai chỗ. Hắn nhặt lấy một khẩu súng trường trong kho vũ khí, loại Remington cỡ 30.06 có ống ngắm phóng đại, một món đồ chơi thú vị, và quyết định mở hàng cho nó. Hắn không thể để Claire và thằng bạn nhãi nhép của nó xuất hiện ngang xương, làm hỏng bữa tiệc vui...

Thình lình, Alfred bắt đầu cười, một sáng kiến nảy ra trong hắn. Sinh vật quái dị kia cần ăn... sao ta không mang cho nó hai tên mục đồng? Claire Redfield đã mang sự hủy diệt đến Rockfort, đã làm hoen ố cái tên Ashford, cũng giống như sinh vật đó từng làm.

Nó sẽ chén sạch bọn điệp viên của kẻ thù, xem như tỏ lòng tôn kính đến sự trở lại của Alexia... và rồi chúng ta sẽ có một cuộc tụ họp gia đình riêng, chỉ ba chúng ta thôi.

Tiếng cười của hắn làm sinh vật quái dị kia lông lộn, nó kéo dây xích mạnh đến nỗi Alfred phải ngưng cười. Nó phát ra một tiếng rống kéo dài kinh khủng, cố sức thoát khỏi tình trạng tù hãm, nhưng Alfred nghĩ xiềng xích này còn giữ được nó một lúc nữa.

“Ta sẽ sớm quay lại,” Alfred hứa, rồi nhắc khẩu súng lên và bỏ đi, tự hỏi không biết Claire sẽ nghĩ gì khi chạm trán cha của hắn và Alexia trong một tình trạng khác thường – khác thường ở đây nghĩa là cái chết đầm máu của chính cô ta.

Sinh vật đó bị thu hút bởi thân nhiệt và mùi sợ hãi, Alfred biết chắc như vậy, thật thú vị được chứng kiến cảnh một Claire tuyệt vọng bị săn đuổi trong bóng tối.

Khi Alfred bước lên cầu thang dẫn đến tầng hầm thứ hai, Alexander Ashford lại gào lên lần nữa, như đã từng làm mười lăm năm trước, lúc bị chính những đứa con ruột đánh thuốc mê và tước đoạt sự sống.

12. Chương 11

HỌ LẤN VÀO BÓNG ĐÊM, STEVE đi trước Claire, mặc cho cửa phòng mở toang. Ánh sáng chỉ vừa đủ để thấy lối rẽ phải trong hành lang, nhưng họ cũng cần có vậy thôi.

- sang phải, đi tới, cánh cửa bên phải, đi tiếp, rẽ trái -

Cậu không ngừng lặp đi lại lại điều đơn giản đó trong đầu, hy vọng mình không phạm phải sai lầm nào. Hình ảnh về cái thứ mà Claire đã hất khỏi lưng cậu vẫn còn in đậm trong óc, và họ thật sự không biết lũ sâu bướm đó có thể làm được gì khác nữa.

Họ tiến tới trước được hai sải chân thì con sâu bướm đầu tiên xuất hiện, một cái bóng mờ trắng trắng lạng lẽ, và Steve vẫy súng.

Đoàng! Đoàng! Đoàng! Ba phát đạn liên tiếp đã làm nó vỡ vụn ra, rơi tõm xuống đất thành từng mảnh, và cả đám còn lại tuôn ra từ phía hành lang mà cậu cùng Claire đang tiến tới. Một làn sóng những hình thù lung linh mờ ảo, đi cùng một mùi thối hết sức khó chịu... tạo thành một khối có kích cỡ to như người thường bám trên trần.

- không nên nghĩ tới nó, chạy mau thôi -

“Chạy mau!” Steve la lớn, Claire chạy vụt ra từ phía sau lưng cậu, cô quẹo phải đi xuống hành lang trong lúc cậu tiếp tục nổ súng, hai rồi ba phát.

Từng tùm lông tơ và chất nhầy âm ẩm phát ớn rơi xuống như mưa khi cậu bắn vào cái khối đen kịt quay tít trên đầu, phủ chụp lên người cậu, làm cậu thấy buồn nôn. Bầy bướm đêm giãy chết một cách lạng lẽ y như lúc chúng tấn công. Cậu cảm thấy có một con khác bám trên tóc mình, cảm giác một thứ ướt ướt và âm ẩm đang tiếp xúc với da, và hất nó khỏi đầu như điên, trước khi bắn văng cái mớ bầy nhầy đó ra xa.

“Mở được rồi!” Claire gào lên từ khoảng cách gần hơn Steve tưởng, và mặc dù cậu đã sẵn sàng để lùi xuống hành lang, vừa đi vừa bắn, nhưng cảm giác bị ị lên đầu thật chẳng khác nào một giọt nước làm tràn ly. Cậu cúi người, dùng một tay che đầu và chạy nước rút. Cậu thấy bóng Claire in trên cửa ngõ bên tay phải và lao thẳng tới trước vào giữa cánh tay đang giang rộng của cô. Claire chớp trúng áo của Steve và hất mạnh cậu vào trong, đóng sầm cánh cửa sau lưng – rồi quay lại và siết cò súng, dùng thân mình che chắn cho cậu.

“Cái gì...”

Đoàng! Đoàng! Căn phòng quá rộng, nên tiếng súng vang dội khắp các góc ngách.

Có một ít ánh sáng phát ra từ đâu đó, nhưng Steve đã nghe thấy chúng trước cả khi kịp trông thấy. Bọn zombie, rên rĩ và thở hổn hển, ba trong số bốn con nhắm tới vị trí của họ. Cậu chỉ nhìn thấy lờ mờ bóng dáng của chúng, lúc này đang lắc lư và luồn lách tới trước, thấy hai con ngã gục, rồi hai con khác tiến lên thế chỗ.

“Tôi ổn rồi!” cậu lên tiếng, và Claire bước tránh sang bên, nhường cho cậu lo liệu cánh phải.

Steve định vị và nổ súng, cố gắng nhắm cho trúng đầu dưới ánh sáng chập choạng. Cậu hạ được ba, rồi bốn con, gần tới mức máu của chúng văng đầy lên tay. Cậu chúi nhanh xuống quần, cầu mong tay mình không bị vết trầy xước nào, và đừng có hết đạn. Nhưng vẫn còn một con zombie nữa, một con nữa,...

...và Claire lại kéo cậu. Steve ngừng bắn, chạy theo cô vào trong bóng tối về cái nơi có lẽ là hầm khai thác. Phía sau họ, bọn zombie vẫn lê lét và rên rĩ, tạo thành một cuộc săn đuổi chậm chạp. Cậu vấp vào một thân người âm ẩm, rồi đập trúng một cái khác, nghe như có tiếng lạo xạo dưới chân. Nhưng cảm giác hoảng hốt và bất lực của cậu chẳng đáng kể gì khi thình lình nghe tiếng Claire la lên đau đớn, đồng thời bàn tay cô vụt khỏi cậu.

“Claire!” Steve sờ soạn tìm cô trong hoảng hốt, cảm giác xung quanh trống không...

“Coi chừng cái chân cậu, tôi mới bị vấp trúng chân mình đây nè,” Claire cau kính lên tiếng, cách đó chừng hai bước, và cậu thấy hai đầu gối thiếu điều muốn sụm xuống. Cậu cũng cảm thấy vai phải mình đang tỳ lên những tay vịn kim loại lạnh ngắt, họ đang đặt chân lên những bậc thềm đi vào khu mỏ.

Cả hai cùng leo lên trên, Claire dẫn đầu. Khi cô mở cánh cửa, ánh sáng chiếu rọi khắp hầm, xé toang màn đêm.

“Ôn Chúa,” Steve lẩm bẩm, lấy tay vịn cánh cửa khi Claire bước vào trong...

...và khi dậm bước theo sau, cậu nghe thấy tiếng cười rúc rích như đàn bà, cái giọng cậu đã quen đến phát ghét. Claire lén khoát tay sau lưng ra dấu dừng di chuyển, và cậu thả cánh cửa ra, mặc cho nó đập vào hông cô. Alfred đang nói gì đó, và Claire chậm chậm giơ tay lên. Có vẻ Alfred đã kèm chế được Claire...

...Nhưng ta thì không, Steve thầm nghĩ, không nhận ra là mình đang nở một nụ cười gần dữ tợn. Alfred có nhiều thứ cần được giải đáp, nhưng Steve biết chắc rằng trong một hai phút nữa, hẳn dừng mong nói thêm được gì, không bao giờ nữa.

Hắn đã có cô ta. Theo phỏng đoán thì bọn họ - xem nào, cô ta đến đây hẳn là vì đường hầm, lối thoát duy nhất không bị khóa. Cô ta không phải con ngốc, nhưng chẳng nhằm nhò gì với kiến thức và chiến lược của một tay cáo già như hắn.

Claire đang đứng ở ngưỡng cửa và giơ tay lên, dáng vẻ không chút bối rối. Sao cô ta không thấy sợ nhỉ?

“Bỏ vũ khí xuống,” Alfred hất hàm, tay đặt lên cò súng. Giọng hắn được khuếch đại bởi những hầm mở rải rác dưới nền, vang vọng khắp căn phòng lạnh lẽo, nghe có vẻ đầy uy quyền và hơi tàn nhẫn. Hẳn khoái cái âm thanh này, và thấy nó khá hiệu quả khi cô ta thả rơi khẩu súng không chút lưỡng lự.

“Đá nó lại đây,” hắn ra lệnh, và cô ta làm theo, khẩu súng va chạm lách cách dưới sàn bê tông. Hẳn không nhật lên mà đá nó trượt tiếp xuống dưới tay vịn bên trái, cả hai cùng nghe thấy tiếng nảy của nó trên vách đá, rồi mất dạng dưới hầm mở sâu thẳm.

Tuyệt lắm, mọi thứ đã trong tay ta!

“Có chuyện gì với bạn đồng hành của mi sao?” hắn hỏi với giọng giễu cợt. “Cậu ta gặp tai nạn rồi à? Quên nữa, làm ơn đứng xa cánh cửa ra, nếu mi không phiền. Và để tay trong tầm mắt của ta.”

Claire tiến tới trước, cánh cửa hầu như đã đóng kín sau lưng. Hẳn thấy trên mặt cô thoáng qua một tia khó chịu, và lấy làm khoái trá về điều đó.

“Cậu ta chết rồi,” cô nói ngắn gọn. “Chuyện gì xảy đến với Alexia? Hay là tôi đang nói chuyện với Alexia đây chẳng – ông biết đó, hai người rất giống nhau...”

“Ngậm miệng lại ngay, con nhãi,” Alfred gầm gừ. “Mày không xứng được gọi cái tên đó. Bọn mày biết đây là thời điểm thức giấc của cô ta nên đã tấn công Rockfort, để dụ cô ta ra – hay là bọn mày muốn tận diệt, muốn cắt đứt hơi thở đầu tiên của cô ta?”

Claire lộ vẻ bối rối, dường như cô ta đang cố tỏ ra không biết gì, nhưng Alfred không muốn nghe thêm một lời dối trá nào nữa. Trò chơi chẳng còn hứng thú gì với hắn. Không gì sánh được với vẻ hân hoan chiến thắng trên khuôn mặt của Alexia.

“Tao biết hết rồi,” hắn nói, “nên khỏi phải khó chịu làm gì. Bây giờ, nếu mày đi với tao...”

Claire thành linh nhìn lên bên phải, về phía tầng trên chỗ có đường hầm.

“Coi chừng!” cô la lớn rồi ngồi thụp xuống. Alfred quay nửa vòng, chỉ để trông thấy cái máy phá băng khổng lồ, cùng cái lối vào tối thui của đường hầm...

...và cánh cửa bật tung sau lưng Claire, gã thanh niên lao vọt vào trong, áp sát bên cạnh và chìa súng vào hắn.

Alfred nổi giận, hắn vung khẩu súng trường và siết cò ba bốn phát. Nhưng hắn không đủ thời gian để ngắm chính xác, nên những phát đạn đi chệch khá xa...

...và dường như có một bàn tay hộ pháp xô Alfred bật ra sau, làm hắn ngợp thở. Gã thanh niên siết cò, rồi có tiếng cạch vang lên, băng đạn rỗng không.

Alfred lão đảo lù ra sau thêm một bước, ngoác miệng ra cười. Hắn đã sẵn sàng để giết cả hai người họ, thế nhưng khẩu súng trường không nằm trong tay hắn nữa, không biết sao hắn đã làm rơi nó mất, và tiếng cười của hắn biến thành tiếng ho ươn ướt đau đớn –

- và hắn bước vào khoảng không sau lưng, rơi xuống hầm mỏ. Hắn va vào một lớp băng dày, rồi đứng dậy, ngực đau quần quai. Chẳng lẽ hắn bị bắn rồi sao?

Một tiếng động khô khốc vang lên, lớp băng xung quanh gãy vụn, và hắn gào lên trong lúc rơi xuống. Hắn muốn thấy cô ta một lần nữa, muốn chạm vào cô ta, nhưng đồng thời cũng nghe thấy tiếng gào rú của cha hắn đang đến gần, rồi mọi thứ chìm trong đau đớn và tối tăm.

Tiếng tru kinh khủng hòa lẫn với giọng của Alfred thúc giục họ phải đi ngay. Claire dừng lại một thoáng để nhặt khẩu Remington trước khi leo lên tầng trên cùng Steve. Vì Steve đã hết đạn, còn súng của cô đã bị hất văng xuống hầm mỏ, nên đây là vũ khí duy nhất của họ.

Cả hai trèo vào trong buồng lái của cỗ máy bọc màu vàng đậu ngay trước đường hầm. Steve tìm cách điều khiển những bánh xe – và họ một lần nữa nghe thấy tiếng tru điên cuồng đang tới gần, tiếng của con quái vật xổng chuồng đầu đỏ bên trong.

Steve bật một loạt những công tắc, vừa gạt đầu vừa lăm bắm. Claire lắng nghe trong lúc kiểm lại khẩu súng, nhận thấy mình chỉ còn có sáu viên đạn. Chiếc máy đào to tướng đầy ốc vít đang nóng dần lên, đủ nóng để làm tan băng. Thật ra Claire cũng chẳng quan tâm tới điều đó, cô chỉ mong nó đưa được hai người họ ra ngoài trước khi con quái vật kia xuất hiện.

Trong lúc cỗ máy nặng nề đang khởi động, Steve cho Claire biết đường hầm có lẽ vẫn chưa hoàn tất, bởi lẽ các công nhân vẫn phải di chuyển chậm chạp và không được sử dụng những thứ có nhiệt độ cao, nhằm tránh làm ngập mất một nửa căn cứ.

“Nhưng chúng ta thì khỏi sợ,” cậu vừa nói vừa cười. “Cô nghĩ gì nếu bọn mình biến nơi đây thành một cái hồ?”

“Vây mình làm thôi,” cô nói, và cười đáp lại, ước gì mình có thể nhiệt tình thêm chút nữa. Kỳ quái, họ đang trên đường thoát ra, Alfred Ashford đã chết, không ai chặn đường họ nữa, vậy mà sao cô vẫn cảm thấy lo ngại?

Bởi vì những điều quái gở mà hắn đề cập về cô chị của hắn...

Điên thật, phải, nhưng nó đã tạo nên một câu hỏi mà cô vẫn chưa trả lời được – tại sao Rockfort bị tấn công?

Steve kẹp lấy cần lái và cỗ máy tiến tới trước. Không có đai an toàn, nên Claire phải vịn một tay vào nóc. Sức ép của nó có lẽ chỉ vừa đủ để không gây ra một vụ sụp nền. Tầm nhìn của họ hầu như bị chặn bởi cái máy đào to tướng đầy ốc vít, nhưng sau một lát thì họ cũng biết rằng mình đã đến cuối đường hầm.

Có tiếng kêu inh ỏi đến chói tai, giống như những tảng đá bị dồn cục lại với nhau vậy. Rồi mùi nước bị đun sôi, và khi họ tiến vào bóng tối thêm vài inch, cô nghe âm thanh của suối nước đang phun trào qua buồng lái, bất chấp động cơ máy đang kêu ì ầm.

Tiếng thác nước vang rền dường như vô tận khi họ tiếp tục leo lên, rồi mặt đất bắt đầu gập ghềnh khiến cho cỗ máy chòng chành, xóc mạnh. Thành linh, một ánh đèn xám bao trùm lên buồng lái, tạo nên một khung cảnh lung linh mờ ảo.

Chiếc máy trườn qua cái hồ còn mới toanh gần một ngọn tháp đứng. Claire nhận ra đó là sân đáp dành cho máy bay lên thẳng, trong lúc Steve để ý thấy những xe trượt tuyết đậu gần căn cứ.

Những đóa hoa tuyết to tướng đang trút xuống từ bầu trời đen kịt, không khí lạnh và ẩm luôn vào buồng lái một phút trước khi họ leo xuống tới đất. Gió thổi lồng lộng làm tuyết bay lệch đi, tuy không lớn nhưng rất đều đặn.

“Trực thăng hay xe trượt?” Steve hỏi khẽ, nhưng Claire có thể nhận thấy cậu ta đã bắt đầu lạnh run. Cô cũng vậy.

”Tùy ý cậu thôi,” cô nói. Trục thẳng thì nhanh hơn, nhưng đi trên mặt đất coi bộ an toàn hơn. “Liệu chúng ta có cắt cánh ở đây được không?”

“Chắc là được, chừng nào tình hình chưa bị xấu đi,” cậu nói, ngược nhìn lên tháp, kỳ thật là cậu cũng không chắc lắm. Cô đang định đề nghị sử dụng xe trượt thì cậu đã nhún vai, đẩy cửa ra và lướt vào trong, đồng thời gọi với qua vai.

“Tôi đề nghị chúng ta nên xem qua cái tháp,” cậu nói. “Ít nhất cũng nên xem có cơ may nào không.”

Cô ngoái cổ lên nhìn nhưng không sao thấy được đỉnh tháp. Không khí thì lạnh đến cắt da.

“Sao cũng được, nhanh lên thôi,” Claire nói, khoắc khẩu súng trường qua vai.

Steve từ từ tiến lên bậc thang. Claire theo sau, tuy lạnh nhưng hết sức hồ hởi. Thành linh cô cảm thấy phần chần hẩn lên, bởi lẽ giờ đây cả hai có thể thoải mái thực hiện điều họ muốn làm, theo cách họ muốn. Dù đi đường nào, họ cũng sẽ đến căn cứ ở Úc trong vòng một giờ nữa, được ủ trong mền ấm, dùng đồ uống nóng và thuật lại câu chuyện của mình.

Ít nhất là về những đoạn đáng để tin, cô nghĩ thầm trong lúc theo chân Steve leo lên những bậc thang đầy cát. Cho dù là một kẻ tinh táo nhất trên thế giới cũng không tin được một nửa những gì họ đã trải qua.

Sự sung sướng của cô phai nhạt đi khi họ đến gần đỉnh, còn ba tầng nữa, hàm răng cô đang đánh bò cạp – và khi Steve quay lại, cau mày, cô không để ý thấy đằng sau mình đang ẩm hẩn lên.

“Không có trục thẳng,” cậu nói, bắt đầu vò tóc. “Có lẽ chúng ta sẽ...”

Cậu đã thấy thứ gì đó đằng sau cô, vẻ hoảng hốt pha lẫn kinh ngạc lộ ra trên khuôn mặt. Cậu với tay để kéo cô lên, nhưng cô đã lao tới rồi.

“Chạy!” cô la lớn, và cậu quay người đâm bổ lên cầu thang, Claire theo sau không đầy nửa bước. Cô không biết cậu đã thấy điều gì –

- mà phải biết chứ -

- nhưng theo những gì vẻ mặt của cậu bộc lộ, cô có thể đoán chắc rằng mình không muốn cái thứ đó ở sau lưng chút nào.

Chính là con quái vật, nó đã được tự do, và giờ nó sẵn lòng mình, nỗi sợ của cô gia tăng gấp bội, và Steve chop lấy tay cô, kéo lên khỏi những bậc thang cuối cùng. Claire đang đứng lơ đãng trên một mặt sân vuông rộng lớn và trống không, với những đường kẻ đánh dấu vị trí hạ cánh bị tuyết phủ kín. Tầm nhìn của họ bị cản trở đáng kể bởi một làn sương mù màu xám khác thường.

“Đưa súng cho tôi,” cậu thì thào. Claire lờ đi, cô quay người lại để xem có đúng là nó không, để xem mình có nhận ra được cái thứ dễ sợ có tiếng gào kinh khủng kia không – và Claire không gặp chút khó khăn nào để xác nhận điều đó, khi nó lên đến mặt sân. Cô tháo khẩu súng trường xuống, lùi lại, ra hiệu cho Steve đứng nấp đằng sau.

*

* *

Alfred tỉnh lại, toàn thân đau như búa bổ. Hắn hãy còn thở được, máu tuôn đầy cả mặt lẫn mũi miệng, và khi cố cử động, hắn bị một cơn đau khủng khiếp nhấn chìm. Từng đốt xương đều đã bị gãy, bị vỡ, hoặc đứt rời, hắn biết mình sắp chết. Những gì hắn có thể làm lúc này là chịu trận trong bóng tối. Hắn rất sợ, cơn đau quá ác đến nỗi hắn ước gì mình có thể thiếp đi...

...Alexia...

Không thể bỏ cuộc được, khi mà hắn đã đến rất gần, khi mà chỉ còn một chút nữa thôi. Hắn cố mở mắt ra để nhìn, và nhận ra mình đang nằm trên một đoạn gờ nhô ra dưới hầm mỏ. Hắn đã té xuống có đến ba tầng, hoặc năm tầng không chừng.

“Aa... lexi... iaa,” hắn phều phào, cảm thấy máu đang tuôn trào từ ngực, cảm thấy xương kêu răng rắc khi cử động, thấy sợ nỗi đau đớn đang phải gánh chịu – nhưng hắn phải tới chỗ cô ta, bởi vì cô ta là cả trái tim, là tình yêu vĩ đại của hắn, hắn phải cố chịu đựng để được nghe cô gọi tên hắn.

*

* *

“Đưa súng cho tôi,” Steve gọi lần nữa, mắt dõi theo cái thứ đang tiến bước về phía họ, nhưng Claire không nghe thấy. Cô đang chú tâm đến mục tiêu trước mặt, đang thấy những gì cậu thấy dưới một góc độ phóng đại – mà những gì cậu thấy thì tởm không chịu nổi.

Bị bịt mắt, hai tay bị trói quặt sau lưng, khoác một mảnh da ó màu kỳ quái cột quanh thắt lưng, trông hết như nó đang phải gánh chịu những cực hình; cậu có thể thấy những vết sẹo lồi ra, những dấu roi hằn sâu trên da, những cái còng đâm máu xiết quanh cổ chân. Nhìn nó cũng giống như người, ngoại trừ phần thân to quá khổ và những thớ thịt kỳ dị, có màu xám và lốm đốm, với những bắp thịt gầy còm bị xé thành nhiều mảnh, phơi bày những lớp mô sống. Nửa người trên trần trụi, nên cậu có thể thấy một vật thể đỏ hung đang nhấp nhô giữa ngực nó, thật là một mục tiêu lộ liễu, và trong vài giây, Steve nghĩ là họ có thể an tâm, nó không có vũ khí gì cả...

... và một âm thanh răng rắc phát ra, bốn phần không đối xứng mọc ra từ lưng và nửa thân trên của nó, cứ như những cẳng chân của loài côn trùng, cái dài nhất đến mười feet, cong vồng lên như đuôi bò cạp. Nó lác lư tiến thêm một bước nữa, và một thứ chất lỏng đen kịt phun ra, không biết từ lưng hay ngực. Khi những giọt đó vừa chạm xuống nền xi măng đang đóng băng, một luồng khí gas đậm đặc màu xanh tím xộc tới chỗ họ, bị gió tuyết thổi xoắn sang bên cạnh.

Nó cất lên một tiếng rống nặng nề và tiến thêm một bước nữa, những cánh tay mới choãi quanh cái đầu trọc lóc, làm nó đung đưa từ bên này sang bên kia. Giờ thì nó đã giữ thăng bằng một cách hoàn hảo rồi, và Steve chạy nước rút trước khi kịp nghĩ tới điều đó.

Tấn công phần dưới, đầu cúi thấp, hạ nó khi còn có thể...

“Steve!” Claire hét lên hoảng sợ, nhưng cậu đến rất gần rồi, đủ gần để ngửi thấy mùi cay xè của chất gas mà nó tự tạo ra, có lẽ là chất độc, phải dụ nó tránh xa cô ấy...

...và khi cậu sắp sửa nện trúng nó thì một thứ gì đó xô ập vào cậu từ sau lưng, hất cậu văng đi trên không.

“Steve!” Claire lại gào lên. Đây là một tình huống hết sức nguy hiểm, bởi lẽ Steve đang bị trượt nghiêng trên lớp xi măng đóng băng, và mặc dù cậu đã cố gượng lại, cổ bấu víu vào mặt sàn bằng những ngón tay tê cóng, nhưng phía dưới cậu không có chỗ nào để đặt chân nữa. Cậu đã cách con quái vật vài bước trước khi cẳng chân của nó quặt xuống lưng, hất cậu văng sang bên.

“Steve!”

Steve lăn qua mặt sàn như một tảng đá phẳng lì dưới nước, và biến mất bên bờ rìa.

Ôi không, Chúa ơi!

Claire gập người, cảm giác đau đớn xâm chiếm lấy cô, như thể vừa bị một cú đấm nặng nề vào bụng. Cậu ta đã cố bảo vệ cho cô, để rồi trả giá bằng chính mạng sống. Trong một giây, cô không tài nào di chuyển hay thở được, không cảm thấy lạnh nữa, không nhớ tới con quái vật.

Chỉ một giây.

Cô ngược nhìn cái sinh vật trông như bị tra tấn đó, lúc này đang lác lư và hướng về phía mình. Trong phút chốc, Claire hiểu ra một điều, cơn thịnh nộ mà họ nghe thấy từ nó là hệ quả bộc phát của những năm khắc nghiệt dài đằng đằng, bị tra tấn, bị lôi ra làm thí nghiệm; nhưng cô không có cảm giác gì cả. Trái tim của cô đã đông cứng, lý trí của cô lạnh lẽo còn hơn cả phần thân ngoài. Cô thẳng người lên, lấp một viên đạn vào rãnh súng trường, điềm nhiên đánh giá tình huống.

Dĩ nhiên cô có thể chạy, có thể thoát khỏi bãi đáp cả dăm trước khi nó tìm được cách leo xuống – nhưng đó không phải là một phương án, không phải nữa. Cái chết của nó sẽ là một phần thưởng với cô, mặc dù đó

không phải là điều cô trù liệu trước.

Nó đã giết Steve, và mình sẽ giết nó, cô lạnh lùng nghĩ, và tiến về góc tây bắc của sân đáp, nơi xa cầu thang nhất. Những bộ phận mới mọc của nó đang quơ quào trên đầu, và nó chậm chạp xoay nửa vòng một cách đau đớn, bộ mặt mù lòa giờ đang ngó thẳng về phía cô. Thêm một tiếng tru thật sâu đến sồn gai ốc, toàn thân nó phụt ra những dòng chất lỏng bốc khói, có lẽ là một loại axit hoặc chất độc. Cô tự hỏi không biết ai là kẻ tạo cái thứ này, và bằng cách nào – đây không phải một con zombie mang T-Virus, và với tình trạng bị tra tấn đau đớn như thế, nó không giống một loại vũ khí sinh học. Cô nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ biết được sự thật.

Claire nâng súng lên ngắm mục tiêu, tập trung vào khối nhấp nhô giữa ngực nó, rồi lại chuyển hướng sang bộ mặt xám xịt. Cô không biết bắn vào quả tim của nó sẽ có hiệu quả gì, nhưng tin chắc nó sẽ không sống nổi với một viên cỡ 30.06 vào đầu. Cô chẳng muốn mất thời gian đuổi theo nó, hay gây ra những đau đớn ngoài ý muốn; cô chỉ cần nó chết.

Cô chìa vào giữa trán con quái vật. Nó có bộ hàm khỏe và một cái mũi thẳng thớm, nằm dưới những thớ thịt nhăn nheo, có lẽ nó từng là một gã đẹp trai quý phái.

Biết đâu lại là một thành viên khác của nhà Ashford, cô thầm chế nhạo, và siết cò.

Cái đầu của nó vắng mắt, gần như vỡ nát ngay khi viên đạn trúng đích. Xương sọ và não bắn tung tóe, trông chúng xám xịt như màu trời, hơi nước bốc lên từ cái lỗ hổng toang hoác trên cổ, cùng lúc nó sụm xuống – trước tiên là cổ chân, rồi đến những cánh tay co giật trong không khí lạnh lẽo, cuối cùng là bộ mặt đã bị hủy hoại.

Claire trở ra như phỗng, không vui mừng, không mất tinh thần, thậm chí cũng không chút thương hại. Nó chết rồi, vậy thôi, và giờ cô phải đi. Cô vẫn không thấy lạnh, nhưng toàn thân thì đang run rẩy, răng kêu lập cập, và cô biết mình cần làm nóng người...

“Claire?”

Cái giọng yếu ớt và run rẩy vọng lên từ mé đông mặt sân đích thị là của Steve.

Claire nhìn chết lặng vào khoảng không trống trải – và rồi lao tới, luồn tay chân xuống dưới lớp tuyết xốp, chồm người ra để thấy cậu đang chật vật bám vào cây trụ chống bằng cả hai tay và một chân.

Khuôn mặt cậu tái xanh vì lạnh, nhưng khi thấy cô, ánh mắt cậu sáng bừng lên, một vẻ khuấy khoả rạng ngời ánh lên trên làn da xám xịt.

“Cô còn sống,” cậu nói.

“Đó là phương châm của tôi mà,” cô đáp lại, đặt khẩu súng trường xuống và tỳ vào bờ mép, cúi người xuống để chụp lấy tay cậu. Phải vật lộn mất một lúc, nhưng rồi Steve cũng đã leo lên được, và cả hai đứng như chôn chân, ôm chặt lấy nhau, điều duy nhất họ còn làm được lúc này dưới cái rét căm căm.

“Tôi xin lỗi, Claire,” cậu nói một cách khó nhọc, áp sát mặt vào vai cô. “Tôi không thể ngăn được nó.”

Trái tim cô đã tan chảy từ lúc thấy cậu còn sống, và bây giờ nó đang bị bóp nghẹt lại. Cậu ta chỉ mới tròn mười bảy tuổi, cuộc đời cậu ta bị Umbrella hủy hoại, và cậu đã suýt chết vì muốn cứu mạng cô. Một lần nữa. Và cậu lại xin lỗi.

“Đừng lo, lần này là lượt của tôi,” cô nói, cố ngăn dòng lệ tuôn rơi. “Lần sau tới lượt cậu, được chưa?”

Steve gật đầu, ngồi xồm xuống và nhìn cô. “Nhất định,” cậu nói một cách mạnh mẽ, đến độ cô phải bật cười.

“Hay lắm,” cô nói, và thụp xuống để kéo cậu đứng dậy. “Như vậy tôi sẽ rảnh tay hơn. Bây giờ mình kiểm tra một chiếc xe trượt thôi.”

Cả hai tựa sát vào nhau để giữ ấm và cùng lần tới cầu thang, không người nào nghĩ đến chuyện buông người kia ra.

13. Chương 12

ALEXIA ASHFORD CHỨNG KIẾN NGƯỜI ANH SONG SINH CHẾT dưới chân mình, toàn thân đầm máu trong đau đớn, hấn ta đã vói tay để cổ chạm vào cái ống trụ có ả trong đó, đôi mắt tràn đầy sự sùng kính. Hấn chưa từng tỏ ra tài giỏi hay xuất chúng, nhưng ả rất yêu mến hấn. Cái chết của hấn là một nỗi buồn vô hạn... nhưng cũng là một tín hiệu mà ả chờ đợi. Đã đến lúc lộ diện.

Ả ta đã biết từ nhiều tháng nay, rằng sự tàn lụi đang đến – hay nói cách khác là sự bắt đầu, sự xuất hiện của một cuộc sống mới trên trái đất. Trạng thái ngưng trệ của ả ta đã kéo dài suốt mười lăm năm, cơ thể và trí óc đã không còn cảm giác gì về sự sống – không còn cảm thấy mình bị ngập trong thứ chất ối đông lạnh nữa, những tế bào từ từ chuyển hóa thành T-Veronica.

Tuy nhiên, năm vừa qua đã có thay đổi. Ả cho rằng một khi có đủ thời gian, T-Veronica sẽ nâng lên một mức độ mới, nó mở rộng phạm vi ảnh hưởng trong não ra ngoài những giác quan bình thường của con người, và đúng là như vậy. Trong mười tháng qua, ả ta đã bắt đầu tự tích lũy kinh nghiệm và kiểm nghiệm chúng, bất chấp tình trạng ngưng trệ... để rồi giờ đây, đã có thể nhìn xuyên thấu mắt người khác nếu muốn.

Alexia hướng ra ngoài, dùng khả năng ngoại cảm để tắt hệ thống máy hỗ trợ. Ống trụ dần dần cạn đi, và ả ta nhìn chăm chú vào người em yêu dấu, thấy thật buồn bực trước cái chết của nó. Ả có thể tùy ý kèm chế được cảm xúc của mình, nhưng bộc lộ tình cảm với người này thì không có gì là quá đáng, ả cũng đã từng là con người giống như vậy kia mà.

Khi ống trụ đã cạn, Alexia mở nó và bước ra thế giới mới của mình. Có đầy năng lượng xung quanh cho ả hấp thu, nhưng lúc này ả đang quỳ xuống trước ống trụ và gối đầu Alfred lên vạt áo, cảm nhận nỗi buồn.

Ả bắt đầu hát, bài hát thời thơ ấu mà đứa em rất thích, bàn tay khẽ vuốt lại mái tóc đen nhánh phủ trên khuôn mặt u sầu của hấn. Nỗi phiền muộn hấn lên dưới những nếp nhăn quanh mắt và miệng, và ả tự hỏi không biết cuộc sống của hấn giống cái gì. Ả tự hỏi, sao hấn không ở lại Rockfort, ở trong tòa nhà Veronica, nơi cư ngụ của những người đi trước.

Alexia vừa hát vừa dò tìm tín hiệu của cha mình – và ngạc nhiên thấy ông ta đã biến mất, có lẽ đã chết hoặc nằm ngoài vùng năng lực của cô. Ả chỉ mới tiếp cận tâm trí ông ta gần đây, đã thấu hiểu những gì còn sót lại trong đó. Có thể nói, ông ta chịu trách nhiệm trong việc ả trở thành như thế này; T-Veronica đã làm mờ tri thức của ông, làm ông ta mất trí... nếu ả không thử nghiệm lên ông ta thì có lẽ cũng đã thành ra như vậy rồi.

Ả mở rộng trường năng lực, tìm kiếm dấu hiệu chết chóc hoặc bệnh hoạn ở tầng trên của khu vực. Thật đáng tiếc. Ả ta đang tìm cách bắt đầu việc tái thử nghiệm ngay lập tức, nên nếu không có đối tượng thì chẳng có lý do gì ở lại đây nữa.

Ả phát hiện có hai người ở cách khu nghiên cứu Umbrella không xa, và quyết định chuyển hóa năng lực điều khiển của mình thành những thực thể, để xem nó hiệu lực tới mức nào – và cuối cùng cũng đạt được kết quả sau những nỗ lực. Ả tập trung trong vài giây, nhìn thấy một nam và một nữ trên xe trượt tuyết, và yêu cầu mang bọn họ trở lại khu nghiên cứu.

Ngay tức khắc, hàng loạt những khối vật chất hữu cơ lao xuyên qua băng, hướng thẳng tới chiếc xe. Alexia chứng kiến một cách thích thú, khi một cái xúc tu khổng lồ của thực thể vừa định hình trôi lên, cuốn quanh chiếc xe, nhấc bổng nó lên không – rồi ném về phía khu nghiên cứu. Cổ máy lặn lông lốc, phần động cơ nổ tung, và lao thẳng vào một trong những khu nhà của Umbrella.

Cả hai người đó vẫn sống, ả nghĩ thầm, và thấy rất hài lòng. Ả có thể chọn một người trong họ cho cuộc thử nghiệm đã nghĩ tới từ nhiều tuần nay, và từ đó sẽ tìm ra một cách sử dụng thích hợp cho những đối tượng khác.

Alexia tiếp tục hát cho người em đã chết, thích thú chờ đợi những biến chuyển sắp đến, cũng như những khám phá đầy đủ về năng lực của mình. Ả lại vuốt tóc cho đứa em và bắt đầu mơ tưởng.

14. Chương 13

MỌI CHUYỆN NHANH CHÓNG TRỞ NÊN TỒI TỆ KINH KHỦNG LÚC anh đến hòn đảo.

Chris đứng trên một mỏm đá khi trời chập tối, cố lấy hơi và tự nguyện rửa mình một cách thậm tệ. Tất cả mọi thứ đã ở trong cái túi đó - súng đạn, các thiết bị phát tín hiệu để có thể quay lại xuống, đèn pin, một túi cứu thương, tất cả mọi thứ!

Không hẳn tất cả. Mày vẫn còn ba quả lựu đạn trong thắt lưng đó chứ, lý trí nhắc anh về mặt tích cực của vấn đề. Tuyệt làm sao. Leo lên mỏm đá được một nửa để rồi tuột tay và đánh rơi cái túi xuống đáy biển đen ngòm, nhưng ít ra nó cho thấy anh vẫn giữ được sự hài hước của mình.

Còn một quãng đường dài nữa để cứu Claire. Barry nói đúng, lẽ ra mình cần người hỗ trợ. Tốt thôi. Anh có thể đứng đây cả ngày để ước gì mọi chuyện đã diễn ra theo chiều hướng khác, hoặc tiếp tục đi tới; và dĩ nhiên là anh chỉ có thể đi tới thôi.

Chris khom người xuống, bước qua lối vào khá thấp của cái hang mà anh đã chọn để bắt đầu, một khu vực riêng biệt nhưng chắc chắn được nối liền với phần còn lại của khu nhà. Có một cột ăng ten ở rìa đá ngoài kia, và anh tiến vào một căn phòng rộng lớn sau khi đi thêm vài bước, những bức tường và trần nhà hãy còn nguyên kết cấu, nhưng sàn nhà thì đã bị san bằng trơ trụi.

Có ánh sáng đầu đó phía trước, Chris dò dẫm đi theo, vẫn giữ hai ngón tay bắt chéo, lạy trời là mình không phải đi thẳng vào một bữa tối đầy nhóc lính Umbrella. Anh nghi lắm. Từ những gì nhìn thấy trên hòn đảo, vụ tấn công mà Claire đề cập quả thật khủng khiếp.

Anh chỉ vừa đi được mười bước trong căn phòng tắm tối thì một chấn động nhẹ làm rung chuyển cả hang động, làm rơi những mảng đất đá và sỏi lên đầu anh - đồng thời bịt kín cửa hang mà anh mới đi qua, tiếng đá đổ sụp nghe rõ mồn một. Có vẻ như cuộc tấn công đã khiến mọi thứ mất ổn định.

“Ôi, tuyệt thật,” anh lầm bầm, nhưng chợt thấy khá hơn khi nhớ tới mấy quả lựu đạn. Không hẳn là nó sẽ có tác dụng ở đây. Ngay cả khi anh có thể thổi tung cửa hang mà không tự chôn sống mình luôn thì chỗ này vẫn quá cao để có thể nhảy xuống, mà sợi dây thừng đã nằm lại trong cái túi mất rồi; trừ khi đã được huấn luyện kĩ càng, còn không thì Claire không phải là tay leo núi đủ giỏi để leo xuống mà không có thiết bị trợ giúp.

“Ai?” Tiếng ai đó gầm gừ. Chris khom mình xuống trong tư thế phòng thủ, quan sát bóng tối...

...và thấy một người đàn ông ngồi bệt dưới đất đang dựa lưng vào tường. Gã ta mặc một cái áo thun trắng rách tua dính máu, quần và đôi giày theo kiểu của lính – gã là người của Umbrella và trông có vẻ không được ổn. Mặc dù vậy Chris vẫn nhanh chóng tiến về phía đó, sẵn sàng ra tay nếu gã tỏ ra nguy hiểm.

“Tôi không biết là vẫn có người quanh đây,” gã ta nói yếu ớt và bật ra vài tiếng ho, “Cứ nghĩ tôi là người cuối cùng... sau vụ tự hủy.”

Gã lại ho lần nữa, rõ ràng là sắp sửa lìa đời. Những lời nói của gã đánh động Chris, khiến anh thấy quận thắt cả ruột gan. Tự huỷ à?

Anh cúi xuống, cố giữ giọng đều đều. “Tôi đang tìm một cô gái, tên cô ấy là Claire Redfield. Anh có biết cô ấy ở đâu không?”

Khi nghe thấy tên của Claire, người đàn ông mỉm cười, mặc dù không phải với Chris. “Một thiên thần, cô ấy đi rồi, thoát rồi, tôi đã giúp cô ấy... để cho cô ấy đi. Cô ta định giúp tôi nhưng đã quá trễ.”

Hy vọng lại bùng lên trở lại. “Anh có chắc cô ấy đã đi rồi không?”

Người đàn ông hấp hối gật đầu. “Có nghe những tiếng máy bay rời khỏi đây. Thấy một chiếc phản lực bay lên từ tầng hầm, dưới chỗ...” một con ho, “bể chứa nước... anh cũng nên đi đi. Không còn gì ở đây nữa đâu.”

Chris có thể cảm nhận sự căng thẳng và lo lắng đang dần xẹp xuống, như cất được gánh nặng trên người. Nếu cô ấy đã rời khỏi đây thì cô ấy đã an toàn.

“Cảm ơn vì đã giúp đỡ cô ấy,” anh nói một cách thân mật. “Tên anh là gì?”

“Raval. Rodrigo Raval.”

“Tôi là anh trai của Claire, Chris,” anh nói. “Để tôi giúp anh, Rodrigo, ít ra tôi còn làm được chuyện đó và...”

Eaaaaaaa!

Tiếng rống diếc tai của một con thú vang vọng khắp hang, cùng lúc một cơn chấn động khác dữ dội hơn, mặt đất rung chuyển mạnh đến nỗi Chris không thể đứng vững được nữa và ngã xuống...

...và mặt đất nhô lên, mới đầu Chris nghĩ đó là một vụ nổ khi cả núi đất đá bắn lên tung tóe, nhưng nó cứ tiếp tục phun trào đến khi Chris có thể nhìn thấy một đồng chất nhầy đặc sệt bắn thủi bên dưới, có thể ngửi thấy mùi lưu huỳnh và mùi thối, rồi một vật hình trụ khổng lồ bằng cao su vẫn đang trôi lên –

- rồi nó rít lên lần nữa, phần đầu của cái ống trụ quay tít, những xúc tu ngoằn ngoèo mọc ra từ cái cổ họng toang hoác. Chris chồm dậy, móc ra một trái lựu đạn ở thắt lưng...

...và con sâu khổng lồ đang gào rú đó lao xuống, miệng banh ra...

...rồi nuốt chửng Rod trước khi lao vào thẳng lớp đất đá nơi anh ta vừa mới ngồi. Nó chui xuống lòng đất chẳng khác gì một vận động viên bơi lội. Cái cơ thể dài ngoằng khùng khiếp uốn cong rồi chui xuống theo.

Chúa ơi!

Chris lão đảo tránh ra chỗ khác khi mặt đất tiếp tục rung lên. Con vật chui bên dưới hất đất đá lẫn bụi bặm văng tán loạn xung quanh, và anh nhận ra là mình phải giết nó hoặc chạy thật nhanh khỏi đây, rằng nó có thể dễ dàng lao lên từ bên dưới anh để chén thêm một bữa nữa.

Anh chạy thẳng về phía bức tường ngoài cửa hang, nhanh chóng vạch ra một kế hoạch khi con sâu kia lao lên khỏi mặt đất từ sau lưng, cái mồm ghê tởm mở rộng trong lúc phần thân cong lên lưỡng lự, chuẩn bị bổ vào người anh, đá rơi vãi xung quanh -

- và Chris tháo chốt an toàn của quả lựu đạn, giật rời đoạn dây nối rồi lao thẳng đến phần thân dưới của con quái thú đang nhô lên khỏi mặt đất.

Điên quá, chuyện này điên quá..

Anh cúi người né tránh trước khi tông vào cái thân bầy nhầy to lớn, lợi dụng đà chạy để thấy quả lựu đạn xuống khoảng đất ngay đằng trước nó, hết sức cẩn thận để không làm rơi, sau đó lao mình tìm chỗ nấp phía sau cái thân uốn éo của con sâu, cả người thu lại và lấy tay che đầu khi con quái thú bắt đầu cúi xuống rít lên...

... và BÙM... vụ nổ làm rung chuyển mặt đất còn dữ dội hơn cả ban nãy. Tiếng rít ngưng bật. Quả lựu đạn nổ đã làm bắn tung tóe nửa tấn nội tạng của con sâu ra khắp mọi hướng, hôi thối và âm ẩm, bắn lên những bức tường trong hang một đồng chất bầy nhầy.

Chris lăn một vòng, cả người ướt sũng, chứng kiến nửa trên cơ giết quái của con thú đã chết – và trong cơn co giật cuối cùng, nó nôn ra một khối chất axit từ trong bao tử, rồi vọt ra khỏi cái dạ dày toang hoác kia là chính là bữa ăn cuối cùng của nó.

Rodrigo!

Trước khi cái xác to lớn đó đổ xuống đất, Chris đã ở ngay bên cạnh Rodrigo, kinh hãi và bất lực, nhìn anh ta quần quai trong đau đớn. Anh ta bị bọc lấy bởi một thứ chất nhầy màu vàng, và Chris có thể nhìn thấy rõ những chỗ mà nó đốt xuyên qua da của anh ấy.

Rodrigo thốt lên một tiếng kêu khe khẽ, anh ta quá yếu để có thể hét lên trong cơn đau cùng cực. Chris xé áo khoác của mình ra, lau chỗ axit nhớp nháp trên khuôn mặt anh ta.

“Anh sẽ ổn thôi, nghỉ ngơi đi, đừng nói gì cả,” Chris nói, hầu như chắc chắn là Rodrigo sẽ chết chỉ trong vài phút nữa, thậm chí có khi chỉ vài giây nữa thôi. Anh tiếp tục nói, cố giữ cho giọng mình thật bình tĩnh trong khi chính anh đang hoang mang tột độ.

Nỗi đau đớn ngập tràn trong đôi mắt mở to của Rodrigo, nhưng cái nhìn của anh lại an tĩnh xa xăm lạ thường, cái nhìn của một người đã sẵn sàng bỏ lại mọi thứ sau lưng, một người đã được giải thoát khỏi mọi đau đớn và sợ hãi.

“Túi... phải...” Rodrigo thì thào. “Thiên thần... đem đến... may mắn...”

Rodrigo hít một hơi thật chậm và sâu rồi thở ra từ từ, một khoảnh khắc dường như kéo dài mãi, rồi anh chết.

Chris đưa tay vuốt đôi mắt còn chưa khép của Rodrigo, vừa buồn bã lại vừa nhẹ lòng cho sự ra đi của anh ta, kết thúc một cuộc sống nhưng cũng là sự chấm dứt của cơn hấp hối.

Hãy yên nghỉ, anh bạn.

Chris thở dài, thò tay vào túi của Rodrigo, cảm nhận bề mặt kim loại ấm áp - và kéo ra một cái bật lửa đã cũ do chính anh đưa cho Claire để cầu may lâu lắm rồi.

Chris áp nó vào ngực, trong lòng bất chợt dấy lên một cảm xúc mạnh mẽ với cô em gái của mình. Cô đã mang cái bật lửa bên mình suốt mấy năm qua, nhưng rồi đã dùng nó để xoa dịu nỗi đau của một người đang hấp hối, một người đã giúp cô trốn thoát khỏi chỗ này.

Anh thả nó vào trong túi và đứng lên, cảm thấy vui vì mình có thể đưa nó lại cho cô và nói rằng cô đã tạo nên sự thay đổi trong những giây phút cuối cùng của Rodrigo, rằng anh ấy đã mỉm cười khi nhắc đến tên của cô. Vì Claire không còn cần được giải cứu nữa, nên chuyến đi của Chris lên đảo đã trở nên vô ích.

Mùi hôi thối bắn tung toé khắp hang đang xộc vào mũi anh. Giờ đây, khi biết em gái mình đã được an toàn, tất cả những gì anh cần phải làm là trở về. Lối vào của anh đã bị bít kín, trong khi anh chẳng có thứ vũ khí nào khả dĩ có thể dùng được cả. Nhưng nếu như ai đó đã kích hoạt hệ thống tự hủy của Umbrella rồi - có vẻ như tất cả những cơ sở bất hợp pháp của Umbrella đều có những hệ thống tự hủy kiểu này, một cách hay để xóa sạch chứng cứ nếu chẳng may có bất kì chuyện gì vượt ngoài tầm kiểm soát - nên anh sẽ không gặp phải nhiều rắc rối trong việc tìm cái bể chứa nước mà Rodrigo đã đề cập, để xem có còn chiếc phản lực nào không.

“Không còn đường nào khác,” Chris khẽ nói, và sau khi đã lặng lẽ cầu nguyện lần cuối cho Rodrigo được an nghỉ yên lành, anh bắt đầu tìm những gì mình còn có thể tìm.

—o0o—

Albert Wesker, vốn đã nản chí sau một ngày dài tìm kiếm vô vọng, và không thích thú gì cái viễn cảnh lại có thêm một chuyến bay kéo dài nữa, nên khi thấy có cuộc chạm trán diễn ra trên một trong những màn hình còn lại ở phòng điều khiển, hắn hào hứng kéo một cái thùng gỗ ra ngồi xuống và quan sát. Wesker đã lệnh cho tất cả thuộc hạ trở về căn cứ, nên lúc này chỉ còn một mình hắn - và rồi hóa ra hắn đã bỏ sót một ai đó, chính xác là có ai đó vẫn lang thang trên hòn đảo.

... nhưng không lâu nữa đâu, hắn thích thú nghĩ thầm, ước gì có thể đón tiếp kẻ đó tử tế hơn; nhờ có tên bại tướng cô độc, Alfred Ashford, nhờ có cái hệ thống tự hủy đã làm mọi thứ rối tung lên... cuối cùng rồi cũng có chuyện thú vị để thưởng thức...

Lạy Chúa, gã đó còn đi tay không nữa chứ!

Không nghi ngờ gì nữa, tên này nhất định hoặc điên rồ, hoặc ngu ngốc, hoặc là hoàn toàn không biết gì về hòn đảo. Wesker cười nhạo nhỏ. Cái gã không vũ khí kia đang đi thẳng vào khu vực huấn luyện chỉ một tầng ngay bên dưới, và có vẻ như gã ta sắp đụng độ với một trong những sinh vật thí nghiệm mới của Umbrella, một con đã bị giam trong đường cống trước khi Wesker đến và thả nó ra. Chúng cách đó một dãy hành lang, và cái thang gỗ kia chết chắc một khi đến lối rẽ kế tiếp.

Wesker chỉnh lại kính râm, lấy những rắc rối của gã kia làm trò tiêu khiển. Sweeper, Umbrella gọi lũ quái vật mới như thế, nhưng về cơ bản chúng vẫn là những con Hunter có móng vuốt tẩm độc - một loài lưỡng

cư đồ sộ và hung tợn cùng cực. Theo đánh giá của Wesker, bản thân loạt Hunter mã số 121 đã là những cỗ máy hoàn hảo rồi, không cần phải thêm chất độc nữa.

Nhưng như vậy không đúng tông Umbrella, lúc nào cũng ưa tiêu tốn tài nguyên, thích chơi trò săn đuổi trong khi đã có thể kết liễu cuộc chiến.

Đúng vậy, nhưng sắp sửa có thêm màn kịch hay rồi đây. Wesker gác qua một bên nỗi chán ngấy và chồm lên quan sát.

Tên ngốc đi tay không đó là một gã cao dong dỏng với mái tóc nâu đỏ, tín hiệu truyền tải chỉ cho thấy được có thể - đang cách hiểm họa chừng hai bước, ngay chỗ gã sắp quẹo có một con Sweeper chờ sẵn... rồi gã dừng chân và lùi lại một bước, ép lưng vào bức tường đã bị tàn phá.

Wesker cau mày. Gã đó tiếp tục lùi lại, chậm rãi và cẩn thận, trong lúc vẫn bám sát tường. Được, thằng này chưa chắc đã ngu như mình tưởng.

Gã lui lại được nửa quãng hành lang thì con Sweeper hết kiên nhẫn nổi, và quyết định tấn công. Hệ thống âm thanh không hoạt động, nhưng khi con quái thú ngửa đầu ra sau, tiếng rống quái dị của nó vang khắp tòa nhà đổ nát, chỉ sau vài giây là đã lan truyền tới chỗ Wesker.

“Thịt nó đi,” Wesker thì thào một cách hồ hởi trong lúc nhìn lại tên ngốc đáng thương, vừa kịp lúc thấy gã ném một vật gì đó, một vật nhỏ và đen, con Sweeper phóng ra khỏi góc, vẫn đang cất tiếng rống, cái vật đó rơi xuống ngay chân của nó...

... và toàn bộ tòa nhà rung lên, màn hình chuyển sang trắng rồi đen thui, chấn động của vụ nổ lan khắp các tầng.

Wesker sững sờ. Kể đến là điên tiết. Sinh vật đó là một kỳ công của khoa học, một chiến binh trong trận chiến – gã đó là tên quái nào mà thần nhiên đi vào và cho nó nổ tung thành đồng phân như thế?

Cái thằng chết bầm, Wesker nổi cáu, rồi đẩy cái thùng gỗ ra và tiến về phía cầu thang. Hắn lao xuống hai bậc một, cẩn thận đi vòng qua những đám cháy, tự biết rằng mình đang trút hết nỗi thất vọng và chán nản lên đầu người lính vô danh kia, nhưng hắn cóc cần quan tâm chuyện đó.

Alexia không có ở Rockfort. Điều này có nghĩa là hắn phải xách mông lên đi đến khắp mọi xó xỉnh ở Nam Cực, tìm khắp mọi nơi, cho đến cái cơ sở cuối cùng để tìm được cô ta, mà sao thằng cha Alfred lại đến đây làm gì cơ chứ? Nếu Wesker mà không tiếp cận được Alexia trước khi cô ta tỉnh dậy thì hắn sẽ phải trở về tay không... tất cả mọi thứ đều đang diễn ra theo chiều hướng bất lợi, và nếu có chuyện gì làm cho Wesker ghét nhất, thì đó chính là thất bại.

Wesker rảo bước qua những gì còn sót lại của khu vực huấn luyện, đến cái hành lang mà hắn muốn, lặng lẽ lách mình vào trong. Khói vẫn bốc lên khi hắn đến chỗ góc tường diễn ra cuộc đụng độ ban nãy, nhưng con Sweeper thì chẳng còn được mấy mảnh. Phần lớn cơ thể của nó đã bị dính đầy trên tường và trần nhà.

Kia rồi, phía trước bên tay phải, hắn có thể ngửi thấy mùi của kẻ xâm nhập, ngửi thấy mùi mồ hôi và sợ hãi phát ra từ căn phòng thí nghiệm nhỏ, nơi mà gã kia lui vào.

Nổ trong phạm vi đó chỉ tổ làm mày bị thương nhiều hơn tao thôi, Wesker nghĩ thầm. Tâm trạng hưng phấn lên đôi chút khi nghĩ đến cuộc ẩu đả nho nhỏ sắp diễn ra.

Wesker không chút do dự, hắn tuyệt đối không thể để gã đó có một cơ hội nào, nếu không muốn bị nổ tung lên. Hắn bước dài vào phòng, thấy cái tên đáng-lẽ-đã-chết kia đang đứng quay lưng lại, và lập tức di động. Di động theo cái cách chỉ mình hắn làm được – một giây trước, hắn đi qua cửa, giây kế tiếp, hắn đã vòng qua tên đột nhập, túm cổ nó rồi nhấc lên...

... và nhìn thẳng vào khuôn mặt giết mình của Chris Redfield...

Ô.

Chris, một thành viên của S.T.A.R.S. Raccoon, đã từng được dẫn dắt dưới chỉ huy của Wesker đến biệt thự Spencer, nơi mà anh ta đã phá hỏng hoàn toàn những kế hoạch của Wesker. Chris Redfield khiến hắn

mất tiền, thậm chí suýt mất luôn mạng – nhưng trên hết, đây là kẻ hoàn toàn chịu trách nhiệm cho thất bại lớn nhất trong sự nghiệp của Wesker.

Wesker nhanh chóng tự trấn tĩnh, một nỗi vui sướng mơ hồ tràn ngập cơ thể. “Trái đất mới tròn làm sao, Chris Redfield. Nếu mày không phiền, cái quái gì đã mang mày đến Rockford vậy?...”

Wesker kéo lại gần, vẫn nhìn chăm chăm vào khuôn mặt đỏ bừng của Redfield khi anh bắt lực trong những ngón tay của hắn.

Con bé, hiển nhiên rồi! Hắn thậm chí không hề biết Chris có em gái, nhưng lá thư vợ vẫn mà Alfred Ashford cẩn thận để lại đã giải thích mọi chuyện... bao gồm luôn cả kế hoạch của hắn với Claire Redfield.

“Con bé không có ở đây,” Wesker nói, miệng cười nham hiểm. Với tay còn lại, hắn chỉnh lại cái kính râm của mình.

“Mi... mi chết rồi mà,” Chris hổn hển, và cái miệng của Wesker càng rộng hơn, không thềm hồi đáp cái câu hỏi ngu ngốc này.

“Đừng có đổi chủ đề, Chris. Chẳng lẽ mày không muốn biết Claire ở đâu sao...hmm? Mày có biết là máy bay của con nhóc đó đã đi lệch hướng một chút về Nam Cực không?”

Chris đang bị bóp nghẹt thở, nhưng Wesker có thể nhận thấy thông tin về đứa em gái đã tác động mạnh đến anh ta hơn cả cái chết đang đến. Tuyệt vời!

“Có những cuộc thí nghiệm đang diễn ra ở đó,” Wesker thì thào giống như thể đang tiết lộ một thông tin bí mật vậy.

“Tao có kế hoạch đến đó, để xem có thể đích thân thu thập được một hoặc hai mẫu thí nghiệm không... nói tao nghe xem, em gái mày trông được chứ? Mày nghĩ coi nó có hứng thú vận động một chút không, vì tao có một thứ khó chơi mà mày không tin nổi đâu...”

Chris húc đầu vào Wesker, hai mắt lộ ra vẻ tức tối bất lực không lẫn vào đâu được. Cú ra đòn trúng ngay mặt Wesker, hất cái kính râm của hắn xuống sàn... và Wesker bật cười, cố ý nhấp nháy mắt một cách chậm rãi cho anh thấy. Hắn vẫn chưa từng tự làm điều này bao giờ cả, đôi mắt đỏ-vàng của loài mèo thỉnh thoảng khiến hắn kinh ngạc khi nhìn vào gương, và lúc này chúng thật sự có tác dụng như hắn trông đợi.

“Mày là... cái gì vậy?” Chris thốt lên.

“Tao đã tiến hóa hơn,” Wesker nói. “Những chủ nhân mới, mày biết đấy. Sau vụ ở Spencer, tao cần một chút giúp đỡ để hồi phục, điều mà họ hoàn toàn sẵn sàng đáp ứng. Mày nghĩ xem Claire có thích không?”

“Đồ quái vật,” Chris nhổ vào mặt hắn.

Tao sẽ cho mày thấy quái vật, thằng khốn.

Wesker từ từ bóp tay lại, nhìn những con mắt của Chris đang lồi ra, gân trán vồng lên...

... và dừng lại bởi một tiếng cười. Giọng cười lạnh lùng của phụ nữ, tràn ngập căn phòng, bao quanh hai người.

“Người không muốn giải khuây với ta sao?” một tiếng nói cất lên, cũng người phụ nữ đó, chất giọng trầm trầm, khêu gợi và đầy nham hiểm, rồi cô ta lại bắt đầu cười tiếp bằng một âm điệu tàn nhẫn, trước khi tan biến vào không khí.

Alexia.

Lạy chúa, cô ta đã tỉnh dậy... và cái năng lực mà cô ta dùng để dõi theo hắn tới tận đây, để phô diễn bản thân từ khoảng cách xa như vậy...

Wesker ném Chris sang một bên, nghe rõ mồn một tiếng vỡ tường nứt ra khi chạm phải cái sọ vô dụng, suy nghĩ của hắn bây giờ chỉ tập trung vào mối Alexia. Hắn cần đến chỗ cô ta ngay lập tức. Hắn phải có cô ta, đây không phải là vấn đề mẫu vật... mặc dù quả thật hắn cần phải lấy cho được những gì cần lấy.

“Ta đến đây,” hắn nói, nhấc cái kính của mình lên và bắt đầu di chuyển, lao nhanh qua đồng cỏ nát của khu nghiên cứu, đến chỗ chiếc máy bay cá nhân của hắn đang đậu. Chris Redfield đã là quá khứ, còn Alexia Ashford mới là tương lai.

Chris lồm cồm bò dậy ngay khi Wesker vừa đi khỏi, khắp người đau điếng, cổ họng đau còn kinh hơn. Anh không hiểu chuyện gì vừa xảy ra, chính xác thì anh không biết người phụ nữ đó là ai, và tại sao Wesker có vẻ hăm hở muốn đến chỗ cô ta – nhưng anh đã biết ai là kẻ tấn công Rockfort, và nghi ngờ nguyên nhân của chuyện này. Albert Wesker lẽ ra đã chết khi biệt thự Spencer bị thiêu rụi mới phải, nhưng hắn đã bán linh hồn cho một ai đó với cái giá phải trả là cả cuộc đời của mình – một kẻ nào đó sẵn sàng giết bất kì ai cho thứ mà chúng muốn, một thứ gì đó mà chỉ có Umbrella mới có.

Chris không quan tâm. Lúc này, tất cả những gì anh quan tâm là Claire, là tìm cách đến cơ sở ở Nam Cực. Anh biết Umbrella có một cơ sở hợp pháp ở đó... nó chắc chắn chính là cái nơi mà Wesker đề cập, mà cho dù không phải thì cũng sẽ có người ở đó biết nơi anh cần tìm.

Chris còn lại một quả lựu đạn duy nhất. Nếu có thể tìm thấy đường vào sân bay dưới lòng đất, anh sẽ không gặp mấy khó khăn để vào trong, và có thể lái bất kì thứ gì có cánh. Anh sẽ phát tín hiệu trên đường đến cơ sở của Umbrella, và nếu không thể tìm thấy thứ vũ khí gì để đưa cô ra, thì anh sẽ dùng hai bàn tay của mình.

Điều quan trọng nhất bây giờ là Claire. Và anh đang trên đường đến chỗ cô.

15. Chương 14

BỌN HỌ CHỈ CÒN CÁCH ĐÂY CÓ VÀI GIỜ THÔI.

Hai người đàn ông này có liên quan đến nhau trong quá khứ. Một người là kẻ thù của ả, còn người kia... Alexia không biết về người kia, bây giờ thì chưa, nhưng biết rằng hắn định cứu lại cô gái mà ả đã bắt được từ cái xe trượt tuyết. Cũng có thể hắn đến để cứu tên con trai kia. Dĩ nhiên là không ai trong chúng sẽ thoát... nhưng Alexia đang nghĩ đến những toan tính hèn mọn, những màn kịch lộ bịch mà chúng sắp mang vào ngôi nhà của mình. ả sẽ thưởng thức việc quan sát những bản năng và phản ứng tự nhiên, trước khi vĩnh viễn biến đổi cuộc sống của chúng.

Alexia đứng trong sảnh đường lớn, tính toán nhiều chuyện: tương lai sắp tới, sự biến đổi kế tiếp của ả, những cấu trúc cơ thể và thần kinh vừa tổng hợp được sẽ thay đổi con người ra sao, nên hoan nghênh những vị khách mới này như thế nào...

... và một ý nghĩ lóe lên về ngôi nhà của ả, nơi nằm sâu dưới lớp băng tuyết, sẽ gây khó khăn cho hai tên kia trong việc đạt được mục đích. Bỗng nhiên ả thầm ước những cánh cửa tự mở ra, những chướng ngại vật tự được dẹp bỏ... và ngay lập tức ả nhìn thấy, nghe thấy, và cảm thấy kết quả của những ý muốn trên, cảm thấy mình như đang có mặt ở khắp mọi nơi cùng một lúc khi những ổ khóa bị mở bung ra, những bức tường bị hạ xuống, các đồng xà bản được dẹp sang một bên, và các lỗ hổng được mở rộng ra.

ả đã sẵn sàng. Mọi việc sẽ nhanh chóng tiến triển từ bây giờ... Và những việc sắp diễn ra trong vài giờ tới, về một mức độ nào đó, sẽ định hướng cho các lựa chọn về sau của ả. Tất cả vẫn còn quá mới, những phác thảo hình dạng mới của ả vẫn chỉ đang nằm trên cát mà thôi.

Vừa mỉm cười với những quan điểm thú vị của mình, Alexia vừa đi chuẩn bị những liều thuốc đầu tiên để tiêm cho tên con trai.

16. Chương 15

CÓ ĐIỀU GÌ ĐÓ RẤT, RẤT KỲ LẠ TRONG CÁI KHU NGHIÊN CỨU TẠI NAM CỰC CỦA UMBRELLA, nhưng Chris thật chẳng thể biết điều đó là điều gì.

Dưới tầng thứ năm của khu tầng hầm tối tăm và bị bỏ hoang này, hàng trăm feet dưới lòng tuyết, Chirs đứng trước một thứ trông như một ngôi nhà đồ sộ được dựng nên từ những viên gạch trắng. Phía sau anh có một đài phun nước, những chậu hoa, và ngay cả một vòng quay ngựa gỗ được trang trí đẹp đẽ. Anh bị dẫn đến đây, có lẽ là bởi một người nào đó muốn anh vào đến nơi này, nhưng anh không hề biết được đó là ai hay tại vì sao. Bản năng của anh bảo anh cuốn gói trốn khỏi nơi này là vừa, nhưng anh quyết định không thềm lý đến chúng. Anh phải tiến lên, dù chẳng biết có phải mình là một chú cừ non đang bị dẫn đến lò mổ hay đang được dẫn đến với Claire. Kể từ khi đáp chiếc máy bay phản lực xuống nhà chứa máy bay, anh đã bị dẫn đi từng bước từng bước một – dẫn đến những đoạn hành lang, và những cánh cửa phía sau anh thì liên tục bị khóa lại, trong khi những cánh cửa phía trước thì lại được mở ra... hai lần, anh tìm thấy những viên ngọc nằm trên nền xi măng giá lạnh, chỉ cho anh biết một hướng đi cụ thể tiếp theo, và một lần, sau khi đi nhầm lối, đột nhiên mọi đèn đóm đều phụt tắt. Chúng chỉ sáng trở lại khi anh quay lại chỗ mà anh bắt đầu đi “nhầm đường.”

Đến được khu nghiên cứu này cũng đã đủ để gọi là kỳ lạ rồi, vượt qua hàng trăm mét băng đá và tuyết lạnh tưởng chừng như vô tận... và nhìn thấy nó lần đầu tiên, nổi lên giữa cánh đồng tuyết giá hoang vu cứ như một ảo giác.

Để rồi bị dẫn dắt đi cứ như những con thú, bị kéo lê đi mà chẳng biết lý do vì sao...

Chris cảm thấy sợ, sợ hãi hơn anh đã tưởng. Anh đã cố dừng lại, để nhìn ngó xung quanh tìm kiếm vũ khí hay manh mối, nhưng mọi thứ đều bị đóng sập lại, mọi cánh cửa anh thử đều đã bị khóa – ngoại trừ những cánh cửa anh cần được dẫn qua, dĩ nhiên rồi. Những chiếc camera theo dõi từng bước chân của anh được giấu kỹ càng đến mức anh chẳng thấy được chút bóng dáng nào của chúng... nhưng dường như người chặn cừ của anh biết anh đang nghĩ gì, biết rõ nên cho anh những dấu hiệu nào, biết làm sao để anh vẫn tiếp tục tiến lên. Lúc đầu anh còn nghĩ rằng đó chính là Wesker, rằng mọi thứ đều để dẫn dụ anh vào một cái bẫy, nhưng cần gì phải mắc công thế? Hắn chỉ cần lén tấn công anh lúc còn ở hòn đảo là đủ rồi. Không, anh đang bị dẫn đi vì những lý do nào khác, và coi bộ anh chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc tiếp tục tiến lên... nếu anh vẫn còn muốn tìm được Claire. Anh hít một hơi dài và mở cánh cửa trước tòa nhà, rồi bước vào.

Bên trong thật tráng lệ và hoa mỹ như những gì vẽ bề ngoài của tòa nhà đã thể hiện, chiếc cầu thang đồ sộ, những cây cột có mái vòm – và quen thuộc đến lạ thường, mặc dù anh phải mất một lúc lâu để nhận ra điều đó, do những khác biệt về trang trí và màu sắc. Chính là cách bài trí – giống nhau về mặt cơ bản với vẽ ngoài của tòa đại sảnh tại biệt thự Spencer. Trông không thật, nhưng lại kết hợp một cách hoàn hảo với những sự kỳ dị khác khiến anh trở cả mắt ra nhìn.

Chris đứng đó trong một lúc, đợi chờ, nhìn quanh tìm kiếm một dấu hiệu nào khác – và rồi anh nghe một tràng cười vọng ra từ phía sau cầu thang. Đó cũng chính là tràng cười mà anh đã nghe được lúc ở khu nghiên cứu Rockfort, người phụ nữ đó.

Cô ta đã nói gì ấy nhỉ? Điều gì đó về một cuộc chơi thì phải? Và phải công nhận nó khá giống một trò chơi, cứ như anh là một nhân vật bị dẫn đi vòng vòng để làm vui lòng người khác, và nó bắt đầu khiến anh thấy bực bội. Anh chỉ sợ rằng nó sẽ khiến mình càng lúc càng điên tiết hơn.

Chris vòng ra bức tường phía sau, chuẩn bị sẵn sàng để đối mặt với ả ta, để đòi hỏi những câu trả lời, nhưng khi bước vòng ra sau những cây cột hoa mỹ, anh chẳng thấy được ai cả.

“Cái quái gì thế này,” anh lẩm bẩm, quay đi – và thấy Claire. Bị dán cứng vào phía sau những bậc thang như thể bởi chính tay những con nhện khổng lồ gây ra, mắt nhắm nghiền, đầu gục xuống yếu ớt.

—o0o—

Wesker chẳng lấy làm ngạc nhiên cho lắm khi thấy một vài phần của khu Nam Cực được xây dựng khá giống với căn biệt thự Spencer. Dưới lòng đất này thì có xây đẹp đến đâu đi chăng nữa cũng chỉ phí tiền thôi,

nhưng hắn cũng đã quá quen với chuyện đó, giống y Umbrella chứ đâu.

Đó là tất cả những gì bọn họ toan tính được lúc đầu. Trước khi mọi chuyện bị biến thành một cuốn phim gián điệp rẻ tiền.

Oswell Spencer và Edward Ashford là những người chịu trách nhiệm việc tạo ra T-Virus, nhưng đó cũng chính là thành quả duy nhất của họ; mọi thứ khác còn lại chỉ là quảng tiền qua cửa sổ. Thật sự ra, nguyên cả khu nghiên cứu – ngoại trừ những phòng thí nghiệm, dĩ nhiên – đều là một trò hề đắt tiền, được dựng nên bởi lũ già và trẻ con với chút trí tưởng tượng cộng với nhiều tiền lắm của.

Dẫu biết rằng có thể Alexia vẫn đang theo dõi, Wesker vẫn bình tĩnh, di chuyển từ từ, hạ vài xác chết biết đi dảm chắn đường hắn. Hắn không mang theo vũ khí, chỉ nhẹ nhàng vận cổ và để chúng nghệt thở tới chết. Hai lần, hắn đã bị những sinh vật khác nhắc thấy, những sinh vật mà hắn đã thấy và chưa từng thấy, nhưng chúng không tấn công, có thể bởi chúng xem hắn là đồng loại. Wesker vẫn tiếp tục tiến lên, khá chắc một điều rằng Alexia sẽ tìm gặp hắn khi cô ta sẵn sàng. Hắn đã đầu chiếc phản lực cách đây không xa, chỉ muốn để cô ta hiểu sự khác biệt của hắn – rằng những yếu tố khác chẳng ảnh hưởng đến hắn, rằng hắn mạnh hơn cả năm người đàn ông cộng lại, dẻo dai hơn và nhạy bén hơn. Hắn cũng muốn cô nhận thấy rằng đây là một kẻ đáng gờm, rằng hắn rất sẵn lòng thể hiện sự kiên nhẫn... và rằng hắn cũng rất quyết tâm.

Bất cứ lúc nào em muốn, cưng ạ, hắn nghĩ, bước qua một hành lang lạnh lẽo ở tầng thứ năm của khu tầng hầm. Hắn đã đi qua khu vực này rồi, nhưng vì lần này "nhiệm vụ" dẫn đến đây, và ngờ rằng cô ta sẽ đón tiếp hắn nồng hậu. Mà hắn cũng chả để tâm cho lắm, cô ta có xông vào gặp hắn khi hắn đang đi vệ sinh cũng chẳng thành vấn đề, bởi hắn nghĩ cô có thể cũng chỉ rỗng tuếch và hư hỏng y chang như thằng em của cô. Bất kể cô có mạnh và thông minh đến cỡ nào đi nữa, cô cũng chỉ là một con bé hai mươi lăm tuổi đã dùng hết mười lăm năm cuộc đời chỉ để ngủ.

Giàu có, đẹp... chịu chơi. Biết đâu cô ta còn chưa hiểu biết được sức mạnh của chính bản thân nữa không chừng, nhưng việc đó sẽ không kéo dài, hắn cảm thấy vậy. Hắn rời khỏi khoảng không tĩnh lặng bằng giá của cái hành lang lạnh lẽo, và bắt đầu tiến về phía tòa nhà một lần nữa.

—o0o—

Claire từ từ tỉnh dậy, cái cơ thể nhúc nhối của cô đang được đôi bàn tay ấm áp nhẹ nhàng nhấc lên và giữ chặt lấy. Cô được đặt xuống, nền sàn lạnh ngắt khiến cô tỉnh táo lại, và khi mở mắt ra, cô thấy người anh trai của mình. Đang mỉm cười với cô.

"Chris!" Cô ngồi bật dậy và ôm chặt lấy anh, quên cả sự yếu ớt của cơ thể, nổi vui mừng được thấy anh trong lúc này khiến cô quên hết tất cả mọi thứ. Đúng là Chris rồi, Chris bằng xương bằng thịt, mừng làm sao!

"Chào, em gái," anh nói, cũng ôm chặt lấy người em của mình, sự thân thuộc từ giọng nói của anh khiến cô cảm thấy thật ấm áp và yên ổn. Cô ước gì khoảnh khắc này cứ kéo dài mãi mãi, sau một thời gian dài xa cách như thế!

"Claire... Anh nghĩ chúng ta cần phải ra khỏi đây đã," anh nói, và cô hoàn toàn cảm nhận được sự lo lắng tiềm ẩn trong những lời lẽ, nó khiến cô tỉnh giấc, khiến cô nhớ lại mọi chuyện đã xảy ra. "Anh không biết chính xác chuyện gì đã xảy ra, nhưng anh không nghĩ rằng ở đây an toàn cho lắm."

"Chúng ta phải tìm Steve," cô nói, và cố đứng dậy, đầy lo lắng. Chris giúp cô.

"Steve là ai?"

"Một người bạn," Claire nói. "Tụi em đã cùng nhau trốn khỏi Rockfort, và khi tụi em sắp trốn được khỏi đây, thì một thứ gì đó... một loại sinh vật nào đó đã chụp lấy được chiếc xe trượt tuyết của tụi em và quảng nó đi..."

Cô ngẩng lên nhìn Chris, đột nhiên giọng đầy lo âu. "Trước khi ngất đi, em có nghe cậu ấy gọi tên... cậu ấy vẫn còn sống, Chris, anh em mình không thể bỏ cậu ta lại được..."

"Dĩ nhiên là không rồi," Chris nói chắc nịch, và Claire cảm thấy nhẹ người một chút. Chris đã đến, anh biết tổng lũ Umbrella, anh sẽ tìm ra được Steve và dẫn mọi người trốn thoát...

Một tràng cười ngạo nghễ cất lên. Giọng cười của một người phụ nữ, một tràng cười cao vút và tàn nhẫn. Chris bước ra khỏi đằng sau những bậc thang, Claire bên cạnh, cả hai nhìn lên ban công, thấy một người phụ nữ, chính là...

Alfred?

Không, không phải là Alfred. Điều đó có nghĩa là...

“Thật sự tồn tại một Alexia,” Claire nói khẽ. Nhìn thấy mà ghét.

Alexia Ashford vẫn cười trong lúc quay người và bước đi, qua một cánh cửa phía trên cùng những bậc thang.

“À ta chắc phải biết Steve ở đâu,” Chris nói gấp, và Claire cũng nghĩ thế, rồi cả hai người họ cùng chạy, phóng lên những bậc thang, Claire vượt qua cả Chris, chuẩn bị để mọi sự thật ra từ mồm người chị quái dị của Alfred...

...và RẦM, đằng sau cô, những bậc thang đang từ từ rớt xuống, Claire lăn tròn trên sàn khi một chiếc xúc tu khổng lồ đập tan nát cả ban công, giống như nó đã làm với xe trượt tuyết...

... và nó biến mất, rút ra khỏi cái lỗ nó tạo nên, để lại đồng bừa bộn gạch đá phía sau. Cầu thang chính không bị hư hại gì cả, nhưng Claire thì bị kẹt lại trên tầng hai với cả đồng gỗ xung quanh. Cô phải leo xuống.

“Claire!”

Cô lồm cồm bò dậy, nhìn thấy Chris ở dưới đang đau đớn vì cái chân mắc kẹt trong những mảnh gỗ và vôi vữa.

“Anh không sao chứ?” Claire hỏi, và Chris gật đầu, rồi bỗng nhiên một tiếng gào vang lên, cô điếng cả người.

Tiếng đó vọng ra từ phía xa căn phòng Alexia đã đi qua, và tiếng của Steve, cậu ấy đang rất đau đớn.

Không thể bỏ Chris được, nhưng mà...

“Chris, cậu ấy đấy,” Claire nói, nhìn đi nhìn lại giữa căn phòng và người anh trai của mình, không biết nên làm gì cho phải.

“Đi đi, anh sẽ đuổi kịp mà!” Chris gọi với lên.

“Nhưng...”

“Cứ đi đi! Anh không sao đâu mà lo, nhưng nhớ cẩn thận đó!”

Đầy lo sợ, Claire quay người và chạy đi, hy vọng rằng cô không đến quá trễ.

—o0o—

Wesker bước vào đại sảnh của tòa biệt thự, và nhận thấy nó cũng không lớn cho lắm. Có chuyện gì đó đã xảy ra với những bậc thang, một phần của khu ban công phía trên đã bị đập nát ra.

Hắn nghe tiếng ai đó đang bước đi phía sau một khúc ban công vẫn còn sót lại với những mảnh thảm rách nát, rồi hắn tiến lên một bước về phía đó...

...và thấy ả ta. Đứng trên cùng những bậc thang trong chiếc áo dài màu tối, mái tóc óng mượt buộc sát vào khuôn mặt nhợt nhạt, diêm lệ.

“Alexia Ashford,” Wesker nói, không khỏi ngạc nhiên khi nhận thấy bản thân có hơi chút kính sợ trong giờ phút gặp gỡ này.

Ả ta trông rất giống người thường, mỏng manh và vô hại, nhưng hắn biết rõ không phải thế.

Thương lượng nào, và còn thu nạp chiến lợi phẩm nữa.

Wesker sửa giọng, bước lên trước và tháo bỏ cặp kính mát ra. “Alexia, tôi là Albert Wesker. Tôi đại diện cho một nhóm người đã lâu rồi ngưỡng mộ những thành quả của cô, và rất háo hức mong đợi sự...uhm...trở lại của cô.”

Ả nhìn lại hấn với vẻ bình thản, đầu hơi ngẩng lên, lưng thẳng một cách kiên nghị. Trông ả cứ như một người con gái lần đầu ra mắt trong bữa tiệc dành cho những người thuộc cùng tầng lớp.

“Và mạn phép xin nói thêm, rằng việc gặp được cô quả thật là một vinh dự vô cùng,” Wesker nói nhã nhặn. “Những nhân viên của tôi đã kể về cô. Tôi biết cha cô đã sinh ra cô từ gen của người bà rất rất vĩ đại của ông ta, Veronica – rằng với loại gen ấy, của chính người sáng lập nên dòng dõi Ashford, ông đã tạo ra cô và Alfred để trở thành những thiên tài của những thiên tài. Chắc hẳn cụ bà Veronica phải tự hào lắm. Tôi biết cô đã tạo nên T-Veronica để tưởng niệm bà trong danh dự...”

Cẩn thận nào, hấn chẳng muốn đề cập về chuyện đã xảy ra với cha cô, đừng phá hỏng mọi chuyện nào, “...và rằng cô là người duy nhất, ừm, vẫn còn sống đầu mang virus trong người.”

“Ta là virus,” Alexia nói lãnh đạm, quan sát hấn qua đôi mắt khép hờ.

“Vâng, dĩ nhiên rồi,” Wesker nói. Trời ạ, hấn ghét những lời đường mật này đến tận xương, hấn có giỏi giang gì việc này cho cam, nhưng hấn muốn tạo ấn tượng tốt với ả, muốn phỉnh ả ta qua việc tặng bốc giá trị cao quý của ả.

“Thế nên,” hấn tiếp tục, óc vẫn nghĩ về mọi việc sẽ dễ dàng như thế nào nếu cô ta chịu nghe lời hấn, “Tôi sẽ rất vui mừng – tất cả chúng tôi sẽ rất trân trọng nếu cô đồng ý đồng hành với tôi đến buổi gặp gỡ riêng cùng với những nhân viên của tôi, để bàn luận về mọi chuyện. Tôi có thể bảo đảm rằng cô sẽ chẳng thất vọng đâu.”

Ả đợi xem hấn thật sự đã nói xong chưa và lại cười, một tràng cười dài và lớn tiếng. Wesker cảm thấy nóng mặt. Nghe giọng cười của con bé là đủ biết nó nghĩ gì về lời đề nghị của hấn rồi.

Tốt thôi. Vai người tốt khỏi phải diễn nữa.

Wesker bước lên trước và chìa tay ra. “Chúng tôi muốn một mẫu thử của T-Veronica,” hấn nói, sự ngọt ngào trong ngữ điệu đã biến mất. “Và tôi đành phải bảo đảm rằng cô phải đưa nó cho tôi.”

Nghe xong, ả từ từ bước xuống cầu thang, trong một thoáng hấn đã nghĩ là ả ta sẽ đáp ứng yêu cầu, nhưng rồi ả bắt đầu chuyển hóa, và hấn chẳng thể nghĩ được gì khác. Hấn chỉ còn biết trân người ra mà nhìn, sự kính sợ tăng lên gấp mười lần.

Một bước xuống, và bộ váy của ả cháy rực để lộ ra những mạch máu vàng óng, ánh sáng tỏa ra từ khắp người. Thêm một bước nữa, và da thịt ả thay đổi, chúng chuyển sang một màu xám xịt, mái tóc biến mất, những mảnh thịt xám trôi lên khỏi phía trên đầu và chảy dài xuống cả khuôn mặt. Bước kế tiếp, ả khiến cả cơ thể trần trụi của mình biến đổi, chúng thô ráp lại, những mảnh nhỏ thịt khô cứng lên và biến thành những mảnh vảy trôi lên bao phủ phân nửa cơ thể. Đến lúc bước xuống tới chân cầu thang, ả chẳng còn chút đáng về gì của người con gái tên là Alexia Ashford.

Nín thở, hấn vươn tay đến người cô – và chỉ với một cú phát tay, cô thối hấn bay ngược trở lại, đáp xuống cách cửa trước chỉ chút xíu.

Mạnh kinh hồn!

Hấn đứng dậy, hiểu rằng đã đến lúc phải dùng vũ lực, và chuẩn bị tấn công, để phô diễn năng lực của bản thân...

...và ả ta lại vẫy tay trong lúc vẫn mỉm cười, lửa bùng cháy trên nền nhà bằng cẩm thạch, lửa cháy thành từng hàng, nhảy múa đầy sống động dưới sự điều khiển từ các ngón tay. Ả hạ tay xuống và đám lửa dịu xuống nhưng không tắt, vẫn bập bùng trên nền đá, chỉ hoàn toàn là đá.

Wesker hiểu mọi chuyện đã xong. Nếu may mắn, có thể ả sẽ tha cho hấn cũng nên. Không nói năng gì thêm, hấn quay đi và bước ra, rồi bỏ chạy ngay khi cánh cửa sập lại sau lưng.

Tên nửa quái vật đã bỏ đi, chỉ vài giây sau, một chàng trai trẻ theo chân hấn, nghĩ rằng mình đã trốn thoát mà chẳng ai biết. Alexia nhìn họ bỏ trốn, thích thú nhưng hơi thất vọng. Cô đã trông đợi nhiều hơn thế.

Tên nửa quái vật không khiến cô bận tâm cho lắm, vì thế cô quyết định tha mạng cho hấn. Ít ra những lời đường mật của hấn cũng khiến cô hài lòng, hay chính xác hơn là “lời đề nghị” dở hơi của hấn. Chàng trai

trẻ thì khác... dũng cảm và biết hy sinh, tận tụy, giàu lòng thương người. Nói chung, là một mẫu nghiên cứu quá tốt. Và cậu ấy thương em gái mình, người sắp phải chết – điều đó sẽ tạo nên những phản ứng sinh lý học thú vị đây.

Alexia quyết định sẽ tạo cho bọn họ một cuộc chạm trán. Ắ sẽ thử phiên bản biến hình mới, để xem nỗi buồn có khiến anh ta mạnh mẽ hơn không, cũng như để thử nghiệm khả năng của anh.

Cô cười, tự dưng nghĩ ra một dạng thích hợp để biến thành sắp tới. Ngoại trừ Alfred ra, không ai biết được một bí mật nhỏ của T-Veronica, rằng nó dựa trên phản ứng hóa học của con kiến chúa. Cô sẽ thử một dạng côn trùng, để trải nghiệm những sức mạnh và lợi ích mà nó đem lại.

Sự thất vọng của ả đã trôi qua. Con bé và thằng nhóc sẽ phải chết, và cô sẽ vui đùa với chàng trai trẻ.

17. Chương 16

CLAIRE CHẠY QUA NHỮNG CĂN PHÒNG VÀ NHỮNG DÂY HÀNH LANG CỦA TÒA NHÀ, sợ phải nghe tiếng cậu thét lên một lần nữa. Cô đi ngang qua những dãy hành lang trang hoàng lộng lẫy, đến được khu trại giam, cả hai bên tường đều có những xà lim, và lại bắt gặp cái không khí vừa lạnh lẽo vừa tối tăm. Một tên mang virus với tới người cô sau những song sắt, rên rỉ không ngừng.

“Steve!”

Giọng của cô vang dội ra phía sau lưng, đầy những căng thẳng và sợ hãi, nhưng chẳng thấy Steve trả lời. Bên phải là một cánh cửa bằng kim loại dày cộp, trông khác hẳn những cánh cửa còn lại, được gia cố thêm bằng những dải thép. Cô mở nó ra, bước vào một căn phòng nhỏ trống trải, nó dẫn vào một căn phòng khác rộng hơn.

“Steve!”

Vẫn không có câu trả lời, căn phòng này khá dài và khá âm u, gần như một đại sảnh lớn, và cô không tài nào thấy được điểm kết thúc. Claire thấy có một cánh cổng treo lơ lửng giữa căn phòng nhỏ và đại sảnh, nó khiến cô chững lại. Cô nhìn quanh, tìm được một mảnh gỗ trên sàn nhà, rồi dùng nó để chèn giữa cánh cửa phía ngoài với bản lề, dĩ nhiên là vì chẳng muốn bị nhốt lại bên trong.

Cô bước vội vào đại sảnh, cảm thấy ớn lạnh, những bức tượng hiệp sĩ to lớn xếp thành hàng kéo dài dọc theo hai bên tường tối tăm, sự hồi hộp của cô tăng lên theo thời gian. Cậu ta đâu nhỉ, sao cậu ta lại thét lên?

Đi được nửa đoạn đường thì cô thấy cậu, ngồi trên một chiếc ghế ở góc cuối phòng, cái gì đó đại loại như một thanh ngang chắn trước người cậu.

Ôi, Chúa ơi...

Claire chạy đến, và khi tới gần hơn cô có thể thấy được rằng thanh ngang đó thực ra là một cái rìu bọc gỗ, một cái kích, lưỡi của nó gắn chặt vào bức tường bên cạnh cậu. Trông cậu rất nhỏ nhoi và quá trẻ, đôi mắt nhắm nghiền, đầu rũ xuống, nhưng cô thấy cậu vẫn còn thở, và thấy bớt căng thẳng được một ít.

Cô với tới người cậu và cố kéo chiếc rìu ra, nhưng nó chẳng thêm nhúc nhích. Cô cúi xuống người cậu, chạm tay cậu, và cậu rùng người, mắt mở ra.

“Claire!”

“Steve, nhờ ơn Chúa cậu vẫn ổn, chuyện gì đã xảy ra? Sao cậu lại ở đây?”

Steve cố đẩy chiếc rìu nhưng nó không thêm lay động chút nào. “Alexia, chắc chắn là Alexia, ả ta trông y chang như Alfred – ả đã tiêm vào người mình thứ gì đó, ả nói sẽ làm giống như đã làm với cha của ả, nhưng lần này bảo đảm không có bất cứ sai sót gì...”

Cậu xô cái rìu lần nữa, cố hết sức mình, nhưng nó vẫn không nhúc nhích. “Vớ lại, ả ta bị khùng rồi. Mình thấy ả này với cậu em Alfred cũng y như nhau...”

Steve chột căng cả người lên, ngực cậu đột nhiên đổi màu. Bàn tay co rúm lại, cả người giật giật.

“Chuyện gì thế?” Claire hỏi, giọng đầy hoảng hốt, sợ cứng cả người, cả cơ thể của cậu ấy cong gập lại, những ngón tay nắm thành quả đấm, đôi mắt trông thật hoang dại và khiếp sợ.

“...Claire...”

Giọng cậu khàn đục, tên của cô biến thành một tiếng rống, và rồi cậu bứt người ra khỏi ghế, quần áo bị rách toạc. Cậu mở miệng, và một tiếng rên rỉ phát ra, lúc đầu là hoảng sợ nhưng dần biến thành giận dữ. Điên cuồng.

“Không,” Claire rên khẽ, chân bước lùi lại, và Steve chộp lấy chiếc rìu, rút nó ra khỏi bức tường, đứng dậy. Cả cơ thể cậu ta cúi về phía trước, cơ bắp cuộn lên dưới lớp da đang dần chuyển sang màu xanh xám. Những chiếc gai mọc lên bên vai trái, hai, rồi ba cái, tay dài ra, một vết thương rách toạc ra ở cổ nhưng chẳng có chút máu nào, đôi mắt thì chuyển sang màu đỏ của thú dữ.

Cái thứ đã từng là Steve Burnside há mồm rống lên điên loạn, Claire quay người bỏ chạy, cảm thấy phát ốm vì sự mất mát và khiếp hãi, cô chạy như chưa bao giờ được chạy.

Con quái vật đuổi theo cô, vung lên chiếc rìu bự chẳng, lưỡi dao bén nhọn rít lên trong không trung. Cô cảm thấy được những luồng gió do lưỡi rìu tạo nên và tự dừng cảm thấy mình chạy lẹ hơn, chân cô như được gia tốc, đẩy cô về phía trước nhanh hơn. Con quái vật lại vung tay, đập trúng thứ gì đó, tạo nên một âm thanh rõ lớn muốn điếc cả tai. Nhanh hơn, nhanh hơn nữa, căn phòng chỉ ở ngay phía trước...

...và cánh cổng đang kéo xuống, chuẩn bị nhốt cô lại cùng với con quái vật, bất kể giá nào cô cũng phải chạy nhanh hơn, nếu không thì chết chắc...

...và với một cú phóng cuối cùng, bằng tất cả sức mình., Claire đã bay qua được khoảng trống nhỏ nhoi giữa cánh cổng và sàn nhà, trượt dài trên bụng, cánh cổng đóng sập lại ngay đằng sau.

Con quái vật rống lên, lại vung chiếc rìu lên điên cuồng, những tia lửa bay ra khi nó đập trúng những thanh kim loại. Đỉnh hờn, Claire đứng nhìn nó phá vỡ ba thanh, uốn cong thanh thép bởi những cú quật tàn bạo, trước khi nhận ra rằng mình có thể trốn thoát.

Cánh cửa, mình đã chèn cho nó mở, cô ngạc nhiên nghĩ thầm, và đứng dậy, bước một bước về phía lối thoát...

...và rồi thứ gì đó phóng xuyên qua bức tường, không phải con quái vật, một thứ cuốn quanh người cô như một gọng kìm, nhấc bổng cô lên, lại một trong những cái xúc tu. Con quái vật vẫn tiếp tục đập vào cánh cổng, chỉ chốc nữa thôi nó sẽ phá được, và cái xúc tu thì vẫn quấn chặt lấy cô.

Như choàng tỉnh, Claire cố giãy giụa, nhưng nó vẫn trơ trơ ra. Nó chỉ giữ cô lại, đợi cho con quái vật phá banh cánh cổng. Nó muốn táng cô vài cú và cắt cô ra, nó muốn xé cô thành từng mảnh, và nó đập cái rìu vào những thanh kim loại hết lần này đến lần khác, rồi cuối cùng, nó đã tạo được một cái lỗ đủ để chui qua. Sự giãy giụa của cô trong cái xúc tu chỉ càng khiến nó thêm sôi máu và kích thích. Nó giương cái rìu lên, khao khát muốn kết liễu đời cô. Nó hạ chiếc rìu xuống một cách khó nhọc, nhớ lại những gì nó đã nói với cô, hứa với cô –

- Lần tới sẽ đến lượt cậu –

- Tớ sẽ -

- và nó, cậu, dừng lại, lưỡi rìu chạm phải sọ cô. Chiếc xúc tu chờ đợi, siết chặt hơn, và cậu đã nhớ ra. Claire.

Steve nhấc chiếc rìu lên lần nữa, thật mạnh mẽ, cậu đang rất mạnh, và đập xuống chiếc xúc tu, chặt đứt nó. Một chất dung dịch xanh phún ra, khúc xúc tu còn lại đập vào ngực cậu, quăng cậu vào bức tường trước khi rút đi. Cậu cảm thấy và nghe được tiếng xương gãy, cảm thấy dòng máu lạnh lẽo của cậu sôi lên, cảm thấy sức lực ngày một mất dần đi. Con đau đớn thành linh ập đến khắp người, nhưng khi cậu mở mắt ra thì thấy cô, cô vẫn ổn, cô đang với lấy tay cậu. Claire Redfield, đang với lấy tay cậu với đôi mắt nhòe lệ.

Con quái vật đã biến mất.

Cô cầm lấy tay cậu và cậu nhấc nó đặt lên mặt mình, một khuôn mặt đẹp đẽ, nhưng đang hấp hối, đặt nó lên má.

“Em ấm quá,” cậu khẽ nói.

“Cố lên,” cô nói, giọng van nài, “làm ơn mà, anh mình đã đến và anh sẽ dẫn tụi mình đi, đừng chết mà!”

Mắt của Steve mờ đi, như thể cậu đang cố hết sức để vẫn còn tỉnh.

“Mình là anh em đã đến,” cậu khẽ nói, giọng nhỏ dần đi. “Và mình vì đã gặp được em. A...Anh yêu em.”

Sau những lời cuối cùng, đầu cậu gục xuống, ngực cậu xẹp xuống và không bao giờ còn phình lên lại lần nữa, chỉ còn lại một mình Claire. Steve đã chết.

18. Chương 17

Chris chạy, bởi một lẽ là chừng nào Alexia còn sống thì họ khó mà yên ổn, và cũng bởi anh sợ rằng cô ta đã tóm được Claire.

“Claire,” anh hét lên, đập tay lên từng cánh cửa trên đường. Anh chẳng lo lắng gì về việc điều chỉnh âm lượng giọng hét của mình nữa cả; nếu Alexia mạnh được cỡ chừng phân nửa như những gì anh nghĩ, thì cô ta dư sức biết anh đang ở đâu.

Làm ơn, xin đừng hại nó, anh nghĩ thầm, nhắc đi nhắc lại điều đó trong đầu còn chân vẫn cứ chạy qua một dãy hành lang khác, qua một cánh cửa, lại một hành lang khác, và cứ thế. Anh chẳng biết được thứ gì có đủ sức để ngăn Alexia lại, nhưng nếu anh có thể tìm ra Claire và dẫn họ đến cầu thang máy thoát hiểm, anh định sẽ kích hoạt hệ thống tự hủy trước khi rời đi. Alexia chỉ mới bộc lộ một nửa quyền năng ác quỷ, nhưng bấy nhiêu cũng đủ để làm ngày tận thế đến gần, và ả phải bị ngăn lại.

“Claire!”

Anh chạy vào một đoạn hành lang trông quen quen, lại một bản sao của biệt thự Spencer, anh mở cánh cửa dẫn ra một khu trại giam tăm tối, hai dãy song sắt xếp thành hàng dài dọc hai bên tường. Anh phải tìm cho bằng được cô, anh không thể nào bỏ trốn một mình được. Anh đúng là có muốn Alexia phải chết, nhưng anh thật không dám đặt được điều đó bằng cách đánh đổi sự an toàn của Claire, và dĩ nhiên đưa cô trốn thoát luôn là lựa chọn hàng đầu của anh –

- có ai đó đang khóc đằng sau một trong những cánh cửa đóng. Chris dừng lại và lắng tai nghe, cố nín thở, luôn tiện hạ một kẻ mang virus to mồm đang bị nhốt ở phòng giam gần đó. Lại tiếng thút thít...

Claire, ôi, ơn Chúa em tôi vẫn sống.

Anh tông mạnh vào cánh cửa, chuẩn bị tấn công bất cứ thứ nào ở gần cô – và thấy cô đang ngồi bệt dưới sàn, khóc thút thít, tay để hờ trên một chàng trai trẻ, cơ thể cậu ta sưng tấy lên trông thật đáng thương. Cậu ta đã chết.

Khốn thật.

Hắn cậu ta phải là Steve, bạn Claire, và dẫu thấy tiếc cho một người anh chưa gặp bao giờ, trái tim của Chris vẫn không khỏi nhói đau vì Claire. Cô mới mỏng manh làm sao, và cô độc nữa...

...lại thêm một lý do để thù Alexia. Khỏi cần nói Chris cũng dư biết, Steve chết là do cái con quỷ cái đó mà ra. Anh rất muốn ngồi xuống và an ủi Claire, nắm lấy tay cô em và nói những lời nhẹ nhàng, nhưng họ cần phải trốn ngay.

“Chúng ta phải đi thôi, Claire,” anh nói, cố nhẹ nhàng hết sức, và nhẹ nhõm cả người khi thấy cô gật đầu, cẩn thận đặt người bạn xuống, vuốt mắt cậu ấy với bàn tay run run, anh không khỏi cảm thấy vui mừng. Cô hôn người bạn mình trên trán rồi đứng dậy.

“Được rồi,” cô nói, lại gật đầu. “Em không sao đâu.”

Cô không nhìn lại, và điều đó khiến anh thấy tự hào vì cô. Nếu đổi lại là anh, trong tình huống buộc phải rời bỏ một người mình quan tâm, chắc anh không thể mạnh mẽ bằng cô được.

Họ cùng chạy ngược về dãy hành lang, Chris đoán cả hai đang ở đâu đó gần góc tây nam tòa nhà, chỗ anh đậu chiếc phản lực và nhìn thấy thang máy thoát hiểm. Chắc hẳn hệ thống tự hủy phải nằm đâu đó gần thang máy để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho việc đào thoát. Một khi đến được thang máy, anh sẽ kiểm tra mọi chỗ để tìm cho ra hệ thống đó.

Có một chiếc cầu thang ở tận cùng góc phía Nam của dãy hành lang, và Chris lao ngay đến, Claire sát bên. Anh có thể cảm thấy từng giây trôi qua khi họ bước vội lên những bậc thang, cảm thấy như thời gian ngày càng rút ngắn lại, rằng đã đến lúc Alexia dừng cuộc chơi. Họ vượt qua căn phòng nằm bên trên những bậc thang, rồi đến một giàn khung kim loại khổng lồ - và Chris bật cười thành tiếng khi nhìn lại phía sau, thấy những cánh cửa của thang máy thoát hiểm.

“Gì thế anh?” Claire hỏi.

Anh chỉ vào cánh cửa, cười toe toét. “Chúng sẽ đưa anh em mình đến ngay bên chiếc phản lực.”

Claire gật đầu, không cười nhưng có vẻ nhẹ nhõm hẳn. “Tốt quá, vậy mình đi thôi.”

Chris quay lại nhìn bức tường ở phía bên kia. “Anh phải đi xem cái này đã,” anh nói, định bụng sẽ ngó qua cái cửa nằm trong góc, trông nó y như một loại cửa an ninh. “Em đi trước đi, anh sẽ theo ngay.”

“Không bao giờ,” Claire nói chắc nịch. Cô bước theo anh, mắt vẫn đỏ hoe vì đã khóc quá nhiều, nhưng ý cô đã quyết. “Không đời nào chúng ta lại tách ra lần nữa.”

Chris cúi xuống nhìn hệ thống khóa của cánh cửa và thở dài, rồi bước lùi lại. Có thể họ đã đến gần được hệ thống tự hủy; nhưng hệ thống này quá phức tạp, và đặc biệt là nó cần một chiếc chìa khóa mà anh không có. Ngoài ra, bên phải cánh cửa là một thứ tương tự như súng phóng lựu cũng đã bị khóa, anh chẳng rõ nó là loại nào nữa, trên thanh chắn giữ nó có ghi chỉ dùng khi nguy cấp.

Cũng tốt thôi, giờ thì nên trốn ngay khi còn có thể, anh nghĩ, nhưng không cảm thấy vui cho lắm. Liệu Alexia sẽ còn mạnh lên như thế nào nữa nếu anh để vượt mất cơ hội này?

“Khoan, đợi em một chút,” Claire nói, rồi bắt đầu lục lọi chiếc túi nhỏ quanh eo lưng. Trước khi anh kịp mở miệng hỏi, cô đã cầm trong tay một chiếc chìa khóa thon dài, trông giống một con chuồn chuồn. Khỏi nói cũng đủ biết nó chính là chiếc chìa khóa họ cần.

“Em tìm được rồi còn ở Rockfort,” cô nói, rồi cúi xuống và đặt chiếc chìa khóa vào đúng chỗ của nó. Vừa khít, cái khóa bật mở đánh tách.

“Anh định khởi động hệ thống tự hủy phải không,” Claire nói, nghe như một câu hỏi không cần lời đáp. “Anh có mật mã chưa?”

Chris không trả lời, anh mãi nghĩ đến những trùng hợp ngẫu nhiên trong cuộc sống, đôi lúc, chúng lại mang đến thuận lợi cho một ai đó.

“Mật mã là Veronica,” anh khẽ nói, và đẩy mở cánh cửa, sẵn sàng đón nhận sự sụp đổ của nơi này, bởi anh hiểu đó là điều tất yếu.

19. Chương 18

THẰNG NHÓC ĐÃ CHẾT, NHƯNG ĐỨA CON GÁI THÌ CHƯA.

Và bây giờ, chàng trai trẻ còn đang cố phá hủy ngôi nhà của Alexia nữa chứ, đây chẳng còn là một cuộc chơi hay một trò thí nghiệm để quan sát nữa, hẳn phải chết, chết trong đau đớn tột cùng. Sao hẳn dám

nghĩ ra một chuyện tày trời như thế chứ? Đáng lẽ hắn phải quỳ gối trước mặt ả, van xin ả muốn làm gì hắn tùy ý, sao hắn dám chứ?

Alexia thấy hai anh em nhà nó sánh vai bên nhau bước đi, cảm thấy sự mong mỏi muốn bỏ trốn của chúng sau khi đã kích hoạt hệ thống tự hủy, ánh sáng và âm thanh nhấp nháy liên hồi, hệ thống đang được khởi động. Chút nỗ lực của chúng hoàn toàn là vô nghĩa, dĩ nhiên rồi. ả chỉ cần bỏ chút xíu thời gian ra là dư sức ngăn hệ thống tự hủy lại, bằng cách kết nối bản thân với cả toà nhà này, nhưng nói gì thì nói ả cũng vẫn còn bực mình. Hắn đã chứng kiến khả năng siêu việt của ả, hắn đã thấy và bỏ chạy trong hoảng sợ tột cùng... thế mà vẫn dám tự đề cao mình đến mức có ý nghĩ muốn lấy mạng ả ư?

Alexia định thần lại, tập trung toàn bộ sức mạnh để trở thành một bản thể hoàn hảo. ả biết rằng hắn đã không bỏ qua thứ vũ khí kế bên bàn phím, một khẩu súng lục ổ quay ai đó để quên lại. Nhưng ả chẳng thêm bận tâm, thứ vũ khí đó ắt sẽ cho hắn hy vọng, để rồi tô điểm thêm cho thắng lợi sau cùng của ả. ả sẽ tước đi hy vọng của hắn, sẽ đoạt mạng em gái hắn và rồi cũng sẽ giết chết cả hắn.

Khi đã thành một khối, ả hình dung mình giống như một chất lỏng, di chuyển qua cấu trúc của môi trường xung quanh dễ dàng y như việc điều khiển những tế bào trong người, và ả đang làm thế, đang đến để đối mặt với những kẻ xâm nhập. Chúng giật mình chẳng kém lúc nghĩ đã sắp thành công. ả chui ra khỏi vật thể chứa tế bào, dần dần định hình, rồi quay lại nhìn vào đôi mắt đờ đẫn của chúng, vẻ mặt hoảng sợ của những con cừu đang run rẩy. ả nhìn cách chúng quan sát mình, thấy khoái trá dấu rằng vẫn chưa nguôi giận.

Chúng tranh cãi ngay trước mặt ả, hắn cứ khẳng khái đòi "xử lý" mọi chuyện, rằng con bé nên trốn đi. Con bé đồng ý một cách ngập ngừng, và còn đặt điều kiện ngược lại rằng hắn phải sống. Ngay sau câu nói ngông cuồng đó, con bé quay đi và bỏ chạy về chiếc thang máy.

Alexia bước tới chặn đường nó, giơ tay lên chuẩn bị tấn công...

...và một lỗ thủng loang ra trên cơ thể, khiến ả phân tán tư tưởng. Một viên đạn đã ghim vào người ả. ả xoay mình lại và mỉm cười với hắn, với khẩu súng trên tay hắn, rồi thọc tay vào người mình, rút viên đạn ra quăng tới trước mặt hắn. Bộ dạng của hắn khiến ả hết sức hài lòng, và khi quay lại thì thấy con bé đã trốn mất.

Đã đến lúc kết thúc cuộc chơi, Alexia quyết định. Để cho hắn biết ả là gì, ả làm được những gì... và để làm cho hắn phải sợ chết khiếp, bởi vì lúc ả nhắm mắt lại, hình dung, ước muốn, ả không còn là một Alexia Ashford nữa, ả trở thành một Hung thần, đầy quyền năng và tàn nhẫn.

20. Chương 19

"HỆ THỐNG TỰ HỦY ĐÃ ĐƯỢC kích hoạt," giọng ghi âm lại vang lên, vọng khắp căn phòng, cứ đều đều tiếp tục. "Bạn có bốn phút ba mươi giây để đến được cự ly an toàn tối thiểu."

Cùng với ánh đèn chớp nháy và những âm thanh đinh tai, Chris đang trong tình trạng bán loạn trước khi cuộc chiến diễn ra. Alexia giơ tay lên để tấn công Claire, và Chris nổ súng, khẩu.357 rung lên trong tay anh, viên đạn xé toang cả âm thanh báo động, một tiếng nổ điếc cả tai.

Có thể chứ! Trúng rồi, ngay bụng, và Claire đã đến được thang máy, nhấn nút, rồi bước vào...

...nhưng thay vì rỉ máu, thay vì loạn choạng bước lùi lại, Alexia mỉm cười với anh. ả nhấc một cánh tay mảnh khảnh xám xịt của mình lên và thọc nó vào người, da thịt ả như tan ra tùy ý, chúng cứ như nước vậy. Một giây sau, ả rút ra viên đạn anh vừa ghim vào và nhẹ nhàng quăng nó về phía anh.

Tiêu, kỳ này là tiêu chắc rồi. Chris điếng người, và rồi ả ta bắt đầu biến dạng.

Cả người ả uốn éo bò trên nền kim loại, da thịt bắt đầu rung lên, tạo nên những đỉnh nhọn và vùng trũng lan khắp nơi, các mô sôi sùng sục và giãn nở ra. Những đỉnh nhọn biến thành núi, vùng trũng thành thung

lưng, tất cả chúng đều xám xịt và phồng lên khi các chi của ả bắt đầu cuộn lại. Tay ả cong lên và hòa cùng cái đồng hồ lớn đang lớn dần đó, phần chân khuất dạng, cả mớ hỗn độn trở nên lờ mờ vẩn vơ, mạch máu lòi ra như những sợi dây cáp, và ả cứ tiếp tục trương phình ra. Đầu ả cuộn xuống và trở thành một phần của cái cơ thể khổng lồ đang cuộn tròn, máu xám chuyển sang màu đỏ của cơ thịt, những mạch máu màu xanh và tía đan xen như những đợt thủy triều.

“Bạn có bốn phút để đến được cự ly an toàn tối thiểu,” giọng ai đó vang lên, nhưng Chris cũng không bận tâm mấy, anh đang bước lùi lại, càng ngày càng tin rằng mình sẽ không có một kết thúc tốt đẹp cho lắm. Thang máy đã bị chặn, và ả ta thì ngày càng bự lên.

Những xúc tu bự chảng lòi ra từ dưới cơ thể khổng lồ ấy, uốn tới uốn lui, gần như bao phủ cả mặt sàn. Lưng Chris đụng phải bức tường, anh dừng lại, và cái thứ ấy, cái khối khổng lồ ấy đột ngột vươn thẳng lên như thể nó đang duỗi thẳng một cái eo không tồn tại nào đó, rồi nó giang rộng đôi cánh ra, cánh của chuồn chuồn, ngẩng lên một khuôn mặt nửa người dị dạng.

Khuôn mặt đó mở to miệng ra, rống lên một tiếng đinh tai nhức óc, những cái cánh cũng chịu ảnh hưởng từ sóng âm tạo ra - và nó phun vào anh, một chất lỏng màu vàng rót lên chỗ gần anh đứng, bắt đầu bào mòn cả kim loại.

“Chết tiệt!” Chris la lên và nhảy né tránh cú quật từ xúc tu của nó. Anh vừa phải coi chừng cái miệng vừa phải để ý những xúc tu... và từ cái khối tròn tròn màu hồng đang run lên từng hồi, những thứ gì đó bắt đầu bò ra.

Chris chạy tới góc cách xa Alexia nhất và nâng khẩu.357, không rõ nên bắn vào đâu nữa. Những sinh vật nhỏ bắt đầu đổ bộ lên giàn đỡ, một số trông như những viên đá nhẵn mặt khối tròn với các xúc tu, một số thì trông như lũ bọ cánh cứng, một số thì anh chẳng biết diễn tả ra sao nữa, và tất cả bọn chúng đều đang phóng về phía anh, rất nhanh.

Những con mắt, nếu không giết được thì cũng làm chúng mù được... nhưng mấy con mắt ấy có vẻ như đã mù trước rồi, những cái hốc mắt xám ngoét, và anh đã thấy được đạn có công hiệu như thế nào với ả ta khi này rồi.

Anh đã quyết định. Chris nhắm và nổ súng... và cái sinh vật đó rống lên, lần này thì vì đau đớn, một trong những cái cánh của nó rớt xuống nền kim loại.

Một vài những con quái nhỏ đã đến được chỗ anh đứng, một trong những con bọ nhảy lên chân anh, cố trèo lên. Ổn lạnh, anh phui nó ra, nhưng con khác lại nhảy lên thế chỗ, và rồi con thứ ba. Một cái xúc tu lướt ngang qua mặt anh, bắn ra từ một trong những cái hốc tròn. Chris khó khăn lắm mới đỡ được.

Chạy!

“Bạn có ba phút ba mươi giây để đến được cự ly an toàn tối thiểu.”

Chris chạy dọc theo bờ tường, đến được một góc khác đối diện với con quái vật rồi nhắm, cố bắn thêm một cái cánh nữa. Viên đạn lần này bay hơi cao, nhưng viên kế thì trúng. Nó gào lên, cái cánh trúng đạn chỉ còn dính lại nhờ vài mô liên kết mà thôi, và nó lại phun, chất lỏng đó tí nữa thì dính phải mặt anh. Giờ nó chỉ còn lại hai cánh, và dẫu anh biết nó đang đau đớn, nhưng có vẻ như đây chưa phải là vết thương chí mạng.

Mà mình thì chỉ còn lại có hai viên.

Chắc phải có cách nào khác, cách nào để ngăn nó lại, hệ thống tự hủy thì lại sắp làm chỗ này sụp đổ, và đó là lỗi của anh. Anh nhảy tránh một cú quật khác, cố suy nghĩ, phải nghĩ ra một cách nào đó trong tình thế vô cùng khẩn cấp này...

...chỉ sử dụng khi khẩn cấp.

Con quái vật rú lên. Cả bầy đàn bọ nhảy chồm chồm lên người anh nhưng anh không bận tâm đến chúng, mà chỉ quay đầu sang nhìn thứ vũ khí cạnh cánh cửa, cái bị khóa cùng thanh chắn. Một khẩu súng phóng lựu hay đại loại thế, mà mặc kệ, nó trông thật đẹp đẽ, nhưng nó vẫn bị khóa, và cái khóa thì vẫn chưa được mở ra.

“Bạn có hai phút để đến được cự ly an toàn tối thiểu.”

Cạch.

Cái khóa đã được mở.

Chris rút nó ra, nhấc lên và nhắm vào cái bụng sưng húp của con quái vật. Anh không biết hỏa lực của nó ra sao, nhưng anh mong rằng mọi chuyện sẽ tốt đẹp, anh hy vọng rằng nó sẽ kết liễu cuộc đời của con quỷ cái kia.

Không có chốt an toàn, không ổ đạn. Chris kéo cò...

...và một luồng sáng trắng tầm nhiệt phóng ra khỏi nòng, bay đến ghim vào cái bụng bự như một mũi tên cắm vào một trái bong bóng. Hiệu quả đến không ngờ, một vụ nổ khủng khiếp.

Cả suối máu và thịt xám ngoét bắn tung tóe văng lên cả mặt anh, nhưng anh không mấy bận tâm mà chỉ chú ý đến con quái thú Alexia đang dần kiệt sức...

Phần trên của con quái vật cố gắng thoát ra khỏi đồng thịt đang chết dần, hai cái cánh đập đập trong vô vọng, nhưng có hai cánh thì làm gì được... và rõ ràng là nó đang chết, anh biết vì anh có thể thấy máu của nó đang phun ra, vì da thịt của nó đang đổi màu, chuyển sang màu xám tro, con quái vật run lên, bởi sự căm ghét đang biểu lộ trên khuôn mặt nó... và cả sự kinh ngạc.

Rồi con quái vật Alexia rơi vào im lặng và kiệt sức, chết dần, Chris nghe thấy báo rằng anh chỉ còn mỗi một phút.

Claire.

Anh thả khẩu súng xuống và bỏ chạy.

21. Chương 20

Claire cảm thấy kiệt sức và không thể làm gì nổi nữa. Steve đã chết, còn Chris không biết có đến kịp hay không, dù có chuyện gì xảy ra đi nữa thì mọi thứ cũng sẽ nhanh chóng nổ tung thôi, và cô chẳng thể làm gì hơn.

“Bạn còn hai phút nữa để đến cự ly an toàn tối thiểu,” máy tính vẫn kiên nhẫn nhắc nhở. Claire giơ ngón tay giữa hướng về phía cái loa gần nhất. Nếu quả thật có địa ngục, cô tin chắc nó đang ở trong thang máy chứ không đâu khác.

Chỉ còn mỗi một chiếc phản lực nơi mà thang máy đưa cô đến, Claire ngồi tựa lưng vào khung hàng rào trước nó, hai tay vòng qua gối, đôi mắt nhìn chăm chăm vào cửa buồng thang máy. Cô nhìn, cô chờ đợi, nỗi lo lắng dâng tràn, một phần trong cô đã hoàn toàn tin rằng Chris sẽ chẳng đến khi tiếng chuông báo động vang xuyên qua khu sân bay trống rỗng, vọng vào tai cô.

Đừng bỏ em, anh Chris, Claire co mình lại chặt hơn. Cô nghĩ đến Steve, nhớ lại những hành động buồn cười của cậu. Nhớ cái cách cậu nhìn như thể cô đang điên đến nơi.

Đến ngay đi, Chris, Claire nhắm mắt lại, càng ước ao mãnh liệt hơn. Cô không thể mất anh ấy, trái tim cô nhất định không thể chịu nổi.

Chỉ còn một phút để đến cự ly an toàn tối thiểu.

Khi tòa nhà bắt đầu run rẩy dưới chân, Claire nghĩ mình có thể khóc, nhưng cô chẳng còn giọt nước mắt nào nữa. Thay vào đó cô bước lại gần cửa thang máy, tin chắc rằng Chris sẽ chẳng đến được - đến nỗi khi hai cánh cửa xịch mở, anh bước ra ngoài, Claire nghĩ chắc mình bị ảo giác mất rồi.

“Chris?” giọng cô nhỏ đến mức khó mà nghe thấy, và khi anh chạy lại phía cô, với những vết máu và chất gì đó vấy khắp mặt mũi và cánh tay, đó cũng là lúc cô chợt tỉnh ra rằng anh là thật. Cô không thể nào tưởng tượng ra anh mà lại có chất bắn nhầy nhựa trên mặt được.

“Chris!”

“Lên đi,” anh la lớn, và Claire lập tức nhảy lên ghế sau, vui sướng, sợ hãi và lo lắng, cảm thấy họ thật bơ vơ nhưng nhẹ nhõm, ước sao Steve đang ở đây với họ và buồn nẫu ruột vì cậu ấy không thể. Còn nhiều, nhiều cảm xúc nữa, Claire nghĩ chắc phải đến cả tá, nhưng ngay lúc này, cô chẳng thể diễn tả nổi cái nào nữa. Claire đẩy chúng qua một bên và cố không nghĩ đến, không có cảm xúc nào nữa ngoài hy vọng.

Chris ổn định chỗ ngồi thật vững và bắt đầu quy trình khởi động, chiếc phản lực nhỏ gầm lên đầy sức sống. Trên đầu họ, trần nhà tách đôi ra, những đám mây vằn vũ xoáy tan khi anh đưa máy bay xuyên qua chúng, nhẹ nhàng uyển chuyển. Vài giây sau đó, họ đã lao đi, bỏ lại khu nghiên cứu chết chóc sau lưng mình.

Chris vươn vai, anh quệt tay qua trán, cố rũ bỏ mấy cái thứ khó chịu trên mặt mình.

“Anh nghĩ mình phải tắm một cái,” anh nói nhẹ nhàng, và nước mắt trào ra quanh hàng mi dưới của cô.

Chris, em nghĩ em đã mất anh...

“Đừng bắt em phải ở một mình nữa, được không?” Claire đang cố giữ cho nước mắt không lộ ra trong giọng nói của mình.

Chris không đáp ngay, và cô ngay lập tức hiểu ra, hiểu ra rằng vẫn chưa kết thúc cho cả hai người bọn họ. Cho nên câu cô hỏi là quá khó khăn để trả lời.

“Umbrella,” Claire thốt lên, và Chris gật đầu.

“Chúng ta phải kết thúc chuyện này, một lần và mãi mãi,” giọng anh quả quyết. “Chúng ta phải làm thôi, Claire.”

Claire chẳng biết phải nói gì nữa, và cuối cùng cô cũng quyết định không nói thêm gì. Khi vụ nổ xảy ra trong khoảnh khắc sau đó, Claire đã không nhìn. Cô đã khép mắt lại, duỗi người trên ghế, hy vọng rằng một khi chìm vào giấc ngủ, cô sẽ không còn mơ nữa.

22. Chương 21: Đoạn Kết

Cách đó vài dặm, Wesker nghe thấy tiếng nổ và chứng kiến đám khói đen kịt bốc lên sau đó. Hắn đã nghĩ đến việc vòng máy bay trở lại, nhưng cuối cùng lại thôi, làm thế cũng chẳng được gì. Nếu như Alexia không chết, người của hắn sẽ sớm biết ngay thôi, hừ, và thế giới này cũng sẽ sớm được biết. “Tao hy vọng mày đã ở đó, Redfield,” hắn nói nhẹ nhàng, hơi mỉm cười. Dĩ nhiên là anh ta đã ở đó; Chris chẳng đủ thông minh hay nhanh nhẹn để ra khỏi đó kịp lúc... mặc dù có thể mày đủ may mắn. Wesker phải thừa nhận rằng Redfield có được sự may mắn không thể tin được.

Thật đáng tiếc khi Alexia đã bác bỏ đề nghị của hắn. Ắt ta đã trở thành cái gì đó khác, khủng khiếp và độc ác, nhưng chắc chắn là khác con người. Cấp trên của hắn sẽ chẳng dễ chịu gì khi hắn trở về mà thiếu ả, nhưng cũng chẳng trách gì họ; họ đã phải chi nhiều cho vụ tấn công Rockfort, và hắn đã hầu như hứa với họ là sẽ có kết quả.

Bọn họ sẽ chấp nhận thôi. Nếu họ không thích, họ có thể tự tìm lấy một đối tác khác. Nhưng còn Trent...

Wesker nhăn mặt, chẳng muốn nghĩ tới buổi gặp gỡ tiếp theo. Hắn mắc nợ ông ta. Sau thất bại của Spencer, Trent - theo nghĩa đen - đã xách móng hắn ra khỏi lửa đỏ, đã xếp đặt cho hắn một hoàn cảnh mới. Và ông ta cũng là người chịu trách nhiệm về những nhân sự hiện tại do Wesker đề đạt, những kẻ thật sự khát khao quyền lực, cũng như cung cấp phương tiện để thực thi nhiệm vụ.

Và...

Và mặc dù chưa bao giờ thừa nhận ra miệng, nhưng quả thật Trent đã làm hắn phải sợ. Ông ta vô cùng hòa nhã, lịch sự và ăn nói nhỏ nhẹ, nhưng đốm sáng long lanh trong mắt đã khiến ông ta lúc nào cũng có vẻ như đang cười, chừng như mọi việc đều là trò đùa mà ông ta chính là người duy nhất nắm rõ ngọn ngành.

Theo kinh nghiệm của Wesker, kẻ đang cười mới là người nguy hiểm nhất; những kẻ đó chẳng bao giờ cảm thấy cần thiết phải chứng tỏ bất cứ điều gì cả, và thường thì hơi có phần loạn trí.

Mau mà mình cùng phe với lão, Wesker tự trấn an mình, tin tưởng đó là vì hắn muốn thế. Bởi vì việc chống lại một người như Trent là một kế hoạch không hay, không hay chút nào.

Mà thôi. Hắn có thể lo về Trent sau, khi đã có một lời xin lỗi thích đáng cho những nhân sự tương ứng. Ít nhất thì tay “hướng đạo sinh” Redfield cũng đã chết, còn hắn thì vẫn sống nhăn và đang cộng tác với phe sẽ chiến thắng sau khi tất cả mọi chuyện kết thúc.

Wesker mỉm cười, hắn đang mong đợi cái kết thúc đó. Nó chắc hắn sẽ rất tuyệt.

Mặt trời đã ló dạng và bắt đầu phản chiếu lên nền tuyết trắng, tạo ra một vẻ đẹp lộng lẫy tuyệt vời, hoàn mỹ đến khó tin. Chiếc phi cơ nhỏ lao vút đi, cái bóng của nó theo sát phía sau khi băng qua những cánh đồng tuyết lấp lánh.

– Hết Tập 6 –

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/resident-evil-6-mat-ma-veronica>